

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.87757		500.000		429476.100924.192342.NGUYEN TRONG TUAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5213.87777		50.000		104454.100924.192341.NGUYEN THUY HUYEN chuyen FT24254530200470
10/09/2024 5389.70373		50.000		020097042209101923422024VKJN844749.7037 3.192343.tui con XH MT ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao
10/09/2024 5189.69958		500.000		020097042209101923422024WVRC917470.699 58.192323.Gia dinh Banh Bao Banh Gao ung ho khac phuc anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.69961		200.000		020097041509101923432024XziO302756.69961. 192323.PHAN THI NHUT THUY UH DB BAO LUT
10/09/2024 5189.70378		100.000		020097041509101923432024Q8fa302758.70378. 192343.NGUYEN THI CHUC HA chuyen tien ho tro dong bao chiu bao lu
10/09/2024 5219.87803		500.000		571526.100924.192342.Dao Vu Thao Uyen chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.9598		100.000		MBVCB.6996593620.tam long nho den dong bao bi bao yagi.CT tu 0181003572884 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69969		1.000.000		020097041509101923432024bfnL302368.69969. 192343.NGUYEN LE QUYNH TRAM ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.88191		1.000.000		104539.100924.192343.NGUYEN THI THANH HAI ung ho dong bao vung lu FT24254482318049
10/09/2024 5241.9604		10.000.000		MBVCB.6996598534.TRUNG TAM TIENG HAN NOSA UNG HO DONG BAO CAC TINH PHIA BAC VUOT QUA KHO KHAN DO CON BAO YAGI GAY RA.CT tu 9985891898 DAO HUY BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9604		20.000		MBVCB.6996599740.NGUYEN HOANG KIM GIANG chuyen tien.CT tu 1015455125 NGUYEN HOANG KIM GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86448		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4882061.20240910.66524882061-0906390167_P HAN LE KHANH VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.87822		200.000		104592.100924.192343.MINH CHI chuyen ung ho cuu tro thien tai FT24254840552655
10/09/2024 5390.70398		200.000		0200970415091019234420249mPI302390.70398. 192335.Be Le Pham Phuong Dan ung ho dong bao vuot lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.70405		50.000		020097040509101923442024TTVR091449.7040 5.192344.Vietcombank:0011001932418:PHAM THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5241.9611		100.000		MBVCB.6996594262.TRAN MAI KHANH chuyen tien ho tro bao yagi.CT tu 1018841935 TRAN MAI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88240		300.000		104684.100924.192344.Cuu tro mien bac bao so 3 FT24254541050943
10/09/2024 5214.87862		300.000		104687.100924.192344.Team Neunifest ung ho ba con khac phuc bao so 3 FT24254100987349
10/09/2024 5242.9614		1.000.000		MBVCB.6996599657.LE THI MONG chuyen tien.CT tu 9942136171 LE THI MONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88271		500.000		771450.100924.192346.NGUYEN THUY MY DUYEN chuyen khoan-100924-19:23:46 771450
10/09/2024 5189.71116		500.000		020097042209101923462024C2U8557254.71116 .192347.VU THI YEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.88280		500.000		572300.100924.192346.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5214.87912		50.000		232628.100924.192346.IBFT PHAN THANH NHAT QUYEN GOP UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5241.9625		100.000		MBVCB.6996595793.HO CAM NHUNG ho tro dong bao vn thiet hai do bao so 3.CT tu 1034946733 HO CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70479		30.000		020097042209101923462024BCZ9270098.70479 .192347.DUONG HAI YEN mot chut tam long nho nho mong mn se vuot qua aa
10/09/2024 5214.87928		100.000		771472.100924.192457.UNG HO DONG BAO VIET NAM-100924-19:23:41 771472
10/09/2024 5389.70516		300.000		020097041509101923492024IMdc302870.70516 .192349.NGUYEN THI LAN HUONG chia se dong bao chiu thiet hai do lu lut
10/09/2024 5388.71170		500.000		020097042209101923482024GD4N304258.7117 0.192349.gd Thai Xuan ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5239.9642		1.000.000		MBVCB.6996594412.VU THI KIM TRAM ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 9984222500 VU THI KIM TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.88348		1.000.000		104913.100924.192348.Xin chia se FT24254100987601
10/09/2024 5219.87995		50.000		572834.100924.192349.CONG DAN VIET NAM
10/09/2024 5390.70533		100.000		0200970422091019234820241BM1558722.7053 3.192350.mot chut nho ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5212.89006		10.000		104998.100924.192349.DUONG HONG DOAN chuyen FT24254369350323
10/09/2024 5189.71203		1.000.000		020097041509101923502024dyDd303029.71203 .192329.TRAN THI PHUONG LICH Chuyen tien
10/09/2024 5219.89015		500.000		105035.100924.192349.LE THI MAI PHUONG chuyen FT24254271443273
10/09/2024 5212.89016		100.000		104951.100924.192348.LE NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao FT24254009159003
10/09/2024 5387.70563		500.000		020097042209101923492024BMBK656515.705 63.192351.UNG HO BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5213.88373		50.000		231881.100924.192350.IBFT ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5390.70569		50.000		020097042209101923502024A8H2652046.7056 9.192351.NGUYEN DIEN VIET ANH Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Sau Bao Yagi
10/09/2024 5215.89032		200.000		969936.100924.192351.ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5214.88386		500.000		231769.100924.192351.IBFT DANG HONG THUY chuyen tien Ung ho dong bao mien Bac khac phuc thiet hai do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5387.71251		100.000		0200970415091019235120243d9o303066.71251. 192351.ung ho ba con mien Bac khac phuc sau bao yagi; mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.88392		500.000		108429.100924.192351.NGUYEN THAI SON chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.89075		1.000.000		105069.100924.192350.TRAN BA HAU chuyen FT24254892403017
10/09/2024 5220.89091		200.000		105106.100924.192350.Mot chut suc nho, hy vong quan va dan ta dong long vuot qua giai doan kho khan nay FT24254500201077
10/09/2024 5213.89095		1.000.000		105161.100924.192351.QUAN TUYET PHUONG chuyen chia se dong bao bi lu lut FT24254518927171
10/09/2024 5387.70605		1.000.000		020097041509101923522024MXdv303079.7060 5.192344.TRAN CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5161.86500		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4881493.20240910.66524881493-0985508295_C au mong moi nguoi binh an qua mua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.9665		200.000		MBVCB.6996600544.LE THI CAM HUE chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0271000911352 LE THI CAM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71296		100.000		02009704220910192351202418FR317520.71296. 192353.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.9668		100.000		MBVCB.6996600870.dong hanh cung bao yagi .CT tu 1033616978 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88439		500.000		105255.100924.192352.ung ho bao lu FT24254425372188
10/09/2024 5212.88446		200.000		969997.100924.192353.Quyen gop khac phuc bao yogi
10/09/2024 5213.89138		10.000		105297.100924.192353.TRAN MINH HIEU gop bua an sang FT24254257266922
10/09/2024 5215.88460		100.000		573024.100924.192353.Bui Linh Chi chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5219.89147		200.000		970004.100924.192354.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.86528		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4880687.20240910.66524880687-0343636354_ Mong moi nguoi binh an- cua it long nhieu a
10/09/2024 5216.88472		5.000		929416.100924.192353.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.89160		5.000.000		105356.100924.192354.BS HONG VAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254541051670
10/09/2024 5220.89167		500.000		105354.100924.192354.Thuong gui dong bao ung ho khac phuc thien tai lu lut a FT24254078429490
10/09/2024 5219.89174		200.000		108484.100924.192354.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5243.9684		2.600.000		MBVCB.6996601272.ung ho bao lu mien bac .CT tu 0041000361083 DUONG THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9684		30.000.000		MBVCB.6996598286.DOANH NGHIEP TNTMDL NHA HANG TUAN NAM SAM SON THANH HOA . Ung ho dong bao lu lut mien bac . CT tu 9886226368 PHAM THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70695		500.000		0200970415091019235620240IJX302999.70695. 192356.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.88505		200.000		374666.100924.192355.mong moi nguoi deu binh an vo su

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.89207		500.000		647670.100924.192356.G0642425414809 THI MO NGUYEN
10/09/2024 5189.71415		500.000		020097041509101923562024IUc3303200.71415.192336.TRINH THI HOA chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5243.9688		1.000.000		MBVCB.6996600768.mong dong bao mien bac vuot qua.CT tu 0041000128013 HUYNH VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88532		100.000		374671.100924.192357.Chuc mn binh an
10/09/2024 5189.71453		500.000		020097042209101923562024T1C4637820.71453.192348.TANG THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5242.9694		1.000.000		MBVCB.6996605356.ung ho dong bao.CT tu 1023358893 TRUONG TRAN TUYET VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.89254		1.000.000		105569.100924.192356.NGO THI HONG HANH chuyen ung ho thiet hai bao Gavi FT24254160405215
10/09/2024 5243.9695		100.000		MBVCB.6996600143.NGUYEN DUC LAN chuyen tien.CT tu 1038761069 NGUYEN DUC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71468		200.000		020097041509101923572024w7dc303242.71468.192357.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.88552		20.000		105591.100924.192356.DO CAO TIEN DAT chuyen FT24254067872030
10/09/2024 5189.71476		500.000		020097042209101923572024EG1C263586.71476.192349.Ha Nana ung ho dong bao gap nan trong con bao Yagi
10/09/2024 5078.34288		300.000		MBVCB.6996605188.Gd Bun Bi UNG HO KHAC PHUC SAU BAO.CT tu 9367978668 LE TAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88561		300.000		105637.100924.192357.NTTH ung ho nguoi dan bi anh huong do bao YAGI FT24254831846670
10/09/2024 5217.89303		500.000		970160.100924.192358.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho dong bao bao lu Moi nguoi cung co gang nhe
10/09/2024 5387.71518		1.000.000		020097041509101923592024MNtx303286.71518.192359.Quoc Viet - Hoang Anh xin ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.71525		50.000		020097041509101923592024jTe9303582.71525.192339.NGUYEN HUNG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.88601		100.000		105712.100924.192358.Cua it long nhieu ung ho nhan dan bao lu FT24254606260819

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.9708		300.000		MBVCB.6996597530.ung ho dong bao bi lu lut mien bac.CT tu 0071000935593 PHU THANH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88604		930.000		105743.100924.192359.NGO THI THU MINH chuyen FT24254839255129
10/09/2024 5245.9709		1.000.000		MBVCB.6996592581.LE THI TRANG huong ve dong bao mien Bac.CT tu 3393774363 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70810		100.000		020097042209101923592024NY10772149.70810 .192400.PHAM LE HOANG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5209.89343		7.000		105789.100924.192359.JS II CORP ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254500201905
10/09/2024 5244.9714		50.000		MBVCB.6996601253.viet nam.CT tu 9936819639 DOAN NHU TRANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88617		50.000		105795.100924.192400.TRAN THI THANH HUYEN chuyen FT24254536641902
10/09/2024 5244.9717		500.000		MBVCB.6996601464.NGO GIA HAN chuyen tien.CT tu 0521000708524 NGO GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71560		500.000		0200970415091019240020241Ajj303596.71560. 192340.NGUYEN THI HOA ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5216.89371		50.000		468942.100924.192401.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.89378		100.000		232185.100924.192401.IBFT MAI THI HONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5387.70861		100.000		020097042209101924012024M5PU802684.7086 1.192342.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.9726		1.000.000		MBVCB.6996599690.ung ho dong bao lu.CT tu 0091000610756 NGUYEN KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71620		200.000		020097042209101924012024L3MV577954.7162 0.192402.LE TRAN THAO QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5161.86578		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4883835.20240910.66524883835-0934875695_U ng ho dong bao
10/09/2024 5390.71633		200.000		02009704050910192402202493VV092512.71633 .192403.Vietcombank:0011001932418:ho tro thiet hai bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.89412		2.000.000		233048.100924.192402.IBFT PHAM THI TUYET NHU chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5240.9730		100.000		MBVCB.6996601802.NGUYEN CANH LUC chuyen tien ung ho nhan dan Mien Bac.CT tu 1046072383 NGUYEN CANH LUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88682		100.000		574031.100924.192402.Tran Thi Thu Hien chuyen tien ung ho mien bac thien tai lu lut
10/09/2024 5217.89421		500.000		574036.100924.192402.Cin Doan ho tro nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5389.70907		100.000		0200970422091019240220242JJO826724.70907.192404.NGUYEN TRAN ANH KIET unghodongbaomienbac
10/09/2024 5209.88697		200.000		574074.100924.192403.Vu Thi Thuy Dung chuyen tien
10/09/2024 5245.9736		200.000		MBVCB.6996601265.NGUYEN THI LAN HOA chuyen tien.CT tu 0031000124587 NGUYEN THI LAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71678		100.000		020097040509101924042024LECS092593.71678.192404.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh Huynh Thi Dao ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5220.88734		10.000		106138.100924.192404.VO NGUYEN MINH TUAN ung ho dong bao bi lu lut FT24254780608100
10/09/2024 5215.89470		500.000		970328.100924.192405.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.89473		500.000		970355.100924.192405.Hoang Tung quyen gop cho dan bi bao yagi
10/09/2024 5209.89485		200.000		106177.100924.192404.Ung ho cac tinh bao lu FT24254484244407
10/09/2024 5017.88745		200.000		106172.100924.192404.NGUYEN THI HUONG chuyen trom via bao lu se het cho Vietnam binh an FT24254902751508
10/09/2024 5216.89490		1.000.000		930560.100924.192405.unghodongbao
10/09/2024 5189.71706		300.000		020097042209101924042024G099679505.71706.192405.Tiktoker tungdeii ung mo mat tran to quoc cuu tro
10/09/2024 5388.71720		200.000		020097041509101924062024oNU8303446.71720.192406.LE THI MY AN chuyen tien
10/09/2024 5217.88751		100.000		108805.100924.192405.LE TIEN THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.9749		500.000		MBVCB.6996606360.Ung ho dong bao bao lut mien Bac.CT tu 0161001693381 NGUYEN TAM BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9753		300.000		MBVCB.6996606236.VUONG LOAN chuyen tien cuu ho dong bao mien Bac than yeu .CT tu 0561000602066 VUONG TO LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9755		200.000		MBVCB.6996606211.DANG VAN DUC chuyen tien.CT tu 0161001748326 DANG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.89534		20.000		106281.100924.192406.mot chut se chia cho moi nguoi FT24254613709120
10/09/2024 5219.89541		50.000		106300.100924.192406.HA QUYNH TRANG chuyen FT24254316101113
10/09/2024 5390.71758		100.000		020097042209101924062024XHL5195509.7175 8.192407.Chau co nay cua it long nhieu a. Mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5189.71769		800.000		020097042209101924072024HDBU205505.7176 9.192359.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5244.9765		100.000		MBVCB.6996606254.LE NHU QUYNH chuyen tien tuong tro dong bao anh huong mua bao.CT tu 0081001315314 LE NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9766		300.000		MBVCB.6996602441.TRUONG THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 9917342299 TRUONG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.89571		200.000		106342.100924.192407.DO THANH NGAN ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3 FT24254613037099
10/09/2024 5215.88822		200.000		622976.100924.192406.BUI THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.72041		2.000.000		020097042209101924072024Z4X3519396.72041 .192408.TRAN THI LIEN chuyen tien chia se cung dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5220.88838		200.000		574306.100924.192407.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.88845		100.000		233287.100924.192408.IBFT NGUYEN LE TUAN KIET chuyen tien
10/09/2024 5209.89608		2.000.000		772024.100924.192409.NGUYEN, MY XIN DUOC CHIA SE MOT CHUT TAM LONG DEN NGUOI DAN VUNG BAO LU-100924-19:24:08 772024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.88878		1.000.000		574787.100924.192408.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5189.71829		100.000		020097042209101924092024U3MT800729.7182 9.192401.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.89623		300.000		574841.100924.192409.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5017.89627		300.000		574411.100924.192409.Nguyen Duy Anh chuyen tien
10/09/2024 5242.9781		100.000		MBVCB.6996606807.BUI DINH KIEN ung ho.CT tu 0781000415937 NGUYEN LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88900		200.000		108947.100924.192410.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.72108		1.500.000		020097041509101924102024r0Ew303811.72108. 192411.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.71850		200.000		02009704220910192410202435OA948356.7185 0.192411.cua it long nhieu Wis
10/09/2024 5209.88928		2.000.000		970515.100924.192411.PHAM THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.71883		200.000		020097041509101924112024BK0I303835.71883. 192403.HUY TAI gop chut suc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.88938		500.000		106524.100924.192409.Com Hoa giup suc cuu tro nhan dan vung bao lu FT24254536642552
10/09/2024 5220.89678		50.000		970519.100924.192412.LE THI ANH UNG HO
10/09/2024 5220.89686		500.000		106644.100924.192411.Ung ho dong bao thiet hai bao lu FT24254461533901
10/09/2024 5213.89692		300.000		429630.100924.192412.NGUYEN THI CAM TU UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI
10/09/2024 5214.89701		100.000		233196.100924.192412.IBFT ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5240.9801		50.000		MBVCB.6996602051.Thao Ngan ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau con bao yagi, mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1042289160 NGUYEN THI THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71952		500.000		020097042209101924122024PNF3537345.71952 .192414.LE NGOC LAM chuyen tien
10/09/2024 5017.89721		300.000		234281.100924.192413.IBFT ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5388.71955		500.000		0200970415091019241420248obE304142.71955. 192414.Em Kim Sy Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5219.88986		500.000		574594.100924.192413.Nguyen Huong Giang chuyen tien ung ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.9805		300.000		MBVCB.6996607073.ung ho mien Bac.CT tu 0281000587700 TRAN THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71978		500.000		020097041509101924142024T47g303902.71978.192414.NGUYEN HOANG YEN ung ho ho tro bao yagi
10/09/2024 5219.88998		100.000		575082.100924.192414.Nguyen Ngoc Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5388.72220		200.000		0200970422091019241420243OKW860909.72220.192415.Mien bac cung nhau co gang
10/09/2024 5218.89749		500.000		106683.100924.192412.Chung tay ung ho dong bao Viet Nam sau bao FT24254664097680
10/09/2024 5213.90021		200.000		575106.100924.192414.Nguyen Hong Son chuyen tien
10/09/2024 5215.90039		200.000		106803.100924.192413.NGUYEN THI LAN ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24254235756405
10/09/2024 5244.9816		100.000		MBVCB.6996602909.HO THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1017218208 HO THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9818		300.000		MBVCB.6996607061.Gia Dinh Do Anh Tuan ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 0991000019642 PHAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89795		10.000		106898.100924.192415.Ung ho nguoi dan dong bao FT24254560253381
10/09/2024 5212.89798		1.000.000		558111.100924.192416.Cuu tro bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.73026		300.000		0200970422091019241520242236452920.73026.192356.NGUYEN THI MINH CHAM chuyen tien
10/09/2024 5389.72267		200.000		020097041509101924162024zBST304201.72267.192408.DANG NGUYEN XUAN MAI chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.72275		500.000		0200970415091019241720248pVg303944.72275.192356.huyen nguyen gop suc cung ba con sau bao yagi
10/09/2024 5218.90084		200.000		234332.100924.192416.IBFT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.9826		1.000.000		MBVCB.6996603398.PHAM TRANG LY transfer.CT tu 1021519141 PHAM TRANG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.72264		50.000		02009704220910192415202456ZU118391.72264 .192356.NGUYEN TRAN TU TRINH chuyen tien quyen gop bao yagi
10/09/2024 5387.72296		1.000.000		020097041509101924172024AHKO304226.722 96.192417.be MinMinhTrung ung ho dong bao mien nui phia Bac bi thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5390.73048		20.000		0200970422091019241620247YO9237567.73048 .192357.LAM NHU HUYNH xin danh mot chut tam long nho den ba con ngay giua luc kho khan nay.
10/09/2024 5218.90107		2.110.000		117421.100924.192417.nguyen ngan ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.90117		3.000.000		575799.100924.192417.hieu thao ung ho mng
10/09/2024 5078.34445		500.000		MBVCB.6996602274.ONG XUAN QUANG chuyen tien : ho tro mien bac bao lu.CT tu 0461000563687 ONG XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72332		2.000.000		020097042209101924172024GBGL485932.7233 2.192410.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.90134		500.000		606913.100924.192418.UNG HO THIET HAI CON BAO YAGI
10/09/2024 5078.34453		100.000		MBVCB.6996603440.KHUU LE NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0111000270998 KHUU LE NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.90150		100.000		374498.100924.192418.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5389.72355		100.000		0200970422091019241920241M59524732.72355 .192420.con Dau tay ung ho Lao Cai
10/09/2024 5213.90160		500.000		558131.100924.192420.Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5390.73123		500.000		020097042209101924192024RMEB972667.7312 3.192359.ung ho dong bao dang gap bao lut.
10/09/2024 5388.72350		200.000		020097040509101924192024LVLY093401.72350 .192419.Vietcombank:0011001932418:minh goi it qua cuu tro
10/09/2024 5388.72378		100.000		020097041509101924202024aDBQ304524.7237 8.192420.hieu xe bagac ung ho bao lagi
10/09/2024 5245.9849		500.000		MBVCB.6996603702.Tran Thi Thanh Lan ck.CT tu 0071001222201 TRAN THI THANH LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9850		500.000		MBVCB.6996602940.MAI THI THUY LOAN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1020057255 MAI THI THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.72390		151.000		020097042209101924202024YOI4381173.72390. 192421.Fan anh tại Do Hoang Hiep tu chuong trinh ATVNCG ung ho dong bao
10/09/2024 5213.89929		300.000		772306.100924.192418.MONG MN BINH AN-100924-19:24:19 772306
10/09/2024 5217.90191		100.000		109250.100924.192420.Alwaysgrinyongtory chia se cung ba con vung lu
10/09/2024 5389.73183		100.000		0200970422091019242020247WfV685235.7318 3.192422.LE VIET GIAP chuyen tien
10/09/2024 5387.73189		500.000		02009704220910192421202411BV894507.73189 .192402.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5390.72428		50.000		0200970422091019242120249BML981975.7242 8.192422.NGUYEN MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.73202		54.000		0200970422091019242120240QZS716229.73202 .192414.UNG HO BA COM BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5078.34483		1.000.000		MBVCB.6996600987.Blog Con Dau Ca Cua Nha Le Dinh fan NUEST VN chung tay cung dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0731000861088 PHAM THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73213		100.000		0200970415091019242320242um6304575.73213 .192423.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.89985		1.000.000		107380.100924.192422.ck ung ho bao Yagi FT24254614277500
10/09/2024 5218.91013		200.000		107435.100924.192423.NGUYEN THI PHUONG chuyen ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254490629171
10/09/2024 5189.72460		500.000		020097040509101924242024H06F093662.72460 .192424.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.72462		50.000		020097042209101924232024GBKO463199.7246 2.192424.BUI DINH TRIEU chuyen tien
10/09/2024 5214.90272		1.000.000		107468.100924.192423.Gop phan ho tro thiet hai do bao yagi gay ra FT24254068492565
10/09/2024 5017.91020		200.000		970808.100924.192424.NGUYEN DUC MINH transfer
10/09/2024 5389.73244		200.000		020097042209101924232024KREI958694.73244 .192416.xin gui chut tam long cho ba con a
10/09/2024 5189.72478		31.441		020097042209101924232024VT1Q278576.7247 8.192424.PHUNG HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.90293		13.000		723472.100924.192423.LANH THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5218.91050		200.000		107537.100924.192424.DO VAN MANH ung ho bao lu FT24254334690110

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.73277		1.000.000		020097041509101924252024uHOS304415.7327 7.192416.LUC THI MY THU chuyen tien
10/09/2024 5161.86719		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4362750.20240910.66524362750-0961177796_U ng ho bao lu
10/09/2024 5244.9881		500.000		MBVCB.6996603685.TRAN THANH SANG chuyen tien.CT tu 0851000023627 TRAN THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9883		2.000.000		MBVCB.6996604369.HUYNH GIA UYEN chuyen tien cuu tro.CT tu 9944451117 HUYNH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.9886		200.000		MBVCB.6996604188.LE THI NGAN ung ho lu lut.CT tu 0451000252394 LE THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91093		200.000		107540.100924.192424.NGUYEN THAI MAI TRAM chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254710517167
10/09/2024 5215.91094		1.000.000		772438.100924.192425.GOP CHUT YEU THUONG DONG BAO MIEN BAC-100924-19:24:26 772438
10/09/2024 5387.72545		500.000		020097041509101924262024cOHW304449.725 45.192418.chut tam long gui den ba con khac phuc bao Yagi; lu lut.
10/09/2024 5387.72543		100.000		02009704220910192425202438RY901770.72543 .192427.DUONG THI KHANH LY mong nguai dan binh an a.
10/09/2024 5240.9890		500.000		MBVCB.6996607900.TRAN DIEU LINH ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0711000300121 TRAN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90354		10.000.000		107657.100924.192426.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254658561354
10/09/2024 5218.90360		10.000		932439.100924.192425.mong ba con duoc binh an waduh
10/09/2024 5189.72553		1.000.000		020097041509101924272024TGTx304457.72553 .192427.TRAN NGOC BICH KHUE ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5240.9891		100.000		MBVCB.6996604476.ung ho dong bao .CT tu 0711000233332 NGUYEN THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91112		500.000		985092.100924.192427.Chau Huyen Ngoc ung ho dong bao som vuot qua thien tai bao lu , ma GD 248852869

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.72560		500.000		020097041509101924272024xrHj304462.72560.1 92427.Tuan Lucky98Media ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5219.91097		100.000		107634.100924.192426.Ung ho mien Bac mong moi nguoi binh an FT24254928015836
10/09/2024 5209.90405		100.000		107760.100924.192427.DUONG THI HOA ung ho dong bao anh huong sau bao yagi FT24254560254275
10/09/2024 5214.90415		100.000		558172.100924.192429.VN
10/09/2024 5390.72604		150.000		020097042209101924282024CNVX998810.7260 4.192420.BUI HOANG LONG chuyen tien
10/09/2024 5209.90435		500.000		107829.100924.192428.ung ho nhan dan FT24254482320470
10/09/2024 5220.90438		50.000		233749.100924.192429.IBFT TRAN THI QUYNH chuc moi nguoi vuot qua thien tai.
10/09/2024 5214.90449		200.000		107866.100924.192429.DANG THI THANH PHUONG chuyen FT24254656262956
10/09/2024 5078.34538		200.000		MBVCB.6996608872.Gia Nguyen-Thanh Tam con giu chut it tam long ung ho khac phuc bao yagi cau mong moi nguoi binh an .CT tu 0191000361679 HUYNH THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34539		100.000		MBVCB.6996591805.DO PHUONG ANH chuyen tien cuu tro Mien Bac.CT tu 1026703464 DO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9914		100.000		MBVCB.6996604531.LE HOANG ANH chuyen tien.CT tu 1359049294 LE HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9914		500.000		MBVCB.6996608402.PHAM THI LE ung ho ba con vung lu lut.CT tu 9961737032 PHAM THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72659		200.000		020097041509101924302024QIBt304727.72659. 192430.NGO NGOC TOAN Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5389.73442		200.000		020097041509101924302024ZxUI304728.73442. 192430.HOANG THI THANH VAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.73453		100.000		0200970405091019243120244OH7094052.73453 .192431.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu .

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.9918		1.000.000		MBVCB.6996604997.Thanh Loi ung ho dong bao Mien Bac vuot qua thien tai bao lu.CT tu 1018855806 LAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90485		5.000		576885.100924.192430.Nguyen Hai Dang ung ho goi mi tom
10/09/2024 5216.91240		100.000		614905.100924.192430.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.72682		100.000		0200970422091019243020249JPW318384.7268 2.192411.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5389.72684		300.000		020097040509101924312024VA13094108.72684 .192431.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI KIM PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.72689		1.000.000		020097042209101924302024LLJS252476.72689. 192432.Lu tan mua tan moi nguoi Binh An
10/09/2024 5390.73499		1.000.000		020097040509101924322024VFI094132.73499 .192432.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DUYEN ung ho ba con vung lu ak
10/09/2024 5078.34564		500.000		MBVCB.6996604675.Gd e Vuong ung ho dong bao, mn co gang nhe a.CT tu 0031000378833 VU TIEN VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9931		200.000		MBVCB.6996604954. ung ho dong bao mien bac.CT tu 1048128470 LE THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90560		100.000		772567.100924.192433.NGUYEN THI XUAN NGHİ chuyen khoan-100924-19:24:31 772567
10/09/2024 5213.91304		15.000		724311.100924.192432.TRAN VAN TRUONG chuyen tien chau khong co nhieu tien trong tai khoan chau cung dang khong co viec lam nen hien tai day la so du con lai duy nhat trong tai khoan chau Du it nhung chau cung muon giup
10/09/2024 5219.91306		1.000.000		971090.100924.192433.Gia dinh ong ba Dao Tam o tap the benh vien Thanh Tri ung ho ba con khac phuc mua bao sau lu Yagi
10/09/2024 5240.9936		1.000.000		MBVCB.6996604821.VU VAN SANG ung ho dong bao .CT tu 0541000344757 VU VAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.91311		10.000.000		116393.100924.192433.Le Thi Kieu Linh chuyen tien
10/09/2024 5387.73555		200.000		020097042209101924332024XUWC144953.735 55.192414.LE BAO XUYEN chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO SO 3.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.90568		200.000		558193.100924.192434.ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.72782		20.000		020097042209101924342024DRDB819409.7278 2.192435.NGUYEN THAO UYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.91344		200.000		233414.100924.192435.IBFT LY DA RET ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.9948		500.000		MBVCB.6996605094.Gui cuu tro bao lut.CT tu 1023667391 HO THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.90591		500.000		772578.100924.192435.TO HUE NHI CUU TRO-100924-19:24:34 772578
10/09/2024 5244.9952		100.000		MBVCB.6996609057.Y THIEU BYA transfer.CT tu 1021519615 Y THIEU BYA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34595		1.000.000		MBVCB.6996608523.DO HUONG LY NGUYEN MINH AN chung tay ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0341007045430 DO HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9959		500.000		MBVCB.6996604806.ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0281001100422 NGUYEN TRAN TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90593		500.000		108186.100924.192433.LE PHUONG ANH chuyen ung ho cac tinh, thanh pho bi bao lu FT24254541054595
10/09/2024 5212.90595		100.000		772628.100924.192436.HUONG VE DONG BAO MIEN LU-100924-19:24:35 772628
10/09/2024 5212.90613		188.303		772664.100924.192436.UNG HO DONG BAO MIEN BAC QUA BAO YAGI-100924-19:24:35 772664
10/09/2024 5217.91367		200.000		577119.100924.192435.Gui chut tam long giup do ba con vung bao lu
10/09/2024 5218.90622		500.000		607186.100924.192435.DONG BAO MINH CO LEN NHE
10/09/2024 5017.91382		100.000		234716.100924.192436.IBFT Thuy ung ho ngdan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5215.91381		2.000.000		234586.100924.192436.IBFT HO THI TU KHUE chuyen tien
10/09/2024 5389.73670		200.000		020097041509101924382024LH4C305220.73670 .192438.NGO THI HUONG Chuyen tien ung ho Yen Bai bi lu lut
10/09/2024 5215.90663		500.000		108397.100924.192435.HO THI THUY HANG chuyen khac phuc hau qua bao Yagi FT24254320460951

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.91402		200.000		108345.100924.192435.Cuu tro dong bao lu lut FT24254666241715
10/09/2024 5017.91406		500.000		577675.100924.192436.Hoang Sang chuyen tien
10/09/2024 5219.91410		300.000		577155.100924.192436.chia se kho khan cung dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.9972		100.000		MBVCB.6996604861.LE VAN THANG chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0841000119935 LE VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.90681		200.000		108376.100924.192435.Mong ba con som vuot qua kho khan FT24254191326692
10/09/2024 5189.72881		50.000		020097042209101924382024P8BP660394.72881 .192439.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5219.90704		1.000.000		108566.100924.192437.Vi mien Bac than yeu FT24254193394747
10/09/2024 5388.72885		100.000		0200970415091019243920248fF7304892.72885. 192439.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.73684		500.000		020097042209101924382024UBHB173598.7368 4.192430.ung ho nguoi dan mien bac khac phuc thiet hai sau bao
10/09/2024 5216.90698		50.000		577236.100924.192437.ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.90707		100.000		108595.100924.192438.Chia se voi dong bao mien Bac FT24254687400427
10/09/2024 5213.91445		100.000		108643.100924.192439.DUONG THI TRINH chuyen ung ho khac phuc hau qua bao Yagi Mong mn deu binh an FT24254002618161
10/09/2024 5220.91449		100.000		234730.100924.192438.IBFT NGUYEN THANH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.90724		500.000		108616.100924.192438.NGUYEN DUC ANH chung tay cung song bao chong lu lut FT24254607408650
10/09/2024 5218.91450		3.000.000		772694.100924.192439.CHAU DUY . XIN GUI DEN BA CON VUNG LU MONG BA CON VUOT QUA CON BAO YAGI-100924-19:24:39 772694
10/09/2024 5216.90728		300.000		108599.100924.192438.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254977009002
10/09/2024 5390.73716		50.000		0200970422091019243920247IAX662628.73716 .192440.LE HUU THAO ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.72919		500.000		02009704220910192439202446KO523887.72919 .192440.Xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.90741		5.000		724983.100924.192439.TRAN VAN HAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.91483		10.000		933830.100924.192439.NGUYEN TRUNG THANH chuyen tien
10/09/2024 5242.9981		200.000		MBVCB.6996605344.Nguyen Diem Quynh ung ho khac phuc bao va lu lut Mien Bac.CT tu 1016713050 NGUYEN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.91487		1.000.000		233909.100924.192440.IBFT Phan Thi Kim Lien ho tro Bao YAGI
10/09/2024 5387.72944		500.000		020097042209101924402024IG35171813.72944.192441.VAN NHA DOANH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5387.73752		155.000		020097042209101924392024D3A6911950.73752.192432.CGN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.73755		100.000		020097042209101924402024NS7D420326.73755.192441.TRAN TRONG ANH quyen gop cuu tro mien bac
10/09/2024 5212.90789		1.000.000		577880.100924.192440.Duong Tran Ngoc Anh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.72949		1.000.000		020097041509101924412024O0jI305292.72949.192441.mong moi nguoi som binh an
10/09/2024 5220.91502		1.000.000		772754.100924.192524.NGUYEN THI THANH THUY transfer-100924-19:24:40 772754
10/09/2024 5215.91508		30.000		772750.100924.192523.PHAM PHUONG THUY UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BAO YAGI CUA IT LONG NHIEU A-100924-19:24:40 772750
10/09/2024 5213.90795		500.000		109785.100924.192441.Bui Thi Thu Ha ung ho khac phuc hau qua bao lu Yagi
10/09/2024 5216.91515		300.000		108696.100924.192439.Ung ho dong bao bao lu so 3 FT24254890436699
10/09/2024 5217.91511		100.000		108715.100924.192440.TRAN THI THUY TRANG chuyen FT24254516103662
10/09/2024 5215.90807		150.000		108678.100924.192439.Ung ho dong bao bi bao lu. Mong moi nguoi deu binh an FT24254264723847
10/09/2024 5242.9994		100.000		MBVCB.6996606034.NGUYEN VAN QUYNH chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 1028177063 NGUYEN VAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73788		168.000		020097041509101924422024nN7n305315.73788.192433.LE THI NGOC VANG chuyen tienunghomienbachithientai
10/09/2024 5387.72971		500.000		020097042209101924412024CN3W864751.72971.192442.cht

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.9995		100.000		MBVCB.6996615957.con xin ung ho dong bao.CT tu 0211000510440 PHAM PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73798		1.000.000		020097042209101924412024L3CQ227618.73798 .192442.TRAN THANH VU chuyen tien
10/09/2024 5217.90825		200.000		607258.100924.192440.XIN QUYEN GOP CHIA SE DONG HANH TRONG DOT BAO YAGI
10/09/2024 5214.90835		23.544		577953.100924.192442.NGUYEN XUAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5219.90834		100.000		577946.100924.192441.Cindy Nguyen ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.90833		300.000		772779.100924.192442.YEU TO QUOC, YEU DONG BAO-100924-19:24:42 772779
10/09/2024 5161.86754		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4998764.20240910.66524998764-0976553787_H o tro lu lut mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.74034		200.000		020097040509101924432024113W094833.7403 4.192444.Vietcombank:0011001932418:BUI VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5216.90886		200.000		877787.100924.192442.Gui ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5389.73852		500.000		020097041509101924442024OC31305501.73852 .192444.ho tro dong bao lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5389.74085		100.000		020097041509101924452024IMRO305384.7408 5.192425.Em xin gop mot phan cong suc nho mong moi nguoi co gang vuot qua con bao lu nay
10/09/2024 5214.90939		100.000		109034.100924.192445.con gui chuc long mong ba con vuot qua con bao FT24254656264080
10/09/2024 5220.91620		500.000		109043.100924.192445.Gd be May ung ho dong bao lu lut FT24254997063579
10/09/2024 5216.90945		300.000		109918.100924.192446.Ung hocuu tro bao Yagi
10/09/2024 5078.34669		1.000.000		MBVCB.6996616309.cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0251002732131 NGO THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91629		300.000		558239.100924.192446.cuu tro Dong Bao mien Bac cung vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5209.90953		50.000		971411.100924.192446.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.10024		500.000		MBVCB.6996610023.LE THI NGOC LINH chuyen tien.CT tu 0291002256856 LE THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91645		500.000		971404.100924.192446.TRAN ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5240.10026		100.000		MBVCB.6996615813.ung ho ba con lu lut.CT tu 0511000477552 PHAM NGOC THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91650		150.000		578138.100924.192445.Nguyen Cham Anh ung ho nguoi dan anh huong bao lu
10/09/2024 5239.10028		200.000		MBVCB.6996615463.NGUYEN THI QUYNH TRANG ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1021258270 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10028		200.000		MBVCB.6996610540.ung ho mien bac VN sau bao Yagi.CT tu 1040519187 LY XUAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92006		200.000		772914.100924.192447.NGO THI KIM HONG CHUYEN KHOAN UNG HO SAU BAO YAGI-100924-19:24:47 772914
10/09/2024 5214.92029		500.000		772963.100924.192448.NHUT VA TRAM UNG HO DONG BAO VUNG BAO LUT-100924-19:24:47 772963
10/09/2024 5213.92036		50.000		578233.100924.192447.Mai Hien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.74186		50.000		020097042209101924472024CG8R653694.74186 .192428.Chau co mot chut tien ung ho moi nguoi trong dot bao lu
10/09/2024 5217.91693		100.000		109246.100924.192447.ung ho khac phuc bao yagi- mong mn binh an FT24254560255901
10/09/2024 5216.92044		500.000		116490.100924.192448.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu tai mien bac
10/09/2024 5217.91702		100.000		116492.100924.192448.Ung ho mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5212.92053		3.000		859224.100924.192449.MA THE VAN-Ho tro thien tai bao yagi
10/09/2024 5242.10046		400.000		MBVCB.6996616672.VU THUY TRANG gui chut tam long ung ho dong bao .CT tu 0011004423424 VU THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10049		100.000		MBVCB.6996616839.LE ANH DUY chuyen tien.CT tu 1030218268 LE ANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.86882		161.864		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4426269.20240910.66524426269-0797550244_H OANG MINH THIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.74261		50.000		020097042209101924492024H0BZ549990.7426 1.192450.NGUYEN THI THU NGA ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.10054		1.000.000		MBVCB.6996610611.gia dinh NGUYEN HOANG LINH ung ho cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 0041000135273 NGUYEN THI HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91739		500.000		772976.100924.192533.HUYNH THI KIM PHUNG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO YAGI-100924-19:24:49 772976
10/09/2024 5189.75013		200.000		020097042209101924502024552G343426.75013. 192451.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.75026		200.000		020097042209101924502024RQQQ826679.7502 6.192451.Dong bao co len
10/09/2024 5219.91771		500.000		109537.100924.192451.NGUYEN THI THANH PHUONG chuyen FT24254904967483
10/09/2024 5243.10064		1.000.000		MBVCB.6996616735.THACH THI XUAN MAI chuyen tien.CT tu 0101001252651 THACH THI XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10065		5.000.000		MBVCB.6996616739.Cuu tro mien Bac bao so 3.CT tu 0831000046360 DOAN KHAC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74328		100.000		020097042209101924512024TBWG407378.743 28.192452.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5209.92154		190.000		109564.100924.192451.DAO THI THANH NHAN chuyen FT24254150384310
10/09/2024 5217.92168		200.000		578889.100924.192452.Chung tay gop suc ung ho cac vung thiet hai do bao lu
10/09/2024 5212.91811		500.000		109645.100924.192453.PHAN VAN DU chuyen FT24254635151379
10/09/2024 5387.75077		1.000.000		020097042209101924522024W9ZV737262.7507 7.192453.VO LE HONG NHAT DIEU chuyen tien
10/09/2024 5239.10076		100.000		MBVCB.6996611134.Biet on vi tat ca moi nguoi deu binh an!.CT tu 1013736913 NGUYEN THI NGOC LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92220		500.000		971604.100924.192454.Ung ho bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.74387		100.000		020097040509101924542024JUQM095382.7438 7.192445.Vietcombank:0011001932418:xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.92225		200.000		109686.100924.192453.NGUYEN THI VAN ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 yagi FT24254482322332
10/09/2024 5389.74404		50.000		020097041509101924542024cV2F305718.74404. 192454.con mong dong gop nho cua con se chung tay giup do duoc ba con sau con bao yagi a
10/09/2024 5215.92231		100.000		578509.100924.192453.Nguyen Thi Minh Thuy ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.91845		1.000.000		109732.100924.192454.Ho tro dong bao FT24254518458566
10/09/2024 5220.91853		500.000		235246.100924.192454.IBFT NGUYEN VU LAN TRA Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.75119		50.000		0200970422091019245220249B6K810694.75119 .192455.NGUYEN VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.92246		100.000		235288.100924.192454.IBFT quan 12 tphcm gui chut tam long den dong bao minh vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.75128		200.000		020097042209101924542024IQ2P756266.75128. 192455.Viet Nam co len
10/09/2024 5388.74452		50.000		020097042209101924542024C5PL296763.74452 .192447.Moi chut long thanh con kinh gui de ung ho Dong bao bi thiet hai do Bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5209.92267		200.000		534106.100924.192454.ISL20240910192446157- Be Phuc Dien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.10091		500.000		MBVCB.6996617501.NGUYEN VAN TIEN chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1012629035 NGUYEN VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10092		200.000		MBVCB.6996615744.GIUP DO DONG BAO.CT tu 1016361196 DANG DAI PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92272		5.000		726312.100924.192452.DINH NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien con het tien con co chung nay
10/09/2024 5209.91879		50.000		235168.100924.192455.IBFT Cua it long nhieu ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.74475		50.000		020097041509101924562024C78H305752.74475 .192456.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.10095		100.000		MBVCB.6996611597.NGO VI DAT quyen gop - cua it long nhieu hy vong tat ca deu binh an.CT tu 0451000447594 NGO VI DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10096		100.000		MBVCB.6996617245.PHAM THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 0481000918299 PHAM THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.92299		5.000		935378.100924.192455.LE DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5240.10100		500.000		MBVCB.6996610818.BUI NHAT HUONG chuyen tien.CT tu 1030679278 BUI NHAT HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91908		100.000		109861.100924.192455.NGUYEN THI HONG chuyen 1 chut tam long nho FT24254262426401
10/09/2024 5220.92309		200.000		878144.100924.192456.Gop quy khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5217.92329		150.000		109917.100924.192456.Ung ho dong bao mua bao lu FT24254369354366
10/09/2024 5239.10106		100.000		MBVCB.6996616449.NGUYEN THACH THAO chuyen tien.CT tu 0081001282892 NGUYEN THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.91936		100.000		773172.100924.192458.DANG NGUYEN VAN ANH chuyen khoan-100924-19:24:57 773172
10/09/2024 5244.10109		300.000		MBVCB.6996617571.Cuu tro mien Bac bao so 3.CT tu 0931004194825 HOANG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10110		500.000		MBVCB.6996592158.Shop Hai Ngoan chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1015309291 TRAN BE NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34794		1.000.000		MBVCB.6996611753.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 .CT tu 0021000299673 TRAN KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92405		2.700.000		877251.100924.192459.Tung Anh Pham ct Mat Tran To Quoc Viet NamBan Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5390.74590		300.000		020097041509101924592024gnYr306203.74590. 192439.Gia dinh be Pure ung ho mien bac sau con bao so 3
10/09/2024 5387.74607		200.000		020097042209101924592024QKJB705631.7460 7.192500.anh huong bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 7623 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.86933		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5002609.20240910.66525002609-0387706311_V O THI NHU PHUONG ung ho bao lu
10/09/2024 5243.10122		200.000		MBVCB.6996617670.NGUYEN THANH HAI ung ho dong bao vung lu phía Bac.CT tu 0631000509664 NGUYEN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92444		200.000		110136.100924.192459.Ung ho dong bao cac tinh vuot qua con bao Yagi FT24254500330049
10/09/2024 5387.75257		100.000		020097042209101924592024B9MZ402870.7525 7.192440.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.92448		100.000		110163.100924.192459.KHIEU THI HOA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254116509505
10/09/2024 5387.75259		200.000		020097042209101924592024ZMBB666980.7525 9.192500.TRAN PHUONG BAC chuyen tien
10/09/2024 5189.74643		100.000		020097042209101924592024GLK0820554.74643 .192452.DAO NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.10128		300.000		MBVCB.6996616749.Mong dong bao MB chong vuot qua thien tai lu lut.CT tu 0781000388174 LE THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74651		1.500.000		020097042209101925002024KTP0556908.74651 .192501.Chung tay ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.10131		100.000		MBVCB.6996603189.chung tay vi dong bao .CT tu 0061001110079 NGUYEN PHUC THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74665		100.000		020097040509101925012024KWA6095824.746 65.192501.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI DIEU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.74675		200.000		0200970422091019250020249PYH950703.74675 .192502.NGUYEN HAI ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.74674		200.000		020097041509101925012024IzMY305879.74674 .192501.HO THE TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.74668		200.000		020097041509101925012024DLjB305872.74668. 192501.HOANG MINH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.75286		500.000		020097041509101925012024rFKW306245.7528 6.192502.NGUYEN THI THANH XUAN HN - ung ho khac phuc hau qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.10136		100.000		MBVCB.6996617519.VU KHANH HOA ung ho dong bao.CT tu 0301000424824 VU KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93046		500.000		235451.100924.192502.IBFT BUI VAn CHI ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.93045		200.000		773280.100924.192606.NGUYEN THANH TUNG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-19:25:01 773280
10/09/2024 5387.74688		200.000		020097042209101925012024NZQP334157.7468 8.192502.LE THI TUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5387.74704		1.000.000		0200970405091019250220246D8E095894.74704 .192503.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI QUYNH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.86975		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5001043.20240910.66525001043-0859960318_u ng ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5219.92538		100.000		110404.100924.192502.NGUYEN LAM HOANG OANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.74743		5.000.000		020097040509101925032024HSHG095935.7474 3.192503.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TRAM ung ho cac tinh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5212.92551		200.000		110326.100924.192502.PHAM VAN THU HANG ung ho dong bao FT24254010281023
10/09/2024 5217.92582		500.000		773309.100924.192503.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 YAGI-100924-19:25:03 773309
10/09/2024 5244.10150		100.000		MBVCB.6996612256.DUONG THI HA GIANG chuyen tien.CT tu 0301000404786 DUONG THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92587		800.000		579463.100924.192503.Ung ho dong bao khac phuc mua bao
10/09/2024 5390.74758		65.571		020097042209101925032024DO0L696904.7475 8.192504.Tuy khong du gia nhung E Co chut tam long ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5218.93095		200.000		117809.100924.192503.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.74778		1.000.000		0200970422091019250320243BHH431846.7477 8.192444.NGUYEN THI DONG chuyen tien
10/09/2024 5209.92632		300.000		110455.100924.192504.Mong moi nguoi se binh an qua dot mua lu nay a FT24254900516470

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.74783		1.000.000		020097042209101925032024W6IR505574.7478 3.192444.PHAM THI MAI HOA ung go nguoi dan gap lu lut
10/09/2024 5220.92639		500.000		752258.100924.192454.Pham kim phuong ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.92642		500.000		110475.100924.192504.HOANG THI HAU chuyen tien ung ho FT24254559758808
10/09/2024 5240.10160		100.000		MBVCB.6996602403.Ho tro dong bao.CT tu 1039686933 DO SI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75353		1.000.000		020097040509101925052024LDKB096047.7535 3.192505.Vietcombank:0011001932418:Ha va Han chia se kho khan cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.75358		100.000		020097042209101925042024FAWM959203.753 58.192457.NGUYEN PHAM THUY LINH ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.92660		200.000		236360.100924.192505.IBFT NGUYEN THI THANH NGA Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5017.92673		1.000.000		110532.100924.192505.TRAN HONG BAO NGOC chuyen ung ho thiet hai yagi FT24254832006498
10/09/2024 5242.10166		200.000		MBVCB.6996610586.UNG HO MIEN BAC.CT tu 1034683859 LE THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.10167		20.000		MBVCB.6996618008.ung ho dong bao cac tinh,thanh pho bi thiet hai do bao gay ra .CT tu 9362406721 TRAN DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92687		100.000		580611.100924.192505.TRAN NGOC QUYNH chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.92688		100.000		110465.100924.192506.LE VAN TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.10173		1.000.000		MBVCB.6996618036.HOANG THUY AN chuyen tien.CT tu 1049677486 HOANG THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10173		500.000		MBVCB.6996618336.Trieu Duc Chinh ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0141000859424 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.10172		200.000		MBVCB.6996618779.mong mien bac som vuot qua con bao so 3.CT tu 1015074430 PHAM VAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34863		100.000		MBVCB.6996617803.xin chia se tam long den voi nguoi dan mien Bac. cau mong dong bao binh an.CT tu 1024515941 PHAN THI TRUC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87041		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524416648.20240910.66524416648-0903325914_L E TIEN KHANG chia se voi dong bao
10/09/2024 5390.74886		200.000		020097041509101925072024pZZA306380.74886.192507.THAI THI HIEP chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.93176		100.000		110650.100924.192506.NGUYEN THI THANH VAN chuyen ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254308483386
10/09/2024 5218.93186		500.000		580699.100924.192507.VO HOANG BAO AN chuyen tien
10/09/2024 5189.74896		1.000.000		020097042209101925062024C3A8574956.74896.192507.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.10182		200.000		MBVCB.6996611499.THAI THI SAM chuyen tien Nam Mo A Di Da Phat.CT tu 9368099624 THAI THI SAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93203		300.000		580734.100924.192507.NGUYEN THANH HUONG ck ung ho dong bao bi bao lu Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.93221		200.000		110751.100924.192508.NGUYEN HUYNH BICH TRAM ung ho dong bao FT24254060100824
10/09/2024 5220.92769		100.000		235257.100924.192508.IBFT DANG THI KIEU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.93225		200.000		110749.100924.192508.NGUYEN LE HOAI THANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 MIEN BAC THAN YEU FT24254613712847
10/09/2024 5214.92803		2.000.000		110815.100924.192509.Chung tay ung ho dong bao lu lut FT24254565367797
10/09/2024 5017.93245		10.000		936708.100924.192509.DINH TRANG ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5241.10197		500.000		MBVCB.6996612752.VO NGUYEN NHU VY ung ho ba con Mien Bac.CT tu 0181003563206 VO NGUYEN NHU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75477		200.000		020097042209101925092024BZ50782851.75477.192510.NGUYEN THI LE chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.93283		200.000		110920.100924.192510.Gop suc nho ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi FT24254215006412
10/09/2024 5242.10203		100.000		MBVCB.6996612743.VO NHU HUYNH chuyen tien ho tro Mien Bac.CT tu 0471000326360 VO NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10206		200.000		MBVCB.6996611812.HUA THI NGOC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 gay ra tai cac tinh phia Bac.CT tu 9868068851 HUA THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92861		50.000		773508.100924.192511.HA ANH THU GOP PHAN NHO DEN BA CON CO NOI BI THIET HAI, CHUC MN NHIEU SK-100924-19:25:06 773508
10/09/2024 5244.10207		100.000		MBVCB.6996618861. HS DANG THI THUY NGOC chia se dong bao bi lu lut .CT tu 1048305824 DANG THI THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34902		2.000.000		MBVCB.6996611809.Ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1037044444 TRIEU DINH TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87068		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5004899.20240910.66525004899-0339300453_ MAI KIM NGA gop suc cung ba con MB vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.93318		1.000.000		972173.100924.192512.Ung ho lu lut
10/09/2024 5217.92887		300.000		773499.100924.192616.UNG HO DONG BAO DO COM BAO SO 3 GAY RA-100924-19:25:11 773499
10/09/2024 5215.92892		100.000		111053.100924.192511.PHAM THU HA chuyen FT24254211221053
10/09/2024 5388.75528		500.000		020097040509101925122024HIJC096431.75528. 192512.Vietcombank:0011001932418:chuc dong bao ai cung binh an va manh khoe
10/09/2024 5389.76034		100.000		02009704220910192511202420AD222994.7603 4.192452.VU TIEN TUNG chuyen tien ho tro dong bao chiu thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.76052		238.239		020097042209101925122024BUGD649600.7605 2.192513.NGUYEN PHUONG NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.92949		200.000		430186.100924.192514.PHAM NGOC DOAN TRANG Ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.10226		200.000		MBVCB.6996619181.NGUYEN THI MAI chuyen tien.CT tu 0731000755258 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10225		200.000		MBVCB.6996612162.ANH NHI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0071001027696 LE THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75574		100.000		020097040509101925142024FH34096543.75574 .192514.Vietcombank:0011001932418:gui mot chut tam long ve mien bac than yeu
10/09/2024 5189.75572		1.000.000		020097041509101925142024Mhiv306636.75572 .192506.NGUYEN DUC VIET chuyen tien
10/09/2024 5017.92974		500.000		654590.100924.192515.Dong gop ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5387.75606		100.000		020097041509101925152024ic8s306657.75606.1 92515.chung tay ung ho dong bao mien bac trong bao Yagi . Mong mn som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.76127		50.000.000		020097042209101925142024T1JZ475504.76127. 192516.CONG TY HA NAILS BERLINGERMANY Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5161.87107		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5006330.20240910.66525006330-0373939837_U NG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5078.34933		200.000		MBVCB.6996619157.PHAM THUY LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO.CT tu 0031000391351 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34934		100.000		MBVCB.6996613269.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1042427195 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10237		300.000		MBVCB.6996612478.Unghokhacphucbaovalu lut.CT tu 1034107147 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.10238		500.000		MBVCB.6996612844.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 .CT tu 1024425711 TRAN NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10238		100.000		MBVCB.6996613131.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 0341007211675 PHUNG VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.75626		200.000		020097041509101925162024UIW3307047.7562 6.192516.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5220.94028		300.000		111335.100924.192515.Chia se voi dong bao bi lu lut FT24254271975488
10/09/2024 5219.94038		500.000		111382.100924.192516.NGUYEN THAI TUAN Ung Ho Ba Con Mien Bac FT24254601121535
10/09/2024 5389.76177		1.000.000		020097041509101925172024MB7J307062.7617 7.192517.NGUYEN THACH THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 10-9
10/09/2024 5387.76174		300.000		020097040509101925172024OWZX096687.761 74.192517.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5209.93449		1.000.000		111426.100924.192516.Tran thi truc phuong ung ho dong bao lu lut FT24254400175064
10/09/2024 5243.10246		200.000		MBVCB.6996619824.PHAM TAN VU chuyen tien.CT tu 7948685656 PHAM TAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75681		500.000		0200970422091019251720249PO0297654.75681 .192518.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.93479		2.000.000		654563.100924.192518.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5390.75680		100.000		020097040509101925182024I7F8096759.75680. 192518.Vietcombank:0011001932418:NGUOI HAM MO NGHE SI NINH DUONG LAN NGOC - LAM VY DA UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5387.76239		200.000		020097041509101925192024jJE3307089.76239.1 92519.TRAN VAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5216.93511		2.500		768886.100924.192518.NGUYEN TRONG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.10267		100.000		MBVCB.6996613881.NGUYEN CONG DU chuyen tien.CT tu 0451000426405 NGUYEN CONG DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93558		500.000		773732.100924.192519.PHAM KE THANH chuyen khoan-100924-19:25:20 773732
10/09/2024 5214.94160		1.000.000		111725.100924.192520.Ung ho dong bao do bao Yagi FT24254298185766
10/09/2024 5244.10271		1.000.000		MBVCB.6996613075.LE MINH HUNG chuyen tien.CT tu 0071000727963 LE MINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93568		1.000.000		111741.100924.192520.NGUYEN THI BE ANH ung ho cac tinh bi lu lut do bao so 3 FT24254370496339

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.10272		222.222		MBVCB.6996613725.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0301000351986 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93573		5.000.000		111734.100924.192520.Gia dinh OC - Hen ung ho lu lut - Viet Nam Co len FT24254659309126
10/09/2024 5219.93562		150.000		972368.100924.192521.BUI DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.93565		100.000		111723.100924.192520.Tran xuan tam ung ho thiet hai con bao so 3 yagi FT24254900517694
10/09/2024 5387.76303		100.000		020097042209101925202024PFKN657491.7630 3.192521.NGUYEN VU KHA chuyen tien
10/09/2024 5078.34985		300.000		MBVCB.6996612890.NGUYEN THI HONG DAO chuyen tien.CT tu 1035283331 NGUYEN THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94166		100.000		235755.100924.192521.IBFT Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5243.10277		1.000.000		MBVCB.6996612602.NGUYEN THI KIM NGUYEN chuyen tien.CT tu 0381000415232 NGUYEN THI KIM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75786		100.000		020097041509101925222024eUs6307152.75786. 192522.TRAN THI KIM LAN chuyen tien htr bao Yagi
10/09/2024 5220.93591		500.000		430280.100924.192522.LE TRAM ANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5240.10281		200.000		MBVCB.6996619965.TRAN BA DOAN chuyen tien.CT tu 1017475819 TRAN BA DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.10284		100.000		MBVCB.6996614040.chung tay.CT tu 0461000625741 DANG TRAN PHUONG BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76345		100.000		020097042209101925222024TZQS208587.7634 5.192502.Happy Bear Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.94185		100.000		111790.100924.192521.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254274648037
10/09/2024 5389.75820		50.000		020097042209101925212024UZZI666255.75820 .192523.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5161.87120		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5007205.20240910.66525007205-0934919613_U ng ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.94200		400.000		111823.100924.192521.ung ho dong bao lu lut FT24254439268614
10/09/2024 5219.94209		500.000		111833.100924.192521.Thuy An chuc cho ng dan mien bac binh an qua bao FT24254618866204
10/09/2024 5217.93623		500.000		582661.100924.192522.Le Nhi Nhi chuyen tien
10/09/2024 5219.93628		500.000		430304.100924.192523.TRUONG THI HUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.75832		100.000		020097042209101925222024C0SH217744.75832 .192523.ung ho bao yagi a
10/09/2024 5388.76376		300.000		020097042209101925222024S4NI699777.76376. 192523.TRUONG CONG DOANH Y YEN NAM DINH ung ho dong bao
10/09/2024 5389.75833		500.000		020097041509101925232024vxgS306810.75833. 192503.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.94234		50.000		972490.100924.192524.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.76406		1.000.000		020097041509101925242024hTu9307226.76406 .192504.thanh vien Gr TrollXe ung ho
10/09/2024 5212.94257		1.600.000		558399.100924.192525.Nguyen Thanh Ha Gui cuu tro
10/09/2024 5389.75878		200.000		020097041509101925252024j1qF307244.75878. 192525.DINH VAN THIET Chuyen tien
10/09/2024 5390.75889		50.000		020097042209101925242024LHXJ283084.75889 .192525.HO THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.75887		500.000		020097041509101925252024I47g307257.75887. 192517.NGUYEN THI PHAN ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5220.93706		50.000		111037.100924.192525.Chuc ba con vung lu som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5387.75891		200.000		020097040509101925252024RQ2Y097193.7589 1.192526.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao YARI
10/09/2024 5387.75893		500.000		020097041509101925262024YjtP306857.75893. 192505.DUONG THI GAM chuyen tien
10/09/2024 5209.94278		500.000		773867.100924.192609.XU FOOD-100924-19:25:25 773867
10/09/2024 5240.10307		200.000		MBVCB.6996613943.mong bao lu som qua di.CT tu 1023947915 DANG THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93719		1.000.000		112021.100924.192524.Hai xin ung ho dong bao cac tinh mien bac bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254189088077
10/09/2024 5388.75908		5.000.000		020097042209101925252024TBTG563006.7590 8.192526.Ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HA NOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.75902		100.000		020097042209101925252024F2QY269562.75902 .192526.DINH THI HIEU chuyen tien
10/09/2024 5243.10308		100.000		MBVCB.6996620588.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1028230957 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.93714		300.000		235863.100924.192525.IBFT Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai sau bao YAGI
10/09/2024 5387.75913		100.000		020097041509101925262024R5Cx307288.75913. 192526.BUI THI PHUONG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5161.87181		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5008261.20240910.66525008261-0965924738_T RAN THI BUI TOAN cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5161.87169		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5007512.20240910.66525007512-0949985931_T RAN THI NGOC TU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.93743		200.000		112059.100924.192525.DUONG TRA GIANG chuyen tien FT24254308484772
10/09/2024 5239.10315		150.000		MBVCB.6996614341.PHAM NGOC ANH chuyen tien.CT tu 9334146726 PHAM NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10314		500.000		MBVCB.6996614572.NGUYEN TRAN NGOC MY chuyen tien.CT tu 2310346666 NGUYEN TRAN NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76500		1.000.000		020097042209101925262024WJJW798672.7650 0.192527.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra.
10/09/2024 5078.35038		100.000		MBVCB.6996619739.Cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0251002748468 NGUYEN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.94325		5.000.000		773930.100924.192527.NGUYEN VU NHAT TRANG chuyen khoan-100924-19:25:27 773930
10/09/2024 5390.75972		50.000		020097040509101925282024F18P097330.75972. 192508.Vietcombank:0011001932418:Fan Captain va Rhyder ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5212.93779		200.000		112237.100924.192527.Dao Khanh Linh chia se cung dong bao vuot qua thien tai FT24254214589505
10/09/2024 5214.93782		2.000.000		112235.100924.192527.NGUYEN VIET TAN ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi FT24254267139812

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.94351		1.000.000		773951.100924.192632.NGUYEN THI QUYEN CHUYEN UNG HO BAO LU, MONG MOI NGUOI DEU BINH AN-100924-19:25:27 773951
10/09/2024 5219.94360		100.000		582403.100924.192528.gop 1 chut suc nho mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.93791		9.801.190		582406.100924.192528.NGO NGOC HUNG chung tay ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.93800		500.000		112277.100924.192528.Ung ho ba con vung bao lu FT24254902757846
10/09/2024 5216.94378		500.000		112286.100924.192528.VU MINH TRANG FT24254298186323
10/09/2024 5243.10331		100.000		MBVCB.6996620876.TRAN HUONG GIANG ung ho cuu tro lu lut phía Bac.CT tu 1012610446 TRAN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93826		100.000		112331.100924.192529.BUI MINH QUANG chuyen FT24254262428931
10/09/2024 5240.10340		200.000		MBVCB.6996619813.THIEU THI TINH ung ho dong bao lu lut Mien Bac.CT tu 1026156557 THIEU THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94395		200.000		236709.100924.192529.IBFT PHAM THI TRA GIANG xin chia se voi dong bao
10/09/2024 5387.76578		100.000		020097041509101925302024de4F306955.76578. 192531.NGUYEN DINH TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.94407		100.000		112386.100924.192530.Co len FT24254732988001
10/09/2024 5212.94411		100.000		112408.100924.192530.Ung ho dong bao lu lut FT24254913701817
10/09/2024 5189.76602		28.825		020097042209101925302024APLE126653.7660 2.192531.PHAN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.10344		1.000.000		MBVCB.6996614292.DINH THI NU chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1395165080 DINH THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94443		500.000		582536.100924.192531.Nguoi ham mo 9M ATVNCG 2024, ung ho khac phuc thien tai, Viet Nam co len
10/09/2024 5216.93891		300.000		112492.100924.192531.Ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi FT24254857749344
10/09/2024 5239.10346		500.000		MBVCB.6996621059.ung ho dong bao.CT tu 1042095292 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.77080		20.000		020097042209101925312024Z7F8701139.77080. 192532.em ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5217.93899		900.000		583068.100924.192531.Phan Ngoc Bao Na chuyen tien
10/09/2024 5218.93912		1.000.000		972680.100924.192532.Tv Trollxe chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5189.76629		1.000.000		020097042209101925312024D0CL813377.76629 .192532.ung ho ba con khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5189.76636		200.000		0200970415091019253220245KgB306995.76636 .192533.gop mot chut suc luc cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.10350		100.000		MBVCB.6996621499.mot sinh vien ung ho lu lut.CT tu 1016299887 NGUYEN DIEU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76642		100.000		02009704220910192532202488DP834117.76642 .192533.NGUYEN PHUONG ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi a
10/09/2024 5387.77106		50.000		020097042209101925322024DEI4607525.77106. 192533.NGUYEN MINH HUE chuyen tien
10/09/2024 5017.93929		20.000		116855.100924.192532.Nguyen Thuc Linh chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5161.87211		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5088987.20240910.66525088987-0358784525_N GUYEN THAO LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.87214		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4066493.20240910.66524066493-0962183839_H o tro ba con bi lu lut
10/09/2024 5209.94518		200.000		972715.100924.192533.HOANG ANH SA transfer
10/09/2024 5161.87217		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5089294.20240910.66525089294-0356375437_N GUYEN HUYNH NHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.93951		1.000.000		035799.100924.192533.HOANG ANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.87199		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5008368.20240910.66525008368-0348574888_U ng ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5161.87219		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5088875.20240910.66525088875-0374378906_C on gop chut long thanh gui cho dong bao mua lu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.77135		500.000		020097040509101925342024GQAK097630.7713 5.192534.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU NGAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.94543		100.000		112685.100924.192533.NGUYEN NGOC THIEN FT24254900652010
10/09/2024 5161.87226		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4592049.20240910.66524592049-0798399853_u ng ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5242.10361		150.000		MBVCB.6996614878.PHAM THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1029201998 PHAM THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93988		500.000		972758.100924.192535.Ung ho dong bao bi anh huong do thien tai lu lut
10/09/2024 5214.94564		200.000		583696.100924.192534.Nguyen Thi Thu Ha hoang thai son ung ho bao lu lut
10/09/2024 5387.76710		480.000		020097042209101925342024B20I899762.76710. 192535.ANH NGUYEN ung ho dong bao anh huong do lu
10/09/2024 5213.95007		1.000.000		237039.100924.192535.IBFT THONG THUONG PHAN chuyen tien
10/09/2024 5388.77190		300.000		020097042209101925352024QO3X176478.7719 0.192536.TRAN HOANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.95021		500.000		972780.100924.192536.Ung ho dong bao Viet Nam chiu anh huong con bao Yagi phu ho moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.95028		200.000		972809.100924.192536.NGUYEN DUC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.10374		300.000		MBVCB.6996625169.TRAN VAN LUC chuyen tien.CT tu 0611001960361 TRAN VAN LUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76751		500.000		02009704220910192535202490XY513675.76751 .192537.chung tay ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5387.77225		200.000		020097042209101925362024UXH2966055.7722 5.192528.ung ho nguoi dan chiu thiet hai con bao Yagi
10/09/2024 5388.77233		200.000		020097042209101925362024FLFT590643.77233 .192537.NGUYEN MINH KHANH chuyen tien giup do dong bao
10/09/2024 5390.76764		100.000		020097042209101925362024R4WV174023.7676 4.192537.Ung ho khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5219.94634		200.000		583342.100924.192536.Le Van Truong chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.76766		300.000		020097041509101925372024dla307601.76766. 192537.Mong Mien Bac som khac phuc thiet hai Bao so 3
10/09/2024 5017.94637		500.000		774186.100924.192537.PHAN THANH LOI GOP PHAN HO TRO BAO YAGI-100924-19:25:37 774186
10/09/2024 5218.94641		200.000		583843.100924.192537.Dong gop tam long nguoì dan vung lu
10/09/2024 5387.76772		500.000		020097040509101925372024KTHX097847.7677 2.192538.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KHANH VY chuyen tien
10/09/2024 5387.77251		100.000		020097042209101925372024PQZT917537.7725 1.192518.giup do nguoì dan vung lu
10/09/2024 5217.94662		200.000		112953.100924.192537.GD DSS ung ho cuu tro lu lut FT24254530208075
10/09/2024 5209.95093		67.187		558463.100924.192538.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.77267		500.000		020097041509101925382024RTq1308086.77267 .192538.TRAN THI THUY NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5388.77284		100.000		020097041509101925392024jwMI308098.77284. 192539.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5212.95133		500.000		111459.100924.192539.VO THANH DUONG ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.10398		500.000		MBVCB.6996625408.Gia dinh Gau ung ho nguoì dan chong lu - mong moi nguoì manh me vuot qua.CT tu 0421000520713 LAI THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94712		502.200		879918.100924.192539.Trung Hieu Tran ct Mat Tran To Quoc Viet NamBan Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5390.76830		500.000		020097042209101925392024WYDR337414.768 30.192540.Nguyen Thuy Duong ung ho chong bao lu
10/09/2024 5213.94749		200.000		113091.100924.192539.Nguyen Thi Ting ung ho mien Bac co len FT24254247526273
10/09/2024 5387.77364		200.000		020097042209101925402024ILBL877255.77364. 192541.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.76871		100.000		020097042209101925402024S31F695104.76871. 192542.Hoang Anh Vu ung ho dong bao
10/09/2024 5189.76874		30.000		020097042209101925402024UHIO429121.7687 4.192542.BUI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5218.95212		500.000		972936.100924.192542.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.76881		500.000		020097042209101925412024J4MB732512.7688 1.192542.PHAN ANH DUY chuyen tien ho tro dong bao khac phuc bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.95220		10.000		774287.100924.192544.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-19:25:42 774287
10/09/2024 5241.10420		200.000		MBVCB.6996615071.TRAN PHUONG NHI chuyen tien ung ho.CT tu 0101001250566 TRAN PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.10424		200.000		MBVCB.6996621891.PHAM THI BAY ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0281000341926 PHAM THI BAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10430		20.000		MBVCB.6996625866.NGUYEN VAN LONG VU chuyen tien.CT tu 1048644409 NGUYEN VAN LONG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.94810		300.000		113312.100924.192541.Trinh Bao Nam UH dong bao anh huong thien tai lu lut FT24254300799085
10/09/2024 5388.77448		200.000		020097041509101925442024T9dS307747.77448 .192544.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.76934		350.000		020097042209101925432024ES8R388237.76934 .192544.PHAM MONG TUYET chuyen tien
10/09/2024 5220.95265		15.000		238214.100924.192544.IBFT Co len a
10/09/2024 5078.35179		500.000		MBVCB.6996625704.LE VO THIEN TRAM chuyen tien.CT tu 1020552368 LE VO THIEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.10436		300.000		MBVCB.6996622809.NGUYEN THI PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 0561000591151 NGUYEN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95287		500.000		584215.100924.192544.Hoang Thi Hop chuyen tien
10/09/2024 5220.94856		1.000.000		584214.100924.192544.Nguyen Thi Hong Nhưng chuyen tien
10/09/2024 5217.95302		200.000		113433.100924.192543.PHUNG CONG TINH cua it long nhieu FT24254805851928
10/09/2024 5213.95306		100.000		113402.100924.192543.E tuan ung ho bao FT24254207648356
10/09/2024 5245.10440		500.000		MBVCB.6996622480.VU THI LA MINH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1021667724 VU THI LA MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76974		500.000		020097042209101925442024VK44541594.76974 .192546.Gia dinh sua chung tay khắc phục sau bao co len mien bac oi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.10445		600.000		MBVCB.6996621065.01 ngay lương Thien Kim Group - Bao So 3.CT tu 0071000943261 DO HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95329		500.000		774374.100924.192546.XUAN VU NHU QUYNH CHIA SE DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-19:25:45 774374
10/09/2024 5212.95339		3.000		113542.100924.192545.Cuu tro dong bao lu lut FT24254808798375
10/09/2024 5390.76986		300.000		020097041509101925462024Qiih308262.76986.192546.CHU THI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.76998		100.000		020097041509101925472024JmcV308276.76998.192547.LE NGUYEN HUONG GIANG ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5243.10451		100.000		MBVCB.6996617278.NGUYEN THI HA UNG HO VUNG BAO LU .CT tu 0861000077070 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77533		1.050.000		0200970405091019254720240ZD098411.77533.192547.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KHANH VY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai cua con bao so 3
10/09/2024 5214.95363		15.000		731642.100924.192545.DO DINH MANH chuyen tien
10/09/2024 5161.87286		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524612270.20240910.66524612270-0986294150_H OANG THANH LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.77534		500.000		0200970422091019254620243817604538.77534.192547.em xin chia se kho khan cung ba con a
10/09/2024 5389.78008		1.000.000		020097041509101925472024OQPO307814.78008.192547.Xuan Nhat chuyen tien chia se MB yeu thuong
10/09/2024 5189.77548		200.000		020097040509101925472024BHK0098454.77548.192548.Vietcombank:0011001932418:giadinh beMumchuyen tien ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.77557		100.000		0200970422091019254620241WYK832017.77557.192548.Con la em be Ori con xin gop 1 chut suc nho nho gui den cac dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu a
10/09/2024 5390.77574		2.000.000		020097041509101925482024E2wq307836.77574.192528.chi Sunny mua vong ung ho khac phuc bao so 3 GAGI
10/09/2024 5189.77585		500.000		020097041509101925482024u3Wy308323.77585.192548.Ung ho dong bao cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.95419		1.000.000		113714.100924.192547.GD doan phu dang khoi ung ho dong bao FT24254060102830

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.95441		100.000		113760.100924.192548.Ung ho lu lut FT24254557448435
10/09/2024 5388.78067		500.000		0200970415091019254920242HsU307871.78067 .192550.Dong bao co len
10/09/2024 5214.96028		500.000		113869.100924.192550.Gia dinh Tue An ung ho dong bao FT24254841674018
10/09/2024 5209.96030		100.000		113885.100924.192550.TieuTinh Linh - ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254162207347
10/09/2024 5017.96035		500.000		113903.100924.192550.Ngoc Lam FT24254070129062
10/09/2024 5388.77680		2.000.000		020097042209101925502024MC3S699995.7768 0.192551.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5214.95511		500.000		585009.100924.192550.NGUYEN DUC THANH mong ba con manh khoe, vuot qua bao lu.
10/09/2024 5189.78128		300.000		020097041509101925522024x2qp307907.78128. 192552.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.78130		100.000		0200970415091019255220249mpY308386.78130 .192552.ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5387.78137		200.000		020097042209101925512024ILXO470927.78137 .192552.Ung ho dong bao mien bac lu lut. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.35242		500.000		MBVCB.6996623101.THAI NGOC DIEP chuyen tien.CT tu 1026515315 THAI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95555		200.000		113916.100924.192551.NGUYEN HIEN MY ung ho cac tinh thiet hai hai bao yagi FT24254635155771
10/09/2024 5239.10486		200.000		MBVCB.6996623406.LUONG THI PHUONG LIEN (VIET NAM CO LEN).CT tu 0981000414453 LUONG THI PHUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87298		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4365740.20240910.66524365740-0961177796_U ng ho bao lu
10/09/2024 5017.95569		300.000		238529.100924.192553.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5213.96084		100.000		237288.100924.192553.IBFT May ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.78175		500.000		020097042209101925522024HG49999724.78175 .192553.TO HUYNH MINH THU Vinh hanh duoc ho tro moi nguoi con dan mien Bac a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.10492		1.000.000		MBVCB.6996623106.chung tay ho tro dong bao.CT tu 0381000430687 HUYNH THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.95580		1.000.000		585107.100924.192552.Hoang Thi Ngoc Dieu ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5241.10494		5.350.000		MBVCB.6996623344.CON XIN DUOC CHIA SE NGUOI DAN VUNG BAO LU.CT tu 1012398202 DANG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.95614		500.000		114146.100924.192554.DANG THI DUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI MIEN BAC FT24254094633802
10/09/2024 5387.78215		1.000.000		020097041509101925552024rD0d308438.78215 .192546.Nguyen Thanh Ngon xin chia se dong bao bi anh huong con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.95619		500.000		114171.100924.192554.NGUYEN VIET THANG chuyen FT24254808799013
10/09/2024 5215.96134		200.000		114190.100924.192554.Ung ho dong bao FT24254530209380
10/09/2024 5241.10503		100.000		MBVCB.6996627170.NGUYEN THANH HANG chuyen tien.CT tu 1024055058 NGUYEN THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95631		200.000		114197.100924.192554.VU THANH SON ung ho ba con vung bao phia bac FT24254755746890
10/09/2024 5218.95646		100.000		114218.100924.192555.LUONG TUYET NHI xin quyen gop khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254221073724
10/09/2024 5215.95651		100.000		114239.100924.192555.Adidaphat FT24254721214914
10/09/2024 5214.96159		1.000.000		973329.100924.192555.LE NGOC MINH DUC ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5239.10514		1.000		MBVCB.6996623744.NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh.CT tu 1037000353 NGUYEN VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.96173		286.000		237324.100924.192556.IBFT Ung ho bao
10/09/2024 5217.95673		100.000		114283.100924.192556.HO VAN HOANG- Dak Lak -ho tro khac phuc thiet hai con bao Yagi FT24254082828456
10/09/2024 5387.78282		100.000		020097041509101925572024mzxh308477.78282. 192557.BUI NGOC ANH ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.10523		100.000		MBVCB.6996627190.HOANG VAN NAM chuyen tien ung ho.CT tu 0731000882766 HOANG VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.10525		300.000		MBVCB.6996623769.cau mong moi nguoi moi nha deu binh an.CT tu 9393217898 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77876		100.000		020097042209101925572024R3A4301317.77876 .192558.ung ho dong bao cac tinh con bao so 3
10/09/2024 5389.77888		20.000		020097042209101925582024X67M985715.7788 8.192550.Minh Long ung ho mien bac
10/09/2024 5017.96205		100.000		680369.100924.192558.DAO THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.95726		299.999		114402.100924.192557.Gia dinh TRAN TUAN HUNG DOAN KIEU HUONG TRAN MINH CHAU gui tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi. Nuoc VN la mot. Dan toc VN la mot. FT24254207649409
10/09/2024 5217.95735		50.000		111977.100924.192557.ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.96235		50.000		237443.100924.192557.IBFT Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.95734		500.000		114469.100924.192557.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254531081649
10/09/2024 5216.96236		3.000		769047.100924.192557.chau con moi 3 nghin dongmong cac chu khong che a
10/09/2024 5220.96244		100.000		237353.100924.192558.IBFT BUI KIM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5017.96252		200.000		585872.100924.192558.TRANG LE CHIA SE DONG BAO BI LU LUT (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5214.95785		200.000		114568.100924.192559.NGUYEN BICH HANG chuyen FT24254621824499
10/09/2024 5241.10543		350.000		MBVCB.6996623833.NGUYEN THANH NHI chuyen tien.CT tu 9941342365 NGUYEN THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78382		500.000		020097040509101926012024B2HZ099184.7838 2.192601.Vietcombank:0011001932418:ung ho vung bao
10/09/2024 5161.87381		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5091036.20240910.66525091036-0362319966_P HAN THI THAO DUNG ung ho ba con gap bao lu
10/09/2024 5387.77947		500.000		020097041509101926012024hfe9308588.77947. 192601.LE NGUYEN KIEU VY chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.77953		200.000		020097042209101926002024MQC1756342.7795 3.192601.Tran Duc Viet Chuyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.77971		500.000		02009704220910192601202410E1630122.77971. 192602.mien bac co len
10/09/2024 5389.78419		100.000		020097042209101926012024W89A230609.7841 9.192602.TUYET HAN ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.77992		50.000		0200970422091019260220240VUX873682.7799 2.192602.PHAM GIA MINH ung ho khac phuc thiet hai cac tinh sau bao so 3
10/09/2024 5388.77990		20.000		0200970422091019260120248NNJ768303.77990 .192554.chau Trinh Van Dong song o TDP Nhat Tao 4 Phuong Dong Ngac chau ung ho nhung nguoi bi thien tai bi anh huong cua con bao so ba tuy khong nhieu nhưng la tinh cam chau muon giup do moi nguoi
10/09/2024 5388.78430		2.000.000		020097041509101926032024Qqee309080.78430 .192603.ung ho thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5388.78431		100.000		020097041509101926032024zm4t309082.78431. 192554.NGUYEN THI CHUC AN Chuyen tien
10/09/2024 5189.78439		300.000		0200970422091019260220247A99641156.78439 .192603.BUI THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5388.79003		300.000		020097041509101926032024a30M309087.79003 .192603.PHAN THE VINH ung ho nguoi dan khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5161.87378		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4769784.20240910.66524769784-0942621431_L E DOAN TRANG NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.78443		1.000.000		02009704220910192602202479QE174280.78443 .192603.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.96361		300.000		586077.100924.192602.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.10561		2.000.000		MBVCB.6996623891.HOANG THI TO HA chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0451000294554 HOANG THI TO HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79017		2.000.000		0200970405091019260320246MME099287.790 17.192543.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THANH PHUONG UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5244.10566		100.000		MBVCB.6996618190.Gia dinh be nho Vinh-Trinh-Be con xin gui chut long thanh ho tro dong bao bao Yagi.CT tu 1033359343 LE HIEN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.35343		300.000		MBVCB.6996623994.VU HAI THANH chuyen tien khac phuc hau qua bao lu .CT tu 0541000330789 VU HAI THANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.10567		50.000		MBVCB.6996628196.HUYNH THI THU THAO chuyen tien.CT tu 0291000335776 HUYNH THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78477		200.000		020097040509101926052024PDEE099402.78477 .192605.Vietcombank:0011001932418:Thanh Phong ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.78480		500.000		02009704220910192604202409G9891774.78480. 192605.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.35352		500.000		MBVCB.6996622537.Ung ho Mien Bac than yeu sau bao.CT tu 0531002492578 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.78486		100.000		0200970415091019260520241FtL309127.78486. 192605.Do Thao Nguyen chuyen khoan
10/09/2024 5078.35359		5.000.000		MBVCB.6996626930.NGUYEN THANH HANG chuyen tien.CT tu 0591000271176 NGUYEN THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95963		20.000		586245.100924.192605.Fc huyr ung ho do bao Yagi
10/09/2024 5240.10586		50.000		MBVCB.6996635233.ung ho cong tac cuu tro sau bao YaGi.CT tu 1013966125 NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95986		200.000		238584.100924.192606.IBFT DUONG HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5217.96459		200.000		973658.100924.192607.Ung ho con bao so 3 Mong dong bao binh an a
10/09/2024 5242.10590		100.000		MBVCB.6996624955.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0041000371288 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97011		5.000.000		112198.100924.192607.La lanh dum la rach
10/09/2024 5244.10591		300.000		MBVCB.6996628077.ung ho mng ah,mong mn binh ann.CT tu 1034931594 PHAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78547		100.000		020097042209101926052024MN0X334500.7854 7.192608.Ung ho bao lu thien tai mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.96493		100.000		973677.100924.192608.NGO KIM NGAN chuyen tien ho tro ba con mien Bac
10/09/2024 5217.97037		500.000		586830.100924.192607.Lieu My Duyen chuyen tien
10/09/2024 5213.97053		200.000		774944.100924.192610.UNG HO DONG BAO TRONG BAO YAGI-100924-19:26:08 774944
10/09/2024 5214.96502		100.000		586354.100924.192607.Nguyen The Tai chuyen tien
10/09/2024 5218.97055		2.000.000		238691.100924.192608.IBFT ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.96518		100.000		586873.100924.192608.Nguyen Tu Uyen ung ho ba con ca nuoc dang chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5387.79154		300.000		020097042209101926082024QQAX204839.791 54.192609.ung ho thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.97059		100.000		586877.100924.192608.Tran Minh Hieu chuyen tien
10/09/2024 5244.10602		500.000		MBVCB.6996628066.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0181003540940 TRAN VU NGOC DAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.96550		1.000.000		973752.100924.192610.CAO THI HONG ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.96562		1.000.000		586927.100924.192609.Quy H Thanh Huyen, Xuan Hoa ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi, cau mong moi nguoi deu binh an, khoe manh
10/09/2024 5220.96565		200.000		115310.100924.192610.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen FT24254790291930
10/09/2024 5242.10608		200.000		MBVCB.6996628154.Le Thi Minh Thu ung ho nan nhan bao yagi.CT tu 0921000727030 LE THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10608		200.000		MBVCB.6996635288.LUONG NGOC PHUONG QUYNH chuyen tien.CT tu 1041817932 LUONG NGOC PHUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79198		100.000		020097041509101926102024PzS0309225.79198. 192611.LAI THI THUY chuyen tien chia se cung dong bao ca nuoc khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.79203		500.000		020097040509101926112024CERY099756.7920 3.192550.Vietcombank:0011001932418:ung ho phia bac
10/09/2024 5161.87420		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5092496.20240910.66525092496-0353176743_T O NGHIEP cua it long nhieu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.10614		200.000		MBVCB.6996635445.DO MANH CUONG ung ho nguoi dan bi lu lut.CT tu 0941000011260 DO MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79220		222.222		020097041509101926112024b9yl308760.79220.192603.PHAM VAN DUC ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5161.87449		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525094594.20240910.66525094594-0949241469_Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.78653		50.000		020097042209101926112024U1J8458044.78653.192612.PHAM THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5387.79249		500.000		020097041509101926122024UUKh308780.79249.192612.khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.87453		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525096102.20240910.66525096102-0777819903_T huan Tien CK ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.96617		200.000		115246.100924.192609.NGUYEN THE HAO FT24254880920634
10/09/2024 5017.96621		2.000.000		115451.100924.192611.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254690999855
10/09/2024 5217.97179		2.000.000		238685.100924.192612.IBFT HO THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5215.97192		500.000		112329.100924.192612.Mot nguoi con xa xu xin duoc dong gop mot phan nho be khac phuc hau qua sau bao Yagi. Mien Bac oi co lennn
10/09/2024 5240.10627		200.000		MBVCB.6996624456.TRAN THI TAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9392285872 TRAN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96645		200.000		973827.100924.192613.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.10628		200.000		MBVCB.6996635368.cuu tro dong bao bao YAGI.CT tu 0481000844947 NGUYEN THI HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96648		200.000		587071.100924.192612.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.79283		200.000		020097042209101926122024P2FB313249.79283.192613.Tran Linh Chi ung ho cac tinh thanh bi bao lu a
10/09/2024 5220.97201		5.000.000		115524.100924.192612.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254260246879
10/09/2024 5388.79286		100.000		020097042209101926122024AP6S445639.79286.192553.ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.96653		500.000		115533.100924.192612.PHAN THI CAM DUYEN chuyen FT24254271707074
10/09/2024 5218.97204		100.000		491961.100924.192612.Nguyen Huynh Ngoc Tram xin dong gop 1 phan nho giúp do dong bao
10/09/2024 5219.97213		500.000		115543.100924.192613.LE THI THUONG chuyen chung tay cuu tro dong bao bi lu lut FT24254829330037
10/09/2024 5389.78707		500.000		020097042209101926122024UVZY418853.7870 7.192614.TRAN CAM TU chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.79303		100.000		020097042209101926132024FJPW268265.7930 3.192553.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.97234		1.000.000		115555.100924.192613.Ung ho dong bao lu lut FT24254880920968
10/09/2024 5189.78725		100.000		020097042209101926132024Q21R524481.78725 .192614.NGUYEN TIEN VIET chuyen tien
10/09/2024 5017.96673		200.000		943087.100924.192614.Danh Thi Diem Trang chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5387.79323		100.000		020097042209101926132024B6YM355016.7932 3.192606.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.78726		100.000		020097042209101926132024IZY2614163.78726. 192554.DOAN MAI OANH chuyen tien
10/09/2024 5212.97254		1.000.000		115641.100924.192614.Ung ho dong bao do thiet hai con bao so 3 yagi gay ra FT24254900520753
10/09/2024 5220.97264		300.000		587153.100924.192614.Tra My nha Huong Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5389.79351		100.000		020097042209101926142024ACNK321455.7935 1.192615.Con xin dong gop 1 chut tien ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong bao a. A Di Da Phat.
10/09/2024 5214.97299		100.000		115702.100924.192615.NGUYEN LE HONG NGOC chuyen FT24254078439039
10/09/2024 5214.96718		10.000		115741.100924.192615.moi nguoi co len a FT24254686621065
10/09/2024 5239.10652		600.000		MBVCB.6996635926.Ung ho bao yagi.CT tu 1037538457 QUY THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96741		50.000		115828.100924.192616.ung ho lu lut mien bac FT24254664106025
10/09/2024 5387.79406		100.000		020097042209101926162024KOJZ657024.7940 6.192617.LAM VO TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.96743		200.000		587261.100924.192616.cuu tro mien bac bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.10657		100.000		MBVCB.6996636137.ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua bao.CT tu 0231000618755 VI THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97350		200.000		115866.100924.192617.Chau xin phép gui chut tam long nho nho toi cac tinh, thanh pho dang gap kho khan. Mong cau tat ca moi nguoi deu binh an FT24254621825885
10/09/2024 5217.96760		200.000		695726.100924.192608.CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97354		1.000.000		115878.100924.192617.vo chong Quynh Dat ung ho FT24254829102764
10/09/2024 5240.10664		200.000		MBVCB.6996636167.DINH HUU THANG ung ho phuc hoi sau bao.CT tu 0691000324294 DINH THI CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10666		50.000		MBVCB.6996628458.NGO THI NGOC HUE ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1033007515 NGO THI NGOC HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96782		200.000		775222.100924.192719.PHAM DUC MINH TRANSFER-100924-19:26:18 775222
10/09/2024 5212.96780		100.000		115931.100924.192618.BUI HOANG LONG ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai boi bao so 3 FT24254624709871
10/09/2024 5161.87490		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5095407.20240910.66525095407-0582027107_N GUYEN THUY LUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.78846		100.000		020097041509101926192024sZga309399.78846. 192619.TRINH THI CAM LY chuyen tien
10/09/2024 5243.10670		100.000		MBVCB.6996629596.gia dinh Bap ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1018189395 NGUYEN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79445		300.000		020097041509101926192024E8Df308923.79445. 192619.NGUYEN THI DUNG Chung tay ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.96832		500.000		115994.100924.192618.Cuu ho mien bac FT24254284799151
10/09/2024 5216.97419		100.000		116035.100924.192619.DINH THI HOA chuyen ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254888885699
10/09/2024 5189.78890		200.000		0200970415091019262020249nyY309443.78890 .192600.cau mong binh an cho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.97429		500.000		116127.100924.192620.NGUYEN TUYET THU chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254193401460
10/09/2024 5209.97433		100.000		775199.100924.192620.MONG MOI NGUOI VUOT QUA-100924-19:26:20 775199
10/09/2024 5189.78904		50.000		0200970422091019262020248AZL353624.7890 4.192621.Phong gui ho tro nguoi dan
10/09/2024 5241.10682		300.000		MBVCB.6996628294.PHAM VIET HUNG transfer tien ung ho cuu tro.CT tu 9904244824 PHAM VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79518		20.000		020097042209101926202024QHJ130022.79518. 192621.PHAM NGUYEN MINH CHAU
10/09/2024 5218.97457		300.000		116082.100924.192619.ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254450037067
10/09/2024 5212.97459		200.000		587453.100924.192621.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.97462		1.000.000		116220.100924.192621.NGUYEN THI THU THEU chuyen ho tro ba con vung lu FT24254994259100
10/09/2024 5078.35494		500.000		MBVCB.6996621425.it tam long gui den nguoi dan vung bao-lu lut!viet nam oi!mien bac-trung oi! co len! .CT tu 0391000293297 PHUNG THI HUYNH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79537		50.000		020097042209101926212024ZRN358564.7953 7.192613.HO LAM KHANH VY quyen gop bao lu
10/09/2024 5390.78937		23.000		020097042209101926212024OXB818197.7893 7.192602.viet nam co len
10/09/2024 5217.97479		500.000		282241.100924.192612.PHAM Xuan Khoi CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN CUU TRO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5388.78950		150.000		0200970415091019262220243PCQ310003.78950 .192614.VO THI THU KHOA UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5219.96903		100.000		116304.100924.192622.Chau Nhat Minh ung ho vung bao lu FT24254754321277
10/09/2024 5387.78978		300.000		020097042209101926222024O1H4675974.78978 .192623.Truong Thi Duong Cam Ranh ung ho cac Tinh bi bao lu.Xin cam on cac chien si da thay mat cuu tro dong bao.
10/09/2024 5244.10697		363.400		MBVCB.6996636567.LE VU HA chuyen tien.CT tu 1024852822 LE VU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.10699		300.000		MBVCB.6996629057.Ung Ho Khac Phuc Thien Tai 63Q.CT tu 1024659848 NGUYEN TRAN TRUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10700		50.000		MBVCB.6996630095.LE NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 1031250395 LE NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78996		100.000		020097042209101926232024GAUY160019.7899 6.192624.HOANG BAO NGOC ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5189.79616		200.000		0200970405091019262420246FRH000576.79616 .192616.Vietcombank:0011001932418:giup dong bao vn
10/09/2024 5213.97549		2.000.000		112774.100924.192624.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.79624		300.000		020097042209101926232024I4IZ539714.79624. 192624.PHAN BAO TRAN chia se dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5390.79625		200.000		020097041509101926242024L1CW309550.7962 5.192624.VU THI THUONG Chuyen tien chuyen tien ung ho dong bao Thai Nguyen
10/09/2024 5215.96985		200.000		238039.100924.192625.IBFT LAM TUONG DI chuyen tien
10/09/2024 5212.97600		100.000		974189.100924.192626.Viet ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5209.96997		200.000		116542.100924.192625.Ung ho cuu tro nguoi dan bi bao lu FT24254658314588
10/09/2024 5388.80074		100.000		0200970422091019262520244PNA643551.8007 4.192626.LE QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.97607		50.000		588245.100924.192625.Gia dinh Huong Hung ung ho
10/09/2024 5388.80077		500.000		0200970422091019262520240B2Z114779.80077 .192626.VU THI THUY AN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.97612		2.000.000		944321.100924.192626.nha nghi Hien Ha ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.10720		5.000		MBVCB.6996629856.chau ko co nhieu mong mn binh an.CT tu 1049918446 NGUYEN KIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98019		200.000		944448.100924.192627.HO VIET TUNG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5017.97645		200.000		881684.100924.192627.Duc Tien gop lit long thanh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.79714		300.000		020097042209101926272024QIR8424794.79714. 192628.VO THI DIEU HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.79713		2.000.000		020097041509101926282024Y6uW309618.7971 3.192607.VU QUYNH CHAU chia se cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5244.10728		1.000.000		MBVCB.6996630058.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI BAO SO 3.CT tu 1001000279819 DO THAO HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79727		100.000		020097042209101926272024POH6210942.7972 7.192628.chau giup do dong bao anh huong so 3
10/09/2024 5244.10729		50.000		MBVCB.6996636494.TRAN QUANG PHUC chuyen tien.CT tu 1012727904 TRAN QUANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80135		300.000		0200970422091019262720243QZ8330111.80135 .192628.LE THI SAU chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5242.10731		500.000		MBVCB.6996637147.HOANG THI MAI chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3 YAGI.CT tu 0081001279697 HOANG THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97667		1.000.000		239161.100924.192628.IBFT THANH TRUNG chia se sau con bao Yagi
10/09/2024 5388.80164		500.000		020097040509101926292024SL4I000866.80164. 192629.Vietcombank:0011001932418:VU THI MAI TRAM gui ngan yeu thuong den nguoi dan vung lu
10/09/2024 5239.10738		50.000		MBVCB.6996637382.ung ho dong bao som vuot qua duoc thien tai bao Yagi.CT tu 0841000099131 NGUYEN NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.98082		100.000		116743.100924.192628.TRAN DIEU ANH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254487580193
10/09/2024 5212.97714		100.000		588832.100924.192629.Hai My - FC Sukem - Nghe si CoolKid (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.98118		15.000		735432.100924.192630.UNG HO DONG BAO CHONG BAO
10/09/2024 5214.98132		100.000		116936.100924.192630.Tam long cua con danh cho dong bao lu lut FT24254938099700
10/09/2024 5161.87540		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4770424.20240910.66524770424-0961803690_T eam Tu thien 110223 chuyen khoan ung ho quy

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.87542		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4613537.20240910.66524613537-0963054426_T RAN THI MINH HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.98157		200.000		470872.100924.192631.BUI HUY HOANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.97772		1.000.000		980093.100924.192632.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.80276		50.000		020097041509101926332024V5j7310231.80276. 192633.Hua Thi Tai chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.98185		400.000		117067.100924.192632.NGUYEN THI HA VY chuyen FT24254764800880
10/09/2024 5245.10762		500.000		MBVCB.6996630493.BUI THI THUY HONG chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0071000997664 BUI THI THUY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97821		10.000		375468.100924.192633.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.98202		200.000		775493.100924.192716.TRUONG MINH TAN chuyen khoan-100924-19:26:33 775493
10/09/2024 5219.97826		200.000		430898.100924.192634.Ung ho nguoi dan bi lu lut o cac tinh mien Bac
10/09/2024 5389.80306		500.000		0200970422091019263320244HVX642205.8030 6.192634.HOANG TRONG TAN chuyen tien.ung ho khac phuc bao YAGI so 3.
10/09/2024 5388.79860		100.000		0200970422091019263220244XXJ409447.79860 .192633.VU THI THU ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5078.35601		100.000		MBVCB.6996637902.NGUYEN XUAN TUNG chuyen tien.CT tu 0151000550092 NGUYEN XUAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10772		300.000		MBVCB.6996637844.NGUYEN HOANG NHAN ung ho mien Bac.CT tu 0891000634468 NGUYEN HOANG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.10773		500.000		MBVCB.6996638083.TONG THI QUYET ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9399911629 TONG THI QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98228		200.000		117215.100924.192634.DANG THI NGOC ANH chuyen FT24254937058867
10/09/2024 5387.79916		1.000.000		020097042209101926342024J5SP801346.79916. 192635.VUONG DINH HOP chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.10778		200.000		MBVCB.6996637130.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0571000050530 PHAN ANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79940		1.000.000		020097042209101926352024HSIS270664.79940.192615.LAM NGUYEN PHUONG TRAM ung ho
10/09/2024 5212.97906		100.000		117374.100924.192637.Ho tro dong bao mien bac FT24254878239750
10/09/2024 5389.80000		200.000		0200970422091019263720243PWU752781.8000 0.192638.nguyen anh thu ung ho dong bao lu lut mong mn vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5242.10794		50.000		MBVCB.6996631386.Mot nguoi con Viet Nam gui mot chut yeu thuong den dong bao ta.CT tu 9356891206 BUI DUC NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80428		100.000		020097042209101926362024X9V2144110.80428 .192617.TRAN VAN DAT ung ho dong bao lu lut phia bac
10/09/2024 5212.98319		100.000		775628.100924.192638.CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO LU MIEN BAC-100924-19:26:37 775628
10/09/2024 5220.98322		200.000		239345.100924.192637.IBFT Ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5189.81016		300.000		020097041509101926382024oGUO310397.8101 6.192638.Ung ho dong bao chiu lu lut
10/09/2024 5240.10799		500.000		MBVCB.6996637372.co len mien Bac, chung ta khong mot minh.CT tu 0061001165329 LUU THUY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.10800		500.000		MBVCB.6996638235.HUYNH CAM TU chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 9948096090 HUYNH CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80474		100.000		020097041509101926392024svQ6310415.80474 .192639.DANG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.87643		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4105662.20240910.66524105662-0782345480_U ng ho cuu tro
10/09/2024 5216.98385		200.000		589944.100924.192639.Phung Thi Lan Anh chuyen tien
10/09/2024 5189.81062		200.000		0200970405091019264020240AY7001459.81062 .192620.Vietcombank:0011001932418:LUONG THI KIM THUY chuyen tien ung ho mua lu
10/09/2024 5388.81077		500.000		0200970422091019264020246E6933267.81077.192641.PHAN THI THU CHINH ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.81083		243.525		020097042209101926402024CIA5734120.81083 .192641.SON QUOC BAO chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao yagi gay ra
10/09/2024 5387.81088		300.000		02009704220910192640202428FV454935.81088. 192621.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi mong mien Bac binh an
10/09/2024 5240.10814		100.000		MBVCB.6996630785.DO VAN QUANG chuyen tien.CT tu 0691000327538 DO VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98408		1.000.000		974578.100924.192641.NGUYEN THI HANH thanh liet thanh tri ha noi
10/09/2024 5218.99004		500.000		589349.100924.192640.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.81098		198.000		020097041509101926412024nM5A310492.8109 8.192641.NGUYEN VAN TIEN gop chut suc cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5220.98414		100.000		589351.100924.192640.Bui Thi Linh chuyen tien ung ho Bac Kan do anh huong bao lu
10/09/2024 5219.98418		200.000		119538.100924.192641.QUAN THU HUYEN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5244.10816		5.000.000		MBVCB.6996638022.CAO THI NGOC HOA ung ho dong bao bi bao so3.CT tu 0071003560344 CAO THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81113		30.000		0200970422091019264020244G4E818222.81113. 192642.NGUYEN DINH TIEN ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5390.80594		130.000		020097041509101926422024jnx1310518.80594.1 92642.da con con di hoc nen con hong co nhiu con xin gop 1 phan nho a
10/09/2024 5017.99056		50.000		117769.100924.192642.LE THI THUY NHUNG cuu tro mien bac FT24254763858290
10/09/2024 5218.98467		1.000.000		471003.100924.192642.NGO THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5213.98468		200.000		117756.100924.192642.TAO QUY PHUOC ung ho khac phuc bao Yagi FT24254635159588
10/09/2024 5387.80630		2.920.000		0200970422091019264220243JY1744197.80630. 192643.Chau mong co the dong gop mot phan nho cho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5389.80635		20.000		020097042209101926422024BFMF342780.8063 5.192643.NGUYEN VU HOANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.81170		500.000		0200970422091019264320243I8N381674.81170. 192644.Bui Huong ung ho dong bao bi anh huong bao so 3

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.99093		1.000.000		240305.100924.192643.IBFT PHAM THI KIM NGUYEN MONG DONG BAO CO GANG VUOT QUA
10/09/2024 5242.10835		500.000		MBVCB.6996636663.TRAN THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0301000350776 TRAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.98517		200.000		117910.100924.192644.NGUYEN THI THOA FT24254808801849
10/09/2024 5078.35693		100.000		MBVCB.6996631779.VU HA VY chuyen tien.CT tu 1032124662 VU HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99111		1.000.000		239521.100924.192644.IBFT NGUYEN VAN TRUNG A DI DA PHAT
10/09/2024 5213.98536		200.000		623827.100924.192643.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.98549		2.222		769356.100924.192645.NGUYEN QUOC AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.99136		2.000		118015.100924.192645.con chung tay giup do moi nguoi FT24254492405306
10/09/2024 5387.81248		200.000		020097041509101926462024EILg310617.81248. 192646.HUYNH NGUYEN NHAT MINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.81258		100.000		020097042209101926462024SANS976754.8125 8.192647.cua it long nhieu mong ba con binh an
10/09/2024 5387.81267		200.000		020097041509101926472024GYc9310631.81267 .192627.gop phan uho khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5189.80744		100.000		020097042209101926462024W4RJ484375.8074 4.192647.Vu Thu Trang dong gop ho tro dong bao
10/09/2024 5388.81271		500.000		020097042209101926462024YX80643567.81271 .192647.LE QUOC CUONG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.98590		2.500.000		775880.100924.192648.DINH THI MY THU chuyen khoan-100924-19:26:47 775880
10/09/2024 5387.81289		300.000		020097042209101926472024I1HI716540.81289. 192648.LUC VAN CHUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.81288		500.000		020097040509101926482024MKQS001866.812 88.192627.Vietcombank:0011001932418:DUON G LAN HUONG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.99196		100.000		590342.100924.192647.Mong ba con binh an, vo su

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.10860		200.000		MBVCB.6996639562.LE DINH HA VY chuyen tien chung tay cho dong bao vung lu.CT tu 0581000751471 LE DINH HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87729		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5120252.20240910.66525120252-0962953630_C au mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5078.35718		100.000		MBVCB.6996637316.Tao Ho Nam Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 Yagi.CT tu 1045750805 NGUYEN HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80768		49.000.000		020097042209101926472024C85Q396024.80768 .192648.Quy Tam An Lac ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5161.87715		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4368250.20240910.66524368250-0342779343_C HAU THI HUONG THAM chuyen tien cuu tro bao lu mien bac
10/09/2024 5161.87716		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5122499.20240910.66525122499-0353694482_L UU QUYNH HOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.80776		100.000		020097042209101926482024WG35632301.8077 6.192649.TRAN DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5219.99219		20.000		118249.100924.192648.BUI MY LINH chuyen khoan cuu tro thien tai FT24254537208508
10/09/2024 5216.99223		300.000		590720.100924.192648.viet nam dong long vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.80788		100.000		0200970415091019264920240XNY310683.8078 8.192649.Nguyen Lam Phuong ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.80790		300.000		020097041509101926492024EsoD311081.80790 .192641.TRAN THI HUYEN ung ho cac tinh bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5242.10870		100.000		MBVCB.6996632481.HOANG THI LINH chuyen tien- mong rang tat ca ba con vung lu dc an toan.CT tu 1017161668 HOANG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80795		100.000		0200970422091019264920245965932596.80795. 192650.Mong tat ca moi nguoi duoc binh an som vuot qua kho khan nay.
10/09/2024 5388.81340		50.000		020097041509101926502024RwBu311086.8134 0.192629.DINH CAM TRUYEN Chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5078.35733		50.000		MBVCB.6996639570.NGUYEN KIM TUAN chuyen tien.CT tu 7915334933 NGUYEN KIM TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.81350		50.000		020097042209101926492024BFPZ898138.81350 .192650.Co len To Quoc toi oiii
10/09/2024 5390.81349		3.500.000		020097040509101926502024O28C001971.81349 .192650.Vietcombank:0011001932418:MINIOF F Mien Tay DHH OSAKA UNG HO QUY CUU TRO
10/09/2024 5216.98654		100.000		558773.100924.192650.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.81364		100.000		020097042209101926492024BKNU650490.8136 4.192651.mong binh an
10/09/2024 5389.81363		200.000		020097042209101926492024KW8G666720.8136 3.192650.quyen gop ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5189.80843		200.000		020097042209101926502024MJD5483806.8084 3.192651.chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5216.99280		100.000		118354.100924.192650.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254150392249
10/09/2024 5240.10889		50.000		MBVCB.6996639280.NGUYEN TRUONG GIANG chia se vs dong bao lu lut.CT tu 0101001224838 NGUYEN TRUONG GIANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99284		500.000		118391.100924.192650.Huong ND va Thuy QB ung ho thien tai lu lut FT24254596408720
10/09/2024 5218.98705		300.000		254313.100924.192652.Ng Thi Truc Linh (mien nam) gop suc ung ho mien Bac bao lut
10/09/2024 5387.80865		500.000		020097041509101926522024HLTm311134.8086 5.192652.TRINH THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.81411		1.000.000		020097042209101926512024AZJB413095.8141 1.192652.NGUYEN THI THAI chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5387.81423		20.000		0200970422091019265120240J9W342049.81423 .192653.NGUYEN MAI HA VY chuyen tien
10/09/2024 5241.10892		20.000		MBVCB.6996639301.em xin gui a , cua it long nhiu nhe.CT tu 9362610862 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.98719		100.000		118476.100924.192651.PHAN THI CAM PHUONG ung ho cac tinh bao lu FT24254840565796
10/09/2024 5390.81429		100.000		02009704220910192652202469IY906073.81429. 192632.TRAN ANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.99320		200.000		113445.100924.192651.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.98721		200.000		113477.100924.192651.TRUONG LY BAO NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.10895		500.000		MBVCB.6996639455.TRAN THI NGOC DUYEN chuyen tien.CT tu 0111000363679 TRAN THI NGOC DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98734		200.000		737510.100924.192653.TRAN MINH THANG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5244.10897		200.000		MBVCB.6996639477.con mong ba con minh vuot qua kho khan.CT tu 0091000674552 NGUYEN THI NY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98736		200.000		590898.100924.192652.VU THUY TIEN va gia dinh co chut tam long ung ho a
10/09/2024 5220.99339		500.000		118555.100924.192652.HO THI HAI MINH ung ho cac ca nhan bi anh huong do bao lu Yagi FT24254994260550
10/09/2024 5017.99342		200.000		947226.100924.192653.SON THI NHUNG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.10902		30.000		MBVCB.6996633026.PHAM THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1031152476 PHAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.35780		100.000		MBVCB.6996639466.NGUYEN KHAC LEN chuyen tien.CT tu 0571000043566 NGUYEN KHAC LEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.98756		100.000		974932.100924.192653.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.98749		200.000		609336.100924.192653.PHAN NGOC TRUYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.99358		5.000		985549.100924.192654.NGUYEN XUAN DAT chuyen tien, ma GD 248853522
10/09/2024 5218.98769		100.000		591619.100924.192653.Ung ho dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5017.99372		20.000		118654.100924.192654.TRAN QUOC KHANH chuyen FT24254100000570
10/09/2024 5213.98792		100.000		118680.100924.192654.LE THE THINH ung ho nguoi bi anh huong bao lu FT24254236067418
10/09/2024 5242.10914		50.000		MBVCB.6996631926.DO NGOC SONG QUYEN chuyen tien.CT tu 1048810627 DO NGOC SONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.81525		100.000		020097040509101926552024QDV6002296.8152 5.192655.Vietcombank:0011001932418:VO HUYNH THUY TRAM chuyen tien cuu tro nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.80965		25.000		020097042209101926552024DWJ5860117.8096 5.192656.la rach dum la ta toi
10/09/2024 5214.98833		100.000		118758.100924.192655.Ung ho dong bao bi anh huong bao FT24254733379993
10/09/2024 5215.98852		500.000		239707.100924.192656.IBFT Ung ho dong bao Mien Bac do bao Yagi
10/09/2024 5243.10919		500.000		MBVCB.6996639849.ho tro khac phuc bao Yagi - mong nguoi dan duoc binh an.CT tu 0071000737026 NGUYEN LE YEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99435		5.000.000		240567.100924.192656.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.80986		1.000.000		020097042209101926552024H2T7101858.80986 .192648.Chung tay ho tro ba con Mien Bac
10/09/2024 5161.87797		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4898614.20240910.66524898614-0969930129_E nhi chuyen tien ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5389.81562		50.000		020097040509101926572024822Q002359.81562. 192657.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NHAT QUAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.99449		200.000		118840.100924.192656.Ung ho dong bao bi bao lut FT24254088142173
10/09/2024 5390.82006		500.000		0200970405091019265720242K2B002362.82006 .192657.Vietcombank:0011001932418:chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5239.10928		100.000		MBVCB.6996640135.TUAN QUYNH MAI chuyen tien con co it ung ho dong bao chung ta.CT tu 0301000404825 TUAN QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.98880		5.000.000		118890.100924.192657.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao FT24254601129087
10/09/2024 5390.81577		100.000		020097042209101926562024PHQA149950.8157 7.192637.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5219.99464		10.000		863517.100924.192657.tks
10/09/2024 5243.10929		100.000		MBVCB.6996632698.VO THANH TONG chuyen tien.CT tu 9394118619 VO THANH TONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.82022		2.000.000		0200970415091019265820243Bpd311243.82022 .192658.BUI TRONG LUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.99472		500.000		118928.100924.192657.Phuong ung ho cuu nan bao Yagi cho cac tinh dang gap nguy hiem FT24254764802742
10/09/2024 5220.99485		100.000		591139.100924.192657.Nguyen Thi Quynh Nhu chuyen tien
10/09/2024 5189.82062		200.000		020097042209101926582024LCH5264200.82062 .192659.VU THI THUY LINH chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5217.98930		1.350.000		119036.100924.192658.CTY TNHH ZINUS VIET NAM GOP 1 PHAN CUU TRO DONG BAO FT24254250602568
10/09/2024 5388.82069		50.000		020097042209101926582024J5LI894104.82069. 192659.giup dong bao chong lu
10/09/2024 5217.98951		80.000		239788.100924.192659.IBFT NGUYEN HONG TRAM ANH uh nguoi dan khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5213.98950		500.000		975048.100924.192700.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5017.98954		200.000		119084.100924.192659.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254299490571
10/09/2024 5017.98960		3.000.000		239658.100924.192659.IBFT NGUYEN KIEU TIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.10948		200.000		MBVCB.6996640917.Thom-Tiep chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0611001917100 DO THI HUONG THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99563		500.000		240277.100924.192700.IBFT DO THI DIEM TRINH ung ho dong bao bi anh huong lu lut va bao yagi mien bac
10/09/2024 5240.10951		100.000		MBVCB.6996633464.quyen gop tien trong dot bao.CT tu 0241004077530 LE QUOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98985		1.000.000		740003.100924.192700.NGUYEN TRAN BICH VAN ung ho dong bao
10/09/2024 5212.99582		200.000		113708.100924.192659.PHAM THI QUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.99605		500.000		592005.100924.192701.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.82143		30.000		020097042209101927012024O1GT312264.8214 3.192654.CAN DINH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.99634		1.000.000		592044.100924.192702.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.99647		1.000.000		119290.100924.192702.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen FT24254276540075
10/09/2024 5161.87862		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5124807.20240910.66525124807-0707600103_U ng ho mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5389.82209		200.000		020097041509101927042024o4rz311557.82209. 192704.TA THI KHUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.10978		200.000		MBVCB.6996640581.PHAM VAN THU chuyen tien.CT tu 1040745475 PHAM VAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99688		30.000		119390.100924.192703.TRAN THI UYEN ung ho FT24254102493402
10/09/2024 5216.91		200.000		558835.100924.192704.Hoan - Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5214.99693		200.000		119778.100924.192704.Ung ho dong bao nhan dan khac phuc sau lu
10/09/2024 5189.81783		100.000		0200970415091019270520248r8b311579.81783. 192705.TRUONG TAN SANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.87884		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4595452.20240910.66524595452-0336681664_U ng ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.10986		500.000		MBVCB.6996633583.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 0101001105425 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81807		300.000		020097042209101927042024O7U1117967.81807 .192645.ung ho dong bao ta
10/09/2024 5239.10988		1.000.000		MBVCB.6996633058.LE PHUONG THAO chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0561000593569 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82278		200.000		020097041509101927062024uMct311615.82278 .192706.VU THI MY DUYEN cuu tro vung ngap lut
10/09/2024 5388.82294		500.000		020097041509101927072024nfu7311419.82294. 192707.mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.35890		300.000		MBVCB.6996641260.DUONG QUOC HUY ung ho dong bao viet nam nhanh chong vuot qua thien tai.CT tu 1046077075 DUONG QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.163		500.000		985623.100924.192707.ung ho cuu tro bao lu, ma GD 248853593

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.82316		100.000		020097041509101927082024zWk0311652.82316 .192708.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.81835		50.000		020097040509101927072024E0GD002988.81835 .192707.Vietcombank:0011001932418:thanh vien troll xe ung ho dong bao lu lut bi anh huong boi bao yari
10/09/2024 5244.10999		100.000		MBVCB.6996633784.TRAN THI KIM ANH SAN SE BAO LU MIEN BAC.CT tu 0671004165500 TRAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99768		50.000		119643.100924.192707.NGUYEN VAN SON cuu tro dong bao khac phuc bao so 3 FT24254829106500
10/09/2024 5389.81862		100.000		020097042209101927072024KAPK823651.8186 2.192708.Nguyen Thi Dieu Linh chuyen tien ho tro gd bi bao lu
10/09/2024 5213.99774		500.000		119685.100924.192707.NGUYEN PHUONG KHANH chuyen FT24254134604201
10/09/2024 5214.99781		1.000.000		119698.100924.192707.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do bao yagi FT24254090655382
10/09/2024 5215.207		200.000		113941.100924.192708.PHAN BINH MINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.209		500.000		975322.100924.192708.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5242.11006		500.000		MBVCB.6996641284.Ung ho dong bao anh buong bao Yagi.CT tu 0181003612385 LE ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.238		90.000		119799.100924.192709.TRUONG DUONG NGOC MY chuyen mong moi nguoi binh an FT24254646908572
10/09/2024 5239.11012		150.000		MBVCB.6996641663.Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1023519291 THANG HUU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81949		50.000		0200970422091019270920247GJV769080.81949. 192650.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5244.11015		200.000		MBVCB.6996641477.DONG LE THUY TIEN chuyen tien.CT tu 9988553738 DONG LE THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81953		5.000.000		020097042209101927092024HHU8602048.8195 3.192711.HOANG MANH TU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.99853		200.000		119874.100924.192710.TRAN THI ANH THU chuyen FT24254298193056
10/09/2024 5214.269		20.000		119873.100924.192710.Duc Trung FT24254160319451
10/09/2024 5209.271		200.000		592756.100924.192710.Cau mong binh an den moi nguoi va moi con vat
10/09/2024 5241.11016		20.000		MBVCB.6996641493.NGUYEN CAM ANH chuyen tien.CT tu 1048925303 NGUYEN CAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.274		150.000		114012.100924.192710.mong moi thu se that diu dang voi nguoi dan mien Bac VN
10/09/2024 5218.99859		500.000		119899.100924.192710.NGUYEN MINH PHUONG ung ho nguoi dan bi bao lu FT24254070134074
10/09/2024 5390.81966		50.000		020097042209101927102024Y05P503160.81966. 192711.se chia cung dong bao a
10/09/2024 5213.99864		200.000		558857.100924.192711.Gop chut suc ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.99882		500.000		087275.100924.192707.Tuyen Quang co len tai VIETCOMBANK
10/09/2024 5390.83006		100.000		020097041509101927122024xhAB311753.83006 .192712.pray for VN
10/09/2024 5388.82470		200.000		020097042209101927112024Z7BH643928.8247 0.192712.con khong co nhieu tien nhung chi mong ba con mien bac se vuot qua dai nan nay
10/09/2024 5242.11031		300.000		MBVCB.6996634777.NGUYEN THANH TRUNG dong gop ho tro khac phuc ba con sau thien tai.CT tu 1023327223 NGUYEN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87944		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5126262.20240910.66525126262-0823242898_U ng ho mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.11032		15.000		MBVCB.6996641546.cua it long nhieu chia se cung dong bao..CT tu 0591000368737 TRAN VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.35938		200.000		MBVCB.6996634011.LE NGUYEN THAI BAO chuyen tien.CT tu 1031525521 LE NGUYEN THAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83046		200.000		0200970422091019271320244A3V912005.83046 .192714.THAO NGOC chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.11038		100.000		MBVCB.6996634588.HO VAN Y ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9356547597 HO VAN Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.11041		500.000		MBVCB.6996640732.TRAN GIA GIANG ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0441000739908 TRAN GIA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.362		500.000		776535.100924.192713.VAN THUY DUONG UNG HO CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:27:13 776535
10/09/2024 5240.11044		60.000		MBVCB.6996634378.ung ho mien bac bao lu.CT tu 1044741371 NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82533		150.000		020097041509101927152024WwZf311807.8253 3.192715.DINH HAI YEN ung ho de ho tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.82536		300.000		020097040509101927152024U1PS003465.82536 .192715.Vietcombank:0011001932418:VAN THI ANH THI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.83088		200.000		020097041509101927152024z7vh312088.83088. 192715.DO TRA MY chuyen tien ho tro cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.99982		1.000.000		120201.100924.192714.NGUYEN DUY HOANG chuyen ung ho dong bao bao lut FT24254457136456
10/09/2024 5212.99988		2.000.000		293501.100924.192715.UH dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5387.82558		1.000.000		0200970422091019271420247WRK757309.8255 8.192715.TRAN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.82561		100.000		020097042209101927142024UDHN609789.8256 1.192707.NGUYEN HOANG KHANH chuyen tien
10/09/2024 5390.83099		200.000		020097040509101927162024PQ88003520.83099 .192716.Vietcombank:0011001932418:fan Ninh Duong Story ung ho bao lut a
10/09/2024 5219.420		500.000		120248.100924.192715.TRAN THUY DUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254658573018
10/09/2024 5217.422		200.000		975541.100924.192716.HA THI MINH THOM chuyen tien
10/09/2024 5215.428		500.000		238969.100924.192716.ung ho mua bao lu
10/09/2024 5189.82574		200.000		020097041509101927162024z3Tb312113.82574. 192716.Xin ung ho khac phuc bao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.87964		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5126540.20240910.66525126540-0966505248_V IET NAM CO LEN
10/09/2024 5387.82587		300.000		020097042209101927152024A3I1689615.82587. 192656.Hong Anh chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5219.1015		100.000		593740.100924.192715.Con co it mong ba con minh som vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.1020		300.000		114138.100924.192715.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.82594		100.000		020097040509101927162024WSVE003575.8259 4.192717.Vietcombank:0011001932418:CHAU NHUAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5189.83129		100.000		020097041509101927162024xVHI311848.83129. 192656.LA XUAN Y chuyen tien
10/09/2024 5243.11056		200.000		MBVCB.6996634874.ho tro con bao yagi .CT tu 1027695823 NGHIEM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.1035		350.000		593070.100924.192716.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.82620		100.000		020097042209101927162024D1O2660285.82620 .192657.ung ho nguoi dan cac tinh bi anh huong bao
10/09/2024 5242.11064		150.000		MBVCB.6996634923.chuc mien bac an toan binh yen.CT tu 0011004428252 DO QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83198		20.000		020097042209101927182024GRXV378232.8319 8.192710.chau chung huy chuc moi nguoi vung lu binh an
10/09/2024 5245.11071		50.000		MBVCB.6996645455.DANG VAN HIEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bi anh huong bao Yagi.CT tu 0411001079090 DANG VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82673		200.000		02009704050910192719202400BX003727.82673 .192711.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5220.1097		1.000.000		241028.100924.192719.IBFT Huynh thi phuong trang ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5017.1098		200.000		120521.100924.192719.Chung tay vuot qua bao YAGI FT24254994262503
10/09/2024 5243.11076		200.000		MBVCB.6996642682.TRAN THI TU OANH chuyen tien.CT tu 0301000391580 TRAN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.11077		500.000		MBVCB.6996645279.Ho Tro Dong Bao Mien Bac.CT tu 9961011418 TA CONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83224		200.000		0200970415091019272020246eKz311935.83224.192720.ung ho cac tinh bi anh huong bao
10/09/2024 5388.83228		1.000.000		0200970422091019271920243W6A422926.83228.192700.TRAN VIET DAI ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.83230		200.000		020097042209101927192024P6VT997399.83230.192720.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.11074		500.000		MBVCB.6996645334.Dang thi trang ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0401001451474 DANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1126		1.000.000		120607.100924.192720.Cty TNHH TAM PHUONG gui khac phuc bao Yagi FT24254720804210
10/09/2024 5387.83262		1.000.000		0200970415091019272120247B3u312234.83262.192701.TRAN HUU TAN ung ho dong bao
10/09/2024 5243.11089		200.000		MBVCB.6996642756.huong ve mien nui than yeu.CT tu 1027784092 HOANG VAN HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83327		50.000		020097042209101927222024SKNN903182.83327.192715.TRAN THI DIU chuyen tien
10/09/2024 5216.599		14.000		740183.100924.192721.VU THI MEN chuyen tien
10/09/2024 5245.11099		70.000		MBVCB.6996643008.NGUYEN VAN MINH con gioi tap doan TrollXe ung ho Dong Bao thien tai.CT tu 0461000627523 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.602		200.000		776801.100924.192832.SINH VIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-19:27:22 776801
10/09/2024 5218.616		500.000		593347.100924.192722.Pham Thi Cat Linh chuyen tien
10/09/2024 5239.11103		100.000		MBVCB.6996642709.PHAM LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1050042378 PHAM LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1196		100.000		241094.100924.192722.IBFT Cuu tro
10/09/2024 5209.1210		500.000		120899.100924.192723.Mong moi nguoi binh an va som vuot qua FT24254719250332

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.11105		100.000		MBVCB.6996642647.LE HUYNH HOA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1044394486 LE HUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.1219		500.000		594135.100924.192723.Hoang Tien Manh chuyen tien ung ho cac tinh bao lu yagi
10/09/2024 5189.82833		100.000		0200970422091019272420240R88679684.82833. 192716.Cam Ly ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5242.11111		500.000		MBVCB.6996642237.Gd Dien Hong ung ho bao lu mien bac.CT tu 0451000363368 TA THI ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11115		500.000		MBVCB.6996645584.Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0461000491826 PHAM THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.87997		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5128227.20240910.66525128227-0373939837_T an Loc UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5189.83410		200.000		020097041509101927262024AekT312590.83410 .192726.DANG THI YEN NHI Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5161.88013		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4567542.20240910.66524567542-0918205724_ Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5388.83424		500.000		0200970422091019272520241TMV361153.8342 4.192718.NGUYEN VAN DUONG mong dong bao binh an a
10/09/2024 5388.83431		2.000.000		02009704220910192726202450CJ240068.83431. 192727.VU THI THUONG YEN SAO HONG PHAT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 Yagi
10/09/2024 5388.82919		20.000		020097041509101927272024H3E2312611.82919 .192727.HOANG HUNG VUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.88027		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4812402.20240910.66524812402-0333326661_B aominhday ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5220.1304		200.000		776908.100924.192729.UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI DO BAO YAGI-100924-19:27:27 776908
10/09/2024 5212.758		500.000		121136.100924.192726.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen FT24254214098918
10/09/2024 5387.83461		200.000		020097041509101927272024rZVG312626.83461 .192719.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.1326		500.000		776922.100924.192727.UNG HO NGUOI DAN O CAC TINH ANH HUONG DO BAO/LU-100924-19:27:27 776922

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11134		500.000		MBVCB.6996645938.chung tay ung ho dong bao lu lut sau bao.CT tu 0011004033038 TRAN VU THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83485		300.000		020097042209101927272024HN7P177419.8348 5.192728.NGUYEN THI THU HUYEN PhD.hub for Yagi
10/09/2024 5390.83492		200.000		020097042209101927272024GL4W959175.8349 2.192708.Gia dinh be Banh Mi xin ung ho dong bao dang gap lu lut
10/09/2024 5220.1333		1.000.000		917353.100924.192718.NGHIEM THI TAM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82969		40.000		020097042209101927272024NZL7188242.82969 .192728.thuong gui dong bao cung khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.776		10.000		950700.100924.192727.chau con la hs nen chi ung ho duoc cho viec khac phuc thien tai bao lu o mien Bac tung nay thoi a
10/09/2024 5390.83509		20.000		020097040509101927292024UBFO004297.8350 9.192729.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.82991		100.000		020097040509101927292024K3FW004303.8299 1.192729.Vietcombank:0011001932418:chau LE THANH DUONG gui 1 it long thanh den moi nguoi noi bi thien tai a
10/09/2024 5078.36071		1.000.000		MBVCB.6996643782.PHAM TIEN HUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351001004223 PHAM TIEN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.11138		100.000		MBVCB.6996643282.DO PHUNG NHA UYEN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong bao so 3 yagi.CT tu 1043706479 DO PHUNG NHA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.799		200.000		975873.100924.192729.Ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5217.796		200.000		842205.100924.192719.LAI THI HANH PHUC chuyen khoan
10/09/2024 5215.804		50.000		121222.100924.192728.NGUYEN THANH HUONG chuyen tien ho tro khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254404026747
10/09/2024 5243.11141		1.000.000		MBVCB.6996643147.HUYNH VIET TRUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0111000358628 HUYNH VIET TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1360		500.000		114523.100924.192729.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.84022		300.000		020097042209101927292024KJRB102180.84022 .192709.Ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5220.1398		200.000		975932.100924.192731.Chung tay vi dong bao
10/09/2024 5241.11154		50.000		MBVCB.6996646646.ung ho dong bao cac tinh mien bac.CT tu 1026979084 PHAM THI NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1417		50.000		121420.100924.192730.Mong nguoi dan mien Bac som duoc binh an FT24254087000640
10/09/2024 5217.1418		200.000		121427.100924.192731.DANG QUANG LIEM ung ho tro giup dong bao FT24254754326477
10/09/2024 5213.1421		200.000		777019.100924.192814.NGUYEN THI THUY UNG HO BAO LU-100924-19:27:31 777019
10/09/2024 5241.11156		100.000		MBVCB.6996643392.Ung Ho Dong Bao bi lu lut.CT tu 0281000552444 TRUONG THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84091		50.000		020097042209101927312024TFD4453168.84091 .192732.TRAN NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5244.11158		100.000		MBVCB.6996634300.Viet Nam co len.CT tu 1016789929 DANG THI THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.11160		150.000		MBVCB.6996643863.PHAM THI THANH HA chuyen tien.CT tu 0071001082819 PHAM THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.893		20.000		594566.100924.192731.Nguyen Thuy Van An chuyen tien
10/09/2024 5388.83604		100.000		020097042209101927312024EZ2W920267.8360 4.192732.BUI DUC VINH chuyen tien
10/09/2024 5245.11162		100.000		MBVCB.6996646330.mong ba con som vuot qua dot thien tai nay.CT tu 0421000546063 PHAM HUU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88085		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5228831.20240910.66525228831-0856982606_N GUYEN THI THU HOA ung ho thiet hai bao lu so 3 Cau mong mn binh an
10/09/2024 5240.11163		500.000		MBVCB.6996646787.ung ho ba con vung lu mien bac.CT tu 1030275634 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83640		20.000		0200970405091019273320240DXY004573.8364 0.192733.Vietcombank:0011001932418:TRAN KHANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5388.84143		100.000		020097042209101927322024OT4W371388.8414 3.192733.DO LE TRUNG KIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.1482		500.000		431452.100924.192734.em chung tay quyên góp a, của ít long nhiều
10/09/2024 5388.84149		500.000		020097042209101927332024NECH494497.8414 9.192725.em HOANG VAN CHI chuyển tiền ủng hộ đồng bào bị thiên tai
10/09/2024 5214.1486		500.000		121600.100924.192733.Gia đình Meomeo ủng hộ đồng bào, mong mọi người bình an FT24254260251891
10/09/2024 5241.11174		100.000		MBVCB.6996642965.co lên nhẹ que hương tôi ôi.CT từ 1032921549 LA VAN TUYEN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.1504		2.200.000		951303.100924.192733.Kieu My
10/09/2024 5214.951		500.000		951485.100924.192734.Vu Thi Dung chuyển tiền từ Viettel Money
10/09/2024 5218.947		200.000		121626.100924.192733.ủng hộ đồng bào gặp thiên tai FT24254570687050
10/09/2024 5219.1518		100.000		121664.100924.192734.Thương ng dân FT24254209154059
10/09/2024 5389.83698		200.000		020097041509101927352024zydW313006.8369 8.192735.TRAN THI TUYET ủng hộ đồng bào bảo lụt
10/09/2024 5214.1530		700.000		114649.100924.192735.Xin ủng hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5239.11185		50.000		MBVCB.6996644192.Gửi các tỉnh bị thiệt hại bão Yagi.CT từ 0511000486216 NGO NGOC CAT QUYNH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.978		500.000		976055.100924.192735.TRAN LE PHUONG ủng hộ đồng bào
10/09/2024 5189.84226		200.000		020097041509101927362024vERf313029.84226. 192736.TRUONG THI HIEU chuyển tiền
10/09/2024 5218.2005		2.000		114726.100924.192737.TRAN THI VAN ANH chuyển tiền đến MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.11198		200.000		MBVCB.6996647012.NGUYEN GIA MAN chuyển tiền ủng hộ các tỉnh bị lũ lụt.CT từ 1032135770 NGUYEN GIA MAN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11199		100.000		MBVCB.6996643227.LE HUYNH NGOC NHI ủng hộ các tỉnh bị bão lũ.CT từ 1017656993 LE HUYNH NGOC NHI tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2016		2.000.000		118891.100924.192737.Chung tay cứu giúp đồng bào bị ảnh hưởng Bão số 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11201		500.000		MBVCB.6996644496.Ung ho Dong bao lu lut.CT tu 0541000202347 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1631		200.000		699648.100924.192729.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.84328		300.000		020097042209101927382024RCMB750809.8432 8.192739.Mong binh an den voi tat ca moi nguoi
10/09/2024 5244.11211		200.000		MBVCB.6996643565.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0361000360356 TRAN VAN ANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1671		300.000		595213.100924.192739.Truong Hoang Yen chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.11217		10.000		MBVCB.6996644065.NGUYEN THANH HOANG ung ho nguoi dan bao yagi.CT tu 0161001750387 NGUYEN THANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88135		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5230146.20240910.66525230146-0358908995_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.11217		300.000		MBVCB.6996647270.NGUYEN THI MAI ANH ung ho lu lut.CT tu 0461000608732 NGUYEN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1686		100.000		976181.100924.192740.VU KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.2120		500.000		122121.100924.192740.Ung ho dong bao chiu anh huong thien tai FT24254288088663
10/09/2024 5217.1694		200.000		122124.100924.192740.DOAN THI THU TRANG chuyen FT24254587461852
10/09/2024 5215.1693		600.000		122117.100924.192740.NGUYEN QUANG KHOI chuyen khac phuc bao lut FT24254718266269
10/09/2024 5244.11219		100.000		MBVCB.6996643171.fan T1 - ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 1001000301637 TRAN THI TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.2123		50.000		122127.100924.192740.Cau mong cho tat ca moi nguoi deu khoe manh, binh an. FT24254840328692
10/09/2024 5215.1699		300.000		976188.100924.192741.TRAN DO THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.2133		8.000		952152.100924.192740.DOAN VAN VIET chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11224		100.000		MBVCB.6996643600.cong dong SBTC - Lop Thay Giao Ba ung ho ba con mien bac bi lu lut.CT tu 1024585782 DANG ANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83892		2.000.000		020097041509101927422024QEGs312979.83892 .192721.VU THI THANH VAN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut khac phuc hau qua
10/09/2024 5389.83891		1.000.000		020097042209101927412024E3RM242222.8389 1.192742.cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5388.83897		500.000		020097042209101927412024PYLT340120.83897 .192742.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.83904		5.000.000		020097040509101927422024B237005077.83904. 192742.Vietcombank:0011001932418:DINH THI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5388.83912		100.000		020097040509101927422024091L005093.83912. 192742.Vietcombank:0011001932418:VU THI THANH VAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.1729		200.000		241708.100924.192742.IBFT Ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5212.1734		300.000		777232.100924.192742.UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI-100924-19:27:42 777232
10/09/2024 5243.11231		100.000		MBVCB.6996644701.NGUYEN THI LINH chuyen tien.CT tu 1021810358 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83937		2.000.000		020097041509101927432024PrDA313179.83937 .192743.NGUYEN THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5244.11235		200.000		MBVCB.6996644206.NGO THI CAM LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1014018763 NGO THI CAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11237		1.000.000		MBVCB.6996645095.NGUYEN THI XUAN chuyen tien.CT tu 1029913840 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.11237		200.000		MBVCB.6996646759.ung ho bao lu lut.CT tu 0181003649772 NGO THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1780		300.000		122266.100924.192742.Ung ho dong bao mien bac FT24254067806097
10/09/2024 5017.1783		500.000		122346.100924.192743.LE THANH TIEN ung ho dong bao lu lut FT24254778251332
10/09/2024 5245.11238		100.000		MBVCB.6996647932.nguoi con Nghe An ung ho dong bao mien bac.CT tu 9985221303 LE THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.83967		300.000		020097041509101927442024pgH313536.83967 .192744.Duong Duc Viet ung ho dong bao ba con
10/09/2024 5390.83964		500.000		020097042209101927432024107A777868.83964 .192744.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5218.1789		500.000		122359.100924.192743.Ung ho ba con bi thien tai FT24254935005777
10/09/2024 5390.83968		55.000		0200970422091019274320247BZF515238.83968 .192744.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5213.1800		200.000		122386.100924.192743.Ho tro ba con vung lu FT24254415026201
10/09/2024 5161.88166		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4597642.20240910.66524597642-0901180188_N GUYEN NGOC VAN KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.83980		300.000		020097040509101927442024RP9Q005195.83980 .192744.Vietcombank:0011001932418:mong la dong bao binh an qua con lu
10/09/2024 5212.2237		100.000		122440.100924.192744.TRINH MAI THUONG unggho FT24254837004030
10/09/2024 5216.2243		100.000		122459.100924.192744.Quyen gop chia se dong hanh FT24254724861148
10/09/2024 5240.11249		100.000		MBVCB.6996655160.ung ho dong bao.CT tu 1031897782 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.1841		200.000		122528.100924.192745.NGUYEN VAN TU chuyen FT24254284804660
10/09/2024 5161.88177		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5230455.20240910.66525230455-0911688680_T RAN VIET CUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.2274		14.000		239140.100924.192746.PHAM THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5241.11259		500.000		MBVCB.6996645020.TIEN HOAT chung tay chia se cung dong bao.CT tu 1019740271 VU TIEN HOAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88182		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5229820.20240910.66525229820-0363531954_T RAN PHUONG MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.84562		50.000		0200970422091019274620240SG5630853.84562. 192747.PHAM MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5017.2326		200.000		596613.100924.192747.NGUYEN VAN THANG chuyen tien (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11268		500.000		MBVCB.6996644211.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien ung ho Mien Bac khac phuc sau bao so 3.CT tu 1013162110 NGUYEN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2325		27.000		777403.100924.192748.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:27:47 777403
10/09/2024 5217.2331		200.000		122709.100924.192748.NGUYEN HONG PHUONG chuyen Cong Dong troll xe ung ho lu lut mien bac FT24254764806559
10/09/2024 5209.2332		200.000		122705.100924.192748.Ung ho dong bao bao lu FT24254214599063
10/09/2024 5078.36245		100.000		MBVCB.6996655391.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1038471348 NGUYEN THI KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.11276		200.000		MBVCB.6996655148.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1047145479 NGUYEN HOANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85134		200.000		020097041509101927492024xHYV313322.85134 .192749.phuong trinh chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5209.2366		80.000		301054.100924.192747.TRAN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.84635		500.000		020097042209101927482024VV8Z943417.84635 .192750.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5390.85153		50.000		020097042209101927492024N33Z818731.85153 .192750.Em la sinh vien khong co nhieu chi co chut it nay mong gop phan giup do duoc moi nguoi a
10/09/2024 5390.85176		200.000		02009704050910192751202438EY005561.85176. 192751.Vietcombank:0011001932418:VU THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.11286		1.000.000		MBVCB.6996655573.DINH DINH MANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018189644 DINH DINH MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85180		200.000		020097041509101927512024IL3z313678.85180.1 92751.LE THI DAO Chuyen tien
10/09/2024 5189.84683		500.000		0200970422091019275020242LOV776705.84683 .192751.NGUYEN THI NHUNG mong dong bao binh an vuot qua mua lu
10/09/2024 5387.85204		1.000.000		020097042209101927502024HEDR647371.8520 4.192751.Co len moi nguoi oi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.1958		100.000		122849.100924.192749.VU THI BAC chuyen FT24254211474490
10/09/2024 5389.84693		2.000.000		0200970422091019275120246K74842694.84693. 192743.Gia dinh Papa Tai Che chia se voi dong bao bi lu lut. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.1977		1.000.000		122904.100924.192750.DUONG NHAT HUY chuyen khoan ung ho dong bao bi lu lut FT24254686628030
10/09/2024 5220.1966		1.000.000		115129.100924.192750.Chung tay cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.85211		200.000		0200970422091019275120241T0H989261.85211 .192752.ung ho khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5218.2404		200.000		122905.100924.192750.DINH THI NGOC HIEU chuyen FT24254343470833
10/09/2024 5389.84696		200.000		0200970415091019275220243687313367.84696. 192752.gia dinh Cuc Mai ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.88211		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4107944.20240910.66524107944-0796008799_U ng ho dong bao khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5388.84712		300.000		0200970415091019275220241eSj313712.84712. 192752.ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5218.3017		500.000		123010.100924.192751.NGUYEN THI CHUNG chuyen FT24254746702593
10/09/2024 5017.3011		1.000.000		777480.100924.192752.NGUYEN LE NGOC ANH. UNG HO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI BAO SO 3 YAGI-100924-19:27:51 777480
10/09/2024 5387.85236		100.000		020097041509101927522024qG3s313385.85236. 192753.NGUYEN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5215.2432		1.000.000		122925.100924.192750.TRAN THI LOAN chuyen FT24254221081330
10/09/2024 5387.84727		2.000.000		020097041509101927532024fHSc313730.84727. 192753.be Ho Cao Phuc va Ho Phuong Ha ung ho
10/09/2024 5389.85257		100.000		020097041509101927532024z2g1313732.85257. 192753.Tay ninh chung Tay mien Bac
10/09/2024 5388.85260		50.000		0200970422091019275220243O5Y591557.85260 .192753.LE NGOC CAT TUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5388.85266		300.000		020097042209101927522024G4IE797493.85266. 192733.huong ve to quoc viet nam
10/09/2024 5390.84748		300.000		020097041509101927542024M6xL313746.84748 .192745.DO THI PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.11307		200.000		MBVCB.6996656048.DUONG HANH THAO ung ho dong bao bao lu.CT tu 0011004207526 DUONG HANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.85281		200.000		020097040509101927542024FXSO005755.8528 1.192754.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THU HUYEN
10/09/2024 5212.2499		200.000		123158.100924.192753.Huynh Giang ung ho mien bac FT24254828864895
10/09/2024 5218.2503		500.000		123169.100924.192753.PANACEA PROJECT UNG HO DONG BAO VUNG THIEN TAI FT24254670052964
10/09/2024 5390.84762		2.000.000		020097042209101927542024B2X9139166.84762 .192746.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5244.11314		2.000.000		MBVCB.6996648798.cau mong cho toan dan binh an tai qua nan khoi A Di Da Phat.CT tu 9969308112 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.11314		1.000.000		MBVCB.6996656375.UNG HO DONG BAO - Quyen Gop .CT tu 0111000374327 VO QUOC MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.11319		250.000		MBVCB.6996649022.HA NGAN NGAN chuyen tien.CT tu 0331000447461 HA NGAN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.11319		2.000.000		MBVCB.6996655706.TRAN HOANG LOAN B2711 HATECO HOANG MAI HANOI UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO.CT tu 0011000929431 NGUYEN QUYNH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85331		2.000.000		020097040509101927562024I3TS005854.85331. 192756.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5213.3119		100.000		123307.100924.192755.PHAM THI KHUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254832008242
10/09/2024 5217.2553		500.000		115239.100924.192756.Ct nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5240.11325		500.000		MBVCB.6996656516.ung ho ng dan vung lu lut.CT tu 1014436643 SAM SAY KIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3133		500.000		123332.100924.192755.NGUYEN THI TRAM ANH chuyen FT24254794409917
10/09/2024 5389.84825		20.000		0200970422091019275620243C74796969.84825. 192748.VO DUC ANH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 7676 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.11329		100.000		MBVCB.6996656097.ung ho nguoi dan sau bao Yagi a!.CT tu 1012847366 DUONG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3154		200.000		115257.100924.192757.LE HOANG PHUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.11330		5.000.000		MBVCB.6996656637.Brand UFO THE BASIC ung ho dong bao.CT tu 0781000424669 TO NGOC THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.36322		100.000		MBVCB.6996656028.CAO ANH VU chuyen tien.CT tu 9917948935 CAO ANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.11336		200.000		MBVCB.6996655643.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0721000574968 LUONG THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84868		500.000		020097041509101927582024GJRS313848.84868 .192738.TRAN THI PHUONG DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5217.3188		100.000		976642.100924.192758.Mot chut dong gop nho mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5214.3190		500.000		597077.100924.192757.Vo Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5213.2626		10.000		743168.100924.192757.TRAN THI THU OANH cua it long nhieu chia se voi dong bao bang ca tam long a
10/09/2024 5389.85401		500.000		0200970405091019275820247TS8005999.85401. 192758.Vietcombank:0011001932418:cuu tro mien bac
10/09/2024 5390.85410		200.000		020097042209101927582024SECX410063.8541 0.192759.Khanh Huyen ung ho dong bao tai tinh thanh bao lu
10/09/2024 5389.84889		715.000		020097042209101927582024CLK5939811.84889 .192759.July va Ngoc
10/09/2024 5387.84903		300.000		020097042209101927582024WRGI514965.8490 3.192759.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.84923		50.000		0200970422091019275920242KEZ938305.84923 .192801.cau mong moi nguoi binh an nhac
10/09/2024 5387.85445		2.000.000		020097042209101927592024LCW0891477.8544 5.192801.NGUYEN THI THUY chuyen tienGia dinh Nguyen Thi Thuy Me Tri Nam Tu Liem HN gui quy cuu tro
10/09/2024 5389.85448		172.000		020097042209101928002024613U444834.85448. 192801.LUU THI MO chuyen tien
10/09/2024 5212.3255		1.000.000		597178.100924.192800.Truong Vu Thuy An quyen gop ho tro ba con bao Yagi

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.11358		100.000		MBVCB.6996656772.PHUNG MAI ANH chuyen tien.CT tu 1025647369 PHUNG MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3267		100.000		301089.100924.192759.Dong gop ho tro dong bao vuot qua bao so 3
10/09/2024 5217.3270		50.000		597968.100924.192800.Mien Bac co len moi nguoi co len a
10/09/2024 5242.11361		200.000		MBVCB.6996656736.NGUYEN THI MY chuyen tien.CT tu 1035232124 NGUYEN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85474		121.212		02009704220910192800202481L5296844.85474. 192801.ck
10/09/2024 5213.3281		500.000		035873.100924.192801.Ung ho moi ng som qua lu
10/09/2024 5389.85484		50.000		020097042209101928002024KDQY807729.8548 4.192753.NGUYEN TON NHU gui tang dong bao
10/09/2024 5219.2721		2.000.000		115395.100924.192802.Gia dinh Birdie Miumiu ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5212.3307		200.000		954438.100924.192802.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.3308		100.000		777720.100924.192802.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-19:28:01 777720
10/09/2024 5209.2732		10.000		954387.100924.192801.DANG MOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.84975		200.000		020097042209101928012024W62C952569.8497 5.192802.TRAN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5212.3342		70.000		597328.100924.192802.Chau Nguyen Minh Chau ung ho Cuu tro thien tai
10/09/2024 5161.88301		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4901033.20240910.66524901033-0865240852_B UI LE HOAI AN chuyen tien ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5189.86023		100.000		020097041509101928042024KiMc313957.86023 .192756.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.85568		50.000		020097042209101928032024HBFN591066.8556 8.192804.Ung ho dong bao
10/09/2024 5078.36393		200.000		MBVCB.6996656828.LE HOANG HUY chuyen tien.CT tu 0701000438257 LE HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85579		50.000		020097042209101928042024002N842321.85579. 192756.VU VIET ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.11385		200.000		MBVCB.6996657505.ung ho mien bao lu.CT tu 0501000158528 TRAN NGOC THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.2770		100.000		597364.100924.192803.Tu Thi Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5245.11386		100.000		MBVCB.6996657338.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1032572302 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88323		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5233574.20240910.66525233574-0961362818_K hac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.2800		400.000		123958.100924.192804.NGUYEN THI NGOC TRAM ung ho dong bao lu lut FT24254746703484
10/09/2024 5242.11389		100.000		MBVCB.6996657143.NGUYEN TUONG VY chuyen tien ho tro thien tai.CT tu 9797141627 NGUYEN TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86042		1.000.000		0200970415091019280520244khF313966.86042. 192757.CIRY yeu thuong Dong bao Mien Bac
10/09/2024 5388.85596		500.000		020097042209101928042024QPIL120671.85596. 192745.UH dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5387.85604		100.000		020097042209101928042024LR7G971925.85604 .192805.ung ho dong bao mien Bac bao yagi
10/09/2024 5387.85494		200.000		020097042209101928012024L7JA541150.85494 .192802.NGUYEN PHI PHUNG chuyen tien tro ba con bao yagi
10/09/2024 5242.11393		500.000		MBVCB.6996655202.Huong ve dong bao.CT tu 0111000361279 LE DUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2828		500.000		124023.100924.192805.Ung ho dong bao bao lu FT24254902768617
10/09/2024 5209.2830		555.555		124034.100924.192805.CAO THANH CONG chuc dong bao tai qua nan khoi FT24254090264989
10/09/2024 5243.11396		300.000		MBVCB.6996641608.BUI THI CHUNG chuyen tien.CT tu 1016237047 BUI THI CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85631		200.000		0200970422091019280520246NJ7427343.85631. 192806.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.3345		200.000		598097.100924.192802.Co gang len moi nguoi oi
10/09/2024 5239.11400		2.000.000		MBVCB.6996640340.GOP SUC UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO LU YAGI.CT tu 1001000293068 HUYNH THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.36416		1.000.000		MBVCB.6996657597.TRAN THI ANH XUAN chuyen tien.CT tu 0431000274427 TRAN THI ANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85654		500.000		020097040509101928072024ERN7006496.85654 .192807.Vietcombank:0011001932418:PHAM NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5242.11404		300.000		MBVCB.6996648799.ung ho khac phuc thien tai, bao lu.CT tu 1023677613 LE DANG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.2867		100.000		124126.100924.192807.ung ho dong bao FT24254663200227
10/09/2024 5017.3475		1.000.000		624261.100924.192806.JWSVNFP chia se cung dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.85688		500.000		020097040509101928082024E16M006543.8568 8.192808.Vietcombank:0011001932418:Duong Thien Bach chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5161.88346		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5235224.20240910.66525235224-0969677631_U ng ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5161.88348		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5233066.20240910.66525233066-0708688600_D O THI QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.3492		500.000		777875.100924.192808.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO DO CON BAO SO 3 GAY RA-100924-19:28:08 777875
10/09/2024 5216.3501		150.000		124215.100924.192808.ung ho dong bao thiet hai FT24254460978584
10/09/2024 5243.11413		100.000		MBVCB.6996649709.PHAM ANH TUAN chuyen tien.CT tu 9340708888 PHAM ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3507		100.000		976928.100924.192809.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5242.11414		500.000		MBVCB.6996649985.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9985558888 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.88360		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5048475.20240910.66525048475-0703922029_L E XUAN DIEU ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5240.11415		500.000		MBVCB.6996656121.SOWA VN ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0031000285178 LE HUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11417		200.000		MBVCB.6996657892.Ung ho dong bao MB.CT tu 0751000018472 LE NGOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3523		200.000		985805.100924.192809.NHUNG PHAM LPBANK DAKLAK CK CUU TRO BAO LU, ma GD 248853841
10/09/2024 5215.3524		1.000.000		121168.100924.192809.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.85727		1.000.000		020097041509101928092024acuk314558.85727. 192749.DANG THI KIM LIEN chuyen tien con co mot chut long mho mho mong mn binh an
10/09/2024 5220.2934		200.000		124316.100924.192809.MAI VAN THAI FT24254334863562
10/09/2024 5390.86161		50.000		020097042209101928092024P2HW949584.8616 1.192750.Chau xin gop it cong de ung ho dong bao a
10/09/2024 5216.3569		100.000		985809.100924.192811.BUI THI GIANG chuyen tien, ma GD 248853826
10/09/2024 5240.11432		200.000		MBVCB.6996657777.NGUYEN MANH HUNG ung ho mien bac.CT tu 1044846788 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3586		500.000		598490.100924.192811.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.2969		2.300.000		977022.100924.192812.Chia se khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.2975		500.000		124478.100924.192811.Ung ho dong bao lu lut FT24254614292728
10/09/2024 5215.2979		500.000		124481.100924.192811.HOANG NGUYEN MINH THU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254868411054
10/09/2024 5220.3606		200.000		115715.100924.192812.Le Thi Ha ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.2991		10.000.000		115692.100924.192812.Diamond Vo ung ho chia se voi dong bao bi lu lut hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.88393		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5234927.20240910.66525234927-0369355114_C hung em ung ho dong bao bi thiet hai vi con bao yagi
10/09/2024 5390.85808		90.000		02009704220910192812202463WP374725.8580 8.192813.LY KHANH VAN ho tro ba con
10/09/2024 5214.3642		500.000		120335.100924.192812.Xin duoc chia se Dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.85816		160.000		020097042209101928122024BKU1914559.8581 6.192813.LUONG KIM NHU chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5220.4008		2.000.000		598797.100924.192812.Bang UyVu s95 ghost story ung ho dong bao ngay lut
10/09/2024 5243.11448		6.000.000		MBVCB.6996632769.Do Van Khai ung ho dong bao khac phuc thiet hai.CT tu 0021000290865 DO VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.11449		500.000		MBVCB.6996650771.Nguyen Thanh Son ung ho dong bao lu luy.CT tu 1038146063 NGUYEN THANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4012		100.000		124580.100924.192812.NGUYEN THI QUE TRAN FT24254896404387
10/09/2024 5219.3655		300.000		598813.100924.192813.ung ho dong bao chiu anh huong con bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5389.85846		100.000		020097042209101928132024EHRK141177.8584 6.192814.PHAM HAI YEN chuyen tien ung ho nguoi dan gap bao lu
10/09/2024 5214.3677		150.000		598841.100924.192813.Tran Mai Dan chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.3682		60.000		115730.100924.192814.TRAN NGOC KHANH LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.3692		10.000.000		598865.100924.192814.Ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.3706		300.000		124688.100924.192814.NGOC DUNG ung ho mien Bac sau bao, cau mong nha nha nguoi nguoi duoc binh an FT24254404030149
10/09/2024 5242.11458		50.000		MBVCB.6996658483.NGUYEN THI BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1038819336 NGUYEN THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11458		50.000		MBVCB.6996651100.ung ho nho.CT tu 0541000332214 NGUYEN HA MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.4045		200.000		778044.100924.192815.NGUYEN DUC PHONG CHUYEN KHOAN UNG HO CAC TINH ANH HUONG BAO LUT-100924-19:28:14 778044
10/09/2024 5219.4051		1.000.000		124641.100924.192813.HOANG ANH THONG chuyen FT24254743650964
10/09/2024 5214.3732		100.000		599678.100924.192815.e la svien nen k co gi nhiều. day la 1 chut tam long mong moi nguoi binh an va som vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.85903		400.000		020097041509101928162024Ww2r314685.8590 3.192816.NGUYEN THI KIM NHUNG ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5243.11466		200.000		MBVCB.6996650818.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien.CT tu 9364613720 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86275		200.000		020097041509101928162024khlu314305.86275. 192756.Unng ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.4074		100.000		124722.100924.192814.DO QUANG DAT ung ho khac phuc thien tai sau bao lu FT24254290374967
10/09/2024 5219.3752		4.000.000		778059.100924.192816.SKY BORN GUI TANG DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA LU LUT-100924-19:28:14 778059
10/09/2024 5242.11471		100.000		MBVCB.6996658507.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 9969540501 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85923		50.000		020097042209101928152024MCG1198145.8592 3.192816.em o noi dat bang gui cac ban noi gap kho khan tuy khong nhieu nhung mong tinh cam em gop giup moi nguoi them dong luc co gang
10/09/2024 5189.86299		50.000		020097042209101928162024EU0W394778.8629 9.192808.VO THI TUYET NGAN chuyen tien
10/09/2024 5161.88421		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5236242.20240910.66525236242-0835635168_C hau chuyen tien ho tro dong bao chong lu
10/09/2024 5216.3768		300.000		624318.100924.192815.Hoa Linh ung ho dong bao bi thiet hai do mua bao lu lut
10/09/2024 5189.85957		1.000.000		020097042209101928162024XUI8506457.85957 .192757.LE VAN THOM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.11477		1.000.000		MBVCB.6996644872.CONG TY TNHH DONA MEDIA GUI CUU TRO TOI DONG BAO DANG GAP KHO KHAN.CT tu 0121000902909 DAO XUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.4098		200.000		293412.100924.192817.Xin ung ho chut it den ba con mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.4113		500.000		124924.100924.192817.UNG HO CAC TINH BI BAO LU FT24254500983973
10/09/2024 5242.11483		1.000.000		MBVCB.6996650124.ung ho ba con vuot qua kho khan .CT tu 1019555651 VO NGOC XUAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4120		200.000		243442.100924.192817.IBFT Mong dong bao binh an
10/09/2024 5017.4123		200.000		778113.100924.192818.VIET NAM CO LEN-100924-19:28:18 778113
10/09/2024 5245.11483		50.000		MBVCB.6996658098.NGUYEN THI THANH HAI ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0931004214863 NGUYEN THI THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3804		100.000		778085.100924.192928.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:28:18 778085
10/09/2024 5388.86342		50.000		020097041509101928182024aIS9314345.86342.192818.NGUYEN THI TINH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5389.85992		324.000		020097042209101928172024GY2R885891.85992.192758.Vu Manh Thang chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.87002		100.000		02009704050910192819202416EO007159.87002.192819.Vietcombank:0011001932418:VO VAN TRUONG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.87016		30.000		020097041509101928192024Ayd2314773.87016.192819.VI HUYNH NGOC NHI Chuyen tien
10/09/2024 5241.11494		200.000		MBVCB.6996656648.VO TUAN KIET Ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao so 3.CT tu 1037806061 VO TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86375		500.000		0200970405091019282020244DT1007214.86375.192820.Vietcombank:0011001932418:LAM VAN TRI chuyen tien
10/09/2024 5212.3854		300.000		243525.100924.192819.IBFT NGO THI PHUONG UYEN chuyen tien Cuu tro ba con
10/09/2024 5212.4168		300.000		115919.100924.192819.Vo chong The Anh Dinh Cam ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.11500		1.000.000		MBVCB.6996651116.Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0071001037934 PHAM QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3853		200.000		599112.100924.192818.Nguyen Thi Tuong Vy chuyen tien
10/09/2024 5189.86403		24.000		020097042209101928202024CS70235933.86403.192821.em co it gop it a
10/09/2024 5209.3874		100.000		599188.100924.192820.Ung ho ba con vuot qua mua lu
10/09/2024 5387.87072		100.000		0200970422091019282020242U9O630080.87072.192801.Vit Xa Thu ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3 Yagi.
10/09/2024 5017.3909		200.000		599219.100924.192821.TONG VAN DUC chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.11511		100.000		MBVCB.6996656852.LUU MY HANH ho tro dong bao lu lut.CT tu 0401001445828 LUU MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.4227		300.000		599228.100924.192821.Le Quang Tan chuyen tien
10/09/2024 5214.3915		100.000		125173.100924.192821.Mai Anh ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu FT24254329270123
10/09/2024 5215.4225		70.000		125194.100924.192821.Chau xin quyen gop de chong bao lu lut FT24254134609807
10/09/2024 5214.3925		100.000		125227.100924.192821.Mong Mien Bac vuot qua bao lu FT24254025297517
10/09/2024 5389.87123		100.000		0200970422091019282120249P8V841877.87123.192822.TRAN THUY DIEM UNG HO DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5017.3923		300.000		125209.100924.192821.NGUYEN MINH CUONG chuyen ung ho ba con vung bao lu FT24254695409737
10/09/2024 5220.3928		100.000		125237.100924.192821.e co chut tam long chia se den moi nguoi a FT24254153083358
10/09/2024 5390.86441		500.000		020097042209101928222024H0XH444788.86441.192823.TM ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.3938		1.000.000		125262.100924.192822.NGUYEN THI THANH Vu Van Thanh HQ ung ho dong bao bao lu lut FT24254750646669
10/09/2024 5242.11518		500.000		MBVCB.6996651499.CAO THI VAN chuyen tien ung ho.CT tu 1013932021 CAO THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3940		500.000		125286.100924.192822.Doi Le Tan TDTU TeamR ung ho dong bao chia se kho khan do con bao so 3 Yagi FT24254225840020

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.11519		300.000		MBVCB.6996650725.CHE THI THANH MAI chuyen tien gui toi dong baof Mien Bac .CT tu 0101001127617 CHE THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87151		100.000		0200970422091019282220242HPU279763.8715 1.192803.PHAM KIEN TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.4254		2.000.000		472202.100924.192823.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.11525		200.000		MBVCB.6996659141.Gop suc ho tro dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1018043375 TRAN THI THU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.36568		300.000		MBVCB.6996658842.ung ho bao lu lut.CT tu 0121001818717 NGUYEN MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4273		400.000		125334.100924.192823.Ung ho dong bao FT24254412071896
10/09/2024 5209.3985		100.000		125363.100924.192823.NGUYEN MINH DUC chung tay cung dong bao FT24254090266277
10/09/2024 5220.4280		200.000		125343.100924.192823.ung ho dong bao lu lut FT24254892608133
10/09/2024 5387.86490		200.000		020097042209101928242024YQJL254008.86490 .192825.PHAM THI NHA chuyen tien
10/09/2024 5388.87199		50.000		020097042209101928242024MVXQ947644.871 99.192825.NGUYEN THI THANH VAN con la hoc sinh chua kiem duoc tien nen chi co it long thanh nay mong ba con mien Bac som vuot qua thien tai a
10/09/2024 5242.11534		600.000		MBVCB.6996659246.NGUYEN THI MY LINH ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 0711000247136 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4289		1.000.000		125422.100924.192824.NGUYEN HUY HOANG ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai FT24254069909206
10/09/2024 5240.11538		500.000		MBVCB.6996651852.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1014771345 BUI THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87213		123.456		020097041509101928252024zcKh314899.87213. 192825.NGUYEN THI NHU MY chia se voi mn trong con bao mong mn co gang vuot qua
10/09/2024 5388.86504		200.000		020097041509101928262024aCI5314483.86504. 192805.TRINH THI MY LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.11541		500.000		MBVCB.6996651936.ung ho .CT tu 0931004216029 LE THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5030		1.000.000		125525.100924.192825.Ung ho dong bao FT24254868794211
10/09/2024 5218.4325		500.000		125548.100924.192825.LU THI BICH THAO chia se voi dong bao lu lut FT24254691008927
10/09/2024 5389.86519		200.000		020097042209101928252024WFF3228175.8651 9.192826.NGUYEN THE LINH chuyen tien Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5214.5044		500.000		125552.100924.192825.Chia se cung dong bao FT24254323332372
10/09/2024 5387.87245		200.000		020097042209101928252024TX65113324.87245 .192826.con Le Phuong Linh xin dc ung ho cuu tro mua bao
10/09/2024 5209.5055		1.000.000		125565.100924.192826.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc giong bao FT24254069909378
10/09/2024 5214.5084		5.000.000		125638.100924.192827.NGUYEN VAN DAT ung ho khac phuc bao Yagi FT24254840572023
10/09/2024 5244.11551		100.000		MBVCB.6996659975.ung ho nhan nhan chiu bao so 3.CT tu 0071000915845 CAO TRUNG QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5096		500.000		125666.100924.192827.NGUYEN THUY LINH chuyen FT24254214601089
10/09/2024 5220.4361		1.000.000		125668.100924.192827.Ung ho dong bao mien bac FT24254365884282
10/09/2024 5242.11554		300.000		MBVCB.6996657717.Dong gop ho tro khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0071004386552 NGUYEN HONG SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87303		1.000.000		020097042209101928272024HP9B664939.87303 .192808.Che Anh Duong Duc ck
10/09/2024 5161.88504		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5235781.20240910.66525235781-0363223305_U ng ho dong bao mien lu
10/09/2024 5078.36598		1.000.000		MBVCB.6996652250.huong ve dong bao chiu anh huong bao yagi.CT tu 0011004438235 TRUONG MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5118		2.000.000		600310.100924.192827.Dung ho tro dong bao tai vung bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5387.86571		300.000		020097042209101928272024DBOJ112732.8657 1.192828.ung ho vung lu Co Len Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.5131		100.000		977499.100924.192829.PHAN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.11562		500.000		MBVCB.6996652089.PHAM TAN HUY chuyen tien ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0331000427109 PHAM TAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.5139		100.000		244382.100924.192828.IBFT HOANG ANH TUAN chia se Ba Con bao lut Yagi
10/09/2024 5389.87342		200.000		020097040509101928292024OECA007797.8734 2.192829.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5161.88523		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4775221.20240910.66524775221-0353995509_U ng ho bao lut mien Bac Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.11570		100.000		MBVCB.6996659247.nguoi dan Tay Nguyen ung ho dong bao vung lu, thien tai.CT tu 0761002383684 NGUYEN VAN DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87387		100.000		020097042209101928292024ZNVK951093.873 87.192822.TANG THIET GIAP chuyen tien giup do dong bao vung lu
10/09/2024 5388.86617		300.000		020097040509101928312024RR93007876.86617 .192831.Vietcombank:0011001932418:HUA THI LE THUY cuu tro
10/09/2024 5219.5189		500.000		244357.100924.192830.IBFT TRAN AU MINH KHUE L9 LE THANH TONG
10/09/2024 5220.5186		1.000.000		125889.100924.192830.VU KHANH LINH ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254853421303
10/09/2024 5389.87400		30.000		020097040509101928312024M3AY007904.8740 0.192831.Vietcombank:0011001932418:LE THI MINH HANH chuyen tien
10/09/2024 5209.5204		200.000		887373.100924.192831.Ung ho khac phuc sau bao so 3 . Chuc mn manh khoe
10/09/2024 5239.11577		30.000		MBVCB.6996659767.DAO THU HA chuyen tien.CT tu 1012604395 DAO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4444		1.000.000		116210.100924.192831.ung ho nhan dan mien Bac vuot bao so 3
10/09/2024 5220.4452		2.000.000		778448.100924.192936.HOANG CAO CUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC YAGI-100924-19:28:31 778448

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.5242		10.000.000		126001.100924.192831.VO THANH LAN chuyen con ung ho chut tam long nho cho ba con khac phuc hau qua sau bao lu FT24254853421465
10/09/2024 5239.11585		500.000		MBVCB.6996652674.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0511000456599 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5250		10.000		957478.100924.192832.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.11588		1.000.000		MBVCB.6996660276.TA THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0011004439472 TA THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87471		200.000		0200970422091019283220245PKX326456.8747 1.192833.Mong ba con binh an
10/09/2024 5161.88563		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4815023.20240910.66524815023-0778354466_H o tro mien Bac
10/09/2024 5017.5286		400.000		126075.100924.192833.Chau xin chia se chut tam long hi vong co the san se phan nao thiet hai bao Yagi gay ra. Mong mn som vuot qua FT24254709607409
10/09/2024 5387.86698		20.000		020097042209101928332024KSY7682205.86698 .192834.TRUONG TAM NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.5308		50.000		126112.100924.192833.NGUYEN MINH ANH chuyen FT24254300035574
10/09/2024 5240.11596		100.000		MBVCB.6996652829.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1024009245 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87531		1.000.000		020097042209101928332024IDNI412681.87531. 192834.gd Ly Nghi Mieng Ha Hoa Son Ung Hoa Ha Noi ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.5322		300.000		126149.100924.192834.Ung ho dong bao vung lu MB FT24254090267085
10/09/2024 5214.4518		10.000		600807.100924.192833.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.88549		1.190.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5238033.20240910.66525238033-0359513912_ Mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.86726		300.000		020097042209101928342024LECO539987.8672 6.192826.NGUYEN THI HONG VAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.87548		50.000		020097042209101928342024MOFQ976484.875 48.192835.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.87557		2.000.000		020097042209101928342024JTHL846843.87557 .192835.PHAN HOANG THAO chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.86734		100.000		020097041509101928352024GUFm315660.8673 4.192836.TRAN XUAN DANG chuyen tien
10/09/2024 5239.11605		300.000		MBVCB.6996653178.NGUYEN THI THUY chuyen tien.CT tu 0031000224362 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87588		500.000		020097042209101928352024DUOP138796.8758 8.192836.Mot chut tam long goi den dong bao vung bao lu
10/09/2024 5245.11605		180.000		MBVCB.6996653429.TRAN THI BAO NGOC ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 1020446218 TRAN THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5361		500.000		601682.100924.192835.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.86746		50.000		020097042209101928352024JP78260480.86746. 192827.NGUYEN VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5219.4547		3.000.000		126231.100924.192835.Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi FT24254838332772
10/09/2024 5388.87616		200.000		0200970422091019283520244OYT171546.8761 6.192836.LE THI KIM OANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.5389		1.000.000		126282.100924.192836.DO HOANG NGOC LINH ho tro nguoi dan gap nan bao Yagi FT24254750647721
10/09/2024 5213.4566		5.000		746403.100924.192836.Tuyet Nhu ho tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5209.5396		5.000		957908.100924.192836.PHAN MANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.11612		1.000.000		MBVCB.6996660396.DAO THI THUY VN toi yeu.CT tu 0611001929883 DAO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86776		200.000		020097042209101928362024JKFO522262.86776 .192828.HUYNH THIEN KIM chuyen tien
10/09/2024 5189.86779		1.000.000		0200970422091019283620242X1V745340.86779 .192817.NGUYEN THI LUA chuyen tien
10/09/2024 5390.87658		300.000		0200970422091019283620245F8P297778.87658. 192837.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5390.87670		3.000.000		020097042209101928362024KZTC939030.8767 0.192829.DO THI TRANG chuyen tien ung ho ba con mien bac khac phuc sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.5422		1.000.000		778537.100924.192839.UNG HO DONG BAO MIEN BAC, FROM HCMC WITH LOVE-100924-19:28:34 778537
10/09/2024 5189.86813		300.000		020097041509101928382024MzRd315753.8681 3.192838.NGUYEN THI MAI Chuyen tien ho tro nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5389.87697		100.000		020097042209101928372024PMLS553933.8769 7.192838.NGUYEN THI TUYET ANH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.11624		1.000.000		MBVCB.6996658169.BUI THI THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0721000584660 BUI THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.11624		50.000		MBVCB.6996660385.ung ho dong bao.CT tu 1028550942 NGUYEN TUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87700		50.000		020097042209101928372024RTP1501582.87700 .192838.NGUYEN THI TUYET NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.86821		100.000		020097041509101928382024gTU3315760.86821 .192838.Co len dong bao ta oi
10/09/2024 5189.87715		300.000		020097042209101928382024Y51L667035.87715. 192818.TRAN THI MAI THU chuyen tien
10/09/2024 5209.4613		48.000		601826.100924.192838.Ung ho mien Bac thiet hai do bao lu
10/09/2024 5212.4603		3.039		958098.100924.192837.TRAN GIA NHU chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5209.5463		500.000		126464.100924.192839.VO THI KIEU OANH chuyen FT24254032593797
10/09/2024 5389.87734		100.000		020097042209101928382024JH5A721546.87734 .192839.NGUYEN TAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5239.11631		200.000		MBVCB.6996660164.Chia se cung dong bao.CT tu 0651000880951 VO THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.11633		50.000		MBVCB.6996660843.HA VAN ANH chuyen tien.CT tu 1012963817 HA VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.5497		200.000		126524.100924.192839.ung ho dong bao vung lu FT24254413003590
10/09/2024 5017.5493		70.000		624440.100924.192838.mong moi nguoi an toan vuot qua bao a
10/09/2024 5390.87781		222.222		0200970422091019284020248UIA579901.87781 .192841.Viet Nam co len Mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.4659		3.000.000		135577.100924.192831.CONG TY TNHH DU LICH VA THUONG MAI NIDU VINA CHUNG TAY UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5241.11643		500.000		MBVCB.6996660973.nguyen minh thuy ung ho bao va lu lut mien bac.CT tu 9586874444 NGUYEN MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86875		500.000		020097041509101928412024xONn315816.86875 .192841.TRAN THI NGOC ANH chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5209.5544		95.000		977851.100924.192842.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.5547		1.000.000		432084.100924.192842.TRAN KHANH THU UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI HAY CO GANG LEN
10/09/2024 5220.5558		100.000		126655.100924.192841.NGUYEN THANH MAI chuyen ung ho cuu tro bao yagi FT24254000695240
10/09/2024 5389.87864		40.000		020097041509101928432024BPBE315867.87864 .192843.DUONG THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.11657		50.000		MBVCB.6996653989.cuu tro MB bao so 3.CT tu 0041000166738 TRAN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87873		200.000		020097040509101928432024JEO3008598.87873. 192835.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.5608		500.000		116488.100924.192843.VU THI HONG NHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.5619		400.000		126772.100924.192843.Ung ho bao so 3 FT24254868795608
10/09/2024 5215.5627		100.000		126793.100924.192843.NGUYEN MINH ANH ung ho ba con bao lu FT24254913715274
10/09/2024 5239.11663		200.000		MBVCB.6996654043.PHAM THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 0041000344409 PHAM THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87924		100.000		020097041509101928442024BLsx315913.87924. 192844.NINH QUANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.5631		500.000		778715.100924.192844.BUI THI THUY TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-19:28:44 778715

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.86955		1.000.000		020097042209101928442024BPM4763647.8695 5.192836.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc hau qua Thien Tai Lu LutBINH AN nhe Que Huong cua toi
10/09/2024 5388.87949		100.000		0200970422091019284420243PFZ305237.87949 .192845.LUONG CAO SANG chuyen tien ung ho sau con bao
10/09/2024 5390.87975		1.000.000		020097042209101928452024WHYT212765.879 75.192846.Ung Ho Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.11676		100.000		MBVCB.6996661434.NGUYEN HOANG VU chuyen tien.CT tu 9363035550 NGUYEN HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.4755		1.000.000		126822.100924.192844.Cuu tro bao so 3 FT24254353553372
10/09/2024 5387.86985		100.000		020097041509101928462024oxD3315961.86985. 192846.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao lu so 3 nam 2024
10/09/2024 5390.86988		500.000		020097042209101928452024QH8S757451.8698 8.192846.gia dinh minhlinhsol ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.87994		100.000		020097042209101928452024QOG6668644.8799 4.192846.NGUYEN THAI NGOC TRANG chuyen tien ho tro bao so 3
10/09/2024 5240.11679		50.000		MBVCB.6996660731.NGUYEN DANG KHIEM chuyen tien.CT tu 1018876369 NGUYEN DANG KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4760		100.000		432141.100924.192846.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.88036		100.000		020097042209101928462024KFJY635462.88036 .192847.Tran Thi Thu Huyen ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5216.5710		1.080.000		887930.100924.192846.Thi Phuong Thuy Nguyen ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu tro Trung Uong
10/09/2024 5212.5716		100.000		127006.100924.192846.TRUONG THI THU PHUONG ung ho dong bao lu lut FT24254230610420
10/09/2024 5216.5725		100.000		126962.100924.192845.Chau Bui Minh Tri ung ho khac phuc hau qua bao FT24254085010851
10/09/2024 5209.4793		300.000		126941.100924.192845.Con xin gop chut tam long toi dong bao mong moi nguoi binh an a FT24254274860004
10/09/2024 5017.4792		1.000.000		601371.100924.192846.Cau binh an den moi nguoi
10/09/2024 5388.88060		33.333		020097042209101928472024BGT1291770.88060 .192848.PHAM THI LAN ANH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.89026		100.000		020097042209101928472024POB3789212.89026 .192848.NGUYEN MINH HUONG ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5389.88089		30.000		020097042209101928482024H99A474227.8808 9.192849.Con xin gop mot it suc luc de giup do cac tinh bi thiet hai sau con bao Yagi. Con xin cam on a
10/09/2024 5242.11696		200.000		MBVCB.6996653676.Gui 1 chut tam long khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0351000958182 NGUYEN VAN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5743		100.000		959072.100924.192848.Ho tro dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5219.5740		200.000		127066.100924.192847.DONG HUONG THAO CHAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac FT24254691000547
10/09/2024 5219.4808		1.000.000		602247.100924.192847.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5217.5757		100.000		472476.100924.192848.Thai Minh Huy ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5215.5767		300.000		127123.100924.192847.Ung ho dong bao bi bao lut FT24254549480309
10/09/2024 5212.4832		1.000.000		127092.100924.192847.Ung ho FT24254300801073
10/09/2024 5217.4849		1.000.000		978046.100924.192849.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5078.36795		1.000.000		MBVCB.6996645549.Ho tro dong bao kho khan cung nhau vuot qua thien tai.CT tu 9782995049 NGUYEN NGOC LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88679		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5352764.20240910.66525352764-0986449318_N GUYEN HOANG PHUONG LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.88148		200.000		020097041509101928502024vAu0316080.88148 .192850.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho
10/09/2024 5209.5836		100.000		602373.100924.192849.Fan cua Stray Kids quyen gop ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.36800		3.000.000		MBVCB.6996652300.Mien Trung gui chut tam long den dong bao mien Bac.CT tu 0161000369445 NGUYEN NGOC THIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.11713		200.000		MBVCB.6996654695.Ung ho khac phuc sau bao Yagi. Cua it long nhieu, mong mn binh an.CT tu 1029817216 HOANG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.4886		500.000		127344.100924.192850.LE THI NGOC HA chuyen FT24254707210666
10/09/2024 5213.4888		500.000		127360.100924.192850.NGUYEN THI THU HANG chuyen Ung ho dong bao Thai Nguyen FT24254688217156
10/09/2024 5242.11716		300.000		MBVCB.6996662002.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao yagi .CT tu 0531002582621 HUYNH LE HAI TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.5882		500.000		127399.100924.192851.TRAN MY LINH ung ho Viet Nam do con bao Yagi FT24254517748739
10/09/2024 5245.11717		500.000		MBVCB.6996654862.LE THI THAM ung ho dong bao mien bac gap thien tai.CT tu 0551000303456 LE THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88197		50.000		020097041509101928522024utm3316606.88197.192832.BUI THI KIM NHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5245.11718		100.000		MBVCB.6996662160.VU THI THUY ANH ung ho dong bao do bao so 3.CT tu 1016710948 VU THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88205		500.000		0200970422091019285120240A6V730033.88205.192852.con gui dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.11720		100.000		MBVCB.6996661021.DIEP THI ANH TUYET ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 1037938159 DIEP THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89141		150.000		020097042209101928512024MQ1E910557.89141.192852.NGUYEN VAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5244.11722		30.000		MBVCB.6996665141.ung ho cac tinh thanh bao lu.CT tu 9915797858 NGUYEN LE THUAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88683		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525352068.20240910.66525352068-0962983399_DINH LE NGOC THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.88235		200.000		020097040509101928532024GU0L009166.88235.192853.Vietcombank:0011001932418:DANG THI KIM TRUC ung ho nguoi dan anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.89170		10.000.000		0200970405091019285320243F63009189.89170. 192853.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HIEN NHO ck ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.89167		100.000		020097042209101928522024T9WU658645.8916 7.192833.DUONG THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.4943		300.000		116853.100924.192853.Mong ba con som vuot qua con bao lu. Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.5955		50.000		602679.100924.192853.NGUYEN THI NHI chuyen tien
10/09/2024 5220.5958		100.000		978160.100924.192854.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.89189		100.000		020097042209101928532024Z5PX264803.89189 .192854.Hoang Minh Hieu chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.88289		50.000		0200970422091019285320242PKW650808.8828 9.192854.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.88694		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4732135.20240910.66524732135-0356126265_N ien Irezumi Tattoo ung ho ba con Mien Bac chong lu
10/09/2024 5216.4960		500.000		244838.100924.192854.IBFT KIM THI NGOC THAO chuyen tien quen gop bao yari
10/09/2024 5220.4987		200.000		116864.100924.192854.PHAN PHUONG HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.4992		500.000		127676.100924.192855.DANG QUANG LINH chia se voi dong bao bi lu lut FT24254323334569
10/09/2024 5217.6034		1.000.000		243110.100924.192856.IBFT NGUYEN THI LUYEN UNG HO DONG BAO CAC TINH CHIU THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5217.6053		100.000		127736.100924.192856.1 chut tam long FT24254016324131
10/09/2024 5389.89254		20.000		020097042209101928562024R10C130095.89254 .192857.NGUYEN ANH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5217.6076		200.000		245288.100924.192857.IBFT NGUYEN THAI CHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.6081		210.797		603698.100924.192856.NGUOI HAM MO CA SI JSOL THUONG GUI DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU
10/09/2024 5213.7037		200.000		142533.100924.192857.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5215.6100		360.000		978252.100924.192858.Be Bao Han va Bao Nhan ung ho MB mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11761		10.000		MBVCB.6996665685.CHAU gui tien em sinh vien khong co nhieu tien nen gui chut tien nho nho thui ung ho nguoi dan mien bac a.CT tu 1031400773 TRAN YEN CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.11762		500.000		MBVCB.6996662515.TRAN THI MINH TRAM chuyen tien.CT tu 1014252663 TRAN THI MINH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6123		200.000		127866.100924.192857.Ung ho dong bao mien Bac FT24254664107029
10/09/2024 5215.7055		500.000		127856.100924.192857.DIEP PHUC BAO HUY chuyen FT24254780554012
10/09/2024 5215.6147		10.000		127907.100924.192858.THAI HUY QUANG chuyen ung ho FT24254607426137
10/09/2024 5017.6158		1.000.000		779072.100924.192859.TRAN THI THU HONG UNG HO DONG BAO BI BAO LU. HI VONG MOI NGUOI DEU BINH AN-100924-19:28:58 779072
10/09/2024 5219.6162		300.000		127931.100924.192858.HA THI THUY ho tro dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254085011745
10/09/2024 5212.7072		300.000		127937.100924.192858.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien ung ho cua ban Viet NQ-Da Nang FT24254647901050
10/09/2024 5209.6179		10.000		960064.100924.192859.Vu Duc Hung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.11773		500.000		MBVCB.6996665186.Gia Dinh Nguyen Tuan Ut -Tran Thi Bao Chau - Bao Anh-HoangAnh UH Khac Phuc Bao Lu YAGI.CT tu 1029842516 NGUYEN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6187		500.000		127990.100924.192859.LUU THI HUYEN TRANG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254659323625
10/09/2024 5244.11774		200.000		MBVCB.6996665572.VU HAI TRAN chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0151000569685 VU HAI TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.6193		12.345		748544.100924.192858.DINH TRAN NGOC HA cua it long nhieu a
10/09/2024 5387.89345		2.000.000		020097042209101928592024CHV1452108.8934 5.192900.LE THI KIM THO chuyen tien
10/09/2024 5017.6211		100.000		978319.100924.192900.TRAN DINH HIEP ung ho chong lut
10/09/2024 5189.88520		100.000		0200970422091019285920242HUC281039.8852 0.192901.LUONG DOAN TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.88530		300.000		0200970405091019290120247DQK009629.8853 0.192901.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGOC NHUNG ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5017.6243		200.000		128100.100924.192900.Con dan mien trung gui chut tam long ung ho bao lu FT24254329272052
10/09/2024 5390.88541		100.000		020097041509101929012024Gt3G316900.88541. 192901.ung ho nguoi dan thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.89374		1.000.000		020097040509101929012024KBW0009646.8937 4.192901.Vietcombank:0011001932418:nguyen thuyet chung tay chong lu cung dong bao
10/09/2024 5214.7126		200.000		128125.100924.192901.NGUYEN THI LOAN ung ho nguoi dan vung lu lut. Mong ba con vuot qua kho khan. FT24254614296463
10/09/2024 5161.88744		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5350445.20240910.66525350445-0916046500_U NG HO DONG BAO DO BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5212.6298		200.000		128202.100924.192902.Ung ho dong bao lu lut FT24254271990544
10/09/2024 5387.88595		1.000.000		020097042209101929022024DCS383437.88595 .192903.DUONG GIA BAO chung tay gop suc dong bao chong lu lut
10/09/2024 5389.88603		50.000		020097041509101929032024MOB0316956.8860 3.192903.THU HUONG ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.88768		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5353856.20240910.66525353856-0384021348_T RINH THI ANH HONG ung ho quy khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.7165		1.000.000		624578.100924.192901.Mong moi nguoi phia Bac cua To quoc binh an
10/09/2024 5215.6326		100.000		245387.100924.192903.IBFT gui loi cau binh an tu mien Nam than thuong
10/09/2024 5161.88746		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5354789.20240910.66525354789-0972412862_c hut suc mon a
10/09/2024 5387.89428		50.000		020097041509101929042024xf5316354.89428.1 92904.MAI THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5390.88647		100.000		020097041509101929042024PSPM316983.8864 7.192844.VU XUAN NAM Chuyen tien
10/09/2024 5244.11803		500.000		MBVCB.6996653790.QUYET MAI - Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Hau Qua Con Bao so 3.CT tu 1020987602 PHAM VAN QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.7188		500.000		978449.100924.192904.TRAN NHAT HOANG transfer

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.6351		300.000		254522.100924.192904.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.89446		500.000		020097041509101929052024SzTv316993.89446. 192905.NGUYEN TRAN HANH KIM chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5078.36922		20.000.000		MBVCB.6996665383.Audio Thien Ha ung ho dong bao lu lut .CT tu 0451000203152 NGUYEN QUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88669		50.000		020097040509101929052024HKZ2009869.8866 9.192905.Vietcombank:0011001932418:Chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3 va mua lu mien Bac
10/09/2024 5161.88776		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5050690.20240910.66525050690-0927400482_ Mong mien bac vuot qua kho khan a
10/09/2024 5220.6380		500.000		604077.100924.192904.Ung ho MB bi thien tai
10/09/2024 5218.7206		1.200.000		128395.100924.192904.ung ho dong bao thiet hai do yagi FT24254274662850
10/09/2024 5390.88678		500.000		020097042209101929042024G8C5112609.88678 .192905.LE DINH MANH Ninh Binh ung ho nguoì dân vùng lu
10/09/2024 5389.89468		200.000		020097042209101929052024CF4J569736.89468. 192905.PHAM THANH LAM UNG HO 200 NGHIN .
10/09/2024 5017.6391		50.000		128423.100924.192905.TRAN DANG CUONG ung ho dong bao vùng lu FT24254260258795
10/09/2024 5189.89480		50.000		020097042209101929052024XP4L663383.89480 .192906.TRUONG QUOC HUY dong gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.6398		500.000		128434.100924.192905.NGUYEN CAO BAO VI chuyen FT24254415031376
10/09/2024 5214.7227		200.000		245472.100924.192904.IBFT VO THI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5387.88718		500.000		020097042209101929062024TX6V393675.8871 8.192906.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.36936		300.000		MBVCB.6996665872.ung ho ba con bao yagi.CT tu 0921000726255 QUACH THUAN KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89503		500.000		020097042209101929052024787P704458.89503. 192907.Mong ndan tai qua nan khoi
10/09/2024 5244.11818		50.000		MBVCB.6996663379.TRAN THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1016178838 TRAN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.11820		5.000.000		MBVCB.6996666439.QUACH HOANG THUY chuyen tien.CT tu 0441003762787 QUACH HOANG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.11822		200.000		MBVCB.6996662790.DO HONG NGOC chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0711000275515 DO HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11822		1.700.000		MBVCB.6996666604.khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1017287196 HOANG DINH THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7250		500.000		978527.100924.192907.DO MAI PHUONG TRANG UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5189.89530		200.000		020097042209101929072024T5I4754109.89530.192908.LUU THI HANG ung ho bao yagi
10/09/2024 5239.11829		300.000		MBVCB.6996666199.HOANG KIM THIEN chuyen tien.CT tu 1049849533 HOANG KIM THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11830		10.000.000		MBVCB.6996662677.EnComics gop suc cung cac tinh bao lu.CT tu 0451000430312 TRAN TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88785		100.000		0200970422091019290720248OQ0797064.88785.192908.Chung tay ung ho khac phuc do bao yagi
10/09/2024 5189.89556		100.000		020097041509101929092024YTrx317094.89556.192909.uh mien bac
10/09/2024 5017.7269		100.000		245030.100924.192907.IBFT ung ho vung lu
10/09/2024 5017.6464		200.000		120831.100924.192908.Hoang Thuy Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5209.7281		500.000		128484.100924.192906.Ung ho nguoi dan vung bao FT24254113786623
10/09/2024 5212.7282		50.000		603366.100924.192907.Tran Ha Trang chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.88824		50.000		020097042209101929092024MTR1578666.88824.192910.NGAN THI KHANH VAN ung ho lu lut
10/09/2024 5213.6514		100.000		128543.100924.192906.gui cuu tro nguoi dan a FT24254206720466
10/09/2024 5216.7299		200.000		128450.100924.192905.NGUYEN THU QUYNH ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254082840678

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11849		2.000.000		MBVCB.6996666730.Dong bao mien nam huong ve mien bac.CT tu 0281000578429 VU THI LAN ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.7334		500.000		245478.100924.192911.IBFT NGUYEN THI KIM THI ung ho mien bac
10/09/2024 5161.88802		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5354309.20240910.66525354309-0987001772_P HAN VAN QUOC gui dong bao mien bac
10/09/2024 5212.7341		1.000.000		128717.100924.192909.LE THI NGOC ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254659324354
10/09/2024 5244.11852		300.000		MBVCB.6996661755.HA THI MAI chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yaigi.CT tu 0351000716125 HA THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88876		200.000		020097040509101929112024XNYN010220.8887 6.192911.Vietcombank:0011001932418:ba con hay co len nhe
10/09/2024 5389.89624		200.000		020097042209101929102024GIDH830748.89624 .192911.NGUYEN THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5387.89623		50.000		020097042209101929102024PYZZ394685.8962 3.192911.NGUYEN VU ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5161.88822		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5351998.20240910.66525351998-0348524587_U ng ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.7377		1.000.000		245470.100924.192912.IBFT NGUYEN KIEU TIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.7381		50.000		128932.100924.192912.NGUYEN THI KIM PHUNG cua it long nhieu a FT24254733389208
10/09/2024 5219.6678		200.000		604523.100924.192913.ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5388.88938		5.000.000		020097040509101929142024T3QZ010334.8893 8.192905.Vietcombank:0011001932418:HA ANH THU Ung Ho Dong Bao Mien Bac Do Bao YaGi Gay Ra
10/09/2024 5387.88958		50.000		020097042209101929132024JYHQ354066.8895 8.192914.Chuc moi nguoi vuot qua con bao binh an
10/09/2024 5209.6705		500.000		129041.100924.192914.Cong ty TNHH DV SX Linh An Phat ung ho dong bao bac bo FT24254067802000
10/09/2024 5217.6698		100.000		559427.100924.192914.Luu Thi Hoang Oanh ung ho dong bao Viet Nam cac tinh bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.11877		500.000		MBVCB.6996664113.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao.CT tu 9707214899 TRAN NGUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7424		100.000		129056.100924.192914.PHAN THI THU NHAN ung ho FT24254035539442
10/09/2024 5212.7422		500.000		129039.100924.192914.NGUYEN THI THANH YEN ung ho dong bao lu lut FT24254662136700
10/09/2024 5213.7430		200.000		283867.100924.192905.TRINH THI HANG UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5189.90005		200.000		0200970405091019291620249L3V010483.90005. 192916.Vietcombank:0011001932418:VO TIEU CAC chuyen tien - ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.90013		200.000		020097040509101929162024PU52010495.90013 .192916.Vietcombank:0011001932418:DO THI THAO ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.7459		2.000.000		978760.100924.192916.Ung ho vung bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5244.11890		100.000		MBVCB.6996667575.ung ho khac phuc bao yagi .CT tu 0401001500180 VO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7462		500.000		779493.100924.192915.BUI THI PHUONG HOA CHUYEN KHOAN-100924-19:29:16 779493
10/09/2024 5161.88860		111.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5357062.20240910.66525357062-0866906322_N GUYEN CHAU ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.6765		200.000		605667.100924.192916.Cong dan Thanh Bach chia se cung mien Bac ruot thit
10/09/2024 5241.11892		500.000		MBVCB.6996664884.Ho tro khac phuc bao, lu.CT tu 1023399521 LUU XUAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89768		200.000		020097040509101929172024T18S010578.89768. 192917.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao do bao lu yagi
10/09/2024 5388.89776		100.000		020097040509101929182024YT8010590.89776 .192918.Vietcombank:0011001932418:Xuan Bach giup ba con mien bac bi bao
10/09/2024 5243.11896		200.000		MBVCB.6996663969.DOAN THUY HUYNH mot chut tam long be nho.CT tu 1047689417 DOAN THUY HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.88863		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5357046.20240910.66525357046-0362340734_D O TRONG DAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.7501		1.000.000		779525.100924.193018.NGUYEN TRUNG NGAN CHUYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3-100924-19:29:17 779525
10/09/2024 5218.7506		100.000		978829.100924.192918.NGUYEN TUAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.89803		100.000		020097042209101929182024SXP564500.8980 3.192919.Con xin ung ho ba con vung lu a mong mn se binh an
10/09/2024 5189.89807		100.000		020097041509101929192024mTpb317351.8980 7.192919.MAI THI QUYNH UNG HO CAC TINH BAO IUT
10/09/2024 5213.6822		17.274		961874.100924.192918.hoc sinh THPT Thai Phien HP
10/09/2024 5220.7520		10.000		129295.100924.192918.minh anh iu ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao yagi, mong cau binh an FT24254873224952
10/09/2024 5017.7526		500.000		129315.100924.192918.DONG THI TRANG chuyen FT24254830356405
10/09/2024 5239.11906		1.000.000		MBVCB.6996663713.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 1028618804 NGUYEN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90132		1.000.000		020097042209101929192024K5KH388748.9013 2.192920.ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3
10/09/2024 5216.6850		200.000		129342.100924.192919.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi FT24254873225033
10/09/2024 5387.90142		100.000		020097041509101929202024j37J317381.90142.1 92920.Ung ho dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5390.89841		50.000		020097042209101929192024NMX4649328.8984 1.192920.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.37067		50.000		MBVCB.6996663998.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0291000337716 NGUYEN THI HONG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.88881		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5357248.20240910.66525357248-0975698832_S uc nho lam viec nho a
10/09/2024 5161.88876		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4904618.20240910.66524904618-0708527487_U ng ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5388.89855		100.000		020097042209101929202024V9PI267734.89855. 192921.CHUNG TAY UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA BAO LU

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.6921		1.000.000		254545.100924.192921.Chung tay cung mien bac yeu thuong
10/09/2024 5218.6923		500.000		239662.100924.192921.Ung ho dong bao bi lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5219.6936		100.000		978922.100924.192922.Ung ho anh huong do bao yagi
10/09/2024 5215.7601		500.000		978923.100924.192922.Hoang Nghiem ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5078.37079		100.000		MBVCB.6996668055.Cuu tro lu lut.CT tu 1031883947 PHAN MAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90207		500.000		020097042209101929212024IGNZ927218.90207 .192922.Xin gui ti rau ti bun den nhung noi tam bao a.
10/09/2024 5209.7611		20.000		376280.100924.192922.ung ho cac Tinh thanh bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5219.7619		300.000		779614.100924.192924.NGUYEN NGOC THAO NGUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-19:29:22 779614
10/09/2024 5215.7621		100.000		605943.100924.192922.Giup do sau hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.11931		400.000		MBVCB.6996675262.LE HOAN chuyen tien.CT tu 0331000454135 LE HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6979		200.000		117628.100924.192923.Ung ho dong bao
10/09/2024 5161.88917		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5355086.20240910.66525355086-0387876488_U NG HO BA CON VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5387.90254		100.000		0200970405091019292320249XRW010940.9025 4.192923.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.89919		500.000		020097041509101929242024dfKN317484.89919 .192904.HOANG MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.7000		2.000.000		129701.100924.192923.Cau chuc dong bao som tro ve voi cuoc song binh thuong FT24254094507014
10/09/2024 5161.88891		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5357207.20240910.66525357207-0357060708_D ANG THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5220.8003		100.000		606014.100924.192923.Ung ho ba con mien Bac chong bao Yagi
10/09/2024 5189.90288		156.000		020097042209101929242024SNG8786244.90288 .192924.chau ko co nhieu chau ung ho it goi my a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.90289		50.000		02009704050910192924202421K1011006.90289. 192925.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.90299		200.000		020097041509101929252024uVwS318002.9029 9.192925.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5245.11945		500.000		MBVCB.6996665103.ung ho dong bao mien Bac bi thien tai.CT tu 1020188918 PHAM THI HOA TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8022		5.000.000		979008.100924.192925.HOLIDAY VIETNAM ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.7684		80.000		129768.100924.192924.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254541074520
10/09/2024 5189.90322		100.000		020097042209101929242024PVLN347766.9032 2.192926.cong dong Nha Khoa Hoc
10/09/2024 5244.11951		100.000		MBVCB.6996664233.NGO THI HONG HUE gop mot it tam long gui ba con mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1018084355 NGO THI HONG HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89965		200.000		020097042209101929252024NUKN921001.8996 5.192926.MD ung ho dong bao lu lut Viet Nam
10/09/2024 5390.89968		100.000		020097041509101929262024x8U4317831.89968. 192906.NGUYEN THI NINH chuyen tien
10/09/2024 5219.8061		200.000		432450.100924.192926.VU THI THANH TUYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.8099		20.000		246434.100924.192926.IBFT Ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5242.11963		300.000		MBVCB.6996668559.TRAN THI KHANH HUYEN chuyen tien ung ho mien bac .CT tu 1043911093 TRAN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91004		1.000.000		020097041509101929282024QTf3317862.91004. 192919.Gia Dinh Thu Ba dong gop cuu tro dong bao mien Bac bao lut
10/09/2024 5209.7756		500.000		117742.100924.192926.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.7760		10.000		868751.100924.192928.Ung Ho Dong Bao Vung Lu
10/09/2024 5242.11967		200.000		MBVCB.6996675538.Viet Nam co len.CT tu 0691000375040 VU NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7766		5.000		751167.100924.192927.HOANG VIET CUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.11968		100.000		MBVCB.6996668098.NGUYEN THI XUAN HUONG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0511000471819 NGUYEN THI XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8124		50.000		129983.100924.192927.NGUYEN HOANG TRA MY ck quyen gop nguoi dan thai nguyen FT24254719259683
10/09/2024 5218.8129		56.000		130058.100924.192928.HA HIEU YEN chuyen FT24254712804686
10/09/2024 5189.90429		43.000		020097042209101929282024RO0T990296.9042 9.192929.DINH NGOC LINH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.8162		100.000		779730.100924.193033.UNG HO MIEN BAC BI BAO SO 3 VA LU LUT-100924-19:29:28 779730
10/09/2024 5242.11975		500.000		MBVCB.6996663720.ung ho khac phuc hau qua cua bao so 3 yagi.CT tu 1046935679 NGUYEN THI CAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8163		500.000		779734.100924.192930.PHAM THI NGOC HIEN chuyen khoan-100924-19:29:28 779734
10/09/2024 5214.7818		100.000		130193.100924.192929.Mong moi nguoi som vuot qua thien tai bao lu a FT24254417087805
10/09/2024 5245.11981		200.000		MBVCB.6996675955.ung ho nguoi dan .CT tu 0121000830193 NGUYEN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90489		100.000		0200970415091019293020247aGh317920.90489. 192930.TRAN THO NHAT chuyen tien
10/09/2024 5389.90488		1.000.000		020097041509101929302024R8Rw318133.9048 8.192930.DUONG QUYNH ANH ung ho
10/09/2024 5240.11985		100.000		MBVCB.6996668890.NGUYEN DUY LONG ung ho lu lut.CT tu 9373265103 NGUYEN DUY LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.37146		100.000		MBVCB.6996668710.DANG KIM TUYEN chuyen tien.CT tu 1026415748 DANG KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.11986		1.800.000		MBVCB.6996664700.LE VAN MAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so3 yagi..CT tu 1026790569 LE VAN MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90513		100.000		020097041509101929312024RcYj318153.90513. 192931.TRAN NGUYEN VAN KHANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.37148		200.000		MBVCB.6996665069.Le Thi Ngoc Anh tp Thanh Hoa. ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0781000470225 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7842		500.000		979204.100924.192931.LE HOANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.8247		5.000		963153.100924.192931.tam long la chinh a
10/09/2024 5240.11991		5.000.000		MBVCB.6996675924.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 0531002622702 DINH TUAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8253		150.000		117892.100924.192931.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.8257		200.000		979216.100924.192932.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.11994		50.000		MBVCB.6996676280.DO XUAN HAI DANG ung ho hau qua lu lut.CT tu 1044642629 DO XUAN HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.11995		2.000.000		MBVCB.6996668446.DUONG VAN TOAN ung ho mien bac khac phuc sau thien tai.CT tu 9410303333 DUONG VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8278		200.000		121819.100924.192932.UH vung bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.90563		200.000		020097041509101929332024cOfV318188.90563. 192933.cong dan VO TAN HOANG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.7880		500.000		606619.100924.192933.Phan Ty Phong chuyen tien
10/09/2024 5388.91151		100.000		020097042209101929332024NY19210296.91151 .192914.LE ANH LINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5216.8317		100.000		606530.100924.192933.Ho tro cuu tro bao Yagi mien Bac aa
10/09/2024 5387.91158		300.000		0200970415091019293420245iRu318224.91158. 192934.Ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.88947		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5448760.20240910.66525448760-0961651493_H ong Oanh ung ho cac tinh chiu bao Lagi
10/09/2024 5209.7902		200.000		130352.100924.192932.TRAN CONG VINH chuyen Ung ho dong bao lu lut FT24254417088045

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.91166		100.000		020097042209101929342024C068838907.91166. 192935.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.8344		200.000		130358.100924.192932.VO THI THU THUY ung ho mb bao lu FT24254868417046
10/09/2024 5244.12011		500.000		MBVCB.6996662155.MAI KHANH PHONG chuyen tien.CT tu 0071003041350 MAI KHANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.7909		100.000		130362.100924.192932.HOANG QUOC AN ung ho ba con chong bao FT24254010480477
10/09/2024 5219.7924		500.000		130442.100924.192933.Viet Nam thang tat ca FT24254733390847
10/09/2024 5212.8379		500.000		130498.100924.192934.NGUYEN THUY NGUYEN chuyen bao yagi FT24254291011466
10/09/2024 5189.91186		50.000		020097042209101929352024N726228217.91186. 192915.PHAM THI THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5387.91196		20.000		0200970422091019293520247U5M909594.9119 6.192916.LE THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5214.8405		200.000		607656.100924.192935.Tran Thi Thanh Huyen chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.7947		100.000		130516.100924.192934.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24254712805081
10/09/2024 5214.8428		100.000		607680.100924.192936.Co len dong bao nhe
10/09/2024 5017.8414		200.000		130470.100924.192933.Nguyen Anh Tu FT24254536664925
10/09/2024 5215.8430		100.000		130569.100924.192935.Tong Thanh Loc ung ho cac tinh thanh bi bao lu FT24254032664808
10/09/2024 5390.90683		1.000.000		0200970415091019293720245Ucj318543.90683. 192937.DINH THI YEN VY chuyen tien ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5389.90692		500.000		020097041509101929372024FXqn318296.90692 .192937.ung ho dong bao con bao so3
10/09/2024 5219.8473		1.000.000		130712.100924.192936.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254076095033
10/09/2024 5216.7976		200.000		986067.100924.192937.Bui Van Ha chuyen tien 200000d ung ho cac tinh bi bao lu mien bac, ma GD 248854193
10/09/2024 5390.90709		200.000		0200970405091019293820248N03011760.90709. 192938.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.12031		2.000.000		MBVCB.6996675421.ho tro ba con khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0071000880883 TRUONG QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8509		100.000		130772.100924.192937.Ung ho cac tinh bao lu FT24254525430863
10/09/2024 5239.12038		20.000		MBVCB.6996676969.TRUONG NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1020861229 TRUONG NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8526		100.000		130810.100924.192938.Ung ho nhan dan vung lu lut FT24254395397005
10/09/2024 5389.91280		1.000.000		020097042209101929382024MOXR399659.912 80.192919.CAO TRA MY ung ho khac phuc bao lut
10/09/2024 5220.8554		200.000		473112.100924.192939.gop suc dong bao vuot qua mua lu Yagi
10/09/2024 5389.90789		1.000.000		020097040509101929402024CBT8011864.90789 .192919.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC GIAU chuyen tien
10/09/2024 5189.91295		165.654		020097042209101929382024UEV8895078.91295 .192940.DO PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5244.12045		100.000		MBVCB.6996669547.Mong cac Bac giup nguoi dan Mien Bac ruot thit, con chi co cua it long nhieu. Con cam on a.CT tu 1023455224 TRAN NGOC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.12046		100.000		MBVCB.6996676201.NGUYEN THANH DAT chuyen tien.CT tu 1033119377 NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90822		150.000		020097042209101929402024FNF6213375.90822 .192940.NGUYEN MINH THU ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5219.8586		1.000.000		780043.100924.192939.THIE N HOANG-THIE N HY XIN GUI HO TRO DONG BAO BI LU LUT-100924-19:29:39 780043
10/09/2024 5243.12050		200.000		MBVCB.6996676145.Ho tro dong bao do bao Yagi gay ra .CT tu 0671004151732 NGUYEN HIEU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9035		300.000		432593.100924.192940.Ung ho nguoi dan bi lu lut o cac tinh mien Bac
10/09/2024 5220.8595		200.000		607876.100924.192940.UNG HO DONG BAO MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.8592		2.000.000		130958.100924.192940.NGUYEN THI DIEU LINH chuyen tien cuu tro bao yagi FT24254450050099
10/09/2024 5245.12051		200.000		MBVCB.6996670111.TRINH THI LE ung ho dong bao lu lut.CT tu 0411001045670 TRINH THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91335		200.000		020097041509101929412024VBfo318621.91335.192933.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.8603		500.000		131019.100924.192941.LE HUONG GIANG ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254619270174
10/09/2024 5212.8610		500.000		291735.100924.192941.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5219.8614		300.000		131037.100924.192941.TRINH THI NGOC TRANG chuyen UHDBLL FT24254900669706
10/09/2024 5241.12059		50.000		MBVCB.6996677274.NGUYEN TRUNG HIEU ung ho dong bao vung lu.CT tu 1028921457 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9085		200.000		131104.100924.192942.DINH QUANG VIET chuyen FT24254377040375
10/09/2024 5189.91368		100.000		020097040509101929432024RKIS012015.91368.192922.Vietcombank:0011001932418:TRAN KHANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.90900		500.000		020097042209101929422024R3MO954695.90900.192943.BUI THI ANH DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.8664		500.000		780090.100924.192941.DONG GOP CHO DONG BAO BI THIEN TAI-100924-19:29:42 780090
10/09/2024 5220.8667		2.000.000		780121.100924.193043.LE THI CAM TIEN chuyen khoan-100924-19:29:42 780121
10/09/2024 5388.91393		100.000		020097042209101929422024HPOG799330.91393.192935.DO KHANH HUYEN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.89056		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525450439.20240910.66525450439-0962397382_C hia se voi dong bao chiu thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5242.12078		100.000		MBVCB.6996668580.ho tro dong bao mien bac vuot lu.CT tu 0161001711076 NGUYEN THI THANH HUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91421		500.000		020097041509101929442024snGR318683.91421.192944.TRAN MANH THANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.9121		43.000		131201.100924.192943.Cua it long vong- 43 da nang mai dinh FT24254675384078

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.8692		200.000		121917.100924.192943.Nguyen Ngoc Khanh chuyen tien
10/09/2024 5212.8703		500.000		118231.100924.192943.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.90979		100.000		02009704150910192945202450uM318705.9097 9.192945.NGUYEN THI HUYNH NGA ung ho
10/09/2024 5217.8741		500.000		122143.100924.192944.Ung ho cac dong bao trong con bao So 3
10/09/2024 5239.12088		1.000.000		MBVCB.6996670265.DUONG PHAN HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 9941621602 DUONG PHAN HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9171		25.000		131241.100924.192943.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254635843417
10/09/2024 5240.12092		10.000		MBVCB.6996677504.ung ho.CT tu 1039092924 NGUYEN VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.89077		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5451165.20240910.66525451165-0911018767_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.91490		2.000.000		0200970422091019294520246LW7105967.9149 0.192938.Gia dinh be Khanh Ngoc Khanh Duy Cc splendor Go Vap HCM ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.12095		100.000		MBVCB.6996670380.LUONG THI TRA GIANG Ung ho nguoi dan mien bac chong choi con bao yagi .CT tu 7961009203 LUONG THI TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91495		50.000		020097042209101929452024XBNK581968.9149 5.192926.con xin gui chut tam long nho a
10/09/2024 5389.91514		200.000		020097041509101929472024aSvs318744.91514. 192947.NGUYEN THI VIET TRINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.9214		100.000		131498.100924.192946.ung ho mien bac chong lu FT24254499202107
10/09/2024 5218.8795		15.000		752967.100924.192946.DINH THI BAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5215.8800		500.000		131508.100924.192946.Chia se voi dong bao vung lu FT24254699881089
10/09/2024 5213.9217		100.000		131497.100924.192946.Em co it em gop phan it, Mong ca nuoc binh an FT24254367206935
10/09/2024 5215.8806		100.000		131543.100924.192947.VU PHUONG ANH chuyen FT24254838338118

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.12106		200.000		MBVCB.6996670147.Ung ho dong bao mien bac khac phuc bao lu.CT tu 0401001471994 TRAN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.37299		500.000		MBVCB.6996675169.Ung ho dong bao lu lut . Cau mong que huong som qua con nuoc lua.CT tu 0011004407281 LE DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92066		50.000		020097042209101929472024H65F167320.92066 .192928.NGUYEN THI HUONG chuyen tien Chut tam long cua con chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.12111		500.000		MBVCB.6996676483.ung ho.CT tu 1041432503 TRAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91549		200.000		020097042209101929482024Z4LS166063.91549 .192940.thu phuong quoc khanh ung ho dong bao ca nuoc chong lu lut
10/09/2024 5161.89080		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5451946.20240910.66525451946-0989346378_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.92092		500.000		020097041509101929492024dHhp318782.92092 .192929.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3(yagi)
10/09/2024 5217.8845		50.000		131591.100924.192947.Tai smile FT24254710539463
10/09/2024 5220.9269		100.000		534994.100924.192949.ISL20240910192948968- BUI XUAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5239.12122		200.000		MBVCB.6996669240.mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 0411001106005 LE THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9274		500.000		131668.100924.192948.Chia se cung dong bao giup qua lu lut FT24254613060779
10/09/2024 5209.9275		200.000		121969.100924.192949.Ung ho ba con lu
10/09/2024 5389.91592		50.000		020097041509101929502024RPP6319120.91592 .192930.NGUYEN DUC TUNG ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5217.8890		100.000		131767.100924.192949.Ung ho dong bao lu lut FT24254430106551
10/09/2024 5216.8892		51.000		551101.100924.192949.Nguyen Minh Hien chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.12125		1.000.000		MBVCB.6996676534.CON MIEN NAM HUONG VE DONG BAO MIEN BAC. 1 chut san se chia se ganh nang sau thien tai.CT tu 0281000570218 THUONG THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91605		200.000		020097041509101929512024Ext5319130.91605.192951.NGUYEN VAN DANG chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.8897		555.555		131818.100924.192950.NGUYEN VIET DUNG chuyen ung ho bao lu FT24254404036386
10/09/2024 5078.37331		50.000		MBVCB.6996677216.ung ho bao lu cac tinh phia bac.CT tu 0671004133067 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.91614		1.000.000		020097040509101929512024PY51012484.91614.192951.Vietcombank:0011001932418:DAO KHA TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.91618		500.000		020097042209101929502024A1UJ373077.91618.192931.DANG HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.12136		500.000		MBVCB.6996677659.Mong Mien Bac som vuot qua giai doan kho khan.CT tu 9766507304 NGUYEN LE PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.12136		1.000.000		MBVCB.6996677371.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0301002859219 NGUYEN HOA BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92155		27.000		020097042209101929502024ENU2107295.92155.192952.HOANG MINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.9331		200.000		979739.100924.192951.chuyen tien ung ho bao lut MB
10/09/2024 5239.12137		300.000		MBVCB.6996677908.Mot chut tam long tu mien Nam.CT tu 1029694217 NGUYEN THI NGOC HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12139		19.000		MBVCB.6996678567.NGUYEN MINH PHONG chuyen tien.CT tu 1029624843 NGUYEN MINH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91629		100.000		020097041509101929522024ajfz319165.91629.192952.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5078.37339		300.000		MBVCB.6996678286.Nguoi con HP ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1013172693 DANG THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.8945		200.000		780299.100924.192954.CON XIN GUI CHUT TAM LONG DEN DONG BAO. MONG MOI NGUOI BINH AN VUOT QUA-100924-19:29:51 780299
10/09/2024 5017.8946		100.000		131859.100924.192950.Ho tro dong bao lu lut FT24254450538163
10/09/2024 5389.91639		300.000		020097042209101929512024JKMD662795.9163 9.192952.Chau Tue Nghi ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.92175		100.000		020097042209101929512024AOXF551551.9217 5.192932.Tiem ca phe Khoang Troi Hanh Phuc chia se kho khan cung dong bao.
10/09/2024 5388.91640		50.000		020097041509101929522024aAhS319174.91640 .192952.Mong moi nguoi se binh an
10/09/2024 5189.91664		2.345.678		020097042209101929522024QI8C691949.91664. 192953.LE VAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5390.92204		100.000		020097042209101929522024KZSD337749.9220 4.192953.chung con chung tay giup do dong bao ta co the vuot qua duoc hau qua cua con bao chuc dong bao mien bac vuot qua duoc con khung hoang nay
10/09/2024 5216.8959		200.000		118540.100924.192953.ung ho dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5189.91693		300.000		020097041509101929542024GSF4318885.91693 .192946.NGUYEN KIEN CUONG dong gop ung ho
10/09/2024 5245.12157		247.310		MBVCB.6996678929.NGUYEN NAM KHANH chuyen tien ung ho.CT tu 1020452665 NGUYEN NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92244		1.000.000		020097040509101929552024X9T3012706.92244 .192955.Vietcombank:0011001932418:Hongko ng Co Tran 1994 Ung Ho ThienTai Mien Bac
10/09/2024 5389.92245		1.500.000		020097040509101929552024TITO012708.92245 .192955.Vietcombank:0011001932418:THAN THI HOAI chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi bao lu
10/09/2024 5216.8995		50.000		132044.100924.192952.Mong dong bao binh an FT24254120784868
10/09/2024 5387.92249		50.000		020097041509101929552024rIU7318903.92249. 192955.PHAN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5216.9416		500.000		132063.100924.192952.TRAN THI TUYET ANH ung ho khac phuc bao so 3 FT24254430106804
10/09/2024 5218.9417		100.000		559615.100924.192955.Mong dong bao som khac phuc hau qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.12163		200.000		MBVCB.6996678193.TONG NHAT HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1015386994 TONG NHAT HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91727		500.000		020097042209101929542024EW9P101329.9172 7.192956.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao YAGI. mn co len
10/09/2024 5189.92270		2.000.000		020097042209101929552024IXFB955317.92270 .192956.DINH KHANH HIEN UNG HO MIEN BACmong ba con som vuot qua thien tai
10/09/2024 5242.12165		200.000		MBVCB.6996671552.DAO DOAN DUY chuyen tien.CT tu 0611001975572 DAO DOAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9435		200.000		132182.100924.192954.MAI THI LOAN chung tay cung ba con bi anh huong do bao Yagi FT24254104903279
10/09/2024 5389.91742		100.000		020097040509101929562024CISJ012770.91742. 192956.Vietcombank:0011001932418:UH
10/09/2024 5388.92284		150.000		0200970405091019295620243QDA012793.9228 4.192956.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.10058		500.000		132234.100924.192954.NGUYEN THI KIEU CHINH ung ho cac tinh dong bao chiu thiet hai do bao lu mong moi nguoi binh an FT24254953833174
10/09/2024 5241.12171		200.000		MBVCB.6996671408.VUONG ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0071001053997 VUONG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.12172		86.000		MBVCB.6996670357.DUONG MINH THU chuyen tien.CT tu 1017328937 DUONG MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.12172		300.000		MBVCB.6996679057.PHAM THUY LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0691000382437 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91774		500.000		020097041509101929572024NbVi319309.91774. 192957.LE HOANG ANH TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.12175		300.000		MBVCB.6996678583.Nguoi ham mo nhom 9M ung ho khac phuc hau qua bao.CT tu 1035618007 TRAN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10085		300.000		247129.100924.192957.IBFT Be Cao Minh ung ho ba con mien Bac khac phuc bao Yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.12179		500.000		MBVCB.6996671780.ung ho dong bao.CT tu 0801000214945 DUONG HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.10088		200.000		132278.100924.192955.Da em xin gui mot chut tam long den dong bao a FT24254900536314
10/09/2024 5220.10093		100.000		247515.100924.192958.IBFT MA THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5216.10095		200.000		979938.100924.192958.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.10096		2.000.000		979956.100924.192958.Vu BINH DUONG ho tro ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.10094		1.000.000		132310.100924.192955.Huong ve Mien Bac - Bao Yagi FT24254614300522
10/09/2024 5240.12181		100.000		MBVCB.6996679291.khanh hoa huong ve mien bac.CT tu 1017913335 VO THI THANH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.10101		100.000		132321.100924.192955.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien ung ho cac tinh bao lu FT24254304851411
10/09/2024 5388.91814		500.000		020097042209101929572024QK5I198911.91814 .192938.xin gui 1 phan nho a
10/09/2024 5216.9497		100.000		609719.100924.192958.Ung ho dong bao con bao yagi
10/09/2024 5390.92330		200.000		020097042209101929572024HRPF738059.9233 0.192958.LE THI MINH HANG NGUYEN HONG HAI ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5017.10131		200.000		132461.100924.192957.NGUYEN THANH HANG ung ho dong bao FT24254267158025
10/09/2024 5212.10121		1.000.000		132365.100924.192956.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254060120426
10/09/2024 5219.10135		100.000		608850.100924.192958.VUONG MINH HIEU ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5212.9519		500.000		118751.100924.192959.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.92355		500.000		020097042209101929582024JSG7441996.92355. 192959.TRAN VIET DUNG chuyen tien ung ho mien bac sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.12188		10.000.000		MBVCB.6996678473.Anh em khach hang HANH LA ck.CT tu 0121002299288 LA MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10150		500.000		132544.100924.192957.Ung ho dong bao bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254587230400

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.92360		100.000		020097042209101929582024IT5J693139.92360. 193000.NGUYEN MINH HOA chuyen tien cuu tro vung bi lu lut do bao
10/09/2024 5213.10153		500.000		132604.100924.192958.Dinh Thi To Trang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254425397811
10/09/2024 5213.9533		93.610		132635.100924.192959.NGUYEN CHU THU THUY ung ho dong bao FT24254191349067
10/09/2024 5218.9534		1.000.000		753872.100924.192956.Vck em Xuan Hoa ung ho dong bao
10/09/2024 5213.10172		100.000		247541.100924.192959.IBFT DO LY ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.91849		1.000.000		0200970405091019300020244YN7012974.91849 .193000.Vietcombank:0011001932418:HA THUYEN - FB BEP NHO NHA XXU - CHUNG TAY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA YAGI
10/09/2024 5241.12192		50.000		MBVCB.6996679136.LE THI HAU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9358032283 LE THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.12192		200.000		MBVCB.6996679203.Khan gia chuong trinh atvneg mong dong bao binh an vuot qua bao lu.CT tu 0301000431121 PHAN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92377		200.000		02009704150910193000202496Wm318994.9237 7.193000.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5209.10186		300.000		132698.100924.193000.Ung ho dong bao lu lut FT24254978302645
10/09/2024 5209.10183		73.000		965721.100924.192957.ung ho khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5215.9559		100.000		980035.100924.193000.Nha xe Anh Thang dong gop chai nuoc giup dong bao
10/09/2024 5217.10188		300.000		132689.100924.192959.ung ho thien tai mien bac FT24254035541945
10/09/2024 5241.12199		500.000		MBVCB.6996679100.NGUYEN PHAM HOANG HUY chuyen tien ho tro cac tinh sau bao yagi.CT tu 1036359125 NGUYEN PHAM HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.9606		200.000		965892.100924.192958.Dao Thi Hue ung ho dong bao
10/09/2024 5390.91893		100.000		020097042209101930012024X8AX327975.9189 3.193002.NGUYEN NGOC THAO VY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.9612		100.000		132833.100924.193001.HO HIEP TRUC MAI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254271712112
10/09/2024 5218.9624		100.000		966186.100924.193001.ung ho mien Bac bao yagi
10/09/2024 5213.9633		4.000		966053.100924.193000.TRAN MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5243.12213		150.000		MBVCB.6996679481.TRAN THI PHUONG TRANG chuyen tien cua it long nhieu mong moi nguoi vuot qua kho khan truoc mat.CT tu 0331000472359 TRAN THI PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10261		11.000		965953.100924.192959.HA THI SUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.10270		90.000		118852.100924.193003.quyen gop cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5388.92447		100.000		020097042209101930022024IKAS150444.92447 .193003.TRINH HONG THUY ung ho dong bao anh huong do bao yagi
10/09/2024 5214.9649		13.000		966181.100924.193001.xin ung ho
10/09/2024 5220.9656		200.000		609093.100924.193002.Hong Anh ung ho dong bao chiu anh huong boi bao lu
10/09/2024 5214.9655		50.000		609962.100924.193003.ung ho phuc hoi bao
10/09/2024 5212.10274		100.000		247632.100924.193003.IBFT NGUYEN TAN SANG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5161.89201		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5451729.20240910.66525451729-0394541199_D ANG NGOC HUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.91958		100.000		020097041509101930052024kKEm319478.9195 8.193005.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.10314		500.000		133031.100924.193004.ung ho nguoi dan vung bao FT24254164528034
10/09/2024 5078.37451		100.000		MBVCB.6996672544.MAN THI HUE ung ho ba con chong lu.CT tu 1048140112 MAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10338		200.000		133120.100924.193005.NGUYEN THI KY HN ung ho dong bao lu lut FT24254467426480
10/09/2024 5389.92521		150.000		020097042209101930052024KHV345103.9252 1.193006.DANG TRAN HA ANH UNG HO MN QUA DOT BAO YAGI
10/09/2024 5215.10351		500.000		610073.100924.193005.TT My Thuat The Pie Art ung ho khac phuc bao so 3 YaGi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.93041		100.000		020097042209101930062024P586661621.93041. 193007.DINH KIM HOA chuyen tien ung ho ba con vuot qua con bao .
10/09/2024 5242.12240		500.000		MBVCB.6996672969.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0591000257376 DANG THU CUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.9730		299.999		133209.100924.193006.Nam mo A Di Da Phat FT24254009184337
10/09/2024 5245.12241		500.000		MBVCB.6996679655.LE HOANG ANH chuyen tien.CT tu 0501000166098 LE HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.37473		5.000.000		MBVCB.6996671984.Ung ho mien Bac lu lut 2024.CT tu 0181000045114 TRAN QUOC KHOI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92561		20.000		020097042209101930062024CXH0189572.9256 1.193007.PHAM VAN TU chuyen tien
10/09/2024 5389.92589		300.000		020097041509101930082024XaYm320056.9258 9.193008.Ho tro dong bao mua bao lu
10/09/2024 5388.92596		50.000		020097041509101930082024KXQq320066.9259 6.193008.NGO QUANG THANH Ung ho thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5212.9772		500.000		248269.100924.193008.IBFT Ho tro bao so 3Yagi
10/09/2024 5189.92604		500.000		020097041509101930082024Vo7S320081.92604 .193009.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao
10/09/2024 5216.9785		200.000		247741.100924.193008.IBFT VO THI THUY KIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.10413		100.000		754923.100924.193008.Ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.93104		500.000		0200970405091019300920245EO013475.93104 .192949.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh do con bao yagi
10/09/2024 5214.9804		1.000.000		133401.100924.193008.vo chong Truong Nga ung ho dan gap kho khan FT24254067806062
10/09/2024 5017.9816		1.000.000		133351.100924.193008.LE NHU QUYNH chuyen FT24254568972123
10/09/2024 5217.10452		100.000		780828.100924.193009.PHUONG DAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI SAU BAO-100924-19:30:09 780828
10/09/2024 5189.93133		200.000		02009704150910193010202412eB319680.93133. 193010.NGUYEN THANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.9839		100.000		780855.100924.193114.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-19:30:10 780855

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.10470		500.000		980313.100924.193010.DANG HUYNH TRUC ung ho ba con anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.92639		20.000		0200970422091019300920247DZR420569.9263 9.193010.PHAN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5214.9860		500.000		980308.100924.193011.toi yeu Viet Nam - dong bao co len
10/09/2024 5390.93157		50.000		020097042209101930102024NQ5F559296.9315 7.193011.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.12272		1.000		MBVCB.6996672846.Blog OncesBelovedTwice ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1029846461 PHAM TRUNG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.37515		5.000.000		MBVCB.6996672340.thao moc xanh chung tay gop it tam long den dong bao mien bac.CT tu 1016627965 TRINH PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10493		1.000.000		133592.100924.193010.Cau mong nguoi dan mien bac vuot qua kho khan mat mat nay FT24254754064605
10/09/2024 5217.9886		4.000.000		133610.100924.193010.DUONG THI HUE cuu tro dbao bso lut mien Bac FT24254785070690
10/09/2024 5209.10485		200.000		133605.100924.193010.DO HA PHUONG THAO chuyen ung ho bao lu mien Bac FT24254878253757
10/09/2024 5217.9906		1.000.000		780873.100924.193112.UNG HO DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-19:30:11 780873
10/09/2024 5241.12284		100.000		MBVCB.6996680356.Ung ho vung bao lu.CT tu 0071001346418 LE VO QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9920		100.000		133723.100924.193012.Con Linh Dan ung ho dong bao FT24254517753832
10/09/2024 5390.93222		50.000		020097042209101930112024FQTQ589546.9322 2.193013.Phuong xin gui it tam long cua minh den dong bao Mien Bac ruot thit.
10/09/2024 5390.93232		1.000.000		020097041509101930132024SYql319724.93232. 193013.Moi Nguoi Co Len Nhe
10/09/2024 5239.12288		100.000		MBVCB.6996673162.DANG THI HIEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0171003483883 DANG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9942		500.000		247834.100924.193013.IBFT DANG VAN NGOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.12289		2.000.000		MBVCB.6996671413.Xin dong gop cho dong bao mien Bac bi anh bao lu. Cam on cac chien si tham gia cuu tro dong bao. .CT tu 0181002608567 VU THI CHINH CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.89242		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5455070.20240910.66525455070-0342771300_u ng ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.89257		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4791454.20240910.66524791454-0392199399_E m xin Ung ho dong bao l chut a
10/09/2024 5219.9980		1.000.000		133778.100924.193012.KimNganJP Wifi free tuyen CTV FT24254832016441
10/09/2024 5216.9983		1.000.000		133847.100924.193013.DO THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu mien bac FT24254677285880
10/09/2024 5389.92748		50.000		0200970422091019301420241434749811.92748. 193015.tam long chia se voi nhung noi thiet hai nang ne
10/09/2024 5387.93272		100.000		020097041509101930152024AHZN320211.9327 2.192955.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5209.10609		12.000		967441.100924.193015.MAI XUAN VU chuyen tien
10/09/2024 5219.10613		200.000		119159.100924.193014.Chau mong mien bac ta som vuot qua tran bao lu a
10/09/2024 5017.11010		100.000		781038.100924.193014.CUA IT LONG NHIEU GIUP DO DONG BAO TA-100924-19:30:15 781038
10/09/2024 5388.92779		1.000.000		020097042209101930152024IGME848914.9277 9.193016.cuu tro bao lu mien bac
10/09/2024 5212.10636		500.000		781042.100924.193018.UNGHODONGBAOAN HHUONGBAOYAGI-100924-19:30:16 781042
10/09/2024 5390.92811		50.000		020097041509101930172024NxYs319767.92811 .193017.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien mong to quoc luon binh an
10/09/2024 5244.12317		200.000		MBVCB.6996681459.DUONG MINH HIEU chuyen tien.CT tu 9944315233 DUONG MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10682		500.000		123167.100924.193017.E xin ung ho mien bac
10/09/2024 5219.10677		102.745		967726.100924.193017.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.89284		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5053440.20240910.66525053440-0336845206_B UI NGOC TRA MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.11111		500.000		134256.100924.193017.Ung ho dong bao con bao Yagi FT24254751566534

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.12324		50.000		MBVCB.6996673650.NGUYEN THI GIANG chuyen tien.CT tu 0591000337792 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93375		500.000		020097040509101930192024N6C3014014.93375 .193019.Vietcombank:0011001932418:LE KIM PHUNG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.89299		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4791552.20240910.66524791552-0838679272_U ng ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.92867		1.000.000		020097041509101930192024q55O320295.92867 .193019.NGUYEN KIM NHUNG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.12328		50.000		MBVCB.6996681439.PHAN THI CAM VY chuyen tien.CT tu 1024561290 PHAN THI CAM VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10721		100.000		611691.100924.193018.NGUYEN DINH MINH TUAN chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.93391		300.000		020097040509101930192024DQOC014048.9339 1.193019.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu nan bao Yagi
10/09/2024 5216.11141		100.000		134375.100924.193019.TONG MINH NGOC chung tay cung ca nuoc vuot qua bao lu FT24254271713508
10/09/2024 5189.93412		1.000.000		020097042209101930192024TMH4838872.9341 2.193020.NGUYEN THI THAI nguoi con nghe an tai nhat ban khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5390.93448		50.000		020097042209101930212024L79N292986.93448 .193022.mong moi nguoi som binh an
10/09/2024 5387.92937		20.000		020097042209101930212024EPSA988075.9293 7.193022.mien bac oi co len
10/09/2024 5214.10817		500.000		781179.100924.193131.MOC TRA COMESTIC NGHE AN-100924-19:30:21 781179
10/09/2024 5216.10826		2.000.000		980663.100924.193022.NGUYEN THI NGOC THUY chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.93467		200.000		020097042209101930212024FHJ6709968.93467. 193022.TRAN DUC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.10832		200.000		134608.100924.193021.Ung ho dong bao Mien Bac do anh huong bao lu FT24254743659620
10/09/2024 5219.10827		500.000		134636.100924.193022.BUI DIEM HA chuyen FT24254221091797
10/09/2024 5388.93470		200.000		020097042209101930212024LYA1709529.9347 0.193023.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5209.11241		500.000		134637.100924.193022.LUU LE PHUONG UYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254805870891

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.11247		50.000		119420.100924.193023.NGUYEN DANG VIET TRINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.11249		500.000		248140.100924.193022.IBFT DUONG TAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5017.11253		500.000		119379.100924.193022.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.12357		500.000		MBVCB.6996674747.BUI XUAN HUNG CK gop it cuu nguoi gap nan bao Yagi.CT tu 0281000540568 BUI XUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.10852		200.000		611099.100924.193022.Nguyen To Han chuyen tien
10/09/2024 5390.92970		100.000		020097042209101930222024JFCK477464.92970 .193003.ung ho dong bao anh huong do bao yagi
10/09/2024 5389.93485		300.000		020097041509101930232024GmRq320389.9348 5.193023.NGUYEN VAN LEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.92979		500.000		020097041509101930232024ma9c319861.92979. 193023.Ung ho khac phuc bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5216.10865		300.000		980681.100924.193023.THAN THI THU PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.10871		100.000		134733.100924.193023.HOANG THI THU HUONG chuyen FT24254618886888
10/09/2024 5388.93493		500.000		020097041509101930242024c6zd319866.93493. 193024.LE THI BICH HANH Chuyen tien
10/09/2024 5017.11268		500.000		134712.100924.193023.NGUYEN TRONG QUANG ANH chuyen FT24254972090416
10/09/2024 5243.12363		1.000.000		MBVCB.6996674877.NGUYEN CHAU NHAT HA chuyen tien.CT tu 1044801596 NGUYEN CHAU NHAT HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.93506		2.000.000		020097042209101930232024Y0NS176859.93506 .193004.ung ho mien bac que toi
10/09/2024 5245.12371		100.000		MBVCB.6996681715.PHAN THANH NHI chuyen tien.CT tu 0091000601803 PHAN THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94046		100.000		020097041509101930252024md8z320441.94046. 193026.gop suc cuu tro
10/09/2024 5390.94055		200.000		020097041509101930262024M1w8320450.9405 5.193026.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.94047		200.000		020097041509101930252024nLE8319887.94047. 193026.khanh huyen ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.11327		100.000		134923.100924.193025.PHAN THI KHUYEN chuyen ung ho dong bao chong yagi FT24254790300005
10/09/2024 5239.12379		2.000.000		MBVCB.6996682428.BONG CHUYEN KHOAN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9339282139 LE THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11334		200.000		612035.100924.193025.Nguyen Thi Ha ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.11367		200.000		135030.100924.193027.LAI NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254271470165
10/09/2024 5216.11386		50.000		135071.100924.193027.Viet Nam co len FT24254746703204
10/09/2024 5078.37659		1.000.000		MBVCB.6996681917.ba con vung lu phia Bac.CT tu 0351000608696 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.12026		100.000		612122.100924.193027.Cu ho bao yagi
10/09/2024 5219.11399		200.000		980851.100924.193028.NGUYEN TIEN DUNG ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5219.12025		200.000		781396.100924.193030.LAM THI MY LINH CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN BI LU LUT-100924-19:30:28 781396
10/09/2024 5241.12400		100.000		MBVCB.6996682452.VO THI HUY THU chuyen tien.CT tu 0271000584679 VO THI HUY THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.93625		1.000.003		020097042209101930272024VYZ3762595.93625 .193020.NGUYEN THI NGUYEN ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.12059		100.000		612558.100924.193028.DAM THI HAO CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.12074		100.000		611400.100924.193029.Cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5219.11442		6.000.000		135240.100924.193029.PHAM TRUNG SON chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254780933700
10/09/2024 5189.94199		200.000		020097041509101930302024QYix320529.94199. 193030.NGUYEN THI CHANG chuyen tien
10/09/2024 5390.94205		1.000.000		020097041509101930312024xTUG320533.94205 .193031.DAU TIEN HOANG chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.12108		200.000		611453.100924.193030.gop chut it ung ho dong bao minh vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.12412		1.000.000		MBVCB.6996673231.NGUYEN THI CHI MAI chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi lu lut.CT tu 0081001219352 NGUYEN THI CHI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11447		100.000		248178.100924.193030.IBFT TRAN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.11468		400.000		781486.100924.193033.LE TRAN HA LINH UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO THIET HAI DO BAO-100924-19:30:31 781486
10/09/2024 5218.12127		200.000		135408.100924.193030.LE THI HUONG khac phuc bao Yagi FT24254565575558
10/09/2024 5216.12134		100.000		968897.100924.193030.PHAM THI XUYEN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5390.94241		500.000		020097041509101930322024m5kb320556.94241 .193032.Ba me be Dau ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5017.11500		500.000		135489.100924.193031.VO THI NHU MY ung ho dong bao FT24254902778670
10/09/2024 5161.89365		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4907809.20240910.66524907809-0908767706_T HAO MY THANH PHU gop suc voi dong bao ca nuoc vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.12426		200.000		MBVCB.6996682956.NGUYEN THAI HOAI THUONG chuyen tien.CT tu 1046946414 NGUYEN THAI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.12427		500.000		MBVCB.6996685859.TRAN VAN NGHIA chia se voi ba con vung lu lut.CT tu 1035010434 TRAN VAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93739		100.000		020097040509101930332024SI1V014799.93739. 193033.Vietcombank:0011001932418:Chung tay vi dong bao ca nuoc chong lu
10/09/2024 5189.94296		100.000		0200970405091019303320240R01014802.94296. 193033.Vietcombank:0011001932418:chau my xin gui cua it long nhieu toi ba con vung bao lu mong dan minh som binh yen tro lai cuoc song ngay thuong
10/09/2024 5220.11548		15.000		969245.100924.193033.Hs Dang Phuc Lam11A1THPT CMA Ha Noi xin gop chut it uho dong bao a
10/09/2024 5218.12222		100.000		757353.100924.193034.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.12229		2.000.000		248790.100924.193034.IBFT Hai be Bao Han ung ho dong bao bi lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.11563		10.000		757294.100924.193033.VU THAO DUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.12439		100.000		MBVCB.6996685663.PHAM THUY LINH dong gop ung ho dong bao.CT tu 1017411496 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.12440		30.000		MBVCB.6996682718.NGUYEN TANG PHAT chuyen tien ho tro thiet hai bao Yagi.CT tu 1039010969 NGUYEN TANG PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12266		500.000		119768.100924.193035.NGUYEN NHUT KHOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5136.2120		30.000.000		IBBIZ6019702120.CTY CP NGUYEN LIEU THUC PHAM VA DUOC PHAM MQ ung ho dong bao bao lu MIEN BAC
10/09/2024 5390.93798		100.000		0200970405091019303620241RR6014934.93798 .193036.Vietcombank:0011001932418:Dong gop ho tro cac tinh bi thiet hai sau con bao so 3
10/09/2024 5189.93800		500.000		02009704220910193035202432JI964904.93800.1 93036.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5213.12293		200.000		625073.100924.193035.Thanh Van ung ho ba con mien bac than thuong
10/09/2024 5017.12296		300.000		135814.100924.193035.Chung tay cuu tro dong bao mien Bac bi bao, lu lut FT24254180331990
10/09/2024 5218.11620		150.000		135835.100924.193036.ung ho dong bao mien bac bi thien tai FT24254412080887
10/09/2024 5217.12300		5.833		757479.100924.193036.NGUYEN QUANG DANH chuyen tien
10/09/2024 5389.94397		500.000		020097042209101930362024URQ6335170.9439 7.193037.huyen chung tay ung ho bao lu
10/09/2024 5218.12310		2.000		969721.100924.193037.DINH VIET HOANG ung ho
10/09/2024 5390.94416		200.000		020097041509101930372024b7rb320666.94416. 193038.Ngo Hoang Dat sv dh KienTruc ung ho nan nhan bao yagi
10/09/2024 5242.12459		50.000		MBVCB.6996682938.NGUYEN HOANG THANH AN chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 1046400175 NGUYEN HOANG THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.12463		1.000.000		MBVCB.6996683576.Kim Lien ho tro khac phuc thien tai.CT tu 1015343623 BUI THI HONG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94456		200.000		020097041509101930392024NrBd321074.94456 .193039.ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5387.94465		100.000		0200970415091019303820240Bea321060.94465. 193019.HOANG THI TU chuyen tien
10/09/2024 5390.93892		50.000		0200970422091019303920242OJV893551.93892 .193019.PHAM TIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.11667		200.000		135989.100924.193037.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen quyen gop cho dong bao anh huong bao Yagi FT24254557468118
10/09/2024 5220.11687		500.000		135969.100924.193037.NGUYEN THI QUY ung ho khac phuc bao yagi FT24254302362010
10/09/2024 5387.93908		100.000		020097041509101930392024bEUY321070.9390 8.193040.NGUYEN QUOC HUY
10/09/2024 5161.89447		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5457690.20240910.66525457690-0949865322_D OAN BAO TRAM chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5240.12474		100.000		MBVCB.6996684350.TRUONG THI TRANG chuyen tien.CT tu 1017823107 TRUONG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.12416		100.000		119915.100924.193041.Mong mng binh an
10/09/2024 5218.12418		500.000		613677.100924.193040.NGUYEN THI HUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5078.37768		500.000		MBVCB.6996683921.LE PHAM THI ANH chuyen tien.CT tu 1032214497 LE PHAM THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12438		200.000		613722.100924.193040.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5389.93948		1.000.000		020097042209101930412024GV23930406.93948 .193033.Dinh Thi My Uyen ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5209.11737		500.000		248738.100924.193041.IBFT UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5189.93952		1.000.000		020097041509101930422024zqCi320765.93952. 193021.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.12483		100.000		MBVCB.6996686728.LUONG THI HUYEN ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1046175402 LUONG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.94547		1.000.000		020097042209101930412024YG6H680938.9454 7.193042.HOANG THU TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.94558		100.000		020097042209101930412024NT2L861779.94558 .193042.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.94557		200.000		020097041509101930412024HZ2h321108.94557 .193042.KHUC NGUYEN NGOC VINH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.11762		150.000		249468.100924.193042.IBFT cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5220.11763		100.000		559814.100924.193042.Nguyen Bao Chau chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.11768		100.000		136264.100924.193040.Ung ho Dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra FT24254290385010
10/09/2024 5241.12492		24.000		MBVCB.6996686862.gop may goi mi tom nhe a.co len Viet Nam.CT tu 1018381775 NGUYEN VAN LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93992		500.000		02009704220910193042202422NA423205.9399 2.193023.Le Thi Hoai Anh chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5241.12494		500.000		MBVCB.6996684519.NGUYEN MINH THUY chuyen tien.CT tu 1038134148 NGUYEN MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.89482		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4734859.20240910.66524734859-0966231112_V O THI NHU NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.94586		50.000		020097042209101930422024YVV7167816.94586 .193043.NGUYEN THI TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.94590		500.000		020097042209101930422024E83W516764.9459 0.193043.NGUYEN VAN GIAP chia se cung ba con vung lu
10/09/2024 5213.11794		98.000		981206.100924.193043.NGUYEN THANH DUC tinh Ninh Thuan chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.11799		100.000		136449.100924.193043.NGUYEN THI PHUONG mong moi nguoi som vuot qua FT24254958533009
10/09/2024 5218.11800		1.000.000		781777.100924.193044.LE NGUYEN TUONG VI UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BAO YAGI SO 3-100924-19:30:43 781777
10/09/2024 5241.12501		300.000		MBVCB.6996686836.KHUONG THI NGOC chuyen tien.CT tu 0071001009919 KHUONG THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11830		500.000		136502.100924.193043.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254668411561

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.94625		500.000		020097041509101930452024PTR5321184.94625 .193045.HOANG DINH KY ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5245.12506		150.000		MBVCB.6996683247.TRIEU THI QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao .CT tu 1021708953 TRIEU THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11834		500.000		136507.100924.193044.Ung ho dong bao bao lut FT24254675388713
10/09/2024 5390.95044		200.000		0200970422091019304420241I0T166475.95044. 193045.DUONG THI TUYET HOA UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.11839		100.000		781838.100924.193154.BINH AN DEN VOI MOI NGUOI-100924-19:30:43 781838
10/09/2024 5387.95043		100.000		020097040509101930452024144Q015430.95043. 193025.Vietcombank:0011001932418:LAN ANH chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5389.95061		50.000		02009704220910193044202453LB241913.95061. 193045.du so tien khong lon nhung con hi vong co the giup ich duoc phan nao a
10/09/2024 5242.12510		500.000		MBVCB.6996687247.DANG THI THUY chung tay ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 1023633069 DANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12538		200.000		136574.100924.193044.DO HOANG QUYEN ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau con bao FT24254070330295
10/09/2024 5220.12542		500.000		758079.100924.193043.CTY FATVN UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI
10/09/2024 5216.11851		5.000.000		781864.100924.193045.HUYNH NGOC THAO CHUYEN KHOAN UHDBMB-100924-19:30:45 781864
10/09/2024 5189.94651		20.000		020097042209101930442024AD9U417100.9465 1.193045.NGUYEN DINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5215.12551		100.000		136509.100924.193044.Ung ho dong bao mien bac FT24254829349433
10/09/2024 5244.12513		20.000		MBVCB.6996687097...CT tu 0171003467334 LE TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95074		200.000		020097041509101930452024aGej320865.95074. 193046.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.12562		600.000		249596.100924.193045.IBFT NGUYEN THANH TUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.11869		2.000		136657.100924.193045.NGAN DAI DOAN CAO THI HONG DAN mot chut tam long ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254461560470
10/09/2024 5189.95105		200.000		020097042209101930452024FMVU878539.9510 5.193047.PHUNG TIEN GIANG ung ho dong bao MB
10/09/2024 5220.11920		500.000		136768.100924.193047.NGUYEN THU THAO huong ve ba con vung lu FT24254868421744
10/09/2024 5243.12528		100.000		MBVCB.6996687455.Chia se voi dong bao bi bao lut.CT tu 1027480713 TANG THANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.11939		500.000		781944.100924.193048.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:30:48 781944
10/09/2024 5078.37829		3.000.000		MBVCB.6996684718.ATITUDE kinh gui cuu tro .CT tu 0181003469267 DOAN A TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.12628		300.000		781962.100924.193153.MY PHUN DONG GOP-100924-19:30:48 781962
10/09/2024 5387.94763		1.000.000		020097042209101930482024SVO2418212.94763 .193049.NGUYEN THI MAI HUONG ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5387.94776		515.015		020097042209101930482024MYPX107393.9477 6.193049.VU THI HIEU NGAN Ho Tro ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5245.12536		500.000		MBVCB.6996687367.Ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao so 3.CT tu 1047334945 DOAN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12649		200.000		781967.100924.193048.LE THI THU TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO LU YAGI SO 3-100924-19:30:49 781967
10/09/2024 5241.12540		200.000		MBVCB.6996687105.TRAN THI TUYET ung ho mien bac bao yagi.CT tu 0061001143964 TRAN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12666		500.000		781973.100924.193050.UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI-100924-19:30:49 781973
10/09/2024 5387.95221		100.000		020097042209101930492024KSGA442544.9522 1.193050.PHAM THI KHANH LINH SINH VIEN TRUONG DAI HOC VAN LANG
10/09/2024 5214.12675		100.000		559853.100924.193050.cuu tro mien Bac. NAM MO A DI DA PHAT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.12544		100.000		MBVCB.6996687548.NGUYEN THI HOA chuyen tien.CT tu 1018286167 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.12546		500.000		MBVCB.6996687043.Ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 0461000425843 DANG THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.12700		200.000		107264.100924.193051.UNG HO DONG BAO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.13008		300.000		136963.100924.193049.Mong dong gop duoc it cho dong bao ngay lut FT24254461560884
10/09/2024 5389.94866		100.000		020097042209101930502024K2VB368847.9486 6.193052.LE QUOC MINH sinh vien Dai hoc Thu Dau Mot xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.12712		300.000		137046.100924.193050.Gia Dinh Anh Nga ho tro dong bao lu lut FT24254621844424
10/09/2024 5219.13020		500.000		981407.100924.193052.NGUYEN THI HUONG HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.94870		1.000.000		020097042209101930512024TTIC761430.94870 .193043.Vo Chong Nam Ha gui dong bao
10/09/2024 5219.12741		10.000		981455.100924.193052.NGUYEN CHAU CHI BAO chuyen tien
10/09/2024 5212.13039		200.000		981447.100924.193052.Chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5209.12747		500.000		433197.100924.193053.thuong gui nguoi dan mien bac
10/09/2024 5240.12559		50.000		MBVCB.6996687915.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9816400735 NGUYEN ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95307		200.000		020097042209101930512024MNH8655711.9530 7.193053.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.13052		1.000.000		981473.100924.193053.TRUONG QUOC HAI chuyen tien ung ho ba con mien Bac chiu anh huong bao lu bao yagi so 3
10/09/2024 5388.94908		300.000		020097042209101930522024QDVB344901.9490 8.193053.HA THE ANH ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5220.13054		200.000		137189.100924.193052.Ho tro dong bao vung lu FT24254300210910
10/09/2024 5214.13071		5.000.000		137208.100924.193053.LE ANH DAO ung ho khac phuc bao Yagi FT24254618889065
10/09/2024 5189.95335		1.000.000		020097041509101930532024lhtd321401.95335. 193033.LE THI PHUONG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.13082		1.000.000		137263.100924.193053.Ung ho lu lut bao yagi FT24254900540707
10/09/2024 5189.95352		1.000.000		020097040509101930542024O6CV016013.9535 2.193054.Vietcombank:0011001932418:gia dinh chau Long Huong ung ho dong bao
10/09/2024 5189.94943		200.000		020097042209101930532024T7H1343019.94943 .193054.VU THI KIEU DIEM chuyen tien
10/09/2024 5215.12795		10.000		871437.100924.193054.BUI ANH THU ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5242.12568		3.000.000		MBVCB.6996687310.NGUYEN HOANG HUAN(HCM) ung ho cuu tro dong bao bao lu mien Bac than yeu..CT tu 0071001190535 NGUYEN HOANG HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.12570		1.000.000		MBVCB.6996684793.ung ho dong bao bi lu lut mien Bac do bao yagi.CT tu 0181003367269 PHAM THI THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13094		200.000		137306.100924.193054.NGUYEN THI TUOI chuyen ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254656289876
10/09/2024 5212.13099		500.000		120337.100924.193054.DO ANH THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.95387		500.000		020097040509101930552024HHP0016082.9538 7.193055.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.12821		200.000		137383.100924.193054.Transfer from ha FT24254484272109
10/09/2024 5215.13118		100.000		137400.100924.193055.BANH YEN NHI chuyen FT24254647909915
10/09/2024 5161.89562		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4735185.20240910.66524735185-0789512610_C hut tam long nho cua con a
10/09/2024 5161.89563		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5522106.20240910.66525522106-0707839879_D ANG THI ANH THU ung ho dong bao cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5161.89564		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4735178.20240910.66524735178-0853976970
10/09/2024 5161.89569		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5130430.20240910.66525130430-0344382183_D O THUY ANH Chung Tay Gop Suc Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5390.95461		50.000		0200970422091019305620240X28934687.95461. 193037.Ung ho dong bao cac tinh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.13167		369.000		137545.100924.193056.NGUYEN THI MAO gui tinh yeu thuong va nang luong binh an den dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254137778036
10/09/2024 5240.12587		200.000		MBVCB.6996684449.Kim Lien Quy xin gop suc khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0101001105763 KIM THI LIEN QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95489		20.000		020097042209101930572024UUQB230760.9548 9.193058.mong dong bao ta vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.37911		300.000		MBVCB.6996684875.ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0251002710855 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.95522		100.000		020097042209101930582024DY0Y355018.9552 2.193059.PHAN THI THUY TRANG ho tro khac phuc thien tai bao so 3
10/09/2024 5219.13220		300.000		614792.100924.193058.QUACH MINH CUONG chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.12920		300.000		137708.100924.193058.TRAN MINH PHUONG chuyen ung ho cong tac cuu tro thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254868422635
10/09/2024 5189.96120		100.000		020097040509101931002024F5DZ016344.96120 .193100.Vietcombank:0011001932418:mot chut tam long danh cho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.13239		500.000		137758.100924.193059.Leeegems ung ho dong bao mien bac FT24254003509000
10/09/2024 5216.13243		200.000		137757.100924.193059.PHAN TAN HUY ung ho dong bao lu lut FT24254239767495
10/09/2024 5189.95560		100.000		020097041509101931002024fmrZ321767.95560. 193100.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.12936		500.000		615628.100924.193059.NGUYEN MINH LUAN chuyen tien ho tro bao so 3
10/09/2024 5241.12609		100.000		MBVCB.6996685134.NGUYEN THI LINH chuyen tien.CT tu 0931004220761 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95601		100.000		020097042209101931002024TCBN460588.9560 1.193101.PHAM BAO ANH gop tien khac phuc hau qua lu lut nhe a
10/09/2024 5387.96161		200.000		020097042209101931002024C7OS289887.96161 .193101.CAO THI VUNG HA chuyen tien
10/09/2024 5390.96170		200.000		020097041509101931022024RpL0321812.96170 .193102.Thuy Van chung tay gop suc cung Dong bao
10/09/2024 5218.13273		200.000		981706.100924.193102.LUU THI THANH NGAN chuyen tien ung ho dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96172		1.000.000		0200970415091019310220242x90322139.96172. 193042.TRAN THI PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.13276		100.000		474067.100924.193101.NGUYEN MINH NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5209.12976		2.000.000		894285.100924.193102.Remitly transfer R61380099469
10/09/2024 5390.95629		1.000.000		020097041509101931022024RZJx321819.95629. 193054.VU DOAN NGOC HUY chut tam long nguoi con mien nam ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.96186		686.000		020097042209101931022024AL0H465939.9618 6.193103.TRAN KHANH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5209.12975		500.000		137841.100924.193101.Tap the Nha Hang Lac Rang Long An Tan An ung ho dong bao vung lu FT24254801854601
10/09/2024 5388.96183		100.000		020097042209101931012024K9QL166023.9618 3.193042.NGO DUC TUAN chuyen tien ung ho MIEN BAC bao Yagi
10/09/2024 5241.12625		100.000		MBVCB.6996696084.PHAM MINH HANG chuyen tien.CT tu 1015950407 PHAM MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13303		100.000		782304.100924.193102.UNG HO BA CON VUNG LU-100924-19:31:02 782304
10/09/2024 5212.13310		100.000		614957.100924.193102.Le Thi Nga chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5240.12626		500.000		MBVCB.6996688426.NGUYEN THI CHA MY chuyen tien.CT tu 0071001301430 NGUYEN THI CHA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.12630		200.000		MBVCB.6996689030.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 1030658270 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95667		300.000		020097040509101931032024R8TX016532.9566 7.193103.Vietcombank:0011001932418:BUI THI NHU HOA chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5387.96205		50.000		0200970405091019310320245M5H016529.9620 5.193103.Vietcombank:0011001932418:TRINH NGOC TRAN chuyen tien
10/09/2024 5189.96208		100.000		020097041509101931032024UNa8322158.96208 .193103.Mien Bac co len
10/09/2024 5217.13324		500.000		981777.100924.193103.Quoc ung ho dong bao vung lu phia bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.96214		2.000.000		020097042209101931022024W2CA634297.962 14.193104.Tran Ngoc Linh ung ho khac phu hau qua toi nhung vung thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.13337		200.000		625209.100924.193100.Huynh Nga chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5244.12635		500.000		MBVCB.6996696567.cuu tro dong bao bi lu lut.CT tu 0151000597350 NGUYEN CHI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95691		200.000		020097042209101931032024ME6H346597.9569 1.193104.LE DUC TUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.95726		300.000		020097042209101931042024EO3R688409.95726 .193105.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5241.12643		200.000		MBVCB.6996687897.Be Thao Nguyen & Be Dang Khoa chia se cung dong bao mien Bac! Cau mong mng duoc binh an.CT tu 0481000790371 TRUONG NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95754		400.000		020097042209101931052024DMFI791248.9575 4.193057.nguyen huynh phuong thuy mong mien bac vuot qua
10/09/2024 5219.13391		300.000		138207.100924.193105.TRAN THANH TRUC gop phan ho tro khac phuc hau qua bao Yagi va thien tai FT24254662144070
10/09/2024 5161.89635		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5523958.20240910.66525523958-0865952724_c hia se voi dong bao bi lut
10/09/2024 5214.13425		100.000		972704.100924.193106.Phan Thi Uyen Phuong ung ho dong bao
10/09/2024 5389.96307		500.000		020097040509101931072024POEN016726.9630 7.193107.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5216.14101		1.000.000		894344.100924.193106.Phung - Hung ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.89641		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5351666.20240910.66525351666-0989278214_V U DUC LONG chuyen tien chung tay ung ho thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5219.13442		300.000		138331.100924.193106.NGUYEN TRAN DIEU LY chuyen FT24254739810542
10/09/2024 5189.95813		200.000		020097041509101931072024iwOd321950.95813 .193107.HUYNH NGOC VAN ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.95834		100.000		020097042209101931072024A852674444.95834 .193108.ung ho dong bao thuong nguoi dan Viet Nam Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96339		500.000		020097042209101931072024CL63871228.96339. 193108.NGO THI MINH THU chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5389.95844		200.000		020097042209101931072024DOH9773465.9584 4.193048.NGUYEN THU HOAI chuyen tien
10/09/2024 5189.96361		100.000		0200970415091019310920247X2g321994.96361 .193109.TRAN DUC ANH DONG HANH KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5240.12666		100.000		MBVCB.6996689322.PHAM DUC HUNG chuyen tien.CT tu 9981831226 PHAM DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96396		200.000		0200970422091019310920242C9T767586.96396 .193110.Ung ho nguoi dan chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5244.12673		100.000		MBVCB.6996689180.DOAN HONG NGOC chuc moi nguoi binh an, manh me vuot qua. Co len mien Bac than yeu!!! (gui tu mien Nam).CT tu 1047384159 DOAN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95897		750.000		020097042209101931092024COZV745441.9589 7.193110.NGUYEN VIET NGA chuyen tien
10/09/2024 5213.13483		200.000		981903.100924.193108.Ho tro dong bao mien Bac anh huong bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.14147		1.000.000		981908.100924.193108.NGUYEN THI THU HA ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.95909		100.000		020097042209101931092024FBDV478873.9590 9.193110.BUI THI VAN ANH ung ho nguoi dan
10/09/2024 5189.96415		50.000		020097042209101931102024SZC9299542.96415 .193111.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.95920		200.000		0200970405091019311020241L0V016935.95920. 193050.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI THU ung ho sau bao so 3
10/09/2024 5389.95921		200.000		020097041509101931112024LipP322533.95921. 193111.NGUYEN NGOC LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5240.12681		200.000		MBVCB.6996696478.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 1043860091 LE THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14171		150.000		250076.100924.193109.IBFT Ngoc Tram ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.12683		100.000		MBVCB.6996697667.ung ho cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1016298479 PHUNG DUONG NGOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.95942		500.000		0200970422091019311020242X40680903.95942. 193103.HUYNH THI NHU PHUONG chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5217.14203		100.000		982041.100924.193112.chung chau xin duoc gop mot chut de giup do dong bao dang gap kho khan a
10/09/2024 5243.12687		500.000		MBVCB.6996697129.CHE THI QUYEN chuyen tien.CT tu 1024694954 CHE THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12688		200.000		MBVCB.6996688985.NGUYEN QUANG LOC chuyen tien.CT tu 0921000717619 NGUYEN QUANG LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38032		2.000.000		MBVCB.6996697054.NGO THI BICH HANG chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0411000879739 NGO THI BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95977		20.000		0200970422091019311220244N4A673564.9597 7.193104.VO VAN THUONG chuyen tien ho tro nguoi dan mien Bac bao lu .
10/09/2024 5245.12696		500.000		MBVCB.6996689478.VU THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 1046425738 VU THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13628		1.000.000		250084.100924.193113.IBFT LAM QUOC THANH chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.14248		500.000		982079.100924.193113.LE QUANG CHUONG ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.13632		150.000		138694.100924.193111.NGUYEN VAN NGOC chuyen FT24254733397146
10/09/2024 5387.97008		200.000		020097041509101931132024QcOt322406.97008 .193114.chau Gon xin ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.12703		100.000		MBVCB.6996697922.NGUYEN QUOC DAT chuyen tien.CT tu 1017497994 NGUYEN QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38046		200.000		MBVCB.6996673539.THACH THI PHUONG LAN chuyen tien.CT tu 0401001398724 THACH THI PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14265		500.000		138831.100924.193113.TRAN THI HUONG ung ho dong bao bi lu lut FT24254994279036

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.97029		200.000		0200970415091019311420243wZH322624.9702 9.193114.NGUYEN THI TRUC NGAN chuyen tien cuu tro nguoi dan vuot qua bao lu yagi mong nguoi dan duoc binh an
10/09/2024 5189.97037		50.000		020097040509101931142024U5FC017121.97037 .193054.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGUYEN THUAN HOA chuyen tien khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5218.13690		10.000.000		138920.100924.193114.Vinh tinh ung ho dong bao vung lu khac phuc thien tai FT24254662144709
10/09/2024 5161.89693		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5299743.20240910.66525299743-0779202889_B UI THANH PHAT
10/09/2024 5017.13709		100.000		615606.100924.193114.Pham Huong Giang chuyen tien
10/09/2024 5390.97070		45.000		0200970422091019311420241Y9I709565.97070. 193115.ung ho cac tinh bao lu chuc moi nguoi viet nam suc khoe binh an
10/09/2024 5389.96531		100.000		020097041509101931152024iUiD322451.96531. 193107.chung tay ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5078.38063		50.000		MBVCB.6996698167.NGUYEN THAO AN chuyen tien.CT tu 1018572692 NGUYEN THAO AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96547		200.000		020097042209101931152024W2JH745814.9654 7.193116.Cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5161.89699		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5525527.20240910.66525525527-0827085045_H o tro dong bao mua lu
10/09/2024 5189.96549		100.000		0200970422091019311520249TJU872395.96549 .193116.ung ho MB
10/09/2024 5388.97105		200.000		020097040509101931162024Y7M4017236.9710 5.193116.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5390.96559		1.000.000		020097041509101931162024KZcD322690.9655 9.193108.VU THI HA chuyen tienung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5189.97109		292.000		020097041509101931162024nQKf322473.97109 .193116.TRAN THI TU chuyen tien
10/09/2024 5218.13728		200.000		782650.100924.193116.LE THI HUYNH THANH CHUYEN TIEN UNG HO BA CON VUNG LU LUT-100924-19:31:16 782650
10/09/2024 5219.13750		5.000		760845.100924.193115.DINH HOANG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.38075		1.000.000		MBVCB.6996672230.NGUYEN THI DIEM CHI chuyen tien.CT tu 1026425109 NGUYEN THI DIEM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96592		500.000		020097042209101931162024IH6L166555.96592.193117.LE THI HUONG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.13769		20.000		139146.100924.193117.LUU THE LONG chuyen FT24254790303009
10/09/2024 5387.97153		200.000		020097042209101931162024HSQV402303.97153.193118.ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5387.97163		555.555		020097042209101931172024NVZI943290.97163.193058.DOAN THANH TRONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.13802		5.000.000		139213.100924.193118.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 va lu lut. FT24254122007717
10/09/2024 5017.13805		200.000		559977.100924.193118.Viet Nam kien cuong
10/09/2024 5214.13803		500.000		139212.100924.193118.Hai ba chau be Thai Minh ung ho dong bao vung bao lu FT24254093675220
10/09/2024 5389.97193		20.000		020097042209101931182024VF6F846379.97193.193119.ung ho ho tro cac tinh bi lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5244.12734		50.000		MBVCB.6996690757.NGUYEN VAN LAM chuyen tien Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1020809423 NGUYEN VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97200		382.000		020097042209101931182024GXWO647793.97200.193119.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.96643		100.000		0200970415091019311920242epW322765.96643.193119.VU TRAN KHANH HUNG chuyen tien ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5212.13830		200.000		616585.100924.193118.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.12737		10.000		MBVCB.6996697992.PHAM VIET TUAN chuyen tien em sv nam 1 gop ti gao ti bun a.CT tu 1031373560 PHAM VIET TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.12739		2.000.000		MBVCB.6996698170.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 1031435014 DO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13845		100.000		294879.100924.193120.Hadi ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.96669		500.000		020097042209101931192024AHPJ100135.9666 9.193100.DONG NGHIEM TRUNG DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.14449		16.900		982261.100924.193120.PHAM THE ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.96709		50.000		02009704220910193120202408I6758445.96709. 193122.Tran Thi Hanh chung tay ung ho dong bao bao lu. Mong tat ca duoc binh an
10/09/2024 5017.14484		1.000.000		139495.100924.193121.Ung ho dong bao lu lut con bao so 3 FT24254365896360
10/09/2024 5189.96722		50.000		020097040509101931222024SE6Q017570.96722 .193122.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac a
10/09/2024 5388.97299		100.000		020097040509101931222024DH1M017572.9729 9.193102.Vietcombank:0011001932418:DO THI CHI chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.14501		150.000		139562.100924.193122.Ung ho lu lut FT24254721237441
10/09/2024 5387.96733		50.000		020097040509101931222024LNAME017588.967 33.193122.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.96742		1.000.000		020097042209101931212024HJR6892755.96742 .193123.Chia se cung ba con vung lu
10/09/2024 5217.14506		300.000		139579.100924.193122.TRINH THI NGUYET ANH chuyen FT24254500356807
10/09/2024 5245.12764		50.000		MBVCB.6996691037.NGUYEN VAN VINH chuyen tien.CT tu 1027661165 NGUYEN VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14526		200.000		617019.100924.193122.Dang Hai Long chuyen tien
10/09/2024 5214.14530		100.000		655488.100924.193123.Ho Tro Mien Bac Mua Bao
10/09/2024 5390.97342		200.000		02009704220910193122202409VG622562.97342 .193124.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.97343		3.000.000		020097041509101931242024f0av323136.97343. 193124.ung ho bao so 3 Yagi dong bao cac tinh mien bac
10/09/2024 5209.13984		8.000		770862.100924.193124.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.13985		200.000		625315.100924.193122.mot it than thuong gui den dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.96775		100.000		020097042209101931232024OUEU263968.9677 5.193124.2 vo chong cua it long nhieu a. Mong moi nguoi BINH AN
10/09/2024 5189.97360		100.000		020097042209101931232024EE4K892882.97360 .193124.cuu tro sau sieu bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.96784		100.000		020097041509101931242024qzJU322891.96784. 193124.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5218.15003		500.000		782871.100924.193208.CUU TRO LU LUT SAU BAO 2024-100924-19:31:24 782871
10/09/2024 5245.12777		2.000.000		MBVCB.6996698928.gd luu canh toan ung ho bao lut Yagi.CT tu 0691000328053 LE HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.89761		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5525285.20240910.66525525285-0968474299_U ng ho dong bao mien bac qua luc kho khan
10/09/2024 5388.97384		500.000		020097042209101931242024S6TK851333.97384 .193125.NGUYEN HUU LICH chuyen tien cuu tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.12779		200.000		MBVCB.6996698531.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0301002854796 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15015		500.000		254722.100924.193125.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.14571		150.000		617107.100924.193124.Vo Thi Minh Thu chuyen tien
10/09/2024 5388.96817		3.000.000		020097042209101931242024IC33926504.96817. 193125.HANH THINH nguyen giup dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.14576		100.000		139710.100924.193124.NGUYEN THI THU LUYEN ung ho mien Bac, mong mien Bac mau khoe lai FT24254281867005
10/09/2024 5215.14578		10.000		974514.100924.193124.hsinh dinh van tu cma ung ho chut suc luc cho dong bao chong lu
10/09/2024 5242.12784		100.000		MBVCB.6996699019.VU NHAT LY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1017072357 VU NHAT LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97417		57.052		020097042209101931252024ZI8A686261.97417 .193126.chau la hoc sinh khong co nhieu day la toan bo so tien trong tai khoan cua chau. mong co the mua duoc goi banh goi mi cho dong bao vung lu a.
10/09/2024 5209.15051		200.000		139845.100924.193125.NGUYEN THI HOA ung ho dong bao vung lu FT24254902781649
10/09/2024 5239.12789		100.000		MBVCB.6996699156.TRINH VAN HAO chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao yagi.CT tu 0491000130469 TRINH VAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.12792		100.000		MBVCB.6996690840.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1025258105 PHAM MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96866		180.000		020097042209101931262024QTN3302053.9686 6.193127.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.89770		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5525215.20240910.66525525215-0349260272_T RAN NHU HAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.14614		200.000		139948.100924.193126.DOAN THE VU va Nguyen Thi Bich Ha chung tay gop suc giúp nhan dan vuot qua thien tai bao lu FT24254328468425
10/09/2024 5189.97475		500.000		020097042209101931272024BQ2T485225.9747 5.193128.TUYEN UNG HO BA CON BAO LU MB
10/09/2024 5078.38161		50.000		MBVCB.6996691362.TRINH NGOC THIEN chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 1023287772 TRINH NGOC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96905		2.000.000		020097042209101931272024QRV1474977.9690 5.193129.nguoi ham mo ca si Tang Phuc NeKo Le ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao lut
10/09/2024 5218.15149		100.000		974981.100924.193129.Ung ho cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5389.97510		500.000		020097042209101931282024P056942471.97510. 193129.TRAN THI HA chia se chut kho khan cung voi dong bao mien Bac bi lu lut.
10/09/2024 5215.14690		200.000		982526.100924.193130.BUI THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5387.97536		100.000		020097040509101931302024MTDA017983.975 36.193121.Vietcombank:0011001932418:TRAN T THUY HOA chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5239.12819		50.000		MBVCB.6996699808.NGUYEN MINH KHANH chuyen tien.CT tu 1031572144 NGUYEN MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15201		50.000		986345.100924.193131.Ung ho dong bao, ma GD 248854678
10/09/2024 5216.15206		500.000		560032.100924.193131.Nguyen thi thu ha quyn gop khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.96975		200.000		020097042209101931302024A8Q3623937.9697 5.193131.Ha Van Lin chia se voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.97584		50.000		020097042209101931302024XUS0477600.9758 4.193131.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5212.14734		200.000		140292.100924.193130.Le Uyen ung ho dong bao mien bac trong bao yagi FT24254635850383
10/09/2024 5389.96978		500.000		020097041509101931312024LiuB323311.96978. 193131.NGUYEN CHI TAM Chuyen tien
10/09/2024 5213.15255		1.000.000		140416.100924.193132.LUU DUC THANH chuyen tien ho tro cac tinh mien Bac bi anh huong do lu lut - mong mng binh an FT24254733398785
10/09/2024 5220.15260		100.000		140423.100924.193132.DAO TRANG NHUNG chung tay giúp đỡ đồng bào phía Bắc. FT24254938010365
10/09/2024 5220.14763		200.000		140425.100924.193132.Ung ho dong bao thien tai FT24254067811406
10/09/2024 5218.15263		1.000.000		140429.100924.193132.Ho tro nguoi dan gap kho khan do bao lu FT24254997091109
10/09/2024 5387.97628		100.000		020097042209101931312024FA9M292329.9762 8.193133.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.97627		200.000		020097042209101931322024Y4D3135686.97627 .193133.ung ho cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5389.97634		50.000		020097042209101931322024SP5Q222754.97634 .193133.Mot chut tam long giúp đỡ ba con anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5078.38202		500.000		MBVCB.6996700002.Ung ho mien Bac .CT tu 0991000012117 TRAN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98011		500.000		020097042209101931322024ZH34195280.98011 .193133.BUI THI NGOC HAN chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.98018		50.000		0200970422091019313220249NQA412585.9801 8.193133.NGUYEN PHAN QUOC BAO chuyen tien
10/09/2024 5245.12837		200.000		MBVCB.6996689378.Con mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 1038641487 TRAN THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.12839		1.000.000		MBVCB.6996692214.Vi ba con vung lu.CT tu 9387603919 TRAN MINH DAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14788		100.000		982647.100924.193134.NGUYEN VAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5389.97710		500.000		020097041509101931352024WAAm323388.977 10.193135.Chung tay giúp sức vượt qua kho khan

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97726		400.000		02009704220910193134202487GL220284.97726. 193127.Le Thanh Tung chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.14826		100.000		618355.100924.193134.SEVENTEEN Mingyu ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5245.12851		13.000		MBVCB.6996692483.Moi nguoi co len a..CT tu 1031232114 NGUYEN HAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98089		200.000		0200970405091019313620243YUH018347.9808 9.193116.Vietcombank:0011001932418:NGO THI TRIEU TIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5189.97772		300.000		0200970422091019313620240YEK186731.97772 .193137.MAI THI DU chuyen tien
10/09/2024 5389.97784		100.000		020097042209101931362024XMLY261165.9778 4.193137.gui toi dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5189.97789		200.000		0200970422091019313620244Z0A113051.97789 .193137.ung ho cuu tro dong bao vung lu
10/09/2024 5219.14838		500.000		140702.100924.193135.Cam on FT24254754342839
10/09/2024 5209.15388		500.000		140698.100924.193135.Hang Luu xin dong gop ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254841697931
10/09/2024 5161.89850		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5528387.20240910.66525528387-0968669726_T RAN THI NGOC GIAU ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5243.12866		10.000.000		MBVCB.6996700870.Pham Huong ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0711000219928 PHAM THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.14863		1.000.000		982740.100924.193138.NGUYEN THI NGUYET MINH ung ho ba con vung lu lut bao Yagi
10/09/2024 5215.15439		50.000		140739.100924.193136.DINH tHi Thu Ha ung ho khac phuc thien tai bao lu sau bao yagi FT24254924032640
10/09/2024 5189.97817		100.000		020097041509101931382024oC7Q323729.97817 .193138.TRAN DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5389.97861		100.000		020097042209101931382024VM7Q841020.9786 1.193118.VUONG CHI CUONG chuyen tien ho tro ba con lu lut
10/09/2024 5212.15479		200.000		140915.100924.193138.Minh Quangg Luu Ha ung ho cuu tro khac phuc hau qua lu lut FT24254828880790

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.98152		100.000		020097041509101931392024v6Cv323749.98152 .193139.VU THI HANH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.15496		2.000.000		140956.100924.193138.NHAN VIEN CCG CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT FT24254082851208
10/09/2024 5245.12877		100.000		MBVCB.6996692749.VU TRUC ANH chuyen tien.CT tu 1038351952 VU TRUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97911		500.000		0200970415091019314020241jMO323774.97911 .193140.PHAN DUC THANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.12881		500.000		MBVCB.6996690897.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0161001600686 LE THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15560		500.000		141056.100924.193140.DANG THI THU HANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN- BAN CUU TRO TW UNG HO DONG BAO FT24254297470700
10/09/2024 5390.98195		2.000.000		020097042209101931402024WBGF299524.9819 5.193120.trang anhung ho cuu tro khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5389.97966		100.000		0200970422091019314020240Z37557146.97966. 193133.Ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5209.14933		75.000		141142.100924.193141.NGUYEN DUC DUY ung ho ba con mien Bac FT24254675392025
10/09/2024 5241.12890		100.000		MBVCB.6996700930.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0201000562527 VO TA NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97985		500.000		020097040509101931422024UOZK018647.9798 5.193122.Vietcombank:0011001932418:HOAN G AN NHIEN ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5216.15601		300.000		141025.100924.193139.DANG THI BICH THUY chuyen ung ho dong bao FT24254150402012
10/09/2024 5215.15612		200.000		783361.100924.193225.GD TRUONG NGOC GUI BA CON MIEN BAC, CUNG VUOT QUA CON BAO NAY NHEE-100924-19:31:42 783361
10/09/2024 5189.97997		300.000		020097041509101931422024mO9g323818.9799 7.193142.PHAM THI TAM ung ho cac tinh phia bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5216.15629		500.000		619718.100924.193142.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.15637		100.000		619709.100924.193142.Doan Hoang Quoc Viet chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.14968		100.000		141275.100924.193142.NGUYEN THI THU HUONG chuyen ung ho dong bao FT24254613740405
10/09/2024 5213.15645		1.000.000		141269.100924.193142.QUOC-VAN UNG HO DONG BAO DO BAO SO 3 FT24254646917030
10/09/2024 5389.98254		30.000		0200970422091019314220249NTK846642.9825 4.193143.Ung ho quy MTTQ khắc phục bao Yagi
10/09/2024 5017.15673		20.000.000		783360.100924.193144.UNG HO DONG BAO MIEN BAC THAN YEU-100924-19:31:41 783360
10/09/2024 5209.14993		500.000		982900.100924.193144.TRINH MINH KHANG chuyen tien
10/09/2024 5245.12907		200.000		MBVCB.6996693058.DO DUC DUY chuyen tien.CT tu 9687999999 DO DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.89903		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5527287.20240910.66525527287-0374784440_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.99090		100.000		020097041509101931452024S1Bp323882.99090 .193145.ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5213.15713		200.000		613709.100924.193144.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5389.99089		1.000.000		0200970422091019314420240KA7345935.9908 9.193145.Nguyen Dang Khoa ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.12913		100.000		MBVCB.6996693361.NGUYEN THI THU NGAN dong bao co gang len nhe.CT tu 1026520051 NGUYEN THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.98297		100.000		020097042209101931442024V6M0913723.9829 7.193125.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5388.99109		500.000		020097042209101931452024DOTE516797.9910 9.193146.DINH VIET BACH chuyen tien
10/09/2024 5218.15737		10.000		763373.100924.193145.CD DuckFishing Ung Ho Ba Con Vung Lut
10/09/2024 5239.12920		50.000		MBVCB.6996700124.119224022 Ung Ho Quy Cuu Tro.CT tu 1023983648 NGUYEN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15764		200.000		619220.100924.193146.Luu My Chan (mien Nam) ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5217.15778		500.000		141571.100924.193146.PHAM HAI YEN chuyen FT24254274673957

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.99140		100.000		02009704050910193147202406OH018928.99140 .193147.Vietcombank:0011001932418:chia se mat mat cung dong bao mien bac
10/09/2024 5239.12925		300.000		MBVCB.6996693593.TRAN THI TUYET TRANG chuyen tien.CT tu 0091000667593 TRAN THI TUYET TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15793		500.000		983005.100924.193147.Ung Ho Bao Lut
10/09/2024 5017.15798		300.000		252422.100924.193147.IBFT LUU THUC PHAN chuyen tien
10/09/2024 5220.16077		100.000		121848.100924.193148.E Kien Ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5243.12935		6.200.000		MBVCB.6996693859.TRUONG KHA DOANH ung ho dong bao bi bao Yagi.CT tu 1030513754 TRUONG KHA DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15835		200.000		141707.100924.193148.Co len Viet Nam FT24254794415298
10/09/2024 5239.12928		500.000		MBVCB.6996701465.ung ho dong bao lu lut mien Bac..CT tu 0121002780223 TRAN THI KIM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.12939		50.000		MBVCB.6996701555.HO MINH THUAN chuyen tien cuu tro, tam long nho cua con, sinh vien tui cung huong ve noi xay ra thien tai.CT tu 1030945342 HO MINH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15854		200.000		141777.100924.193148.Ung ho dong bao mien bac lu lut FT24254733003526
10/09/2024 5244.12943		100.000		MBVCB.6996701871.gia dinh do dau ung ho lu lut sau bao yagi.CT tu 1017252787 LE HOANG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99256		1.000.000		02009704220910193148202441BN390060.99256 .193150.phuong hieu ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5219.15881		2.000.000		141855.100924.193149.NGUYEN BAO VY chuyen tien ung ho Mien Bac, bao Yagy FT24254067812792
10/09/2024 5220.16124		200.000		125048.100924.193150.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.16127		500.000		141865.100924.193150.Ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254611441321
10/09/2024 5209.15891		200.000		625443.100924.193148.chia se voi ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.12953		2.000.000		MBVCB.6996700390.VO THI Y NHU cuu tro bao lu mien trung .CT tu 1019395621 VO THI Y NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15908		500.000		141904.100924.193150.Nguyen Ha My va Phi Hai Anh se chia kho khan cung ba con vung bao lu FT24254005845343
10/09/2024 5387.98422		50.000		020097042209101931502024USF4594392.98422 .193151.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5220.15920		100.000		619442.100924.193150.Tran Minh Hieu chuyen tien
10/09/2024 5189.98431		840.000		020097042209101931502024BNX5316655.9843 1.193151.khach shop Dang Lan chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.15932		200.000		783559.100924.193150.UNG HO BA CON-100924-19:31:51 783559
10/09/2024 5213.16148		100.000		141963.100924.193151.Rixin Kolsme ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI gay ra FT24254873235401
10/09/2024 5239.12958		200.000		MBVCB.6996694220.ung ho nguoi dan bao yagi.CT tu 1033466075 DO VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12959		500.000		MBVCB.6996692992.Chung tay Ung ho Dong bao.CT tu 0301000373691 BUI THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.12962		500.000		MBVCB.6996694059.LE TRAN PHUONG NHI chuyen tien ho tro Dong Bao khac phuc thien tai.CT tu 0181003638568 LE TRAN PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.89927		1.150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5162508.20240910.66525162508-0988983641_U ng ho ba con mien Bac bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5212.16170		500.000		124106.100924.193152.Bui Thi Thi chuyen tien
10/09/2024 5161.89953		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5649209.20240910.66525649209-0938245883_H uong ve dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.15963		2.000.000		619499.100924.193152.Tu TPHCM gui den mien Bac, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.12966		200.000		MBVCB.6996702276.CAM ON CAC CHIEN SY DUNG CAM DANG HO TRO DONG BAO. BINH AN MN NHE.CT tu 1043799632 TRINH NGUYEN THI MONG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.15968		500.000		142078.100924.193152.TRUONG MY QUYEN chuyen Ung ho ba con vung bao yari FT24254873235482
10/09/2024 5390.99374		300.000		020097042209101931522024PDH9538348.9937 4.193154.Gia dinh chau Phuc Hung ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5189.98478		200.000		020097042209101931532024D8FM759419.9847 8.193154.ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.99376		100.000		020097042209101931532024YB7D895542.9937 6.193154.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5220.17009		5.000.000		783662.100924.193156.CTY TNHH DICH VU LOGISTICS QUOC TE ACE UNG HO DONG BAO ANH HUONG THIEN TAI-100924-19:31:54 783662
10/09/2024 5218.16230		200.000		620243.100924.193153.Ung ho dong bao trung du mien nui phia bac mong dong bao co the vuot quan giai doan kho khan
10/09/2024 5209.16236		100.000		619607.100924.193154.Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.12977		100.000		MBVCB.6996702744.mong moi nguoi binh an a.CT tu 0701000407327 LE THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98510		200.000		020097042209101931542024INIW625279.98510 .193155.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5240.12980		300.000		MBVCB.6996692987.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 9389621718 DINH CONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.16254		1.000.000		474646.100924.193155.GD Minh Anh ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5189.98531		500.000		020097041509101931562024y4AL324610.98531 .193156.Ung ho mien Bac bao so 3
10/09/2024 5389.98550		100.000		020097042209101931562024X6O4534940.98550 .193136.TRAN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.99470		50.000		020097042209101931552024VLCC866655.9947 0.193156.em hssv ung ho mien bac aaa
10/09/2024 5218.16282		300.000		142294.100924.193155.Ung ho dong bao lu lut FT24254841699392
10/09/2024 5390.99495		1.000.000		0200970422091019315620243VSO456877.99495 .193157.HOANG THI HA chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5213.17131		500.000		783749.100924.193157.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:31:57 783749
10/09/2024 5390.98579		500.000		020097040509101931572024OGDH019543.9857 9.193137.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16296		1.000.000		983242.100924.193157.Nguyen Hai Anh ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5213.16303		2.000.000		142428.100924.193157.TRAN NGOC KHUONG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254785077727
10/09/2024 5389.98590		200.000		020097041509101931582024yEAC324656.9859 0.193158.NGUYEN DUC HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.17159		50.000		252600.100924.193158.IBFT Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.17161		131.105		620775.100924.193157.LE DINH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.16321		1.000.000		142490.100924.193158.NGUYEN HONG NHAT MY chuyen ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254977039070
10/09/2024 5219.17169		1.000.000		142472.100924.193157.BACH NGOC VAN ung ho lu lut FT24254090675227
10/09/2024 5387.99541		200.000		0200970422091019315720242OIE646673.99541. 193159.PHAM THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.13004		10.000		MBVCB.6996702928.ung ho bao lu.CT tu 1024967257 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16338		200.000		122219.100924.193159.Mot it tam long ,mong moi nguoi co sk, tinh than tot som vuot qua.
10/09/2024 5017.16342		50.000		976714.100924.193158.DAO PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.17212		50.000		783825.100924.193158.DANG NGOC MAI UNG HO BA CON VUNG LU-100924-19:31:59 783825
10/09/2024 5388.99574		100.000		020097041509101931592024YY6a324444.99574 .193159.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.17223		200.000		613914.100924.193156.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5390.99586		100.000		0200970422091019315920244AZS857983.9958 6.193200.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.98640		50.000		020097042209101931592024GHMB983003.986 40.193200.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.17248		5.000.000		142661.100924.193200.Namanh ung ho dong bao lu lut FT24254345317887
10/09/2024 5189.99606		500.000		020097042209101931592024S0BC194904.99606 .193140.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.17253		200.000		978197.100924.193200.Ca nuoc huong ve mien Bac Chuc cac ban binh an
10/09/2024 5388.98662		500.000		0200970422091019320020248D3P159155.98662 .193201.TIEU KIEU NGA LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.17264		1.000.000		142692.100924.193200.tien cuu tro dong bao FT24254449602695
10/09/2024 5212.16387		50.000		474709.100924.193201.NGUYEN DUONG QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.16386		50.000		983338.100924.193200.NGHIEM XUAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.13021		500.000		MBVCB.6996679175.Ung ho nguoi dan bi bao Yagi.CT tu 1041688972 LE THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13023		500.000		MBVCB.6996694794.Mien Bac co len !!!CT tu 0061001017014 NGUYEN TRAN DUY VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99653		1.000.000		020097042209101932012024YP1Y998578.99653 .193141.ung ho cuu tro bao lut
10/09/2024 5219.17320		200.000		142637.100924.193159.DANG THUY DUONG ung ho dong bao toi FT24254500900387
10/09/2024 5217.17315		50.000.000		142781.100924.193201.TKA dong hanh gop chut suc luc sau bao FT24254873236123
10/09/2024 5215.16436		5.000		621027.100924.193202.TO HUY TRUONG chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.98714		200.000		020097041509101932032024bxWF324793.9871 4.193143.chau gop it giup dan minh a
10/09/2024 5219.16442		100.000		142849.100924.193202.PHAN THI DIEU UYEN chuyen FT24254019607251
10/09/2024 5388.98728		200.000		020097041509101932042024HbnN324799.9872 8.193204.NGUYEN THI THANH LIEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.17367		500.000		983449.100924.193204.Le thi thao ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.17374		100.000		142906.100924.193203.ung ho ba con gap kho khan trong lu a. Viet Nam co len FT24254257500226
10/09/2024 5215.17386		1.000.000		983442.100924.193204.Ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5240.13043		50.000		MBVCB.6996703884.chau co chut it gui ba con mua lu.CT tu 1029475784 TRAN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98747		100.000		020097040509101932052024Z547020004.98747. 193205.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.99756		200.000		020097042209101932042024JOVT672296.99756 .193205.NGUYEN THI KIM SOA ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.99789		200.000		020097042209101932042024Q3PR991946.99789 .193145.Chung tay giúp ba con khác phục hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.17402		500.000		614009.100924.193203.VU QUOC BAO CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5213.17408		1.000.000		142962.100924.193204.Chau Le Ngoc Bao - To dan pho Trang Hoc- Thi Tran Du- Phu Luong- Thai Nguyen ung ho khác phục bao so 3 Yagi FT24254451786828
10/09/2024 5189.99811		200.000		020097042209101932052024X17S599780.99811 .193206.Sy Trang xin chia se kho khan cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5387.99813		100.000		020097041509101932062024KbuC325075.9981 3.193206.Ung ho mien lu
10/09/2024 5387.98775		500.000		020097042209101932052024FN3C757238.98775 .193206.dong gop 1 phan cho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.17453		500.000		621818.100924.193205.Nguyen Viet Truong chuyen tien
10/09/2024 5078.38473		200.000		MBVCB.6996705227.Mien Bac co len nhe.CT tu 9372804806 HOANG THI MY DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17475		100.000		143167.100924.193206.Ung ho dong bao lu lut, mong moi nguoi binh an FT24254085024964
10/09/2024 5214.16524		500.000		143182.100924.193207.ung ho dong bao FT24254021047684
10/09/2024 5218.17497		300.000		252789.100924.193207.IBFT UNG HO NHO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5240.13068		100.000		MBVCB.6996705699.Huynh Thi Thuy Hoa Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3 Yagi.CT tu 1016474647 HUYNH THI THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16540		100.000		143211.100924.193207.PHAM THI NHUNG chuyen FT24254707470979
10/09/2024 5189.99886		7.264.865		020097042209101932072024QKSS497764.9988 6.193208.CHUONG TRINH TRUNG THU CHO EM UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5239.13071		100.000		MBVCB.6996704052.NGUYEN DINH THANG chuyen tien.CT tu 1028528772 NGUYEN DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13073		100.000		MBVCB.6996705959.HO VAN HUY ung ho nan nhan bao Yagi.CT tu 1018251232 HO VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.17537		200.000		983553.100924.193209.NGUYEN THI SUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5214.17546		100.000		621336.100924.193208.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5189.99913		200.000		020097042209101932082024BGNP267117.9991 3.193201.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.16567		100.000		680785.100924.193209.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.16569		300.000		979111.100924.193209.Mong dong bao som vuot qua kho khan bao yagi
10/09/2024 5209.17576		20.000		621995.100924.193209.Nguyen Huynh Khang Thinh chuyen tien
10/09/2024 5387.99935		500.000		0200970422091019320920242W78693965.9993 5.193201.PHAM THI THU HANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.17580		100.000		436290.100924.193210.NGUYEN QUY TANG chuyen tien
10/09/2024 5211.99941		1.000.000		0200970488091019320620247017349739.99941. 193210.PHAM DUY HIEU Foreign Worker Salary:OTT:1118OTT240900625:1QT:11181QT 240900272213156510:IMT:0910243216009382:
10/09/2024 5388.99953		500.000		020097040509101932102024GFSA020300.9995 3.193210.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5189.98866		200.000		020097042209101932092024YRJC301689.98866 .193210.co len moi nguoi oi thuong moi nguoi nhieu chut
10/09/2024 5189.99961		100.000		020097042209101932102024SSEE443336.99961 .193211.HUYNH THI DIEM MY chuyen tien con co chut it gui uh cho ba con dong bao mien bac mong tat ca mn binh an
10/09/2024 5209.17599		200.000		983600.100924.193210.Dinh Thi Thao ung ho dong bao trong bao Yagi
10/09/2024 5390.98878		200.000		020097042209101932102024BIRZ617897.98878 .193151.Viet Nam
10/09/2024 5017.17624		100.000		622055.100924.193210.Do Thi Anh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5161.90065		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5653610.20240910.66525653610-0763572100
10/09/2024 5390.99997		87.658		020097041509101932112024pYLD324973.9999 7.193211.Ung ho mien Bac vuot qua bao yagi a
10/09/2024 5189.20		1.000.000		0200970422091019321120246M35528998.20.19 3203.LE THI NGOC LINH chuyen tien UNG HO DONG BAO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.26		2.000.000		020097042209101932112024XLJG425522.26.19 3212.Tam long nhan ai Ho tro ba con vung bao lu co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.30		700.000		020097042209101932112024HRCV504720.30.19 3212.LE ANH NGOC ung ho lu lut
10/09/2024 5244.13098		200.000		MBVCB.6996706202.ung ho lu lut mien bac viet nam.CT tu 0181003399125 TRAN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.17651		100.000		621521.100924.193212.Dang Thi Nguyen Dung chuyen tien
10/09/2024 5240.13099		100.000		MBVCB.6996704758.ung ho nhan dan vuot qua bao lu.CT tu 1024535067 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13104		500.000		MBVCB.6996704101.Tran Thi Trang la rach it dum la rach nhieu, mong dong bao mien Bac duoc binh an.CT tu 1040116287 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13105		110.504		MBVCB.6996706239.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien.CT tu 9375187937 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79		200.000		020097041509101932142024Evb2325525.79.193 214.LE VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.82		200.000		020097042209101932132024EIJQ421569.82.193 214.Mot chut gop den dong bao lu lut
10/09/2024 5389.98937		200.000		020097041509101932142024TE01325526.98937. 193214.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5389.98951		1.000.000		020097042209101932132024WOC119325.9895 1.193214.NGUYEN VUONG LONG chuyen tien
10/09/2024 5240.13113		20.000		MBVCB.6996704378.mong moi nguoi binh an, em la sv khong co nhieu nen hi vong so tien nho nay se giup ich.CT tu 1041241958 HOANG NGOC HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.16666		500.000		143739.100924.193214.Doan Thi Hong Ngoan ho tro dong bao mong dong bao som khac phuc FT24254784024713
10/09/2024 5220.17737		1.000.000		143754.100924.193214.BAO YAGI FT24254019608061
10/09/2024 5390.98958		100.000		020097041509101932142024vk0F325545.98958. 193215.DANG THI KIM NGAN chuyen tien ung ho ho tro thiet hai do bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.16669		50.000		143752.100924.193214.NGUYEN THI HUE chuyen FT24254994282681
10/09/2024 5219.16680		200.000		143774.100924.193214.NGUYEN HOANG KHANG FT24254095491637
10/09/2024 5214.17749		1.000.000		122660.100924.193215.LE THI THU HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.13120		150.000		MBVCB.6996706646.Nguyen Phuong Anh ung ho khac phuc hau qua do bao lu.CT tu 1015232243 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17762		100.000		143820.100924.193214.LA THI THUY HANG chuyen tien ung ho bao mien bac FT24254608353093
10/09/2024 5017.17764		500.000		983725.100924.193215.DO THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5241.13121		500.000		MBVCB.6996715144.CAO HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1020295504 CAO HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16705		1.000.000		143867.100924.193215.VO TUNG VIEN ung ho dong bao lu lut cac tinh Mien Bac FT24254618894240
10/09/2024 5388.170		200.000		020097040509101932162024LR58020629.170.19 3216.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI DIEP chuyen tien ung ho Mien Bac vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5387.176		50.000		0200970415091019321620248ujt325595.176.193 208.NGUYEN NGOC CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5216.16719		300.000		143929.100924.193216.NGUYEN LE NGOC THAO SUONG xin chung tay ung ho khac phuc bao so 3 FT24254615612454
10/09/2024 5390.1009		300.000		020097042209101932162024HVUV359909.1009 .193217.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5212.16736		200.000		983784.100924.193217.HOANG TRANG ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phu hau qua do bao yagi
10/09/2024 5244.13138		200.000		MBVCB.6996704548.Ung ho cac tinh bao lut.CT tu 0031000280117 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.17857		200.000		784258.100924.193327.DO THI MAI HONG UNG HO DONG BAO-100924-19:32:17 784258
10/09/2024 5078.38569		50.000		MBVCB.6996715257.giup do dong bao l chut.CT tu 1045211952 LUU HOANG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.17858		100.000		143961.100924.193216.PHAM VAN HA HANOI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI SO 3 FT24254742712924
10/09/2024 5390.243		100.000		0200970415091019321820249s0t325356.243.19 3218.DINH TAI DUC Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.16757		500.000		144041.100924.193217.MINH HANG FT24254999339083
10/09/2024 5161.90144		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5173852.20240910.66525173852-0968614302_U ng ho dong bao khac phuc hau qua lu Yagi
10/09/2024 5219.17884		1.000.000		144085.100924.193218.VU THI LIEN chuyen gui toi nguoi dan bi lu lut FT24254010300860
10/09/2024 5214.16769		3.000.000		144059.100924.193218.TRAN THI KIM LINH xin gop 1 phan nho ung ho ba con mien bao FT24254093651684
10/09/2024 5189.1048		100.000		0200970405091019321920242HAL020794.1048. 193219.Vietcombank:0011001932418:Xin gui chut qua den Dong Bao mien Bac
10/09/2024 5240.13146		1.000.000		MBVCB.6996704771.c thao Korea.CT tu 0501000166676 CAO THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1053		100.000		020097042209101932182024RO2Q876759.1053. 193219.Em Minh Thu mong dong bao minh som vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5017.17908		1.000.000		144131.100924.193218.Mong moi nguoi duoc binh an FT24254739814998
10/09/2024 5212.17913		200.000		983851.100924.193219.Chut tam long ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5239.13151		50.000		MBVCB.6996703969.DO TIEN HIEU chuyen tien.CT tu 0851000034547 DO TIEN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16786		200.000		144141.100924.193219.TRAN THI MINH TAM ung ho dong bao dot bao Yagi FT24254668418708
10/09/2024 5244.13153		10.000.000		MBVCB.6996715592.NGOC DIEM chuyen tien ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 1033554843 NGUYEN THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17931		1.000.000		144181.100924.193219.Mot chut cua it long nhiu ung ho dong bao trong bao yagi FT24254093679865
10/09/2024 5217.17935		500.000		144185.100924.193219.Ung ho dong bao bi lu lut bao yagi FT24254733005803
10/09/2024 5209.17937		200.000		983873.100924.193220.DAO THI MAI chuyen tien ung ho dong bao viet nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.1094		200.000		020097042209101932192024PYHP384888.1094. 193220.NGOC CHAU chuyen tien cua it long nhiều câu mong mn bình an
10/09/2024 5218.16820		100.000		144202.100924.193219.Ung ho ho tro khac phuc bao lu tai mien Bac FT24254189006255
10/09/2024 5216.17954		500.000		122777.100924.193220.quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.17961		100.000		144242.100924.193220.LE TAN LOC chia se voi dong bao FT24254413019149
10/09/2024 5213.16829		100.000		983882.100924.193221.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5389.322		500.000		020097042209101932202024CPJN794684.322.1 93221.KHUC VAN SU chuyen tien
10/09/2024 5244.13160		4.911		MBVCB.6996704312.NGUYEN MINH DUC chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1049064976 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13163		50.000		MBVCB.6996707111.TRAN THANH TRUC chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong bao so 3 .CT tu 1027401895 TRAN THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.328		150.000		020097040509101932212024A0AZ020904.328. 193221.Vietcombank:0011001932418:tran thanh xuan ung ho dong bao lu thien tai
10/09/2024 5219.16851		1.500.000		433906.100924.193221.VUONG THI LAN CHUYEN KHOAN ung ho ba con vun bao yagi
10/09/2024 5390.1128		1.000.000		020097041509101932222024mDL7325720.1128. 193222.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.1141		500.000		020097042209101932212024JRN6597631.1141. 193222.HO XUAN NGHI chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.16868		200.000		144323.100924.193222.PHAM THI QUYNH HOA chuyen tien ung ho dong bao 10.09.24 FT24254809582947
10/09/2024 5017.16869		5.000.000		983932.100924.193222.Gia dinh Mon Hai ung ho dong bao
10/09/2024 5189.394		1.500.000		020097042209101932222024TGQO941669.394. 193223.cuu tro vung bao lu
10/09/2024 5214.16883		5.000.000		623069.100924.193222.Khong de ai bi bo lai phia sau
10/09/2024 5241.13177		100.000		MBVCB.6996705080.HUYNH AI PHUONG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0111000261487 HUYNH AI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.13179		5.000.000		MBVCB.6996715623.ung ho mien bac bao lu.CT tu 0101001194823 PHAN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.429		100.000		020097042209101932232024CPLB681833.429.1 93215.HO MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5220.18082		100.000		377156.100924.193224.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5212.16907		200.000		124443.100924.193224.Ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5189.453		100.000		020097041509101932242024VE4L325489.453.1 93224.DANG NGOC BINH ung ho dong bao
10/09/2024 5388.454		1.000.000		020097042209101932232024FHKI851570.454.1 93216.Gop gio thanh bao ung ho bao lu cho ba con mien Bac
10/09/2024 5389.459		200.000		020097042209101932242024I521145125.459.19 3225.NGUYEN VAN NGUYEN chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.1212		100.000		020097042209101932242024S3YL730212.1212. 193216.KHUAT THI THU HIEN chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5161.90120		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5656421.20240910.66525656421-0902225164_L oan gui ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5387.480		500.000		020097042209101932242024Q67T122102.480.1 93225.mot chut tam long cua e gui den dong bao cac tinh mien bac chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.16932		500.000		623749.100924.193224.Le Hong Van chuyen tien
10/09/2024 5214.18121		200.000		122892.100924.193225.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5078.38627		50.000		MBVCB.6996716017.QUYET SON ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000176406 CA QUYET SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13193		20.000		MBVCB.6996716133.PHAM THI THUY TIN TIN (10 tuoi) dong gop ung ho dong bao.CT tu 1017411496 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13197		500.000		MBVCB.6996715548.CAO THI LIEN chuyen tien Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0461000611774 CAO THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.38633		1.000.000		MBVCB.6996698909.NGUYEN BACH LAN THANH gui cuu tro a.CT tu 1023952504 NGUYEN BACH LAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18147		200.000		253733.100924.193226.IBFT Chuc ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.515		1.000.000		020097042209101932252024M4AW527431.515 .193226.ung ho dong bao mien bac bi thiet hai trong con bao yagi
10/09/2024 5189.523		200.000		020097042209101932262024FIJD669474.523.19 3227.ung ho lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.13199		100.000		MBVCB.6996716318.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1035720999 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1258		3.000.000		020097042209101932252024DOZ1841006.1258. 193206.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.1257		150.000		020097041509101932272024Qq98325827.1257. 193227.MINH CHAU ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5242.13201		200.000		MBVCB.6996706054.PHAM THI HONG LOAN chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1026480501 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18165		500.000		252989.100924.193226.IBFT Thanh Nhi ung ho Mien Bac
10/09/2024 5212.18169		1.000.000		984074.100924.193227.Luong Thi Kieu Thu ung ho cho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5239.13203		200.000		MBVCB.6996715407.BE BAO ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0091000610756 NGUYEN KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1266		50.000		020097042209101932262024KKIX767886.1266. 193207.TA THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.18179		200.000		782938.100924.193226.Le Thien Thao My chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5189.1267		100.000		0200970422091019322620240R8I547166.1267.1 93227.Toi o mien trung huong ve mien bac than yeu
10/09/2024 5213.18188		500.000		144740.100924.193227.PHAM THI HOAI PHUONG chuyen ung ho dong bao FT24254624734567
10/09/2024 5390.1278		200.000		020097042209101932272024SO19289506.1278. 193228.HUYNH MINH TIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.557		2.000.000		020097041509101932282024vZCJ326066.557.1 93228.PHAM HO KHANH LINH ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5214.19002		8.000		766800.100924.193225.lthvy uho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5213.18209		500.000		123023.100924.193227.Dao Hoang Tien ung ho cuu ho cuu nan
10/09/2024 5216.19024		500.000		144853.100924.193228.NGUYEN THI NGOC LAN chuyen tien MTTQ FT24254274677025
10/09/2024 5218.18236		100.000		784544.100924.193338.UNG HO DONG BAO BAO SO 3 YAGI-100924-19:32:28 784544
10/09/2024 5219.18249		100.000		377173.100924.193229.NGUYEN PHUONG DUNG con la sinh vien cua it long nhieu thuong dong bao rat nhieu a
10/09/2024 5209.19053		100.000		784564.100924.193228.MOT CHUT TAM LONG NHO UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-19:32:29 784564
10/09/2024 5390.1334		20.000		020097042209101932292024226F811388.1334.1 93230..
10/09/2024 5078.38676		150.000		MBVCB.6996716319.chung tay ung ho dong bao lu lut.CT tu 1020248224 VU BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13231		500.000		MBVCB.6996708076.DUONG NGOC TU chuyen tien.CT tu 9383103569 DUONG NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.18318		100.000		623489.100924.193230.Pham Hoang Phuong Linh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.666		100.000		020097042209101932302024F6W2298356.666.1 93223.PHAM THI HOI chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.681		200.000		020097042209101932312024OVAC223298.681. 193232.Mong dong bao ta som khac phuc kho khan. Lan toa niem yeu nho nhoi den moi nguoi a.
10/09/2024 5017.18354		200.000		145123.100924.193231.NGUYEN DAO BAO NHU FT24254739758537
10/09/2024 5078.38694		200.000		MBVCB.6996715860.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1022881888 HOANG THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.18393		50.000		145211.100924.193232.Chau xin gop chut tam long ung ho dong bao gap kho khan vung lu FT24254900680543
10/09/2024 5217.19147		200.000		984232.100924.193233.UNG HO LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.689		300.000		0200970405091019323220241NEF021553.689.1 93212.Vietcombank:0011001932418:TANG MANH CHUONG chuyen tien ho tro dong bao lu lut do anh huong bao so 3
10/09/2024 5389.730		30.000		020097041509101932342024Y2IT326154.730.19 3234.NGUYEN QUANG TUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.18403		500.000		145263.100924.193233.Ung ho cuu tro con bao so 3 FT24254658340200
10/09/2024 5390.1410		150.000		0200970422091019323320247KKS451705.1410. 193213.Chao xin gui chut tinh cam den mien ngoai a
10/09/2024 5390.733		1.000.000		020097042209101932332024D234633193.733.19 3234.PHUNG THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5242.13251		500.000		MBVCB.6996705680.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1029138560 HUYNH VAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13252		1.000.000		MBVCB.6996715871.NGUYEN THI HAI YEN ung ho ba con mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 0481000887365 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.19162		100.000		145273.100924.193233.TRINH BA SON ung ho dong bao lu lut. Cau mong binh an den voi moi nguoi FT24254596421471
10/09/2024 5389.743		100.000		020097042209101932332024EGLH904524.743.1 93234.NGUYEN XUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.13254		10.000.000		MBVCB.6996707789.ho tro ba con vung lu mien nui phía Bac.CT tu 0011000897829 LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18420		100.000		145312.100924.193234.TRAN QUANG HUY lu lut FT24254655582876
10/09/2024 5390.751		200.000		0200970422091019323320240VJ7425388.751.19 3234.Ung ho dong bao mien lu khac phuc hau qua
10/09/2024 5390.1430		500.000		020097041509101932342024CiZX326170.1430. 193214.Mong tat ca mn se binh an. Co gang len VN oi
10/09/2024 5217.18430		200.000		124537.100924.193234.Trinh Thi Minh Nguye chuyen tien
10/09/2024 5161.90256		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5657454.20240910.66525657454-0866880504_ Mong moi nguoi manh me vuot qua kho khan do thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.18433		100.000		123227.100924.193235.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.19181		500.000		433990.100924.193235.PHAM NGOC THANH CHUYEN KHOAN chuc ba con an lanh
10/09/2024 5241.13263		1.000.000		MBVCB.6996716985.Ung ho dong bao bao so 3 Yagi.CT tu 0451000331155 MAI THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1455		100.000		0200970422091019323520240QH0364460.1455. 193236.Cong Manh ho tro dong bao khac phuc lu lut.
10/09/2024 5389.794		200.000		020097041509101932362024HN5g326193.794.1 93236.NGUYEN THI TRUC LINH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5214.18453		500.000		145363.100924.193234.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254274677520
10/09/2024 5219.18460		50.000		145383.100924.193234.Ung ho dong bao mien Bac FT24254874707411
10/09/2024 5216.19214		100.000		145362.100924.193234.TRUONG THI TRAM chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254025304446
10/09/2024 5220.18463		1.000.000		624759.100924.193235.Bao Yagi
10/09/2024 5243.13261		500.000		MBVCB.6996715754.NGUYEN HUYNH PHUONG DUYEN chuyen tien.CT tu 0441000640161 NGUYEN HUYNH PHUONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.826		200.000		020097040509101932372024OA5R021789.826.1 93237.Vietcombank:0011001932418:PHUNG THI TRUC CHI vuot qua con bao moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.1477		100.000		0200970422091019323620243O92274380.1477.1 93237.unghocuuutrombac
10/09/2024 5388.841		50.000		020097041509101932372024Fosu326522.841.19 3237.LE HOANG THAI chuyen tien
10/09/2024 5220.18517		200.000		145577.100924.193236.Ung ho ba con FT24254958540532
10/09/2024 5213.19258		500.000		145620.100924.193237.NGUYEN XUAN MAI ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 FT24254345320640
10/09/2024 5209.19262		100.000		784758.100924.193321.VIET NAM CO LEN-100924-19:32:37 784758
10/09/2024 5213.18532		7.031		624357.100924.193237.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.1498		200.000		020097041509101932382024y1TH326545.1498. 193217.CONG TY CP DICH VU BV MTP TANG BA CON VUNG LU
10/09/2024 5218.18552		500.000		624864.100924.193237.Dang Thi Kim Lien chuyen tien ung ho dong bao khac phuc su co bao Yagi
10/09/2024 5389.886		300.000		020097041509101932382024cMTn326249.886.1 93218.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien ung ho dong bao ta mong moi nguoi binh an trom via
10/09/2024 5017.18555		500.000		984375.100924.193238.Mong moi dieu binh an - Viet Nam co len
10/09/2024 5390.895		200.000		020097042209101932382024TI7T558929.895.19 3239.ung ho bao lu
10/09/2024 5245.13288		2.000.000		MBVCB.6996717130.NGUYEN THI THANH NHA chuyen tien.CT tu 0071004637812 NGUYEN THI THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1532		60.000		02009704220910193238202451KW697028.1532 .193239.BUI DO HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.913		50.000		0200970422091019323820244QWH631577.913. 193239.NGUYEN MAI AN THO chuyen tien
10/09/2024 5217.19291		500.000		377231.100924.193239.BUI THI CHAU GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.38757		150.000		MBVCB.6996704978.VO THI NGOC NA chuyen tien.CT tu 1043237713 VO THI NGOC NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13301		400.000		MBVCB.6996707094.NGUYEN NGOC LUAN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu phía Bac.CT tu 0281000351247 NGUYEN NGOC LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.986		100.000		020097042209101932402024SI2J986080.986.19 3241.HOANG THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.19346		1.000.000		885309.100924.193231.Bao so 3
10/09/2024 5390.2020		100.000		0200970415091019324220244QY0326661.2020. 193242.ung ho cac vung bi lu lut
10/09/2024 5240.13311		30.000		MBVCB.6996708933.Sinh vien chau xin ung ho 1h lam de gui toi dong bao lu lut.CT tu 1040826114 TRAN BUI YEN NHI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.19381		100.000		625092.100924.193242.DO VAN CHIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.19385		200.000		146038.100924.193242.Chau Bui Tuan Dung hs THCS Hong Bang ung ho nguoi dan mien bac FT24254611018912
10/09/2024 5189.1613		30.000.000		020097042209101932422024WBBS567602.1613 .193243.Ung ho dong bao khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5244.13315		100.000		MBVCB.6996709263.DO THANH HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1046163800 DO THANH HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.90310		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5303349.20240910.66525303349-0962977452_T RAN THI KIM SANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.19391		500.000		146067.100924.193242.Gui dong bao FT24254415046703
10/09/2024 5189.2034		60.637		020097042209101932422024PMZO545777.2034 .193243.DO NGOC SON chuyen tien
10/09/2024 5209.19397		200.000		146080.100924.193243.DAO THANH HUYEN ung ho cuu tro bao so 3 FT24254001009613
10/09/2024 5215.18718		2.000.000		146087.100924.193243.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254028753140
10/09/2024 5388.2097		100.000		020097042209101932432024B29S219722.2097.1 93245.DINH THI KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5241.13327		100.000		MBVCB.6996718390.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1035266712 THACH THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18744		500.000		655684.100924.193245.Ung ho dong bao sau bao Yangi
10/09/2024 5213.18749		100.000		146226.100924.193244.Ung ho mien Bac FT24254801861305
10/09/2024 5212.19439		100.000		146235.100924.193244.Ung ho dong bao FT24254647907027
10/09/2024 5213.19440		20.333		146242.100924.193244.ung ho dong bao lu lut FT24254805880601
10/09/2024 5213.19453		100.000		146283.100924.193245.NGUYEN THI BAO NGOC ung ho bao lu FT24254426039297
10/09/2024 5189.1676		100.000		020097042209101932452024FRF2822857.1676. 193225.NGUYEN THAO NHIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.18777		200.000		984554.100924.193246.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.1678		100.000		020097040509101932462024SU1Y022311.1678. 193237.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THANH KIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.13337		100.000		MBVCB.6996717536.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1018772841 NGUYEN NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18791		1.000.000		146335.100924.193246.DAO TRA MY FT24254892440314
10/09/2024 5390.2154		200.000		020097041509101932462024htFA326733.2154.193246.Ung ho cuu tro ba con dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.13340		300.000		MBVCB.6996718238.LE THI AI VY mong moi nguoi co gang vuot qua a.CT tu 9777469968 LE THI AI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1696		100.000		020097041509101932472024jklj326742.1696.193238.chut goi mi tom va luong thuc gui toi ba con vung lu lut
10/09/2024 5189.1698		100.000		0200970415091019324720240R2z326745.1698.193238.TRAN THI MONG NGHI chuyen tien
10/09/2024 5387.1709		30.000		0200970422091019324620241O86120525.1709.193247.NGAN NGOC BICH THUY chuyen tien
10/09/2024 5218.18827		500.000		146408.100924.193247.Chung tay khac phuc hau qua thien tai FT24254797644631
10/09/2024 5212.19507		200.000		254041.100924.193247.IBFT Ung ho dong bao mien bac mong mn binh an sau tran sieu bao vua qua
10/09/2024 5387.2202		50.000		02009704220910193247202497SU409031.2202.193248.LE VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5219.19516		200.000		984629.100924.193248.VU THI MINH NGAN gui ba con vung lu chut qua nho
10/09/2024 5161.90348		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525303621.20240910.66525303621-0762944612_H o tro nguoi dan bi bao Yagi
10/09/2024 5209.18856		100.000		655701.100924.193248.co len VIETNAM
10/09/2024 5388.2232		300.000		0200970422091019324820243VAE293967.2232.193249.NGUYEN NGOC CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.19532		200.000		984657.100924.193249.PHAN THI KIM THOA ung ho dong bao cac tinh do con bao Yagi
10/09/2024 5214.18886		200.000		146506.100924.193248.TRAN NGUYEN KHAI UNG HO DONG BAO MUA LU FT24254937083977
10/09/2024 5217.19554		300.000		984673.100924.193250.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5220.18908		1.000.000		625915.100924.193249.Andy Huong ung ho dong bao
10/09/2024 5215.18912		100.000		434168.100924.193250.TRAN HUU THANG CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.18928		1.000.000		146642.100924.193249.Ung ho dong bao bi bao lu so 3 FT24254100814003
10/09/2024 5078.38828		10.000.000		MBVCB.6996718799.VU THI KHANH NHAM chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0071004382374 VU THI KHANH NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18930		220.814		395246.100924.193240.TRAN HONG HOANG DIEP CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1777		10.000.000		020097041509101932502024Jwsd326812.1777.1 93230.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5078.38832		1.000.000		MBVCB.6996704984.HUYNH THI MY LINH ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 1012970044 HUYNH THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1781		200.000		020097042209101932502024CT6P629757.1781. 193251.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.18944		19.000		983265.100924.193246.NGUYEN THE DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.2296		100.000		020097042209101932502024AUQW407370.229 6.193251.DAM DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.19584		50.000		146689.100924.193250.Ung ho cac tinh bao lu FT24254415047270
10/09/2024 5218.18962		10.000		768990.100924.193248.BUI THI THANH THAO ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.90377		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5720711.20240910.66525720711-0392168124_U ng ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5244.13371		100.000		MBVCB.6996718130.DAT UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1043338088 LE GIA QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13372		200.000		MBVCB.6996719118.DO HUU VINH chuyen tien.CT tu 0301000330569 DO HUU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18987		50.000		146779.100924.193251.Khac phuc sau bao so 3 FT24254009195777
10/09/2024 5161.90404		18.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5303734.20240910.66525303734-0813681712_N GUYEN TRONG PHUC chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.1820		100.000		020097042209101932522024MIK9424000.1820.193244.NGUYEN VAN DONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.19629		1.000.000		146809.100924.193252.CUVANLONG FT24254302371173
10/09/2024 5017.20016		109.000		146849.100924.193252.VU HA TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254501002603
10/09/2024 5388.2378		100.000		020097041509101932532024BCPL327025.2378.193245.BUI VAN CHUI Chuyen tien
10/09/2024 5212.19638		2.000.000		626066.100924.193252.Em Bong-Gao-Thoc co vu tinh than chong thien tai
10/09/2024 5189.1871		50.000		0200970415091019325520245FSS326912.1871.193246.duong ngoc hao ung ho nguoi dan vung lu - chusc dong bao binh an
10/09/2024 5220.20074		500.000		255292.100924.193254.IBFT LE THI KIM LIEN quyen gop phan nho cho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.20073		50.000		626677.100924.193254.Samuraichan ung ho dong bao
10/09/2024 5388.2422		2.000.000		0200970422091019325420245Y2N492518.2422.193255.UNG HO CHO CAC VUNG BI ANH HUONG BOI BAO VA LU LUT
10/09/2024 5216.19682		500.000		785229.100924.193255.NGUYEN HUU PHAT CHIA SE MIEN BAC KHAC PHUC LU LUT-100924-19:32:54 785229
10/09/2024 5389.2435		200.000		020097041509101932552024lzxj326920.2435.193255.HOANG HUONG LY quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.20082		50.000		146993.100924.193254.PHAM BA HUNG ung ho dong bao FT24254671000676
10/09/2024 5242.13396		100.000		MBVCB.6996718767.Nhat Quynh dong dop mong moi nguoi vuot qua duoc kho khan nay.CT tu 0331000480295 NGUYEN MINH NHAT QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.19690		10.000		147016.100924.193255.gop suc giup do dong bao lu lut FT24254191360207
10/09/2024 5239.13400		204.908		MBVCB.6996719284.TRINH THAI NGOC chuyen tien .CT tu 1049246848 TRINH THAI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2471		200.000		020097042209101932552024VDI7824233.2471.193256.KIM THI QUYNH NGA chuyen tien
10/09/2024 5245.13400		500.000		MBVCB.6996719481.Quyen gop chia se chng dong bao mien Bac.CT tu 0441000768340 LE THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.13404		100.000		MBVCB.6996719357.TRAN NHU THAO NGUYEN .CT tu 1024721920 TRAN NHU THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20127		10.000		769585.100924.193256.ck tu thien
10/09/2024 5214.20141		200.000		147146.100924.193256.NGUYEN THI HONG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254780644076
10/09/2024 5240.13408		200.000		MBVCB.6996719420.vi Mien Bac than thuong.CT tu 1016655482 NGUYEN THI NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2508		100.000		020097042209101932562024CCR5247069.2508.193257.TRAN THI PHUONG LOAN chuyen tien khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5216.20147		1.000.000		147165.100924.193257.Con xin gui mot chut long thanh cua minh den ba con vung lu, mong moi nguoi som vuot qua thoi diem kho khan nay FT24254607442094
10/09/2024 5189.2518		500.000		020097042209101932562024C0BR862179.2518.193257.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5242.13411		100.000		MBVCB.6996719892.mong ba con dong bao duoc binh an va som khac phuc hau qua con bao so 3 yagi.CT tu 9988101289 QUACH TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20158		1.000.000		147120.100924.193256.NGUYEN DUY HAI chuyen FT24254264758200
10/09/2024 5244.13415		300.000		MBVCB.6996719384.NGUYEN THI HAU chuyen tien.CT tu 0101001127606 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1956		50.000		020097042209101932572024F2PH104448.1956.193258.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.20184		10.000		769743.100924.193258.NGUYEN KHAC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5240.13420		88.000		MBVCB.6996719594.TRAN CONG ANH TUAN chuyen tien.CT tu 1012484467 TRAN CONG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1971		2.000.000		020097040509101932592024WZNC023047.1971.193251.Vietcombank:0011001932418:DO NGOC PHUONG QUYEN - Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.1974		100.000		020097042209101932582024Z5XC420350.1974.193239.LE GIA BACH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.13423		1.000.000		MBVCB.6996710066.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1048384755 LE NGUYEN TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13424		150.000		MBVCB.6996710547.DUONG THANH THUY chuyen tien.CT tu 1016051768 DUONG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2618		1.000.000		0200970422091019325920242RWN339482.2618 .193300.DO DUY HUONG chia se kho khan voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.2645		100.000		020097042209101932592024N8AX828775.2645 .193240.NGUYEN TUAN VINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.2648		500.000		0200970422091019330020246MEG442291.2648. 193301.DANG THU HA Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5218.20218		500.000		147308.100924.193258.NGUYEN THI KHANH NHI chuyen FT24254362337740
10/09/2024 5220.19800		300.000		147286.100924.193258.Ung ho dong bao mien lu FT24254084932694
10/09/2024 5218.19805		200.000		626413.100924.193259.Le Thi Phuong Nam ung ho mien bac
10/09/2024 5243.13432		100.000		MBVCB.6996711122.NGUYEN THI LE chuyen tien.CT tu 0991000043658 NGUYEN THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19815		500.000		147293.100924.193258.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254297476551
10/09/2024 5212.19795		200.000		147291.100924.193258.ung ho dong bao chiu thiet hai bao yagi FT24254935017403
10/09/2024 5217.20245		100.000		147263.100924.193258.NGUYEN THI TRA MY chuyen FT24254353570464
10/09/2024 5213.19827		200.000		254839.100924.193300.IBFT Ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5212.20285		200.000		984976.100924.193301.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5242.13437		25.000		MBVCB.6996719763.chuyen tien.CT tu 1023902084 VO THI KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2696		30.000		0200970422091019330120245ZB0864695.2696. 193302.PHAM HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5216.20294		2.000.000		255367.100924.193301.IBFT Ha Thi Lam chia se kho khan voi dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.13438		100.000		MBVCB.6996719491.ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9397252763 TU THE ANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20304		500.000		785408.100924.193302.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:33:02 785408
10/09/2024 5390.2714		100.000		020097042209101933012024X8EI422364.2714.1 93303.NGUYEN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5390.3043		50.000		020097040509101933032024DCEG023258.3043. 193303.Vietcombank:0011001932418:DUONG HOANG VY ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.2730		1.000.000		0200970405091019330320246BZV023254.2730. 193303.Vietcombank:0011001932418: ung ho dong bao bi bao so 3
10/09/2024 5213.20335		100.000		147604.100924.193302.chuc tat ca moi nguoi binh an vuot qua bao a FT24254308661444
10/09/2024 5387.3049		1.000.000		020097040509101933032024STWD023276.304 9.193303.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI HOAI HAO ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.2744		300.000		020097042209101933022024D8ZM292009.2744 .193303.ung do dong bao lu lut
10/09/2024 5217.19892		10.000		770184.100924.193302.DUONG DONG QUANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.2751		200.000		0200970415091019330320246ZVb327265.2751. 193303.ung ho nguoi dan bi lu lut bao yagi
10/09/2024 5390.2753		500.000		020097041509101933032024cWho327625.2753. 193243.VU THI HOA UNG HO DONG BAO CA NUOC
10/09/2024 5240.13449		1.000.000		MBVCB.6996720409.TRAN THI NGOC MAI ung ho dong bao bi thiet hai do bao .CT tu 0121000868030 TRAN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13450		100.000		MBVCB.6996719883.NGUYEN THI NGOC VY chuyen tien.CT tu 1036892292 NGUYEN THI NGOC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13449		200.000		MBVCB.6996718267.LE THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0071001008853 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38929		70.000		MBVCB.6996719925.ung ho dong bao Viet Nam vung lu. Chung ta deu la con rong chau tien. kho khan nao cung vuot qua.CT tu 0551000322934 TRAN VU THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.2771		25.029		020097041509101933042024FvQK327273.2771. 193304.GD bo Dung me Ngan ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.19907		500.000		785462.100924.193304.SOPHIE VAN AN CHI UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3-100924-19:33:03 785462
10/09/2024 5239.13452		20.000		MBVCB.6996711277.chau la sinh vien khong co nhieu tien cung chua co cong viec on dinh nhung xin duoc gop 1 it a.CT tu 1031422343 LE PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20370		1.000.000		985060.100924.193304.Truong Bao Dung fan EASPA ung ho Dong Bao
10/09/2024 5212.20372		100.000		985069.100924.193304.gui ban cuu tro
10/09/2024 5389.2791		50.000		0200970422091019330420248P4R813522.2791.1 93244.NGUYEN XUAN HONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.2801		100.000		020097041509101933052024giPd327673.2801.1 93305.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.2816		50.000		020097042209101933052024DNKV151855.2816 .193306.LE NGOC HUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.2815		200.000		020097042209101933052024LH4L138919.2815. 193306.Hanwha Life Esports Ung ho cuu tro thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.13461		200.000		MBVCB.6996711959.Ung ho dong bao chieu anh huong bao lu.CT tu 1026121356 HA NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20423		250.000		535517.100924.193305.ISL20240910193259744- HUYNH NGOC ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5242.13462		1.550.000		MBVCB.6996720775.NGUYEN XUAN VINH chuyen tien.CT tu 9939199628 NGUYEN XUAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3138		500.000		020097042209101933052024232V804219.3138.1 93246.ung ho nguoi dan anh huong bao lu
10/09/2024 5387.2856		1.000.000		0200970415091019330620245a7u327710.2856.1 93306.VO THI THAO Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5215.20448		100.000		255480.100924.193306.IBFT DANG THI NHUT chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5245.13464		2.000.000		MBVCB.6996720400.ung ho ba con vung bao lu phia bac.CT tu 0011003152410 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.13468		200.000		MBVCB.6996711354.PHAN THI HUYEN TRAN chuyen tien.CT tu 0111000310328 PHAN THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2887		50.000		020097042209101933062024ZIE0302024.2887.1 93307.Nguyen Duc Quy chuyen tien
10/09/2024 5242.13473		300.000		MBVCB.6996720257.Ung ho dong bao chong lu lut.CT tu 9339894018 MAI VU HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2917		100.000		020097040509101933082024PEV6023579.2917. 193308.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.2920		200.000		020097042209101933072024DNT4289538.2920. 193308.NGUYEN KHOA HIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.20497		10.000		147802.100924.193305.Cua it long nhieu a FT24254838351088
10/09/2024 5240.13475		200.000		MBVCB.6996720757.Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 Yagi.CT tu 0121000901339 LE VAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38959		200.000		MBVCB.6996711981.UNG HO DONG BAO.CT tu 1049163110 NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13480		840.000		MBVCB.6996718727.PHAN HUU HOA chuyen tien.CT tu 1031125066 PHAN HUU HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2940		50.000		020097042209101933082024MCM689424.294 0.193309.LO VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5017.20525		100.000		985203.100924.193309.Ho tro thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5389.2943		500.000		020097040509101933092024T3FT023650.2943. 193309.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGOC HUYEN UNG HK DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.2947		50.000		020097042209101933082024B9FA558893.2947. 193249.ung ho mat tran to quoc viet nam
10/09/2024 5214.20538		300.000		124887.100924.193309.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5217.20544		1.000.000		985231.100924.193310.LE THI THAO HUYEN chia se cung dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5390.3227		200.000		020097042209101933092024TH45333216.3227. 193310.NGUYEN THI NHU VIEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.21043		200.000		785589.100924.193353.UNG HO BA CON CHONG BAO-100924-19:33:09 785589
10/09/2024 5388.2961		500.000		020097041509101933102024qZOs327796.2961. 193310.VU THI MIEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5390.2973		20.000		020097042209101933092024EUVD569674.2973. 193301.TRAN TRONG CHINH chuyen tien
10/09/2024 5220.21051		500.000		255552.100924.193309.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.21062		100.000		985216.100924.193310.LE THI THANH HUYEN chuyen tien mong mot chut nho be nay co the giup ich cho dong bao
10/09/2024 5189.3247		100.000		020097041509101933102024ZHuY327393.3247. 193310.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5240.13492		600.000		MBVCB.6996721289.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1027188421 TRAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21074		500.000		148211.100924.193310.Ung ho nhan dan vung bao lu FT24254284817015
10/09/2024 5215.20577		500.000		985241.100924.193311.DANG PHAN NHU QUYNH ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5219.20570		100.000		627466.100924.193310.Duong Thi Ha My ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.20580		100.000		627480.100924.193310.DANG NGUYEN TUYET THAO HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5217.20585		6.000		771430.100924.193311.TRAN THI CAM LY Ung Ho Mien Bac Cua it long nhieu
10/09/2024 5390.4032		1.000.000		020097040509101933112024413K023766.4032.1 93311.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI CAM VAN chuyen tien
10/09/2024 5242.13497		500.000		MBVCB.6996711470.ung ho bao lu so 3.CT tu 0141000056150 TRAN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13499		200.000		MBVCB.6996712450.ung ho dong bao chong bao.CT tu 0771000598012 TRUONG HUE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20629		200.000		255517.100924.193312.IBFT TRUONG LE NGOC NHI chuyen tien Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5388.3312		200.000		020097040509101933132024RGIK023848.3312. 193313.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THANH TIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao. mong dong bao minh som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.21120		22.000		628045.100924.193312.TRAN TRUNG TOAN chuyen tien
10/09/2024 5218.20647		300.000		625891.100924.193311.ung ho dong bao bi thien tai bao lu
10/09/2024 5390.3319		100.000		020097042209101933122024TR4Q250235.3319.193253.PHAN DINH QUANG VINH ung ho lu lut
10/09/2024 5388.3320		500.000		02009704220910193312202460YR629354.3320.193253.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.20669		200.000		628080.100924.193313.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.4102		100.000		020097041509101933132024c4ez327469.4102.193305.NGUYEN HOANG THACH THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.4108		500.000		020097041509101933142024Xa8B327890.4108.193314.NGUYEN THI HIEN PHUONG+ LE VAN QUANG ung ho
10/09/2024 5239.13511		100.000		MBVCB.6996720406.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1030820993 LE THI THU NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4109		500.000		020097041509101933132024ujQB327886.4109.193253.ung ho dong bao mien bac vuot qua mua lu
10/09/2024 5215.21141		100.000		148436.100924.193313.NGUYEN DUC QUY - UNG HO NGUOI DAN TRONG THIEN TAI FT24254659340716
10/09/2024 5389.4124		50.000		020097041509101933142024cQXW327478.4124.193314.ho tro dong bao chong lu lut
10/09/2024 5217.20699		2.000.000		148487.100924.193314.PHAM THI BICH NGAN ung ho khac phuc bao so 3 FT24254992704808
10/09/2024 5389.4145		200.000		020097042209101933142024IBX4416369.4145.193315.TRAN THI THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5216.20710		1.250.000		560506.100924.193315.Becky VN Fans ung ho dong bao dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5218.20718		100.000		124262.100924.193315.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5239.13520		50.000		MBVCB.6996719521.PHAN NHA TRUC MAI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1033034796 PHAN NHA TRUC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13519		300.000		MBVCB.6996721763.MAI QUYNH DIEP chuyen tien.CT tu 0011004307462 MAI QUYNH DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.3375		100.000		020097041509101933152024b9Sp328014.3375.1 93315.1 chut xiu long cua con a
10/09/2024 5189.3384		100.000		020097042209101933152024VIRV147278.3384. 193307.chau Nguyen Thi Hai Yen sinh vien K64 truong Dai hoc Van Hoa Ha Noi que huong Ninh Binh xin ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5213.20739		200.000		148464.100924.193313.Ung ho dong bao, cac tinh thiet hai trong con bao so 3 FT24254450065005
10/09/2024 5216.21187		100.000		148590.100924.193315.NGUYEN NGOC HUYNH ung ho nguoi dan trong thien tai FT24254972101332
10/09/2024 5218.20746		500.000		785723.100924.193416.HUYNH KHAC DIEP UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-19:33:15 785723
10/09/2024 5220.20763		500.000		295369.100924.193315.HUU QUY HUONG VE MIEN BAC YEU THUONG
10/09/2024 5213.20775		50.000		148667.100924.193316.NGUYEN THI NHU QUYNH ung ho tam long nho nhoi nhung noi bi lu lut FT24254467312364
10/09/2024 5161.90609		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4795129.20240910.66524795129-0902182134_N guyen Thi Quynh chia se cung dong bao vung lu
10/09/2024 5220.21237		200.000		985405.100924.193317.NGUYEN TRUONG MINH NGOC ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.4251		500.000		020097041509101933172024WJNN327974.4251 .193317.DO TUAN PHONG ung ho
10/09/2024 5217.21238		500.000		148730.100924.193317.Ung ho cac tinh gap thien tai FT24254092810677
10/09/2024 5387.4257		200.000		02009704220910193317202421GK906534.4257. 193257.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.4261		1.000.000		020097040509101933172024P3TK024089.4261. 193318.Vietcombank:0011001932418:Dan Binh Duong ung ho vung bao Yagi
10/09/2024 5189.3444		1.000.000		020097042209101933172024EHHI438915.3444. 193318.Ung ho ba con mien bac bi lu lut thien tai
10/09/2024 5240.13537		50.000		MBVCB.6996721827.Chau la Sinh vien, cua it long nhieu, chuc dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1027558317 NGUYEN QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20816		1.000.000		255757.100924.193317.IBFT ung ho lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.13538		20.000		MBVCB.6996718417.HA DUY THUAN chuyen tien.CT tu 1049686945 HA DUY THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13539		200.000		MBVCB.6996722138.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1019976569 VUONG DINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3458		200.000		0200970415091019331820241AN5327999.3458.193318.TRAN THI PHUONG UYEN Chuyen tien ung ho vung lu mien Bac
10/09/2024 5244.13540		1.000.000		MBVCB.6996712423.Chung tay ung ho nguoi dan bi anh huong Bao Yagi.CT tu 1027107238 NGUYEN THI THU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20838		200.000		560524.100924.193319.Ung ho lu lut
10/09/2024 5214.20833		100.000		785797.100924.193423.NGUYEN THI THANH HANG UNG HO DONG BAO-100924-19:33:17 785797
10/09/2024 5209.20851		200.000		148887.100924.193318.LE QUYNH MAI ung ho dong bao FT24254784029502
10/09/2024 5387.4324		100.000		020097042209101933182024EM5Y889392.4324.193259..
10/09/2024 5388.3486		200.000		02009704220910193319202459P0412601.3486.1 93320.LE THE KHANH ung ho vung bao lu
10/09/2024 5241.13548		100.000		MBVCB.6996712576.NGUYEN CHI ung ho dong bao lu lut tai mien Bac.CT tu 0861000081763 TRAN NGUYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20874		150.000		628946.100924.193319.Nguyen Thi Anh chuyen tien
10/09/2024 5387.3500		200.000		020097042209101933192024V8AK876832.3500.193320.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.20877		1.700.000		148961.100924.193319.PHAN VAN NGHIA chuyen FT24254998756636
10/09/2024 5389.3515		100.000		020097042209101933202024U0HE196842.3515.193321.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.4377		30.000		020097042209101933202024LWU7748366.4377 .193321.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5239.13558		63.640		MBVCB.6996720441.ung ho goi mi cho mien bac.CT tu 0391001008822 NGUYEN HO PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3533		500.000		020097040509101933212024FGSC024273.3533.193301.Vietcombank:0011001932418:linhthuy unghokhacphucbaoso3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.20925		5.000		985507.100924.193322.Cua it long nhieu a mong vuot qua duoc con bao
10/09/2024 5245.13562		10.000.000		MBVCB.6996722289.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0691000337092 HOANG MANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13563		2.000.000		MBVCB.6996712465.trang suc midori.CT tu 0481000720850 NGUYEN THI TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.39067		10.000.000		MBVCB.6996720825.DJ KCV IN DA HOUSE ung ho ba con vung lu lut,mong ba con som binh yen.CT tu 1031000011020 TRAN TUAN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4416		100.000		020097040509101933222024SLXK024316.4416.193322.Vietcombank:0011001932418:DINH NGOC LUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.90595		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5279101.20240910.66525279101-0942256509_D UONG NGOC LOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.3555		100.000		020097041509101933222024LJKn328163.3555.193322.NGUYEN MONG KHA chuyen tien
10/09/2024 5390.4445		70.000		020097041509101933232024bN8M328602.4445.193323.VO TRONG PHI chuyen tien
10/09/2024 5218.21359		200.000		149170.100924.193322.PHAM THI BICH PHUONG chuyen tien FT24254896425620
10/09/2024 5220.21367		300.000		628515.100924.193322.GIA DINH BE BO UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.90600		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5724918.20240910.66525724918-0772777400_L e Hong Phuong Linh ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5245.13572		200.000		MBVCB.6996720947.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0821000116823 NGUYEN DUY TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13573		159.532		MBVCB.6996722092.VU VIET CUONG chung tay gop phan nho vi nguoi dan vung lu.CT tu 0211000500325 VU VIET CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.39077		200.000		MBVCB.6996719501.CAO XUAN KIEN chuyen tien.CT tu 1019533826 CAO XUAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.13576		1.000.000		MBVCB.6996712946.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1039961582 NGUYEN THI THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4495		100.000		020097042209101933232024DJ75798595.4495.1 93324.TRUONG BAO NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.21385		100.000		628577.100924.193323.Nguyen Thi Ngoc Giau chuyen tien
10/09/2024 5390.4511		50.000		0200970422091019332420248QC6794797.4511. 193325.TRAN THI THANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5387.4527		100.992		020097042209101933242024LMAE128108.4527 .193325.Fan ca si Soobin ung ho quy khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.22018		100.000		256298.100924.193325.IBFT Quyen gop Ung ho cac noi bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.22028		500.000		985638.100924.193325.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5389.4541		1.000.000		020097041509101933252024bSev328672.4541.1 93325.em Thuy va em Vinh gop it tien ung ho dong bao Viet Nam mua lu
10/09/2024 5161.90656		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5724354.20240910.66525724354-0379184658
10/09/2024 5244.13588		500.000		MBVCB.6996722408.em xin chia se chut tam long den dong bao ..CT tu 0481000840028 TRINH TRONG UNG KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4554		50.000		020097042209101933252024TKCM796097.455 4.193326.NGUYEN THI NGA chuyen tien ung ho ba con kho khan khac phuc hau qua a
10/09/2024 5217.21428		100.000		149191.100924.193322.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254153103950
10/09/2024 5189.4560		100.000		0200970422091019332520240E4J393275.4560.1 93326.NGUYEN THI THU ung ho dong bao
10/09/2024 5161.90632		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5279194.20240910.66525279194-0964409617_ MAI THUY VY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.21432		300.000		149259.100924.193323.NGUYEN TUNG DUONG chuyen FT24254064231139
10/09/2024 5214.22066		500.000		149281.100924.193323.Ung ho dong bao bao lu FT24254369389465
10/09/2024 5218.21444		200.000		149352.100924.193324.Mong dong bao binh an FT24254768069645
10/09/2024 5215.22102		1.000.000		124577.100924.193327.ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.4613		200.000		020097041509101933272024G2ID328726.4613.1 93307.NGUYEN HUYNH GIA MINH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.3633		1.000.000		020097042209101933252024VLX5537120.3633. 193306.NGUYEN THI GIANG khắc phục bao lu yagi
10/09/2024 5189.4621		500.000		020097041509101933282024QGdL328264.4621. 193328.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5215.21486		500.000		149574.100924.193327.Linh Hue xin ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254754836755
10/09/2024 5239.13603		200.000		MBVCB.6996722890.NGUYEN QUYNH MAY ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0851000017666 NGUYEN QUYNH MAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3672		100.000		020097042209101933272024018P812091.3672.1 93328.VU THI THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5212.21495		500.000		786040.100924.193328.LE VAN CHINH chuyen khoan-100924-19:33:27 786040
10/09/2024 5241.13607		100.000		MBVCB.6996723244.TRUONG HAI YEN chuyen tien ho tro dong bao gap bao.CT tu 0921000723784 TRUONG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4642		25.000		020097042209101933272024P3P2378455.4642.1 93328.NGUYEN TRAN DAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.13607		100.000		MBVCB.6996713922.Kieu Duyen ung ho dong bao vung lu.CT tu 1015833303 TRUONG HUYNH KIEU DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13608		400.000		MBVCB.6996713050.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0061001027186 MAI THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3703		300.000		0200970415091019332920247Yu9328294.3703.1 93329.Ung ho khắc phục bao so 3
10/09/2024 5389.4666		500.000		020097042209101933282024TOV6709251.4666. 193329.BFTVVVN001
10/09/2024 5218.21499		500.000		560571.100924.193328.dong gop lu lut
10/09/2024 5189.3707		1.000.000		020097042209101933282024FEIT344767.3707.1 93329.DO VAN QUY ung ho cac tinh chong bao lu
10/09/2024 5245.13613		100.000		MBVCB.6996714172.con xin gop 1 phan nho a.CT tu 1036978174 MAI HUYNH KIM HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.21515		300.000		475756.100924.193329.HUYNH TRUC LAM chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.13616		500.000		MBVCB.6996721986.TO LAI THANH NGA ho tro bao yagi.CT tu 0841000038105 TO LAI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13617		300.000		MBVCB.6996723104.NGUYEN VAN DOAN chuyen tien.CT tu 1016913335 NGUYEN VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22183		200.000		629833.100924.193329.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.4697		100.000		020097042209101933292024Q7CM870277.4697 .193330.Minh xin ung ho mot chut a
10/09/2024 5243.13619		100.000		MBVCB.6996714123.Gop phan cuu tro cuu nan dong bao bi thien tai.CT tu 1023402049 NGUYEN THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13620		3.000.000		MBVCB.6996720714.NGUYEN THI MAI -HAI DUONG.CT tu 2212010999 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21554		200.000		149782.100924.193330.Ung ho dong bao lu lut FT24254025308677
10/09/2024 5189.3746		1.500.000		020097042209101933302024F60M167558.3746. 193310.tuan va an co chut gui ban cuu tro lu lut
10/09/2024 5213.22224		2.000.000		629491.100924.193330.DK Fitness Can Tho ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5215.21562		500.000		629498.100924.193330.Chut tam long gui ba con vung lu. Nguyen cau binh an.
10/09/2024 5390.3760		50.000		020097042209101933312024K3ID741962.3760. 193331.PHAM ANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5215.22234		1.000.000		255122.100924.193331.IBFT SA MY HOANG PHUONG HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5387.3769		300.000		020097040509101933322024GZX024871.376 9.193332.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI HA ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.3784		100.000		020097041509101933322024UyGE328375.3784. 193312.NGUYEN HUU DAT Chuyen tien ung ho kho vuc thiet hai
10/09/2024 5189.3787		100.000		020097042209101933322024ID70348163.3787.1 93333.PHAM VAN THAI chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5216.21611		9.000		987780.100924.193331.NGO DUONG HAI ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.4810		100.000		020097041509101933342024qJSj328864.4810.1 93325.TRINH THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.21624		500.000		149978.100924.193332.NGUYEN THI MAI ANH chuyen FT24254092811810
10/09/2024 5389.3822		100.000		020097041509101933342024jERJ328407.3822.1 93326.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5161.90693		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5726987.20240910.66525726987-0355840267_u ng ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.4847		50.000		020097042209101933332024U9O5832224.4847. 193335.ung ho dong bao dot bao Yagi
10/09/2024 5240.13650		1.000.000		MBVCB.6996714661.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0031000342283 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21663		2.800		988028.100924.193334.NGUYEN KIM NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.13651		1.000.000		MBVCB.6996723062.LE VAN HIEN chuyen tien.CT tu 0071001071840 LE VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21686		100.000		630115.100924.193335.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.4876		500.000		020097042209101933352024KFPA195454.4876. 193336.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.13656		5.000.000		MBVCB.6996723594.MAILOAN Bridal ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0441000777360 MAI THI NGOC LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21694		1.932.000		124781.100924.193335.Huynh Khanh Duy ho tro dong bao bao lut
10/09/2024 5218.21695		100.000		988232.100924.193336.Nguyen Thi Nhu Huynh ung ho dong bao Mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5214.22367		10.000		877139.100924.193336.DAO DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5220.22364		300.000		279617.100924.193326.LINHDTK UNG HO TINH TP BI BAO YAGI
10/09/2024 5017.21700		1.000.000		124787.100924.193336.Pham Ngan chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai mua lu lut a.
10/09/2024 5390.3882		500.000		020097041509101933362024z6PD328454.3882.1 93336.Dai ly Khoa Bac ung ho dong bao vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5220.21718		200.000		256153.100924.193336.IBFT Mong ba con mien Bac binh an .
10/09/2024 5387.4912		300.000		020097042209101933362024P1SV398896.4912. 193328.Ung ho cuu tro lu lut con bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.3890		1.000.000		020097040509101933372024EJRE025135.3890.1 93316.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUONG uh dong baozung lut bao
10/09/2024 5244.13664		300.000		MBVCB.6996715073.NGUYEN BACH THAO DUNG chuyen tien.CT tu 1030341822 NGUYEN BACH THAO DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4939		300.000		020097041509101933372024xRc4328478.4939.1 93337.chung tay ho tro ba con mien bac chong bao-thuong lam
10/09/2024 5242.13669		1.000.000		MBVCB.6996714628.KHA NGUYET CK UH LU LUT CAC TINH PHIA BAC.CT tu 0341006828678 HO VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.90744		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5726104.20240910.66525726104-0923999525_N GUYEN DANG KHOA cuu tro bao
10/09/2024 5218.22420		200.000		630860.100924.193337.VI XUAN THI chuyen tien
10/09/2024 5017.22421		2.000.000		150354.100924.193337.Viet Nam co len FT24254160444936
10/09/2024 5212.21753		50.000		988435.100924.193338.Nguyen Thanh Ngan chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5243.13674		10.000.000		MBVCB.6996712400.TRAN DUY QUANG chuyen tien ung ho giup do Mien Bac.CT tu 0621000456871 TRAN DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.90731		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5798404.20240910.66525798404-0845282629_P HAM NGOC DIEP chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.39192		20.000		MBVCB.6996714982.LE THI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 9961858561 LE THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21757		200.000		256123.100924.193338.IBFT NGUYEN THAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.13681		100.000		MBVCB.6996723861.TA THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 1039011467 TA THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13684		500.000		MBVCB.6996681943.NGUYEN TU PHUONG chuyen tien.CT tu 0501000133843 NGUYEN TU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21795		1.800.000		985948.100924.193340.TA HUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.3948		200.000		020097040509101933402024GCXX025311.3948 .193340.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5388.5019		100.000		020097042209101933392024KFHY563079.5019. 193340.Chut tam long ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5389.3955		100.000		0200970415091019334020248dBC329031.3955. 193332.Cuu tro mien bac
10/09/2024 5219.22511		100.000		257214.100924.193340.IBFT Chia se cung dong bao Viet Nam
10/09/2024 5240.13691		200.000		MBVCB.6996715079.PHAM THI PHUONG ANH chuyen tien cuu tro.CT tu 0831000051438 PHAM THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5046		1.000.000		02009704220910193340202418E4780450.5046.1 93341.Mong mn vuot qua binh an
10/09/2024 5220.22534		100.000		124947.100924.193341.UH dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.21834		500.000		631012.100924.193341.Huynh Thi Quy Thuan chuyen tien
10/09/2024 5387.3998		500.000		0200970422091019334120240K5K415768.3998. 193342.con gai me Bui Thi Ly ung ho dong bao khac phuc hau qua baolu va sat lo dat
10/09/2024 5161.90757		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5728348.20240910.66525728348-0792742026_H O NGOC YEN NHI ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.21856		500.000		986050.100924.193342.Mong moi nguoi cung nhau vuot qua
10/09/2024 5216.21862		200.000		630433.100924.193342.Nguyen Thi Thu Thuy chuyen tien
10/09/2024 5213.21864		200.000		256491.100924.193342.IBFT dong bao binh an nhe
10/09/2024 5241.13702		2.000.000		MBVCB.6996713978.Quan Banh Canh Ca Loc O Nho ung ho dong bao lu lut.CT tu 0251002729670 HUYNH THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.21873		7.000		988804.100924.193343.BUI TRINH BAO NGOC chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.21879		200.000		150784.100924.193342.Ung ho cuu giup dong bao FT24254340913379
10/09/2024 5189.6017		300.000		0200970422091019334220243Q83416529.6017.1 93343.NGUYEN VAN NAM toi ung ho ng dan vung bao
10/09/2024 5161.90783		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5136789.20240910.66525136789-0946331089_V O LE VIET HUY chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.90784		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5279635.20240910.66525279635-0776120292_N GO XUAN THU
10/09/2024 5243.13710		500.000		MBVCB.6996713826.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU.CT tu 9969241216 NGUYEN LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5145		20.000		020097042209101933432024R429554231.5145.1 93344.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.5163		100.000		020097041509101933442024yOU4329602.5163. 193324.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.13717		50.000		MBVCB.6996723427.Quyen gop nguoi dan bao lu lut (Avalokitevara).CT tu 1038986846 LE THUAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22621		100.000		988971.100924.193344.Ung ho lu lut con bao so 3 Dong bao co len
10/09/2024 5240.13719		15.000		MBVCB.6996713649.HUYNH THI ANH DAO hoc sinh mien Trung chuyen tien ung ho dong bao vung bao:(.CT tu 1040741262 HUYNH THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13720		100.000		MBVCB.6996724464.NGUYEN THI OANH chia se cung dong bao lu lut.CT tu 1043126868 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13718		300.000		MBVCB.6996724380.Dong bao Viet Nam co len!.CT tu 1015969545 PHAM THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21921		100.000		256721.100924.193344.IBFT NGUYEN NGOC PHUONG UYEN ung ho cuu tro dong bao thiet hai ve bao
10/09/2024 5209.22633		500.000		475942.100924.193344.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.90791		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5798556.20240910.66525798556-0564742480_T ONG THI BICH NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.5216		140.000		020097041509101933462024Kwn4329163.5216. 193346.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau con bao Yagi
10/09/2024 5240.13733		2.000.000		MBVCB.6996724745.LUONG THI HONG VAN chuyen tien.CT tu 1036692077 LUONG THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.22677		100.000		631625.100924.193346.Nguyen Nhu Dat chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5218.22685		5.926		774039.100924.193346.lthvy uho cuu tro thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5211.5257		1.000.000		0200970488091019334620241267349799.5257.193347.NGUYEN MINH QUYEN Foreign Worker Salary:OTT:1512OTT2409000997:1QT:15121QT240900831213338931:IMT:0910243221009423:
10/09/2024 5189.5269		270.000		020097042209101933472024KLYO778430.5269.193348.VU THI HONG CONG chuyen tien
10/09/2024 5189.6155		200.000		020097041509101933482024xgsd329687.6155.193340.DANG NGOC NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5209.22715		200.000		986211.100924.193348.Xin ung ho mot phan nho cho dong bao vung chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.13745		250.000		MBVCB.6996725681.ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0291000342603 PHAN THI NHAT QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22717		300.000		125132.100924.193348.gop suc chia se dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5189.6161		697.000		0200970415091019334920249X9Y329206.6161.193349.TRAN HO GIANG chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi3
10/09/2024 5220.22724		10.000		377595.100924.193349.VU THANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.23014		500.000		986207.100924.193349.DO PHAM NGOC HUY chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.6184		100.000		020097042209101933482024Z1YD125082.6184.193349.ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5239.13754		2.000.000		MBVCB.6996721947.SAT THEP NGUYEN TUAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC .CT tu 0841000090663 LE THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6199		200.000		020097041509101933502024nEs5329242.6199.193350.KIM VAN HAI ung ho khac phuc sau bao yagi... VietNam than yeu
10/09/2024 5217.22774		59.000		377601.100924.193350.mot nam khi doi bang mot goi khi no
10/09/2024 5189.5331		50.000		0200970405091019335020243YUO025864.5331.193350.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC PHUONG MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.13756		200.000		MBVCB.6996735342.NGUYEN BINH NGUYEN chuyen tien.CT tu 9369485815 NGUYEN BINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13762		50.000		MBVCB.6996735513.ho tro ba con vung bao .CT tu 0381000397296 NGUYEN HOANG SON LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.5368		200.000		020097041509101933512024MfH8329754.5368. 193343.ung ho Mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.6232		50.000		0200970422091019335020241OHI240307.6232. 193352.NGUYEN THAI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5240.13766		50.000		MBVCB.6996735458.Quynh ung ho cac tinh tp bi thiet hai bao lu.CT tu 0271001012692 NGUYEN THI XUAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.39293		100.786		MBVCB.6996735825.CAO TIEN NGOC chuyen tien.CT tu 2686222222 CAO TIEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23095		200.000		256806.100924.193351.IBFT NGUYEN HOANG VU chuyen tien
10/09/2024 5017.22827		100.000		786652.100924.193352.QUYEN GOP KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI-100924-19:33:52 786652
10/09/2024 5388.5416		100.000		020097042209101933522024VIVJ748399.5416.1 93333.DINH THI PHUONG chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5215.23142		100.000		126307.100924.193353.Cua it long nhieu, xin gui giup cac dong bao, cac tinh bi anh huong cua bao, xin cam on !
10/09/2024 5388.5453		500.000		020097042209101933532024CPBF715352.5453. 193354.VC quyet mui ung ho mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.39306		100.000		MBVCB.6996735298.Gui den dong bao Cung nhau vuot qua bao lu thien tai.CT tu 0281000544291 THACH THI KIM HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22891		200.000		125325.100924.193354.NGUYEN THU THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.90861		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5137856.20240910.66525137856-0903800007_m ong moi nguoi deu an toan vuot qua con bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.13784		200.000		MBVCB.6996725363.NGUYEN VAN HONG chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0081001100226 NGUYEN VAN HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.23167		100.000		560710.100924.193355.Sent by Dang Thi Phuong Dung from my Timo
10/09/2024 5242.13785		200.000		MBVCB.6996726131.Ung Ho Cac Tinh Bi Bao Lu.CT tu 0851000009745 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6320		10.000.000		020097041509101933552024BeuX329837.6320.193355.GD Lan Lich - Ung ho dong bao vung lu lut mien bac
10/09/2024 5219.23174		200.000		632009.100924.193355.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.23179		10.000		989897.100924.193354.PHAN TRONG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.13789		1.000.000		MBVCB.6996735818.Briller ck ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0451000457084 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5531		200.000		0200970405091019335620243YZR026210.5531.193356.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MUNG chuyen tien ung ho vung lu lut
10/09/2024 5388.5535		500.000		020097042209101933552024P9QW439190.5535.193356.Nguoi dan Viet Nam chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao so 3
10/09/2024 5239.13793		500.000		MBVCB.6996726712.Giang ung ho dong bao mien bac.CT tu 0311000716280 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5545		100.000		0200970422091019335520243ONE865209.5545.193357.unghobaconvunglu
10/09/2024 5388.5546		200.000		020097042209101933562024LSI4218788.5546.193357.Luu Dat Binh Dinh chung tay ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5244.13797		500.000		MBVCB.6996735651.Viet Anh ung ho dong bao lu lut .CT tu 1018149573 PHAN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5567		50.000		020097041509101933572024kjoF329890.5567.193349.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.13801		300.000		MBVCB.6996727190.chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0441000742242 DANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.22959		1.000.000		151889.100924.193356.Nguyen Lam Phuc ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254032682375
10/09/2024 5245.13803		200.000		MBVCB.6996735681.NGUYEN NGOC THUY chuyen tien.CT tu 0641000035432 NGUYEN NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.22968		200.000		126343.100924.193356.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5387.6395		200.000		0200970415091019335820245c3r329903.6395.1 93358.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5218.23221		200.000		986404.100924.193356.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.5601		1.000.000		020097042209101933572024TY0A166072.5601. 193358.TRUONG THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5213.22999		40.000		151961.100924.193357.moi nguoi co gang a FT24254880952810
10/09/2024 5390.5607		500.000		020097041509101933582024gJVO329421.5607. 193358.TRAN THI KIM NGAN UNG HO DONG BAO BAO SO 3 - MTTQ
10/09/2024 5215.23243		200.000		126361.100924.193358.chia se dong bao vung thien tai
10/09/2024 5239.13808		5.000		MBVCB.6996727131.LUONG QUANG MINH chuyen tien.CT tu 1027785963 LUONG QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24006		58.012		151964.100924.193357.VO THUC UYEN ung ho nguoi dan Viet Nam vuot qua kho khan FT24254994290395
10/09/2024 5245.13808		200.000		MBVCB.6996736445.BUI THI TAN chuyen tien.CT tu 1030309426 BUI THI TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13814		300.000		MBVCB.6996735556.ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi cho cac tinh phia Bac.CT tu 9964507189 LE THI QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5676		735.000		020097041509101934002024iffV329449.5676.19 3340.tap the THAM MY DUONG DUONG ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5239.13818		100.000		MBVCB.6996736420.DO LE HOANG ANH chuyen tien.CT tu 1032129637 DO LE HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23256		500.000		434695.100924.193358.UNG HO DONG BAO CAC TINH
10/09/2024 5389.5694		200.000		020097042209101933592024RRE0479852.5694. 193400.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.23265		500.000		632780.100924.193357.LE DUC THUAN ung ho dong bao do bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5239.13822		500.000		MBVCB.6996726290.Xin ung ho khac phuc bao lu so 3 yagi.CT tu 0501000059146 CAO NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13823		200.000		MBVCB.6996736556.Ho tro thiet hai bao so 3.CT tu 0851000026048 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23291		2.570.000		257578.100924.193358.IBFT MINH NGHIA UH khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.5714		1.000.000		020097042209101934002024KUIU803518.5714.193401.LE THI MY TRUC chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.23305		500.000		152217.100924.193400.Ung ho dong bao lu lut FT24254874702839
10/09/2024 5390.6476		30.000		020097042209101934002024KH1U152889.6476.193401.Chau la hoc sinh nen chi co 1 it tam long nay thoi a
10/09/2024 5244.13829		1.000		MBVCB.6996723620.NGUYEN DANG HOA . UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1036589691 NGUYEN DANG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13832		2.000.000		MBVCB.6996736785.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0451000344774 PHAM THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23346		200.000		632930.100924.193401.Tran Quang Huy chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.24144		2.000		990361.100924.193400.Vu Manh Hung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5213.24149		50.000		152276.100924.193401.NGUYEN LE VIET PHUONG chuyen FT24254450555001
10/09/2024 5240.13837		300.000		MBVCB.6996736871.TRAN THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0071001307021 TRAN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13838		500.000		MBVCB.6996736523.PHAM NGOC THUY TRINH ho tro dong bao bi thien tai.CT tu 0601000532089 PHAM NGOC THUY TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5773		48.000		020097042209101934022024JAA1620554.5773.193403.NGUYEN NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5017.23390		500.000		632362.100924.193402.Ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.23393		1.000.000		152410.100924.193402.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI FT24254450555173
10/09/2024 5388.5779		200.000		020097042209101934022024QGYZ233302.5779. 193403.CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC DANG CHIU THIEN TAI
10/09/2024 5240.13840		500.000		MBVCB.6996724718.Mien Bac oi, mien Trung luon huong ve ban.CT tu 0061001165329 LUU THUY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13840		150.000		MBVCB.6996736660.NGUYEN KHANH LINH ung ho ba con bao lu.CT tu 1046942399 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.24187		100.000		633040.100924.193402.Pham Thi Thu Huong chuyen tien
10/09/2024 5387.5807		200.000		020097042209101934032024QPIA783750.5807. 193404.Mien Bac co lenn
10/09/2024 5215.24194		200.000		152484.100924.193403.DO THU PHUONG ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3 FT24254501007968
10/09/2024 5389.6554		100.000		020097041509101934042024nYU330539.6554. 193405.Mong moi nguoi vuot qua
10/09/2024 5217.23431		500.000		444793.100924.193405.PHAN TUAN NHA chuyen khoan lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.6559		100.000		020097040509101934052024WSGD026737.655 9.193405.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5390.5874		200.000		020097042209101934052024XK9P791111.5874. 193406.LE THI NGOC HAO chuyen tien
10/09/2024 5387.6588		200.000		020097042209101934052024EI82252709.6588.1 93406.NGUYEN NHU QUYNHcon cau mong mn that binh an a
10/09/2024 5387.6595		600.000		020097041509101934062024C98a330577.6595.1 93406.mong moi nguoi luon an toan
10/09/2024 5219.24247		200.000		986651.100924.193406.TRIEU BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.13858		100.000		MBVCB.6996727466.DO THI HAI YEN.CT tu 1020919415 DO THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23463		300.000		626209.100924.193404.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.5949		100.000		020097040509101934082024DXH3026911.5949. 193408.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.13869		500.000		MBVCB.6996735587.MN thương luon huong ve dong bao MB.CT tu 1041082334 PHAM THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.5965		1.000.000		020097042209101934072024EJBI474642.5965.1 93408.vk ck chau xin chia se voi dong bao bi lu lut. mong me thien nhien nhe nhang hon voi chung ta.
10/09/2024 5189.5961		200.000		020097042209101934072024L VF451091.5961. 193408.DO BAO TRUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.90963		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5280145.20240910.66525280145-0964556798_H o tro bao YAGI
10/09/2024 5209.24307		200.000		986787.100924.193408.PHAM THI HOA HP ung ho ba con khac phuc sau bao lu 1 chut tam long mong ba con binh an
10/09/2024 5390.5985		200.000		020097041509101934092024CsCn330185.5985. 193348.VU THI THANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.24319		100.000		152851.100924.193408.TRUONG PHUOC PHUONG NHU chuyen tien ung ho dong bao, cua it long nhieu ah FT24254122019471
10/09/2024 5245.13873		300.000		MBVCB.6996727886.NGUYEN THI HOAI chuyen tien.CT tu 0101001200692 NGUYEN THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.24345		100.000		986849.100924.193410.LE QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5214.23550		500.000		986853.100924.193410.LE PHUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5390.7039		1.000.000		020097041509101934102024A52E330229.7039. 193410.PHAM THANH HUY chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5242.13882		100.000		MBVCB.6996737246.BUI THI LINH CHI chia se kho khan voi ba con bi anh huong bao lu!.CT tu 0551000331835 BUI THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24355		100.000		285975.100924.193409.TRINH THI THAO NHI Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.24357		1.000.000		258218.100924.193410.IBFT HUYNH HUU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.6714		200.000		020097040509101934102024Q3RT027047.6714. 193410.Vietcombank:0011001932418:ung ho vung lu phu tho
10/09/2024 5390.7056		100.000		020097042209101934102024WDG3460823.7056 .193411.CAO HOANG AN Cao T Duyen

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.13887		100.000		MBVCB.6996728601.PHAM DUC DAT chuyen tien.CT tu 0851000037991 PHAM DUC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6726		500.000		020097041509101934112024UBTT330247.6726.193411.TRAN THI NGOC ANH ung ho lu lut
10/09/2024 5387.7068		500.000		020097040509101934112024E29A027077.7068.193411.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HAO ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.7077		20.000		020097041509101934112024Xpat330256.7077.193411.TRUONG THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.13892		300.000		MBVCB.6996727084.xin gop tam long nho cua con mong moi nguoi binh an qua bao lu.CT tu 0631000516308 PHAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6740		200.000		020097042209101934112024WXC8255869.6740.193351.ung ho lu lut dong bao MB
10/09/2024 5212.24374		400.000		787149.100924.193412.HO TRO BAO YAGI-100924-19:34:11 787149
10/09/2024 5245.13893		500.000		MBVCB.6996737564.NGUYEN NGOC HA chuyen tien.CT tu 0121000839487 NGUYEN NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23591		100.000		152973.100924.193409.Ung ho dong bao FT24254109055151
10/09/2024 5189.6763		200.000		020097041509101934122024Y3bT330278.6763.193412.ung ho bao lut
10/09/2024 5213.23600		1.000.000		633781.100924.193412.DUONG TRAN NGOC ANH ung ho khac phuc bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.24398		1.000.000		125754.100924.193412.LE QUOC AN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.24405		500.000		126535.100924.193412.Nguyen Van Thuan chuyen tien
10/09/2024 5245.13902		100.000		MBVCB.6996735612.Ho tro ba con noi chiu anh huong thiên tai, bao lu som vuot qua đe tro lai cuoc song .CT tu 0941000018610 NGUYEN DOAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24452		200.000		633854.100924.193413.Chung tay ung ho khac phuc bao lu mien Bac. Chuc moi nguoi suc khoe va binh an (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.7166		200.000		020097040509101934152024FSYX027292.7166. 193415.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI LAM GIANG chung tay khắc phục hậu qua bão yagi
10/09/2024 5241.13917		1.000.000		MBVCB.6996737996.CAT TAT UNG HO SAU BAO YAGI.CT từ 0491000181317 NGUYEN TIEN THANH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6819		40.000		0200970415091019341520241eus330332.6819.1 93415.PHAM PHUONG LINH chuyển tiền
10/09/2024 5218.24476		100.000		153344.100924.193414.Ung hộ vùng ngập lụt FT24254568989657
10/09/2024 5244.13918		200.000		MBVCB.6996737464.NGUYEN TRUNG HIEU chuyển tiền.CT từ 1022370089 NGUYEN TRUNG HIEU tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13920		500.000		MBVCB.6996728660.DO LE THUYEN chuyển tiền chung sức ủng hộ bão số 3 yagi.CT từ 0111000158892 DO LE THUYEN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24517		2.000		991792.100924.193415.NGUYEN MINH PHAN ủng hộ đồng bào
10/09/2024 5218.24522		300.000		153466.100924.193416.TONG THI PHUONG THAO chuyển ủng hộ đồng bào lũ lụt FT24254191366300
10/09/2024 5189.6864		100.000		020097042209101934152024HOAH708764.686 4.193417.LY NHAT TRUNG chuyển tiền
10/09/2024 5389.6869		100.000		020097042209101934162024FNB3759572.6869. 193417.NGUYEN LE HOAN chuyển tiền ủng hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5189.6884		20.000		020097042209101934162024IZHO508008.6884. 193417.chau có chút tâm lòng ủng hộ bà con rất xin lỗi vì cháu không có nhiều hơn a
10/09/2024 5219.23723		500.000		903626.100924.193416.Ung hộ đồng bào thanh pho bị thiệt hại do bão Yagi
10/09/2024 5219.24549		100.000		434825.100924.193417.Ung hộ khắc phục bão yagi
10/09/2024 5245.13934		50.000		MBVCB.6996738215.Dao Quang Tam chuyển khoản ủng hộ đồng bào lũ lụt.CT từ 1025618607 DAO QUANG TAM tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13937		100.000		MBVCB.6996738058.Quang ủng hộ đồng bào miền bắc.CT từ 0371000453577 NGUYEN HONG QUANG tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.6913		300.000		020097042209101934172024HQ8Z388352.6913. 193418.VO PHUOC DA NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.6917		1.000.000		020097041509101934182024aOU8330798.6917. 193358.HA DIEP UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5213.24589		50.000		634071.100924.193418.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.7310		700.000		020097040509101934192024Y3GT027525.7310. 193419.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5389.7325		200.000		0200970415091019341920245lhe330461.7325.1 93419.HUYNH DIEM PHUC ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.7338		50.000		020097042209101934192024K9UZ166467.7338. 193420.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.7340		500.000		020097041509101934202024bRCy330476.7340. 193420.NGUYEN THIEN VU ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.13949		500.000		MBVCB.6996729443.DO THI HIEN chuyen tien cuu tro dong bao bi thien tai.CT tu 1023237336 DO THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.23792		10.000		878642.100924.193420.TA QUANG DAT Chuyen tien
10/09/2024 5215.24623		200.000		153673.100924.193419.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254009201347
10/09/2024 5209.23809		281.100		258308.100924.193419.IBFT mong dat nuoc va nhan dan deu binh an
10/09/2024 5389.7357		100.000		020097042209101934192024FR6O809027.7357. 193420.Dao ung ho ho tro thiet hai bao lu
10/09/2024 5389.6974		500.000		020097042209101934202024YACE618975.6974. 193421.LE MINH THIEM chuyen tien
10/09/2024 5390.6976		100.000		020097042209101934202024ES0J644351.6976.1 93421.DUONG NHAT HAO chuyen tien
10/09/2024 5216.24660		50.000		153742.100924.193420.Ung ho nguoi dan vung bao lu Yagi FT24254750670554
10/09/2024 5161.91041		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5306737.20240910.66525306737-0357235111_C hung tay cung dong vao vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.24674		100.000		560821.100924.193421.Ha Tran Thanh Thy chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.24679		88.990		153787.100924.193420.Van su binh an FT24254615620807
10/09/2024 5216.23833		100.000		153813.100924.193420.cua it long nhieu. hi vong bot duoc bua an nao hay bua an nay cho moi nguoi. FT24254323357024

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.6984		300.000		020097041509101934212024CntW330851.6984.193421.Gop 1 phan nho ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.24696		20.000		634206.100924.193421.HUYNH NGUYEN ANH VY chuyen tien
10/09/2024 5217.23846		500.000		634223.100924.193421.Gd con Trung Hieu (Jerry) ung ho dong bao mien Bac som vuot bao lu
10/09/2024 5161.91061		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525548611.20240910.66525548611-0395071923_LE QUOC PHAP chuyen tien suc khoe
10/09/2024 5218.23867		500.000		903788.100924.193422.Co len Viet Nam
10/09/2024 5239.13969		500.000		MBVCB.6996737517.Moc 2hand Vintage Bags HCM ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071000674373 NGUYEN TRAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7427		200.000		02009704220910193422202400X8625946.7427.193423.LE THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5390.8042		3.000.000		020097040509101934242024X3NL027791.8042.193424.Vietcombank:0011001932418:Gop 1 phan nho cung dong bao lu lut
10/09/2024 5161.91065		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525805311.20240910.66525805311-0347287367_LE THI NGOC MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.23915		300.000		787480.100924.193534.HUYEN LINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC. MONG MIEN BAC SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-19:34:24 787480
10/09/2024 5241.13980		200.000		MBVCB.6996729506.mong ba con vuot qua giai doan kho khan nay a.CT tu 0181003592903 PHAN THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24789		10.000		634342.100924.193424.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5389.7492		500.000		0200970422091019342420243V7W434380.7492.193425.HOANG NU NGOC LAN chuyen tien
10/09/2024 5215.24790		60.000		987303.100924.193425.Mong Hoa comm Truong Quan
10/09/2024 5219.24802		1.000.000		400624.100924.193426.Luong Quoc Duy gop quy khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5387.7512		500.000		020097041509101934262024uUI8330939.7512.193417.ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.23967		200.000		904897.100924.193426.Thi Y Nhi Hoang ct MAT TRAN TO QUOC VNBAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.24822		1.000.000		154217.100924.193426.Chu Tuan Minh gui dong bao bi bao Yagi FT24254707232929

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.13991		200.000		MBVCB.6996739028.HOANG VAN HUNG chuyen tien.CT tu 1036961624 HOANG VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8145		200.000		0200970422091019342620249LKW180370.8145 .193427.NGUYEN KHAC MANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5387.7553		500.000		020097041509101934272024AJeh331150.7553. 193427.NGUYEN THI LUONG Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu Mien Bac
10/09/2024 5390.8195		200.000		020097041509101934292024CHwP331000.8195. 193429.LE TRAN THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.25012		16.000		992953.100924.193428.1 chut tam long cua con mong moi nguoi binh an hanh phuc
10/09/2024 5387.7604		1.000.000		020097042209101934282024L5YU452476.7604. 193429.Tran Hoang Anh ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5387.8209		500.000		020097042209101934292024RYTF673886.8209. 193430.NGUYEN THI PHUONG LIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.25030		500.000		987387.100924.193429.ung ho dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5389.7625		30.000		020097042209101934292024FXZF119616.7625. 193430.NGUYEN THI MINH NGOC ung ho cac tinh thanh bi anh huong do mua bao
10/09/2024 5078.39572		50.000		MBVCB.6996738610.Tam Doan ung ho dong bao mien Bac bi nan.CT tu 1049816857 HO LE TAM DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.25055		100.000		154436.100924.193428.NGUYEN THI MY PHUNG chuyen FT24254129143450
10/09/2024 5389.7634		500.000		020097041509101934302024qKDa331229.7634. 193430.thuc kha ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.25093		2.000.000		154551.100924.193430.DAM PHUONG LAN chuyen ung ho ba con mien Bac lu lut FT24254275842183
10/09/2024 5388.8252		500.000		020097040509101934312024V90Z028257.8252. 193431.Vietcombank:0011001932418:Chi mong co that nhieu tien de nhung luc ntn giup dong bao minh. Mong Dang va nha nuoc ho tro ba con vuot qua kho khan dau thuong nay. Viet Nam muon nam.
10/09/2024 5209.24950		2.000.000		535705.100924.193430.ISL20240910193424233- Ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.25106		500.000		787672.100924.193433.PHAM THI THU QUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO-100924-19:34:30 787672

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.14029		500.000		MBVCB.6996729144.LUONG NGUYEN HOANG THAO MY chuyen tien.CT tu 0531002503119 LUONG NGUYEN HOANG THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25118		100.000		635670.100924.193431.Le Thi Hai Yen ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5239.14033		16.000		MBVCB.6996730758.ung ho dong bao.CT tu 1049765221 NGUYEN LUONG BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14036		500.000		MBVCB.6996729295.Cuu tro nan nhan bao Yagi.CT tu 0181003390161 TRAN THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7702		500.000		0200970405091019343320240JAA028351.7702. 193433.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao chiu thiet hai tu con bao Yagi
10/09/2024 5215.24986		300.000		987511.100924.193433.VU ANH THU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.8301		40.000		020097042209101934312024RLHC401623.8301. 193433.ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5078.39601		100.000		MBVCB.6996738898.Chia se cung dong bao trong dot bao Yagi.CT tu 1020981140 NGUYEN PHAM THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14043		200.000		MBVCB.6996740100.THAI THI BINH AN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071000824119 THAI THI BINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14044		1.000.000		MBVCB.6996739771.LE VAN CHUNG chuyen tien ung do dong bao bi anh huong con bao so 3.CT tu 0901000113569 LE VAN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25162		200.000		258606.100924.193433.IBFT LE THI HOAI NHU ung ho ng dan bi bao yagi
10/09/2024 5189.7726		50.000		020097042209101934332024W02E485736.7726. 193434.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5387.8326		200.000		020097042209101934332024OFR5598459.8326. 193434.NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5078.39607		200.000		MBVCB.6996740017.le kim chuong chuyen.CT tu 0071001120443 LAM THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26005		200.000		241464.100924.193433.xin gui chut tam long den dong bao mien Bac mong tat ca moi nguoi binh an

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.14047		500.000		MBVCB.6996739544.co len mien Bac Viet Nam .CT tu 1016757680 BUI VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7747		500.000		02009704220910193433202466CP948375.7747.1 93434.Nhom Cho Bua ung ho dong bao a.
10/09/2024 5189.8348		100.000		02009704050910193434202465WO028441.8348 .193426.Vietcombank:0011001932418:LAM THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.8349		1.000.000		0200970405091019343420241KUC028442.8349. 193414.Vietcombank:0011001932418:Xin gui chut tam long ho tro dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.8351		100.000		020097042209101934332024LDRE977719.8351. 193435.BUI HUONG LINH chuyen tien chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.25193		200.000		126245.100924.193434.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.26051		200.000		987544.100924.193435.Cau mong binh an cho mn
10/09/2024 5189.7787		300.000		020097042209101934342024E7QB412237.7787. 193435.DO THI HOAI LINH ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5209.25206		200.000		787737.100924.193545.MONG DONG BAO GIU SUC KHOE VA BINH AN. -100924-19:34:32 787737
10/09/2024 5388.7811		100.000		02009704220910193435202464KW300943.7811 .193436.ptm lhn chia se kho khan cung dong bao mien Bac sau bao Yagi.
10/09/2024 5220.25226		500.000		241485.100924.193436.con ung ho chut it cho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.7822		100.000		020097041509101934362024NKRu331357.7822. 193436.Em xin gop chut suc giup do dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5389.8406		200.000		020097041509101934372024IeSS331358.8406.1 93416.Mong moi nguoi vuot qua con lu binh an
10/09/2024 5388.8424		20.000		0200970422091019343620249ZZ1282933.8424. 193417.KIEU THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.39632		1.000.000		MBVCB.6996730566.CAO DANG BICH HAN ho tro dong bao mien Bac .CT tu 0741000630130 CAO DANG BICH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14070		1.000.000		MBVCB.6996729495.Gd Vinh Hien ung ho lu lut Mien Bac.CT tu 0231000581588 CAN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14069		50.000		MBVCB.6996739381.CTY MQV CHIA SE CUNG DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 1024477040 TRAN THI BICH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.14071		500.000		MBVCB.6996739928.NGUYEN THANH HUNG chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 0041000249213 NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8450		50.000		020097042209101934372024IGWP621343.8450.193418.TRAN MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.26128		2.000.000		155144.100924.193437.TRAN VAN TRUNG chuyen FT24254211260547
10/09/2024 5390.8458		100.000		020097042209101934372024N2K8621078.8458.193430.Do Thi Gao gui tang
10/09/2024 5216.25300		1.000.000		155180.100924.193438.Ung ho MB khac phuc bao lu FT24254395407498
10/09/2024 5219.25301		10.000		778528.100924.193437.TRINH PHAN CAM TU ung ho dong bao
10/09/2024 5212.26149		100.000		635932.100924.193437.Le Hoang Hien Nhi chuyen tien Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.26152		300.000		787869.100924.193438.UH DONG BAO BI BAO LUT-100924-19:34:38 787869
10/09/2024 5390.8477		50.000		02009704220910193438202477BK966195.8477.193439.VO NGOC PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5244.14081		200.000		MBVCB.6996739996.MAI THUY GIANG chuyen tien Ung ho nguoi dan sau bao yagi.CT tu 1043052909 MAI THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14082		100.000		MBVCB.6996740573.PHAN HUY HOANG chuyen tien.CT tu 1015656206 PHAN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.39647		200.000		MBVCB.6996731794.PHAM THI HUONG chuyen tien.CT tu 0301000410350 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7902		200.000		020097042209101934392024WSW0189565.7902.193440.mien bac co len
10/09/2024 5218.25347		1.000.000		155255.100924.193439.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254367226951
10/09/2024 5017.26187		300.000		259536.100924.193439.IBFT MACH DAI LOC chuyen tien
10/09/2024 5220.25355		200.000		155279.100924.193439.Chau Bui Ngoc Han hs THCS Hong Bang HP ung ho nguoi dan mien bac FT24254517771905

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.26195		100.000		155297.100924.193439.LA QUACH PHUOC THANH chuyen chia se ho tro hau qua bao yagi FT24254691024037
10/09/2024 5209.25368		500.000		787914.100924.193523.NGUYEN THI DIEM MY CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-19:34:40 787914
10/09/2024 5017.26203		8.000		994078.100924.193440.BUI THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5189.8544		50.000		020097041509101934412024zOY5331447.8544.193441.Nguyen Ngoc Hieu ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5219.25396		500.000		126552.100924.193441.ung ho dong bao qua con bao lu
10/09/2024 5387.7960		100.000		020097041509101934422024BqbM331732.7960.193442.HUYNH DO PHUONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5219.25420		500.000		155448.100924.193441.Ung ho dong bao mien Bac ung pho va khac phuc hau qua sau bao. Mien Bac co len - Viet Nam co len. FT24254958549885
10/09/2024 5218.25423		200.000		127069.100924.193442.Ung ho dong bao
10/09/2024 5161.91168		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525807158.20240910.66525807158-0365623382_Ung ho mien bac a
10/09/2024 5189.8577		51.000		020097042209101934422024B2LP705872.8577.193434.tam long nho con ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.25430		100.000		155494.100924.193442.Gop chut suc FT24254032685877
10/09/2024 5220.25441		500.000		126558.100924.193441.Chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5240.14110		100.000		MBVCB.6996732002.LE HOANG QUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0111000270926 LE HOANG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9004		50.000		0200970422091019344220248WSS636740.9004.193423.VN co len
10/09/2024 5217.25480		500.000		155614.100924.193443.Ung ho dong bao lu lut 2024, mong moi nguoi deu an toan FT24254992710459
10/09/2024 5189.9025		1.000.000		020097042209101934432024V3CO143763.9025.193444.Dao Mai AnhHa Thanh Tung gop suc cho dong bao
10/09/2024 5218.25496		500.000		155638.100924.193444.BUI THI LAN ANH chuyen FT24254733401150

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.14119		200.000		MBVCB.6996732204.PHAM THI THU chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut .CT tu 0491001772692 PHAM THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26305		200.000		987803.100924.193445.Ung ho nhan dan mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5213.26316		50.000		155725.100924.193445.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho nguoi dan bi thiet hai do bai Yagi FT24254750672417
10/09/2024 5189.8673		500.000		020097042209101934452024EZES740552.8673. 193446.HOANG CONG TUYEN dong gop phan nho be toi vung bao mien bac
10/09/2024 5387.9063		100.000		020097042209101934452024H0JY508330.9063. 193446.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.14130		100.000		MBVCB.6996740758.NGUYEN CONG BAO chuyen tien chut it cho dong bao bao lu.CT tu 1015489480 NGUYEN CONG BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26329		10.000		994543.100924.193445.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.14136		400.000		MBVCB.6996741374.ung ho cuu tro cac tinh thanh chiu thiet hai cua bao yagi.CT tu 0881000474281 PHAM GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9091		50.000		0200970422091019344620240L9W808890.9091. 193447.DANG HOANG HUY ung ho dong bao cac Tinh bi thiet ha do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.8715		200.000		020097042209101934462024BHFF474620.8715. 193439.kinh gui it long thanh cau mong ba con nhan dan mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5212.26347		10.000		626438.100924.193445.Tran Phuong Thao Chuyen Tien Khac Phuc Hau Qua Bao YaGi
10/09/2024 5245.14139		300.000		MBVCB.6996741184.NGUYEN THUY HANG chuyen tien.CT tu 0041000364107 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25584		200.000		155844.100924.193447.NGUYEN DINH DOAN chuyen ung ho dong bao mien bac vuot bao lut FT24254555644699
10/09/2024 5017.26353		1.000.000		155878.100924.193447.cuu tro bao yagi. mong binh an den moi nguoi FT24254189016309
10/09/2024 5214.26351		1.000.000		435108.100924.193447.BUI THI TUONG VY CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.9121		200.000		020097042209101934472024NE6V694826.9121. 193448.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.91231		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4797300.20240910.66524797300-0384816628_B UI NU QUYNH TRAM ung ho dong bao vung lu khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.14149		50.000		MBVCB.6996740413.cuu tro bao lu .CT tu 1038984157 NGUYEN HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25647		200.000		788175.100924.193449.VO THI TO QUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO CAC TINH BAO YAGI-100924-19:34:49 788175
10/09/2024 5217.25648		100.000		636418.100924.193449.ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5390.8792		100.000		020097042209101934492024NY9A596128.8792. 193441.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5218.26392		200.000		795119.100924.193444.VU THI TUYET CHINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.14156		100.000		MBVCB.6996741714.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001944078 NGUYEN MINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.14160		2.000.000		MBVCB.6996741168.Ung ho dong bao bao lut.CT tu 0421000525776 TRAN THI HOE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8823		200.000		020097042209101934492024GLZ6804778.8823. 193442.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.8825		300.000		020097040509101934512024967D029374.8825.1 93442.Vietcombank:0011001932418:NGO THANH THAO chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5389.9193		2.000.000		02009704220910193450202493AR539970.9193. 193451.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5388.9197		300.000		020097042209101934502024SYY5495041.9197. 193451.Dong hanh cung Yagi
10/09/2024 5161.91252		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5806979.20240910.66525806979-0943699641_T RAN KIM ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.39736		200.000		MBVCB.6996741747.Dam thi thuong chia se dong bao lu lut.CT tu 0701000406515 DAM THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.14169		300.000		MBVCB.6996732391.Dong hanh cung dong bao bi lu lut!.CT tu 0071001000978 DINH DUC TANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.14171		100.000		MBVCB.6996732100.Cua it long nhieu, ung ho ba con vung bi bao lut.CT tu 0761002385045 RCOM HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8857		100.000		020097042209101934512024JPVQ409591.8857.193432.mong moi nguoi vuot qua mua lu binh an
10/09/2024 5243.14174		2.000.000		MBVCB.6996741840.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0361000265667 HOANG THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8881		100.000		020097041509101934532024raih331952.8881.193453.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.9254		50.000		020097042209101934522024HCMJ339767.9254.193445.NGUYEN THI THAO YEN chuyen tien
10/09/2024 5017.26473		300.000		636590.100924.193452.Hai Yen ung ho anh huong bao Yagi
10/09/2024 5243.14181		10.000.000		MBVCB.6996732511.NGUYEN HOANG THI ANH DAO UNG HO UBMT TO QUOC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1029599157 NGUYEN HOANG THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8896		50.000		020097042209101934532024X5SU735992.8896.193454.NGUYEN HUU GIA HUY chuyen tien
10/09/2024 5213.25763		1.000.000		988071.100924.193454.Nguyen van thang
10/09/2024 5387.9283		50.000		020097042209101934532024BQ1P878188.9283.193454.TRAN QUYNH TRANG ung ho bao lu
10/09/2024 5243.14187		3.000.000		MBVCB.6996731698.ung ho cac tinh bi thien tai.CT tu 0901000007417 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25778		100.000		156226.100924.193451.Ung ho 1 phan nho dong bao vung lu FT24254805890016
10/09/2024 5213.25777		2.000.000		156158.100924.193450.NGUYEN THU TRANG chuyen FT24254953853431
10/09/2024 5214.26528		500.000		988087.100924.193455.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.14193		500.000		MBVCB.6996740646.xin gop phan ung ho dong bao.CT tu 1013347282 HOANG MINH CAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25819		10.000		435181.100924.193455.NGUYEN THI THAI AN CHUYEN KHOAN tuy con cua it nhung long nhieu a, mong se giup do duoc cho dong bao minh a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.26546		1.000.000		156477.100924.193454.Uyen ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254809593305
10/09/2024 5388.9314		200.000		020097041509101934552024pyVs332253.9314.193456.CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5389.9323		100.000		02009704220910193455202479ZZ216118.9323.193456.em ho tro moi nguoi a
10/09/2024 5388.9322		500.000		020097041509101934562024qkW5332265.9322.193456.NGUYEN THI NGOC GIANG chuyen tien
10/09/2024 5388.8958		500.000		020097041509101934562024mpU2332263.8958.193436.SOC BAO LINH ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua Bao bao Yagi mong tat ca binh an
10/09/2024 5219.26584		1.000.000		156591.100924.193456.HOANG MINH NGOC chuyen FT24254188603392
10/09/2024 5242.14204		4.000.000		MBVCB.6996733432.HA HUYNH PHU HUY chuyen tien.CT tu 0321000639429 HA HUYNH PHU HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25856		5.000.000		988120.100924.193457.Ung Ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5245.14208		500.000		MBVCB.6996733532.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien.CT tu 1015226235 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14210		3.000.000		MBVCB.6996731562.TRAN CHI HOA ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0451000761455 TRAN CHI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8997		100.000		020097041509101934572024UaaR332302.8997.193457.Con la sinh vien xa nha cung khong co nhieu con chi gop mot it giúp đỡ được phan nao .
10/09/2024 5239.14214		300.001		MBVCB.6996741849.HOANG MINH NGOC ung ho vung bao lu.CT tu 0031000375139 HOANG MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91301		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525881182.20240910.66525881182-0924724522_T RAN VU LAM GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.25917		100.000		637814.100924.193457.Duong Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5390.10033		250.000		020097041509101934592024hD7m332578.10033.193459.DO THI LAN ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.14220		100.000		MBVCB.6996734027.DANG THI TUYEN ung ho lu lut.CT tu 0491000155510 DANG THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10062		200.000		020097040509101934592024IE48029839.10062.193451.Vietcombank:0011001932418:Thai The Hung ung ho bao so 3 YAGI
10/09/2024 5078.39811		100.000		MBVCB.6996732818.Ung ho dong bao khac phuc lu lut bao Yagi.CT tu 0011001142841 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26646		100.000		988222.100924.193500.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5218.25962		1.500.000		904657.100924.193500.Quyen+Quynh+Nhung ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.25957		1.000.000		983705.100924.193459.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.10101		20.000		020097042209101935002024X0Z4208009.10101.193501.Ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.14234		55.555		MBVCB.6996734212.BUI DUC LONG chuyen tien.CT tu 1046319916 BUI DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14235		500.000		MBVCB.6996733619.TRAN THI KIM ANH ung ho Dong Bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0511000482927 TRAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91315		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525808377.20240910.66525808377-0338848962_G ia dinh Leo ung ho cac tinh bi lu lut Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.25906		1.000.000		156693.100924.193457.NGO THI DIEM QUYNH chuyen tien FT24254274886040
10/09/2024 5216.25944		200.000		788428.100924.193600.GUI CHUT TAM LONG-100924-19:34:56 788428
10/09/2024 5388.9460		500.000		0200970422091019350020243ZFP620577.9460.193501.TRAN NGUYEN VI TUONG UNG HO DONG BAO DO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5213.25918		500.000		788409.100924.193500.UNG HO DONG BAO VN-100924-19:34:58 788409
10/09/2024 5215.26684		1.000.000		156671.100924.193457.Xin Ung ho lu lut mien bac FT24254328482267
10/09/2024 5387.10113		50.000		020097042209101935002024ZELN689069.10113.193501.ung ho nguoi dan vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.14236		50.000		MBVCB.6996742801.TRAN PHUNG HA ANH ung ho dong bao bi thiet hai sau bao YAGIP.CT tu 1014880755 TRAN PHUNG HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10119		300.000		020097041509101935022024o7yL332378.10119.193502.LE THI PHUONG NGAN ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.26707		20.000		156938.100924.193500.Ko ten FT24254079887200
10/09/2024 5220.27001		200.000		156821.100924.193459.TRAN THI TINH chuyen FT24254221000589
10/09/2024 5387.10125		50.000		020097041509101935022024RvE4332634.10125.193502.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.26724		100.000		259195.100924.193502.IBFT NGUYEN NGOC THIEN KIM chuyen tien ho tro mien Bac khac phuc hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5390.9481		500.000		0200970422091019350120248URD338147.9481.193502.Thanh Hau UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.9484		400.000		0200970422091019350120242RM6935095.9484.193502.Ha Hang Ngoc Mai chuyen tien
10/09/2024 5244.14246		282.000		MBVCB.6996734101.VU THI KIM ANH chung tay cung To Quoc Viet Nam.CT tu 0081001302341 VU THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27051		500.000		444973.100924.193503.LUU THI THU NGA ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.27063		500.000		309429.100924.193503.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5245.14251		10.000.000		MBVCB.6996742167.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1034221697 LE THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.14252		500.000		MBVCB.6996742457.NGUYEN LE HOANG LINH chuyen tien ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 0181003399986 NGUYEN LE HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27068		500.000		639002.100924.193503.Ung ho nhan dan hoi phuc sau bao lu
10/09/2024 5388.10173		200.000		020097042209101935032024TBO7909906.10173.193455.Tran Thuy My ung ho nguoi dan vung lu.
10/09/2024 5218.26768		200.000		127097.100924.193504.Co len dong bao oi
10/09/2024 5389.10176		500.000		020097041509101935042024HOPO332673.10176.193504.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.14252		200.000		MBVCB.6996743144.ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao yagi.CT tu 1034622807 TONG THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26770		6.000		772030.100924.193503.Chuyen tien 24x7 qua so tai khoan
10/09/2024 5390.9537		500.000		020097040509101935042024P9ZS030065.9537. 193455.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI LY NA mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.26783		50.000		157129.100924.193504.DANG THI HANG chuyen Tra Giang quyen gop ung ho dong hanh trong dot bao lu FT24254002660110
10/09/2024 5245.14257		100.000		MBVCB.6996743130.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0711000228217 HOANG THI TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26794		200.000		157156.100924.193504.Le Duc Hung ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254400205160
10/09/2024 5218.27085		100.000		259201.100924.193504.IBFT HOANG THI DIEU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.27093		200.000		476848.100924.193504.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5239.14266		300.000		MBVCB.6996743323.NGUYEN TRONG DAT chuyen tien.CT tu 9912563311 NGUYEN TRONG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10243		300.000		020097041509101935062024mW03332459.1024 3.193506.NGUYEN QUOC HOA chuyen tien
10/09/2024 5219.27124		100.000		639112.100924.193505.Hoang Thi Ngoan ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5390.9583		100.000		020097042209101935052024SAT7362561.9583. 193506.HOANG VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.9587		50.000		020097042209101935052024CRRH522436.9587. 193506.con co chut tien nho a con cam on moi nguoi nhieu
10/09/2024 5217.26847		500.000		988434.100924.193506.TRIEU THI NGOC ANH ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.10264		100.000		020097041509101935072024pKKJ332479.10264 .193507.Tran Thuy Duong quyen gop ung ho nguoi dan thiet hai do thien tai
10/09/2024 5161.91344		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5878590.20240910.66525878590-0985282918_ Mot chut tam long chia se voi nguoi dan vung lu cau mn binh an
10/09/2024 5216.26853		100.000		302068.100924.193505.HOANG VU PHUONG UYEN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.26856		300.000		157362.100924.193506.LE DIEU ANH chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254242609163

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.10294		30.000		0200970422091019350720248558486687.10294. 193508.VU HONG LONG thanh nien Viet Nam
10/09/2024 5219.27167		50.000		988483.100924.193508.TRAN TUNG LAM transfer
10/09/2024 5218.26891		100.000		988500.100924.193508.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.27185		200.000		157435.100924.193507.NGUYEN DANG CHUC ANH chuyen FT24254271490200
10/09/2024 5161.91381		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5883608.20240910.66525883608-0382542821_C hung tay vi bao lut mong mien Bac mau chong khac phuc duoc hau qua
10/09/2024 5213.27199		100.000		260133.100924.193508.IBFT Ung ho ba con
10/09/2024 5245.14287		500.000		MBVCB.6996735073.quyen gop ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018013565 TRAN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9694		500.000		020097040509101935102024XR55030370.9694. 193510.Vietcombank:0011001932418:LE THI HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.26940		200.000		988537.100924.193510.PHAM THI TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.26943		100.000		127352.100924.193510.Ung ho lu lut a
10/09/2024 5209.26950		100.000		988525.100924.193510.Ung ho chia se khac phuc kho khan
10/09/2024 5189.9705		100.000		020097042209101935092024JR6Z546972.9705.1 93510.NGUYEN THI DIEM QUYNH: tuy tai san con ko co nhieu nhg con xin gop 1 chut cong nho nhoi cua con a
10/09/2024 5387.9707		200.000		0200970422091019350920247LNE528085.9707. 193510.Linh Huong ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5240.14295		100.000		MBVCB.6996742771.DO VAN TUAN chuyen tien chia se dong bao lut bao.CT tu 1022697524 DO VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10357		200.000		020097040509101935102024LNGG030408.1035 7.193511.Vietcombank:0011001932418:Ho tro cac vung bi anh huong sau bao
10/09/2024 5245.14297		100.000		MBVCB.6996735040.PHAM THANH HA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh.CT tu 1030595108 PHAM THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9718		5.000.000		02009704220910193510202468GP248031.9718.1 93511.LE HOANG NHAT LINH ung bo ba con khac phuc bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.27272		500.000		639378.100924.193510.Tran Thi Tu Anh chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.26980		100.000		260429.100924.193511.IBFT cuu tro bao yagi
10/09/2024 5161.91397		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5884260.20240910.66525884260-0387833477_G op chut xiu
10/09/2024 5217.27304		7.388.996		157659.100924.193510.Khai Gia Viet Nam quyen gop ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254958551081
10/09/2024 5388.10392		500.000		020097042209101935112024OLA8421667.1039 2.193512.NGOC THU THAO chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.9772		50.000		020097042209101935112024WQBJ472633.9772 .193504.TRAN THI TRA MY chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5161.91407		115.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5884419.20240910.66525884419-0972503135_D INH THI HONG HA con xin ung ho khac phuc bao so 3 YAGI
10/09/2024 5387.10415		50.000		020097042209101935122024IA2X868167.10415 .193513.ung ho cuu tro thiet hai cua con bao
10/09/2024 5239.14314		200.000		MBVCB.6996744015.NGUYEN THI THANH HA chuyen tien.CT tu 1015494428 NGUYEN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9800		500.000		0200970422091019351320242IE3396352.9800.1 93514.TRAN Lam Dat chuyen tien uh ll
10/09/2024 5017.27348		1.000.000		157889.100924.193513.VO QUANG HAU chuyen FT24254148460004
10/09/2024 5189.9812		300.000		020097042209101935132024TBOB817224.9812. 193454.NGUYEN THI THANH ung ho dong bao
10/09/2024 5245.14319		1.000.000		MBVCB.6996744198.DAC SAO UNG HO SAU BAO YAGI.CT tu 0491000181317 NGUYEN TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9821		100.000		020097042209101935132024HNFG644353.9821. 193514.Xin gop chut it cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.9828		1.000.000		020097042209101935132024OJ5S585696.9828.1 93514.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.10459		100.000		0200970422091019351420243MXY944293.1045 9.193515.VO TRAN DANG KHOA chuyen tien ho tro chong lu lut
10/09/2024 5017.27382		100.000		988693.100924.193515.LE THUY DUYEN ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.10490		100.000		0200970415091019351520243KZ2332884.10490 .193507.BUI NGOC HOA chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.27403		500.000		158015.100924.193514.Gia dinh 118 pho Vong, Phuong Liet, Thanh Xuan, Ha Noi UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254953114033
10/09/2024 5220.28095		200.000		158065.100924.193515.DANG VAN THANH chuyen FT24254191370784
10/09/2024 5215.28099		1.000.000		158084.100924.193516.Chuc suc khoe va binh an den tat ca dong bao va chien si vung bao yagi FT24254691026800
10/09/2024 5189.9898		200.000		020097040509101935172024MS7M030768.989 8.193517.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu lut
10/09/2024 5215.27423		200.000		158120.100924.193516.Cau mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254247565660
10/09/2024 5212.27427		100.000		640643.100924.193516.NGUYEN HOANG NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.10526		50.000		0200970415091019351720243klN332920.10526. 193517.ung ho dong bao cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5078.39945		500.000		MBVCB.6996745984.TRAN THI MINH TRAM UNG HO BAO.CT tu 1014252663 TRAN THI MINH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9942		200.000		020097042209101935172024G3ER578581.9942. 193518.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.14350		200.000		MBVCB.6996742772.gop suc dong bao khac phuc hau qua bao .CT tu 1029264563 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.39953		200.000		MBVCB.6996744276.DUONG VAN THUAN chuyen tien.CT tu 1027700671 DUONG VAN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14351		1.000.000		MBVCB.6996744643.TRUONG MINH CHAU chuyen tien.CT tu 0051000548619 TRUONG MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.14352		500.000		MBVCB.6996743436.HOANG VAN THO chuyen tien cuu tro do thien tai.CT tu 0451000425589 HOANG VAN THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28168		100.000		158296.100924.193518.TRAN THANH MAI ho tro thiet hai bao so 3 Yagi FT24254518500514

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.10586		1.000.000		020097042209101935182024V0TR694859.10586 .193459.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5241.14356		100.000		MBVCB.6996743531.Ung ho dong bao bi thiet hai trong bao Yagi.CT tu 0701000436608 DANG TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14359		500.000		MBVCB.6996743648.NGUYEN THI DOI chuyen tien.CT tu 9984099135 NGUYEN THI DOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28191		180.000		260502.100924.193520.IBFT NGUYEN QUOC HOC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5241.14360		500.000		MBVCB.6996742327.VO THI AI NHI chuyen tien ung ho DB.CT tu 0281000578856 VO THI AI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10605		1.000.000		020097041509101935202024WBA2333507.106 05.193520.MA THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai bao lu yagi
10/09/2024 5213.28193		1.000.000		988804.100924.193520.VU HUU TAP chuyen tien
10/09/2024 5389.10607		500.000		020097041509101935202024stps333285.10607. 193521.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5387.11013		183.000		020097041509101935212024OA97333515.1101 3.193521.con xin ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5218.28202		50.000		988818.100924.193521.TRAN NGUYEN LINH CHI transfer
10/09/2024 5218.27540		200.000		639886.100924.193520.DOAN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.27556		500.000		639905.100924.193521.TRUONG HOANG LAN ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5161.91442		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5885893.20240910.66525885893-0966357102_u ng ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.10645		200.000		020097040509101935222024JTFU031064.10645 .193514.Vietcombank:0011001932418:nguyen thi tuoi. chia se ho tro bao o mien bac
10/09/2024 5390.10648		500.000		020097041509101935222024CKjv333324.10648. 193522.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.10675		5.000.000		02009704220910193522202413PD784976.10675 .193523.Vi dong bao
10/09/2024 5214.27604		500.000		988898.100924.193523.VU TRUONG NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.11102		100.000		0200970422091019352320240B9R385692.11102 .193503.lu mau qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.10689		1.000.000		0200970405091019352420248OSE031151.10689 .193524.Vietcombank:0011001932418:gia dinh Thanh Sac Ninh Binh ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.28266		100.000		128398.100924.193523.Ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5213.28270		300.000		789029.100924.193524.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:35:24 789029
10/09/2024 5387.11131		300.000		020097042209101935242024BO8Q534766.1113 1.193525.CHAU KIM VON chuyen tien
10/09/2024 5239.14389		200.000		MBVCB.6996746935.PHAM THI BAO CHAU chuyen tien.CT tu 9967891969 PHAM THI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11138		20.000		020097041509101935252024GARQ333590.1113 8.193525.LE THI THUY chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai lu s3
10/09/2024 5242.14390		200.000		MBVCB.6996734432.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1021735036 DUONG HOANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10722		200.000		020097041509101935252024LVV2333592.10722 .193505.NGUYEN THI HUONG ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5189.10735		99.000		020097041509101935252024pKVd333388.1073 5.193525.NGUYEN HA ANH cua it long vong ung ho dong bao
10/09/2024 5389.10742		500.000		020097041509101935262024MIJt333613.10742. 193505.TANG THI LAM chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5017.28311		30.000		906454.100924.193525.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 13 YAGI gay ra
10/09/2024 5390.11164		50.000		0200970415091019352620249cCF333398.11164. 193526.giup suc ho tro dong bao
10/09/2024 5242.14397		300.000		MBVCB.6996746243.ung ho dong bao lu lut .CT tu 1030168493 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11174		1.000.000		020097042209101935252024HTI4807420.11174. 193526.NGUYEN PHUONG HOA ung ho sau con bao Yagi
10/09/2024 5389.11181		100.000		020097042209101935252024P11N106336.11181 .193506.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5161.91495		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5886145.20240910.66525886145-0854333889_N guoi Quang Tri gui it tam long den dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14406		1.000.000		MBVCB.6996746273.Hai Bang + Navy quyên góp cho người dân bị ảnh hưởng bão Yagi.CT từ 0371000485869 HUYNH THI THUY TUYEN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91504		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5886877.20240910.66525886877-0908038121_U ng hộ đồng bào
10/09/2024 5078.40016		50.000		MBVCB.6996746578.Gửi từ người hâm mộ của Stray Kids tại Việt Nam.CT từ 1040258739 TRAN KIM BAO TRAM tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14413		50.000		MBVCB.6996745715.TRAN NGOC KIEU NHI chuyển tiền hỗ trợ đồng bào miền Bắc, mong mọi người bình an.CT từ 1046444062 TRAN NGOC KIEU NHI tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.14418		200.000		MBVCB.6996755518.NGUYEN THI THU chuyển tiền.CT từ 1012591115 NGUYEN THI THU tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27709		200.000		158950.100924.193527.NGUYEN THI HONG ủng hộ bảo lũ miền Bắc FT24254129147842
10/09/2024 5209.27711		100.000		656070.100924.193528.NGUYEN HUONG LY xin góp tám long nhỏ đến đồng bào
10/09/2024 5189.11273		127.000		020097042209101935282024Q74K682513.11273 .193529.PHAM THI DIEM QUYNH chuyển tiền
10/09/2024 5212.28374		500.000		641143.100924.193527.Chung con xin góp sức a
10/09/2024 5220.28393		300.000		159077.100924.193529.LE THI VI NA chuyển xin cam ơn FT24254953115096
10/09/2024 5209.28405		70.000		260582.100924.193528.IBFT PHAM MINH CHAU gửi ban cứu trợ của ít long nhiều
10/09/2024 5219.28409		200.000		260727.100924.193529.IBFT TRAN THI THANH HUYEN chuyển tiền
10/09/2024 5216.27769		300.000		261619.100924.193529.IBFT PHUNG THI MY DUYEN chuyển tiền
10/09/2024 5217.27777		5.000.000		159102.100924.193529.Hana Bamboo hương về Miền Bắc than yêu. Mong mọi người an toàn sau bão Yagi FT24254004693337
10/09/2024 5390.10878		50.000		020097042209101935292024CFTG683668.1087 8.193530.TRAN THI THANH HIEN chuyển tiền
10/09/2024 5215.28433		500.000		159008.100924.193528.NGUYEN MINH HIEU chuyển FT24254840360868

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.28442		200.000		159179.100924.193530.VO NGUYEN YEN NHI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 FT24254025316696
10/09/2024 5240.14432		500.000		MBVCB.6996755147.tam long.CT tu 0071001088469 LY HANH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14433		200.000		MBVCB.6996743876.NGUYEN TRI HUNG chuyen tien.CT tu 0071003861705 NGUYEN TRI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10908		100.000		020097042209101935302024F3ME335149.1090 8.193532.Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5388.11342		500.000		020097042209101935302024UAK6958907.1134 2.193532.TRAN NGUYEN LUA VIET cua it long nhieu chia se voi Dong bao
10/09/2024 5390.10926		150.000		0200970422091019353020249FJ2723445.10926. 193523.PHAN BAO TRAM XIN DONG GOP MOT IT CUNG BA CON VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5217.27837		100.000		159315.100924.193531.Ung ho khac phuc su co sau bao FT24254953856519
10/09/2024 5219.28491		200.000		159324.100924.193532.DOAN NGOC BAO NHU chuyen tien ung ho ba con mien Bac, mong moi nguoi binh an FT24254376080026
10/09/2024 5245.14442		138.000		MBVCB.6996755997.NCT JAEMIN ung ho cac vung thiet hai do bao Yagi.CT tu 1044605834 TRAN BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27853		50.000		208497.100924.193532.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.10946		400.000		020097042209101935322024DECE379689.1094 6.193524.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5219.27871		1.000.000		640512.100924.193532.Dam Van Hao gop suc chong bao va lu lut
10/09/2024 5388.10985		500.000		020097042209101935332024L681145700.10985. 193534.LE THI NGA chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5241.14455		25.000		MBVCB.6996744885.ung ho dong bao chong lu.CT tu 1040514331 NGUYEN DINH CAT KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40070		200.000		MBVCB.6996756014.VO THI NHI chuyen tien.CT tu 1038653034 VO THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.10996		50.000		020097041509101935352024hSTe334140.10996 .193515.Long ung ho lu lut
10/09/2024 5220.28566		500.000		260796.100924.193534.IBFT TRAN THI TY ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5387.10995		1.000.000		020097042209101935332024ZSVU596599.1099 5.193535.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5017.27923		500.000		127897.100924.193535.Phan quynh hoa chuyen tien giup do dong bao lu lut
10/09/2024 5218.27927		100.000		127976.100924.193535.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5216.28600		200.000		159491.100924.193534.Ung ho bao lu lut yagi FT24254498600050
10/09/2024 5215.27960		500.000		789353.100924.193536.LUONG THANH MINH UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3-100924-19:35:35 789353
10/09/2024 5017.27963		200.000		477171.100924.193535.nhom 1GKM chia se voi nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.28617		500.000		159644.100924.193536.DAO HUYEN TRANG chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254976495624
10/09/2024 5245.14466		100.000		MBVCB.6996756200.NGUYEN TRUONG DUY chuyen tien.CT tu 1041929574 NGUYEN TRUONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27970		1.000.000		989235.100924.193536.Gina1997 - Blog fan Luu Vu VN - dong bao mien Trung ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5244.14469		500.000		MBVCB.6996744282.LE VAN THANG chuyen tien.CT tu 0301000415968 LE VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14472		100.000		MBVCB.6996755618.VO NGOC TUONG LINH chuyen tien.CT tu 1013244453 VO NGOC TUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14473		200.000		MBVCB.6996748075.PHAM THI KIM NGOC ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 0181003481956 PHAM THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28640		100.000		641702.100924.193536.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5220.28642		100.000		477185.100924.193537.Dinh Thanh Hang chuyen tien
10/09/2024 5213.27987		100.000		127318.100924.193537.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.12084		1.000.000		020097042209101935372024G4A0299225.12084 .193517.Ung ho khac phuc sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.28658		100.000		159743.100924.193537.Ung ho dong bao FT24254900388060
10/09/2024 5220.28668		300.000		128586.100924.193538.Ho tro dong bao bi bao lut.
10/09/2024 5213.29011		100.000		159688.100924.193536.VO THI MINH THAO chuyen FT24254064240130
10/09/2024 5217.29024		300.000		159782.100924.193538.Em-con Chien dong gop ung ho dong bao FT24254900388140
10/09/2024 5189.11544		1.900.000		0200970422091019353820249RL4168915.11544.193518.a di da phat
10/09/2024 5218.29031		9.999		783863.100924.193536.LU THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5242.14485		1.000.000		MBVCB.6996756403.LiLouStudios ung bo dong bao mien Bac.CT tu 0471000315653 NGUYEN TRI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12125		100.000		0200970422091019353720243OKN887000.12125.193539.BUI LE DUC chuyen tien
10/09/2024 5390.12158		100.000		020097041509101935392024Pm3J333920.12158.193540.NGUYEN DO BAO ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.28708		100.000		261761.100924.193539.IBFT ung ho mien Bac
10/09/2024 5241.14491		100.000		MBVCB.6996756586.TRAN THI KIEU HANH chuyen tien.CT tu 0181003632614 TRAN THI KIEU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29096		200.000		740315.100924.193539.Ung ho
10/09/2024 5189.12207		50.000		020097041509101935412024Fqf4334276.12207.193541.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.11632		1.000.000		020097042209101935402024HEYK248537.11632.193541.ung ho cuu tro thien tai lu lut
10/09/2024 5387.12218		200.000		02009704050910193541202423ET032128.12218.193521.Vietcombank:0011001932418:ung ho anh huong con bao so 3
10/09/2024 5239.14505		100.000		MBVCB.6996748660.HA QUYNH HUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1033580304 HA QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14505		100.000		MBVCB.6996748509.SV NGUYEN PHAN LUU QUANG chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu.CT tu 1032755930 NGUYEN PHAN LUU QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14505		100.000		MBVCB.6996747919.LE THI QUYNH DUNG ung ho cac tinh mien bac bi bao lu chuc moi nguoi binh an.CT tu 1032153632 LE THI QUYNH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.91584		65.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5968683.20240910.66525968683-0704635849_T RAN VO THUY HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.11656		500.000		020097042209101935412024VG4V739951.11656 .193542.Mong gop mot it co the giup duoc moi nguoi trong hoan canh hien tai
10/09/2024 5214.28788		100.000		160072.100924.193542.VU NGUYEN TRA MI ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254555648839
10/09/2024 5215.28804		400.000		641993.100924.193542.Lai Anh Dung chuyen tien
10/09/2024 5217.28805		11.621		160111.100924.193542.HOANG MANH TRUONG chuyen tien FT24254100026200
10/09/2024 5390.12277		500.000		020097042209101935422024A3BT927962.1227 7.193543.Duyen Em chuyen tien ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5388.11692		500.000		020097042209101935422024W2P624786.1169 2.193543.NGUYEN MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.28814		2.000		784522.100924.193542.NGUYEN THU VAN chuyen tien
10/09/2024 5219.29188		500.000		160160.100924.193543.Ung ho dong bao mien Bac lu lut FT24254450561734
10/09/2024 5209.28828		9.721		000154.100924.193543.ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.14518		200.000		MBVCB.6996748130.NGUYEN MINH QUAN chuyen tien.CT tu 1032527397 NGUYEN MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40139		200.000		MBVCB.6996748909.HUYNH THI KIM THU chuyen tien .CT tu 0071000876389 HUYNH THI KIM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12309		200.000		020097041509101935442024p2zU334513.12309. 193544.Ung ho dong bao mien bac vung lu
10/09/2024 5209.29230		200.000		160241.100924.193543.DO NGOC ANH ung ho dong bao lu lut FT24254695439969
10/09/2024 5209.28860		50.000		160138.100924.193542.Huong ve mien Bac FT24254878276699
10/09/2024 5078.40142		500.000		MBVCB.6996756236.Ho tro dong bao do bao Yagi.CT tu 1037052426 NGUYEN LE PHU QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11773		1.000.000		020097041509101935452024jDLj334541.11773. 193545.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14529		2.000.000		MBVCB.6996748452.TRAN NHAT KHUYEN chuyen tien quyen gop ung ho dong bao lu lut.CT tu 0061000153425 TRAN NHAT KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29252		200.000		989493.100924.193545.CAO QUYNH ANH chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5219.29254		100.000		160352.100924.193545.gui dong bao minh FT24254276575300
10/09/2024 5220.29257		2.048.947		907354.100924.193545.Remitly transfer R18981901941
10/09/2024 5389.11793		200.000		020097042209101935452024I4GZ197373.11793. 193526.Ung ho chia se kho khan voi dong bao cac tinh mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.28916		200.000		160387.100924.193545.Ung ho lu lut FT24254123293263
10/09/2024 5219.29299		50.000		261942.100924.193546.IBFT NGUYEN TIEU MY con mong moi nguoi Binh An
10/09/2024 5215.28941		500.000		160455.100924.193546.Nha Phuong ho tro dong bao lu lut FT24254776731120
10/09/2024 5389.11841		200.000		0200970405091019354720247F01032455.11841. 193547.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN MINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5209.28952		500.000		160484.100924.193547.Nguyen Van Thang Ung ho cuu tro ba con gap kho khan FT24254287294397
10/09/2024 5245.14544		500.000		MBVCB.6996749016.ung ho nguoi dan thiet hai bao so 3.CT tu 0541000286446 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11863		100.000		020097042209101935472024HKHZ287255.1186 3.193548.TRAN THI MY XUAN giup dong bao co len mien Bac
10/09/2024 5244.14547		1.000.000		MBVCB.6996755293.NGUYEN THI XUAN chuyen tien.CT tu 0491000161733 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11874		1.000.000		02009704150910193548202475kS334472.11874. 193548.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5390.11890		200.000		020097041509101935482024GnsW334485.11890 .193548.TRAN THANH DIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5242.14553		100.000		MBVCB.6996756878.Ung ho nguoi dan sau bao so 3.CT tu 0651000833242 PHAM PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.29333		200.000		989477.100924.193548.Ly Linh Shop ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.29330		100.000		777217.100924.193538.NGUYEN VAN BINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28992		1.000.000		989573.100924.193549.Nguyen bao ngoc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.11923		100.000		020097041509101935492024Qf1g335015.11923.193549.Do Thi Mai chau gop it suc ung ho ba con mien Bac chong lu. Mong ba con binh an
10/09/2024 5213.29000		200.000		626766.100924.193547.ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5218.30008		2.000.000		989591.100924.193549.NGUYEN THI KIEU ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.11942		50.000		0200970422091019354920248F5H358088.11942.193550.TRUONG HA HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.29373		300.000		160614.100924.193548.HOANG THI XUYEN chuyen ung ho bao lu FT24254284827979
10/09/2024 5219.29374		500.000		989588.100924.193550.NGUYEN QUAN HOANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.14562		500.000		MBVCB.6996749065.TRAN THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 8683899999 TRAN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29388		100.000		160662.100924.193549.NGUYEN THU HA chuyen ung ho bao lu FT24254032690908
10/09/2024 5212.30053		100.000		160735.100924.193550.THANH Huyen gop suc chung tay giup do nhau luc kho khan FT24254946349273
10/09/2024 5240.14569		50.000		MBVCB.6996757163.Cuu tro.CT tu 0021000388645 DUONG ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14569		200.000		MBVCB.6996756853.MA VAN PHUC chuyen tien ung ho Bao Yagi.CT tu 1024966756 MA VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14570		500.000		MBVCB.6996748962.TRAN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0101001195024 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29428		50.000		642418.100924.193550.Nguyen Thi Lan Tuoi ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.29439		1.000.000		160796.100924.193550.Tran Thi Ngoc Thao dong gop FT24254587254902

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.12529		100.000		0200970422091019355120241C50146190.12529. 193531.Y VI em xin gui chut tam long den voi ba con vung lu a
10/09/2024 5388.11993		200.000		020097042209101935512024JD38593298.11993. 193552.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.12533		50.000		020097041509101935522024XsTK334659.1253 3.193543.NGUYEN VAN VU Chuyen tien
10/09/2024 5214.30092		500.000		989643.100924.193552.Ung ho chia se kho khan voi cac tinh khac phuc hau qua bao yagi cau mong moi nguoi som binh an
10/09/2024 5389.12537		500.000		020097041509101935522024nm6Q335065.1253 7.193552.VAN THUY VY ung ho dong bao chIU anh huong bao lu
10/09/2024 5189.12539		1.000.000		020097042209101935512024KWME559163.125 39.193552.LE THI HOAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.12548		50.000		0200970422091019355120240QIS533717.12548. 193552.HOANG BAO THANH chuyen tien
10/09/2024 5390.13011		100.000		020097042209101935512024PJNY708848.13011 .193552.LUU THI HUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5215.29480		500.000		160914.100924.193552.Ung ho bao lu mien Bac FT24254658353141
10/09/2024 5243.14579		300.000		MBVCB.6996749552.ung ho dong bao anh huong bao YaGi.CT tu 0671000427763 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13019		50.000		020097041509101935532024OVb0334680.13019 .193553.TRAN PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5216.30132		200.000		160923.100924.193552.Gia dinh chau Trang Anh va Thuy Duong ung ho dong bao lu lut FT24254797657520
10/09/2024 5209.29492		100.000		261027.100924.193553.IBFT TRAN THI LAN VI ung ho Dong Bao khac phuc lu lut bao yagi
10/09/2024 5219.30140		1.350.000		907483.100924.193552.Thu Trang Nguyen ct Mat Tran To Quoc VNBan Cuu Tro TW
10/09/2024 5390.13029		200.000		020097042209101935522024EJNH144872.13029 .193553.NGUYEN TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.13036		200.000		0200970405091019355320247DRM032793.1303 6.193553.Vietcombank:0011001932418:Mong dong bao minh vuot qua bao lu that manh me
10/09/2024 5388.12574		1.000.000		020097041509101935532024yvRk335094.12574 .193553.TRAN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5389.13052		999.999		02009704220910193552202412MI511554.13052 .193553.gia dinh Ha Tuan Duc Khanh
10/09/2024 5212.30173		300.000		160989.100924.193553.MY HUYEN ung ho cac tinh bi bao lu yagi FT24254517777412

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.30171		5.000.000		128438.100924.193554.Gia đình Minh Chau - Phuong Anh ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5219.30177		500.000		973383.100924.193542.VU MAI PHUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12600		2.000.000		020097042209101935532024CBP7164327.12600 .193554.ung ho ba con Mien Bac vuot qua lu lut
10/09/2024 5242.14587		1.000.000		MBVCB.6996758279.ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0181003492617 HUYNH NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14587		150.000		MBVCB.6996758322.Mong mien Bac som vuot qua.CT tu 1028766927 VU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12612		100.000		020097041509101935552024U3Jx334738.12612. 193546.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.14593		300.000		MBVCB.6996757216.HO THI MEN ung ho dong bao vuot qua bao so 3.CT tu 1019959767 HO THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29574		500.000		261984.100924.193554.IBFT VO THI THUY DU chuyen tien ho tro bao lu mien bac
10/09/2024 5245.14597		1.000		MBVCB.6996750048.Tro ly ca si Ha Nhi ung ho dong bao mien Bac ruot thit.CT tu 0191000361411 NGO HA BAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13125		1.000.000		020097042209101935552024KDAO653293.131 25.193556.NGUYEN VAN HIEP ung ho
10/09/2024 5245.14598		100.000		MBVCB.6996749836.NGUYEN NGOC PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1030000766 NGUYEN NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30265		500.000		989743.100924.193556.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.13145		200.000		020097041509101935562024WdsB334780.1314 5.193548.Co len nhe
10/09/2024 5217.29613		500.000		161254.100924.193556.ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254500240676
10/09/2024 5388.13150		300.000		020097042209101935552024YPA3377092.1315 0.193557.Mong giup duoc phan nao cho dong bao
10/09/2024 5217.29624		50.000		626823.100924.193555.cua it long nhieu ho tro nhan dan bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14609		500.000		MBVCB.6996757992.LE HONG QUAN ung ho.CT tu 0971000012862 LE HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13178		300.000		020097042209101935562024V3EI835371.13178.193558.NGUYEN KIM HAI chuyen tien ung ho dong bao bao lut Mien bac than yeu
10/09/2024 5245.14611		1.000.000		MBVCB.6996748674.Chau Khoi Minh HCM Ung Ho Cac Ban chiu anh huong lu lut va bao Yagi.CT tu 0071001304459 LUONG THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14612		200.000		MBVCB.6996758178.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1029269331 NGHIEM MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29660		50.000		161415.100924.193557.DO VAN KHANH chuyen tien ho tro bao yagi FT24254286800261
10/09/2024 5388.12699		300.000		020097041509101935582024FCUv335226.12699.193558.Cam Hang Nguyen Ngoc ung ho mien trung
10/09/2024 5078.40250		200.000		MBVCB.6996745423.HUYNH THI THU TUYET ung ho dong bao vung lu.CT tu 9348056800 HUYNH THI THU TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12702		100.000		020097041509101935582024BoUP334825.12702.193558.UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5387.13206		200.000		020097042209101935572024TVQI907477.13206.193558.Ung ho cac tinh bi lu lut. Chuc tat ca moi ng binh an.
10/09/2024 5209.29669		300.000		477418.100924.193558.3 chau Hung Vuong Phat ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.30351		100.000		262073.100924.193558.IBFT PHAM THI KIM CHUNG chuyen tien ung ho bao lut MB
10/09/2024 5387.12712		200.000		020097042209101935582024B3H3663536.12712.193538.Lan toa nang luong binh an
10/09/2024 5387.12734		200.000		0200970405091019355920244P10033153.12734.193559.Vietcombank:0011001932418:CAM TIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.12746		50.000		020097042209101935592024Z1HR734817.12746.193600.NGUYEN CHAU HOAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.29709		100.000		789970.100924.193559.CUU TRO DONG BAO LU MIEN BAC-100924-19:35:59 789970
10/09/2024 5217.29726		500.000		989870.100924.193600.Con Nguyen Tuan Thanh hoc lop 8A truong THCS Dai Thinh B ung ho khac phuc hau qua sau bao YaGi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.30418		100.000		161532.100924.193559.Xin ung ho ba con chong bao so 3 FT24254536690926
10/09/2024 5387.13296		350.000		020097042209101935592024JFX5310951.13296.193600.NGUYEN VAN GIANG ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5189.13298		100.000		020097042209101935592024DFEC961784.13298.193600.NGUYEN THI KHANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5388.12767		1.500.000		020097042209101935592024OMGZ537471.12767.193540.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5212.30432		1.000.000		161605.100924.193600.NGUYEN THI HUYEN chuyen FT24254035567001
10/09/2024 5078.40264		500.000		MBVCB.6996749609.dong bao mien Bac chiu bao yagi.CT tu 0371003912643 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.29747		200.000		644690.100924.193600.Ung ho ba con chong lu
10/09/2024 5388.13312		33.333		020097042209101936002024MZGB492813.13312.193540.ung ho khac phuc sau bao a
10/09/2024 5240.14631		10.000		MBVCB.6996758921.TRAN DINH PHU chuyen tien.CT tu 1031724605 TRAN DINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40268		100.000		MBVCB.6996750242.Ung ho ba con mua lu .CT tu 1030908511 TRAN THI TRANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14635		200.000		MBVCB.6996758917.Hoang Phuong ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 7379899172 NGUYEN THI HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12830		50.000		020097042209101936022024JZ4T577117.12830.193542.NGUYEN TRAN THIEN NHAN chuyen tien
10/09/2024 5389.12833		200.000		020097042209101936022024H03L747675.12833.193603.Nguyen Thi Thu Hien quyen gop thien hai do bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5219.29824		500.000		960035.100924.193539.DINH THI HANH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5239.14649		200.000		MBVCB.6996758794.NGUYEN THI SONY chuyen tien.CT tu 1018695867 NGUYEN THI SONY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91739		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525971542.20240910.66525971542-0916457893_Ung ho dong bao mien bac binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.29849		222.222		161857.100924.193603.VU THI THANH UYEN chuyen ung ho lu lut, mong moi nguoi khoe manh binh an FT24254301406461
10/09/2024 5218.29858		200.000		989986.100924.193604.HOANG DUC THUAN chuyen tien
10/09/2024 5220.30565		4.000		786573.100924.193603.NGUYEN BAO QUOC chuyen tien
10/09/2024 5220.29868		200.000		161918.100924.193604.HOANG THUY PHUONG chuyen FT24254369400571
10/09/2024 5389.12878		50.000		0200970422091019360320245BU0450974.12878 .193544.NGUYEN HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.13458		2.000.000		020097040509101936052024TWP1033463.1345 8.193605.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGA chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.29876		100.000		644930.100924.193604.Nguyen Duc Quoc Huy chuyen tien
10/09/2024 5244.14661		1.000.000		MBVCB.6996759297.ung ho Dong Bao lu lut Mien Bac.CT tu 0441000753698 LE THI MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14662		500.000		MBVCB.6996751017.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai.CT tu 0381000519287 VU THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30617		1.000.000		161997.100924.193605.Ung ho ba con vung lu. Mong moi nguoi binh an FT24254301406621
10/09/2024 5189.13493		100.000		020097042209101936052024Z5LV859044.13493 .193606.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5389.12913		300.000		020097041509101936062024IH75335433.12913. 193606.Thuy Dung chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.13505		200.000		020097041509101936062024rJER335436.13505. 193606.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.30640		200.000		162034.100924.193605.DOAN QUOC KHANH FT24254721256729
10/09/2024 5244.14667		100.000		MBVCB.6996751063.Ung ho dong bao cac tinh sau bao yagi.CT tu 0821000139527 CHU THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30651		200.000		790146.100924.193606.TRAN THANH HIEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:36:06 790146
10/09/2024 5245.14668		100.000		MBVCB.6996751435.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0361000354087 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13523		10.000.000		0200970415091019360620244zC0334995.13523. 193606.TRAN THI HAI chuyen tien ung ho lu lut va vung bi anh huong cua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.14671		1.000.000		MBVCB.6996751668.NGUYEN NHAT PHAT ung ho nguoi dan cac tinh bi bao lu.CT tu 1031333507 NGUYEN NHAT PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13571		500.000		02009704050910193608202419BA033640.13571 .193608.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc thien tai - fan dinh trinh ham
10/09/2024 5220.30679		1.000.000		990109.100924.193607.Hoang Thao va Hoang Dung gop mot phan nho ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5219.30672		200.000		162109.100924.193606.ung ho bao lu mien bac FT24254902800774
10/09/2024 5213.29953		10.000.000		162139.100924.193606.Nha khoa Nu Cuoi HP ung ho nguoi dan mien bac FT24254299518682
10/09/2024 5390.13577		200.000		0200970422091019360720241XLR857142.13577 .193608.DO HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.30695		100.000		162169.100924.193607.LE THAI DUONG ung ho dong bao mua lu FT24254291010738
10/09/2024 5213.29966		500.000		263261.100924.193607.IBFT Thanh Ha.Chung tay huong ve MB
10/09/2024 5216.29968		10.000		786929.100924.193607.cua it long nhieu moi nguoi co len
10/09/2024 5161.91719		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5971797.20240910.66525971797-0394000812_P HAM THI PHUONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.14686		100.000		MBVCB.6996751670.PHAM THI HONG DIEM chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0921000724925 PHAM THI HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30733		50.000		162267.100924.193608.ung ho thiet hai do bao lu FT24254780657538
10/09/2024 5388.13599		800.000		020097040509101936092024X4PN033712.1359 9.193609.Vietcombank:0011001932418:DANG THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5389.12987		100.000		020097041509101936092024rZd2335497.12987. 193609.LAI HUONG GIANG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.30736		123.456		263338.100924.193608.IBFT THACH KIM LOI chuyen tien
10/09/2024 5387.13619		500.000		0200970405091019361020242CMW033742.136 19.193610.Vietcombank:0011001932418:VO THI MY HUYEN htro nguoi dan sau bao
10/09/2024 5214.30764		500.000		617493.100924.193607.UNG HO DONG BAO LU LUT

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.13621		200.000		020097040509101936102024CKOC033744.1362 1.193610.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bao lut Mien Bac
10/09/2024 5189.12999		100.000		0200970422091019360920248G4U454830.12999 .193610.Gia dinh chau Phuc Hung ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5388.13623		200.000		020097040509101936102024YB66033750.13623 .193610.Vietcombank:0011001932418:TRAN HOANG BAO AN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5218.31016		100.000		162372.100924.193609.VU NGOC DIEP gop suc chia se khac phuc bao lu FT24254790322934
10/09/2024 5387.13629		200.000		020097042209101936092024SAPG746889.1362 9.193610.DO PHUONG VY chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.91769		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5972983.20240910.66525972983-0377196863_T RAN THI THIEN THIEN DamViet ung ho ba con vung lu ngap lut
10/09/2024 5245.14691		100.000		MBVCB.6996751543.cau mong mien Bac ruot thit som tro lai cuoc song thuong nhac.CT tu 0161001714799 PHAM THI THUY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.14693		500.000		MBVCB.6996749131.Mong cuoc song cua nguoi dan som on dinh tro lai.CT tu 1041430891 NGUYEN HUU THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30828		500.000		644418.100924.193609.Chau Anh Thu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.31054		200.000		128993.100924.193610.Ung ho dong bao gap bao lu yagi
10/09/2024 5239.14702		200.000		MBVCB.6996750419.PHAM NGOC DUNG ung ho dong bao bao lu.CT tu 0541001627180 PHAM NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14702		50.000		MBVCB.6996759637.DAN THUY ung ho chia se voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1020079612 PHAM NGOC DAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13672		200.000		0200970422091019361120248ZKN154569.1367 2.193612.BUI THI MY HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5220.30900		1.000.000		162557.100924.193611.DAM PHUONG THUY Ung ho dong bao bi lu lut va bao yagi FT24254530496478

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.30903		300.000		162542.100924.193611.Ung ho dong bao lu lut FT24254276577244
10/09/2024 5389.14058		1.000.000		0200970405091019361220241CO7033904.14058 .193552.Vietcombank:0011001932418:Con xin phep ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5212.30919		100.000		002759.100924.193611.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5216.30930		100.000		790258.100924.193613.LY NGOC PHUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:36:12 790258
10/09/2024 5216.31131		1.000.000		644567.100924.193612.NGUYEN THI THANH THUY chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.30928		1.000.000		644500.100924.193611.Em xin gop 1 it de cuu tro MB a
10/09/2024 5388.14074		100.000		020097041509101936132024Z05N336088.14074 .193613.PHAN THUY PHUNG PHAM QUOC HUNG CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5017.30948		200.000		645323.100924.193611.NT Nhan ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.31150		200.000		790310.100924.193613.AI TRUONG VA GIA DINH NGOC CHAU-100924-19:36:13 790310
10/09/2024 5161.91798		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5973151.20240910.66525973151-0906961425_L E DINH QUE TRAN Ho tro dong bao do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5213.30988		100.000		162755.100924.193614.NGUYEN TRONG KHANH dong gop ung ho FT24254270680573
10/09/2024 5244.14721		100.000		MBVCB.6996760321.VietNam co len .CT tu 0171003461240 TRAN HUU DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.14722		500.000		MBVCB.6996760386.ung ho dong bao bi bao so 3.CT tu 9979667735 HOANG HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31192		300.000		790309.100924.193613.UNG HO NGUOI DAN THIET HAI BAO YAGI-100924-19:36:13 790309
10/09/2024 5214.32015		500.000		962266.100924.193557.NGUYEN QUYNH MAI Chuyen tien
10/09/2024 5216.32021		500.000		261125.100924.193615.IBFT HO DIEM THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.31211		400.000		960927.100924.193553.NGUYEN LE VAN TRANG Chuyen tien ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.14732		200.000		MBVCB.6996760354.NGUYEN THI TRA GIANG ung ho dong bao mien bac vuot qua bao yagi.CT tu 1018089204 NGUYEN THI TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13797		200.000		020097041509101936162024L3CX336149.13797 .193616.NGUYEN THI PHI YEN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5215.32056		100.000		162799.100924.193614.HOANG TUYET NHUNG chuyen ung ho FT24254274692003
10/09/2024 5217.31247		110.000		990305.100924.193615.NGUYEN DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5215.31252		10.000.000		162829.100924.193614.TRAN PHAM THIEN THANH ung ho ba con bao yagi FT24254304877936
10/09/2024 5213.31264		100.000		162928.100924.193615.NGUYEN LAN ANH chuyen FT24254750679240
10/09/2024 5239.14737		200.000		MBVCB.6996752090.LE BA QUOC HUNG ung ho.CT tu 0291002384877 LE BA QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13826		1.000.000		0200970422091019361520240T24556483.13826. 193616.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5241.14739		500.000		MBVCB.6996759800.Huong ve mien Bac- bao Yagi.CT tu 1013553199 DINH THU THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91827		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5971869.20240910.66525971869-0976233434_N GUYEN THOAI BAO ANH quyen gop cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.13850		100.000		020097041509101936172024W9T8335692.1385 0.193617.cong dan Viet Nam ung ho
10/09/2024 5243.14741		200.000		MBVCB.6996758198.NGUYEN MINH KIEN chuyen tien.CT tu 0381000502489 NGUYEN MINH KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14171		200.000		020097041509101936172024SEyQ336194.14171 .193617.KHOANG THI HUYEN
10/09/2024 5161.91831		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5407279.20240910.66525407279-0367390501_U ng ho nguoi dan bi nan boi bao yagi
10/09/2024 5241.14745		100.000		MBVCB.6996749344.Ung ho cuu tro.CT tu 0251002719603 NGUYEN PHAN THE NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13894		47.000		020097042209101936172024I6JB860146.13894. 193618.PHAM DINH HOANG PHUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.14745		300.000		MBVCB.6996752301.BUI THUY THIEN THANH ung ho dong bao chong lu lut MB.CT tu 0121000723948 BUI THUY THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32122		500.000		961853.100924.193559.NGUYEN THI THANH HOA ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5216.32127		1.000.000		163077.100924.193617.Ung ho cuu tro bao lu yagi FT24254377068105
10/09/2024 5240.14750		50.000		MBVCB.6996752566.LE NGOC PHUONG VY chuyen tien.CT tu 1041946804 LE NGOC PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32132		200.000		790415.100924.193722.XIN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:36:18 790415
10/09/2024 5189.13914		100.000		020097041509101936182024s2Zk336231.13914. 193618.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.14202		2.000.000		020097042209101936172024JUEU824436.14202 .193618.ung ho cho cac Tinh phía Bắc bị thiệt hại do bao lu
10/09/2024 5388.13920		100.000		020097042209101936172024NVRX659432.1392 0.193619.CAO BUI PHUONG MY chuyen tien
10/09/2024 5215.31353		100.000		163131.100924.193618.BUI VIET ANH chuyen ung ho dong bao bao lut mien nui phía Bắc
10/09/2024 5388.13947		400.000		FT24254257508406 020097042209101936182024GQFO898104.1394 7.193619.ung ho dong bao bị thiệt hại do bao lu gay ra
10/09/2024 5218.31369		100.000		163170.100924.193619.tu hao Viet Nam FT24254710565957
10/09/2024 5389.14230		200.000		020097041509101936202024qPUq336261.14230 .193620.LA NGOC PHUONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5212.32197		200.000		990447.100924.193620.NGUYEN THI PHUONG ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.32216		200.000		163222.100924.193619.LE PHUONG THAO ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.13976		10.000.000		FT24254067912836 0200970422091019361920245DCJ300160.13976 .193620.LAM THI THAO LOAN ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.14245		50.000		0200970405091019362020246MZ1034368.1424 5.193600.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N SON TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.32225		300.000		003594.100924.193620.e xin giup do dong bao gap lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.14765		100.000		MBVCB.6996759991.NGUYEN THI THUY VAN chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 1033399194 NGUYEN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31417		1.116.000		401603.100924.193621.Tap the lop DH19SHD Ngành Công nghệ sinh học Trường DH Nong Lam TP HCM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.32257		50.000		790477.100924.193620.QUANG NHAT UNG HO DONG BAO-100924-19:36:21 790477
10/09/2024 5216.32259		500.000		990492.100924.193621.E xin gui it tam long den ba con mien bac nhe
10/09/2024 5244.14772		200.000		MBVCB.6996752721.Kaden ung ho dong bao.CT tu 1015622835 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14285		200.000		020097041509101936222024NT4f336321.14285.193622.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.14302		147.000		0200970422091019362120242ZT0324905.14302.193602.NGUYEN THAI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5245.14775		200.000		MBVCB.6996760990.VO THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0331000444205 VO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14777		50.000		MBVCB.6996761222.VO PHAN HUONG TRA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1045773418 VO PHAN HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31463		1.000.000		963002.100924.193601.chia se cung dong bao mien bac
10/09/2024 5244.14780		100.000		MBVCB.6996752874.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1049929796 DUONG THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32340		200.000		163256.100924.193620.Ung ho dong bao lu lut FT24254087027360
10/09/2024 5209.32344		100.000		990549.100924.193624.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.31502		1.000.000		163460.100924.193622.Gui ung ho ba con bao lut FT24254484294807
10/09/2024 5217.31513		5.000.000		163379.100924.193621.Ung ho khac phuc hau qua bao FT24254712822714
10/09/2024 5209.31523		1.000.000		163346.100924.193621.Ung ho lu lut FT24254587257158

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.14788		500.000		MBVCB.6996752089.Ung ho Dong Bao khac phuc hau qua.CT tu 1017909802 LE DINH DUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15128		100.000		020097042209101936242024UDU4509639.1512 8.193625.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5218.32428		200.000		962906.100924.193607.TRAN THI LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5078.40455		100.000		MBVCB.6996761696.NGUYEN THI MINH HOA chuyen tien ung ho hau bao so 3.CT tu 1039009383 NGUYEN THI MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31611		2.000.000		163688.100924.193626.LE THUC HIEN cuu tro dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254281887760
10/09/2024 5161.91842		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5681855.20240910.66525681855-0363584276_ Mong co the giup duoc phan nao cho dong bao
10/09/2024 5212.32489		200.000		961995.100924.193601.Chuyen tien
10/09/2024 5213.32497		300.000		163729.100924.193626.NGUYEN MAI LOAN chuyen FT24254109064476
10/09/2024 5390.14436		200.000		020097042209101936272024SOJ4881386.14436. 193628.LE THI THU TRANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.31661		200.000		990626.100924.193627.TRAN NAM TUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.32526		500.000		129353.100924.193627.ung ho cuu tro thien tai con bao lu
10/09/2024 5217.32528		100.000		004141.100924.193627.cuu tro
10/09/2024 5214.31681		500.000		910301.100924.193628.TRUONG NGOC BAO SANG ung ho cuu tro sau bao
10/09/2024 5189.14456		200.000		0200970422091019362720247QLZ242070.14456 .193628.Ung Ho Mua Bao Lu Lut
10/09/2024 5388.14469		5.000.000		020097040509101936292024F86K034856.14469 .193629.Vietcombank:0011001932418:Shop BA ME CON NHA NGOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.15271		200.000		020097041509101936292024bUkQ336512.1527 1.193609.xin duoc ung ho Mien Trung
10/09/2024 5387.15273		100.000		020097042209101936282024AGAH436330.152 73.193609.NGUYEN THI THU HUONG ung ho dong bao vung lu va vung bi anh huong do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.14490		500.000		020097042209101936282024ZIFW607995.1449 0.193629.DUONG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.14497		100.000		020097042209101936292024KCEA540090.1449 7.193630.ung ho cac tinh bao so 3
10/09/2024 5189.15283		2.000.000		020097042209101936292024ISYP204975.15283. 193630.DAI VAN NAM ung ho khac phuc thien tai bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.14822		200.000		MBVCB.6996761312.Pham thi huong chung tay huong ve bao lu mien bac .CT tu 0841000039042 PHAM THI HUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31735		500.000		656228.100924.193630.NGUYEN HUU HUNG CK UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5214.32600		300.000		990681.100924.193630.Ung ho nguoi dan chiu thiet hai cua bao
10/09/2024 5213.32608		100.000		790792.100924.193630.GOP CHUT IT CHO BA CON-100924-19:36:29 790792
10/09/2024 5189.15296		200.000		020097041509101936302024RN6d336538.15296 .193630.Tra My_Sukem FC_nghe si Coolkid
10/09/2024 5388.14510		280.125		020097042209101936292024LIZ6927244.14510. 193630.NGUYEN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5078.40493		200.000		MBVCB.6996756703.Chau Xin Gui Chut Tam Long Den Ba Con Mien Lu A.CT tu 1042296256 LE VO NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.31757		2.000		789144.100924.193630.LE TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.14517		100.000		020097041509101936302024Ru1x336544.14517. 193622.Ung ho vung ngap lut phia Bac
10/09/2024 5390.14521		100.000		020097042209101936292024VAM8580687.1452 1.193631.LE DUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5218.31764		500.000		164009.100924.193630.NGUYEN HANG ung ho chia se kho khan voi dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254293492995
10/09/2024 5390.14508		200.000		020097042209101936292024DWOM256930.14 508.193630.Ung ho dong bao bi bao lu thien tai mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.32648		100.000		164049.100924.193630.BUI THI THU PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254618901411
10/09/2024 5213.31800		200.000		646535.100924.193630.Ung ho cac tinh tp vung bao
10/09/2024 5189.15326		50.000		020097042209101936302024O1CG416388.1532 6.193631.NGUYEN XUAN DUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.14836		50.000		MBVCB.6996753972.NGUYEN HOANG VINH ung ho mot phan nho.CT tu 1028401297 NGUYEN HOANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32662		57.000		163967.100924.193629.DAO QUANG HUY chuyen FT24254946351201
10/09/2024 5017.31828		20.000.000		163980.100924.193630.NGUYEN TUNG SON FT24254079893041
10/09/2024 5219.32674		100.000		164075.100924.193631.TRA MY CHIA SE CUNG DONG BAO FT24254509357567
10/09/2024 5218.31836		100.000		164147.100924.193631.LE THI NGOC chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254687449036
10/09/2024 5216.32690		100.000		262950.100924.193632.IBFT Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.31834		500.000		164128.100924.193631.LE MINH ANH FT24254109064890
10/09/2024 5214.31852		2.000		789376.100924.193632.Fan Co Hang ho tro lu mong mat tran lam toi tay dan ko de dan thieu thon Co Hang ra tu se ho tro sau
10/09/2024 5218.32704		200.000		296236.100924.193632.ho huynh duc chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.91935		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5682397.20240910.66525682397-0562329979_P HUNG LE VY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5216.31883		500.000		617811.100924.193632.NGUYEN TIEU MY UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5245.14850		300.000		MBVCB.6996762497.PHAM THI TUYET NHUNG chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 9983795603 PHAM THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14852		10.000		MBVCB.6996760791.PHAM HOANG YEN ho tro nguoi dan bi bao Yagi.CT tu 9857675434 PHAM HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.14851		500.000		MBVCB.6996753452. ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong do con bao so 3 yagi .CT tu 9365208291 BUI THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14852		100.000		MBVCB.6996754232.ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0071000894183 NGUYEN CONG PHUONG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.15403		2.000.000		020097042209101936332024LHNE500275.1540 3.193634.VONG DUC QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.32782		200.000		647376.100924.193633.Nguyen Minh Hang chuyen tien
10/09/2024 5219.31923		30.000		262944.100924.193634.IBFT Nhu jenifer ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.15411		100.000		020097042209101936342024P7VU190884.15411 .193634.NGUYEN THI THAI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.32790		3.000.000		990808.100924.193634.NGUYEN XUAN DUC ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.14617		3.000.000		0200970422091019363320241671447993.14617. 193635.ung ho khac phuc moi hau qua cua bao
10/09/2024 5214.31953		2.000.000		964002.100924.193607.NGUYEN THI DAO ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.14631		50.000		0200970405091019363520240WME035206.146 31.193635.Vietcombank:0011001932418:TRIN H HUYEN TRANG UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5189.15427		1.000.000		020097041509101936352024Wq4Z336652.1542 7.193635.CHU THUY MUI chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.32824		100.000		790903.100924.193736.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:36:35 790903
10/09/2024 5189.15436		5.000.000		020097041509101936352024xoBn336661.15436. 193635.OBE UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5389.14638		80.000		020097042209101936342024A74T214236.14638 .193635.chau ung ho bao lu a mong tat ca ba con binh an.
10/09/2024 5242.14865		200.000		MBVCB.6996762669.ung ho dong bao .CT tu 0281000343372 TRINH HOANG DANG HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31975		200.000		647750.100924.193635.Ung ho cac tinh bi bao lu Mien Bac
10/09/2024 5241.14869		500.000		MBVCB.6996762671.NGUYEN DUY VU chuyen tien ung ho.CT tu 0041000242217 NGUYEN DUY VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14646		200.000		020097041509101936362024E0mY336670.14646 .193616.PHUNG THI PHUONG NGOC chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.15453		200.000		020097041509101936362024tdLW336674.1545 3.193636.Cuu tro bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.14873		100.000		MBVCB.6996762930.Yen Ly ung ho vung bao lu lut .CT tu 0031000161394 NGUYEN THI YEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91954		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5682632.20240910.66525682632-0904661303_X in gop mot it giup dong bao hau con bao yagi
10/09/2024 5212.32904		500.000		990902.100924.193637.NGUYEN TUAN DAT Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.15512		100.000		02009704220910193637202482ON658294.15512 .193638.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.33037		50.000		129546.100924.193638.BUI DUC MINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.32938		10.000.000		963422.100924.193607.LE THI CANH Chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.15517		50.000		0200970422091019363720242T51331116.15517. 193638.PHAM THI HONG DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.32926		100.000		164512.100924.193636.dong bao minh co len FT24254848373100
10/09/2024 5242.14882		300.000		MBVCB.6996763006.ung ho nguoi dan khac phuc bao .CT tu 1017282681 HUYNH THI CHAU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32934		50.000		164506.100924.193636.ung ho bao FT24254102522453
10/09/2024 5017.33064		500.000		164609.100924.193637.DU HUYNH TIEN DAT ung ho ba con vuot qua lu lut FT24254257309267
10/09/2024 5218.33063		100.000		790951.100924.193638.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:36:37 790951
10/09/2024 5209.33065		1.000.000		129655.100924.193638.Quyen gop dong hanh dot bao Yagi cho dong bao tai Thai Nguyen Yen Bai
10/09/2024 5240.14885		1.000		MBVCB.6996762289.gop phan ho tro bao Yagi.CT tu 1015204666 PHAN LAI CONG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.14884		200.000		MBVCB.6996754428.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1021000022661 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15535		22.222		020097042209101936382024RB4T367667.15535 .193619.NGUYEN XUAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5215.33100		70.000		477925.100924.193638.Do Tran Minh Ha chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.33109		100.000		263888.100924.193638.IBFT PHAN NG XUAN HUYNH chuyen tien ung ho nguoi dan gap lu lut do bao yagi
10/09/2024 5216.33115		100.000		964480.100924.193614.NGO THI HUYEN TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5214.34003		75.469		164716.100924.193639.UNG HO VUNG BAO LUT FT24254700546768
10/09/2024 5017.33134		200.000		647952.100924.193639.Nguyen Le Yen Nhi chuyen tien
10/09/2024 5387.14741		500.000		0200970422091019363920240TCS118801.14741 .193640.Nguyen Thi Bac nong cong Thanh hoa ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.33148		150.000		005379.100924.193640.ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5388.15574		2.000.000		0200970422091019363920245JAA781168.1557 4.193640.NGUYEN THI HUONG chuyen tien. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.14899		2.000.000		MBVCB.6996763165.Be NGUYEN PHUC MINH KHANG lop B3 tuoi tho ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013996860 PHAM MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14900		100.000		MBVCB.6996763208.NGUYEN THAO HUYEN chuyen tien ung ho dong bao sau bao lu.CT tu 0011004353507 NGUYEN THAO HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14900		20.000		MBVCB.6996754832.NGUYEN P.TUC LAN ung ho dong bao mien Bac co len.CT tu 0041000135273 NGUYEN THI HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15585		1.000.000		0200970422091019364020243P6X285985.15585 .193632.ung ho dong bao khac phuc bao so 3.100924
10/09/2024 5388.14757		2.000.000		020097040509101936412024YT1T035510.14757 .193641.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUYEN TRANG dong gop 1 phan nho be phuc hoi sau bao yagi
10/09/2024 5387.15592		200.000		020097040509101936412024JER3035524.15592. 193641.Vietcombank:0011001932418:Do Thi Ngoc ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai o bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.91995		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5976958.20240910.66525976958-0849365949_Q UYEN GOP CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5241.14911		10.000.000		MBVCB.6996763301.Nhai Ung Ho Thien Tai.CT tu 0801000218094 TRAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.34120		100.000		991026.100924.193642.Mong dong bao vuot qua con bao
10/09/2024 5219.33254		2.000.000		883411.100924.193642.VIETINBANK CK NGUOI GUI Quang Duc Nguyen MS 1040101265
10/09/2024 5213.33262		100.000		263092.100924.193642.IBFT UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5212.34145		50.000		963985.100924.193619.NGUYEN MINH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5240.14914		100.000		MBVCB.6996754756.CHU MINH ANH dong gop nguoi dan sau bao Yagi.CT tu 1034508165 CHU MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15683		100.000		020097041509101936442024fbfh337187.15683.193644.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.14921		50.000		MBVCB.6996754724.Nguoi ham mo GERDNANG ung ho dong bao bi lu do bao yagi.CT tu 1021045712 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.91996		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5977754.20240910.66525977754-0986456596_P HAM THI HONG GIAU chuc ba con mien bac binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.34169		50.000		264106.100924.193643.IBFT chia se dong hanh cung bao Yagi
10/09/2024 5017.33300		100.000		165040.100924.193643.mong chung ta som vuot qua FT24254808505849
10/09/2024 5214.34190		200.000		648861.100924.193644.Vo chong Duy Dat - Gia Le chuc ba con mien Bac binh an
10/09/2024 5387.15720		70.000		020097040509101936452024J5WM035772.1572 0.193645.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.33318		100.000		378474.100924.193644.NGUYEN THE CUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.15739		300.000		020097042209101936452024J5EI634489.15739.193637.HOANG THI HA ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5388.14871		111.111		020097042209101936442024BH4D810132.1487 1.193625.ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5078.40613		50.000		MBVCB.6996765524.NGUYEN THI YEN CHI chuyen tien.CT tu 1046719510 NGUYEN THI YEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15755		200.000		020097042209101936462024IWR0756285.1575 5.193646.gia dinh minh xin phep gop mot phan nho nho cho dong bao a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.33371		200.000		165253.100924.193645.GD Gao Voi giup suc mien Bac. Mong binh an den voi moi nguoi FT24254291040969
10/09/2024 5017.33374		2.000.000		165119.100924.193644.TRINH KE TUYEN ung ho ba con FT24254840365547
10/09/2024 5239.14939		100.000		MBVCB.6996763068.con Thanh Truc gui phan qua nho ung ho ba con mien Bac aj.CT tu 1023187737 VO THUY DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33385		200.000		648301.100924.193646.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.33387		50.000		165242.100924.193645.Chuc moi nguoi co len FT24254499230628
10/09/2024 5214.33394		100.000		966371.100924.193630.VU THI MINH HANG Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.33406		200.000		165243.100924.193645.Ung ho dong bao FT24254100030010
10/09/2024 5216.34337		200.000		965791.100924.193631.NGUYEN MINH CHAU ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5390.14955		100.000		020097042209101936472024L7G3477304.14955.193648.DUONG QUANG TUAN chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5245.14948		500.000		MBVCB.6996754271.Ung ho dong bao phong chong lu lut.CT tu 1016001641 TRAN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14956		1.000.000		020097041509101936482024RVCV336962.1495.6.193648.TRAN THI TUYET chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5219.33462		200.000		165434.100924.193648.TRAN THI MAI chuyen ung ho vung bao lu FT24254467453787
10/09/2024 5390.14961		100.000		020097041509101936492024gTNA337274.1496.1.193649.NGUYEN PHUONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5390.14965		100.000		020097042209101936482024VU11436952.14965.193649.cuu ho mua lu
10/09/2024 5217.33471		200.000		165400.100924.193647.YEU Dang, yeu nha nuoc, mong nhan dan Binh An FT24254998770227
10/09/2024 5243.14954		200.000		MBVCB.6996755092.Ung ho Dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0321000639356 NGUYEN THI HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.14954		500.000		MBVCB.6996765893.NGUYEN DOAN MY TIEN chuyen tien.CT tu 0071001073447 NGUYEN DOAN MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.92071		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6108915.20240910.66526108915-0965988299_C huyen tien ung ho dong bao mien nui phía Bac khac phuc mua lu
10/09/2024 5218.33500		100.000		791241.100924.193758.NGUYEN TUAN VU chuyen khoan-100924-19:36:48 791241
10/09/2024 5244.14959		100.000		MBVCB.6996753763.MIEN BAC THAN THUONG , MIEN BAC CO LEN .CT tu 1024154255 LE THI KHA AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14961		500.000		MBVCB.6996765880.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Mong mn duoc binh an.CT tu 0451000449201 DANG THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34453		2.000.000		165586.100924.193650.Ung ho mien bac FT24254784043424
10/09/2024 5219.34474		100.000		165459.100924.193648.VAN NGOC TUAN KIET men thuong dong bao FT24254115534241
10/09/2024 5214.33571		100.000		649212.100924.193651.Vu Thi Phuong Thao ung ho dong bao sau con bao yagi
10/09/2024 5388.15906		100.000		020097041509101936512024RgNK337524.1590 6.193651.VU THI MY DUYEN ung ho vung bao lu
10/09/2024 5219.34495		1.000.000		165679.100924.193651.Ung ho bao lut FT24254137801679
10/09/2024 5387.15929		200.000		020097041509101936522024KGPR337537.1592 9.193644.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.15932		100.000		020097042209101936512024NZ6K875471.1593 2.193644.PHAM THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5219.34539		300.000		791327.100924.193654.NGUYEN PHUOC LOC chuyen khoan-100924-19:36:52 791327
10/09/2024 5390.16045		300.000		020097040509101936522024QWCZ036163.160 45.193652.Vietcombank:0011001932418:chuc binh an den tat ca moi nguoi
10/09/2024 5388.15943		150.000		0200970422091019365120249RED124519.15943 .193644.MAI THI THU HA chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.92086		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5533580.20240910.66525533580-0334665618_H OANG THI THU THAO ung ho dong bao mien bac ngay lut
10/09/2024 5213.33646		200.000		649311.100924.193652.chau xin ung ho phan nho cho nguoi gap bao lu
10/09/2024 5214.34601		178.000		445310.100924.193654.MA HUNG THUY chuyen khoan
10/09/2024 5244.14990		2.000.000		MBVCB.6996766237.ung ho dong bao mien bac lu lut.CT tu 0181003600506 THAI THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.33672		100.000		165877.100924.193653.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai FT24254843304300
10/09/2024 5388.15984		100.000		020097042209101936532024ZGHN485373.1598 4.193654.TRAN LENA ung ho cho moi nguoi
10/09/2024 5017.34627		500.000		966590.100924.193634.NGUYEN THUY PHUONG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.14995		100.000		MBVCB.6996764238.Mot cong dan Viet Nam gop suc, mong moi nguoi binh an.CT tu 9817689333 HOANG MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17017		100.000		020097042209101936542024UW91299295.1701 7.193655.ung ho thien tai bao yagi
10/09/2024 5387.17021		100.000		020097042209101936542024DD13375051.17021 .193655.con mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5214.34663		500.000		165956.100924.193654.Team Lemonade ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254035570060
10/09/2024 5217.34681		5.000.000		991366.100924.193655.Prouhair ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5244.15003		200.000		MBVCB.6996764897.BUI THANH HUYEN ung ho cac tinh thanh pho thiet hai sau con bao so 3 yagi.CT tu 0301000407830 BUI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17046		1.000.000		0200970422091019365520242GQH894105.1704 6.193656.BICH HOP Ung ho khac phuc bao Yari
10/09/2024 5161.92127		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5977137.20240910.66525977137-0836391323_C hia se kho khan cung ba con sau con bao
10/09/2024 5387.16154		1.000.000		020097040509101936562024AEMR036382.161 54.193636.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI DIEP chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5209.33758		300.000		964888.100924.193622.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.33778		60.667		991444.100924.193657.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.34756		100.000		166107.100924.193656.Mong thien tai se qua FT24254681669061
10/09/2024 5242.15012		200.000		MBVCB.6996761869.NGUYEN THI BAO TRAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1015305807 NGUYEN THI BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33792		1.000.000		966847.100924.193637.HUYNH NHU NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5239.15013		180.000		MBVCB.6996766476.mong dong bao binh an.CT tu 1032163534 TA THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17096		300.000		020097041509101936582024fmY337645.17096.193638.BUI THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.33804		1.000.000		965952.100924.193635.NGUYEN TRAN THANH TAM Chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5389.16202		200.000		020097041509101936582024yBK337657.16202.193658.CHUNG TAY HUONG VE TO QUOC
10/09/2024 5239.15020		100.000		MBVCB.6996765455.NGUYEN THI TRANG chia se voi dong bao bi lu lut,mong tat ca binh an..CT tu 1016623599 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.33866		200.000		966228.100924.193627.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.34843		200.000		649968.100924.193658.TRAN THI QUE CHI uh dongbao bao Yagi
10/09/2024 5212.33889		800.000		130180.100924.193700.ung ho ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.33904		50.000		166247.100924.193658.NGUYEN LE BAO HAN chuyen tien ung ho FT24254109066915
10/09/2024 5161.92155		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66526109455.20240910.66526109455-0399240577_N GUYEN VIET THANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.15029		200.000		MBVCB.6996765817.LE THI QUYNH NHU ung ho dong bao cac Tinh chiu thiet hai tu bao so 3 Yagi.CT tu 0441000789186 LE THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33924		100.000		991522.100924.193700.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.15033		200.000		MBVCB.6996766767.PHAM NGUYEN BINH chuyen tien ung ho cuu tro dong bao vung thien tai.CT tu 9925059973 PHAM NGUYEN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15035		100.000		MBVCB.6996766970.NGO VAN THINH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0491000126775 NGO VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15034		50.000		MBVCB.6996764904.hotboydepzai ungho.CT tu 9988738448 TRAN QUOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15035		1.000.000		MBVCB.6996767163.ung ho con bao so 3 .CT tu 0591000386874 TA THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.15036		100.000		MBVCB.6996775298.ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 1022032751 NGUYEN BAO CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15037		200.000		MBVCB.6996756620.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien.CT tu 0071001345822 NGUYEN THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40727		100.000		MBVCB.6996775500.HA THI NGAT chuyen tien ung ho db lu lut.CT tu 0341006983861 HA THI NGAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16288		500.000		020097040509101937022024RLD0036714.16288 .193654.Vietcombank:0011001932418:DO THI HUYEN ung ho dong bao lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5389.17230		2.000.000		0200970405091019370220247BCF036725.17230 .193703.Vietcombank:0011001932418:Bui Ke Tuong ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.16298		500.000		020097042209101937022024THVD957063.1629 8.193703.PHAM THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.17257		50.000		020097042209101937012024SEVG546748.17257 .193703.NGUYEN TUAN AN chuyen tien. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.16305		50.000		020097042209101937012024SZVL591847.16305 .193703.TANG VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.16302		2.000.000		020097042209101937012024IZ2Q210833.16302. 193654.NGUYEN MAC THANH THANH ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.15045		500.000		MBVCB.6996775518.NGUYEN THI HIEN chuyen tien ung ho ho tro thien tai.CT tu 0011004266960 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34967		100.000		991582.100924.193702.Dong bao mieng bac
10/09/2024 5388.17271		500.000		020097042209101937032024X3U7232610.17271 .193703.ung ho dong bao vung bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5244.15047		2.000.000		MBVCB.6996775694.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0061001179459 LU THI NGOC PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16316		100.000		020097042209101937022024D5QU773125.1631 6.193703.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.17278		500.000		020097040509101937032024TR6S036777.17278 .193703.Vietcombank:0011001932418:REM MAN THANH HUONG tt cua viet qtri ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5241.15048		200.000		MBVCB.6996775673.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0121000858366 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.35022		300.000		166627.100924.193703.NGUYEN GIANG HUONG ung ho phong chong bao Yagi FT24254235809245
10/09/2024 5209.36010		100.000		478200.100924.193702.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.16335		500.000		020097042209101937032024ZX9V646997.1633 5.193704.Thay va tro Giay House ung ho dong bao anh huong bao YAGI
10/09/2024 5078.40739		200.000		MBVCB.6996764414.khac phuc hau qua Bao YAGI.CT tu 1033123382 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.36025		100.000		166697.100924.193703.ung ho dong bao vung lu FT24254102792417
10/09/2024 5218.35055		500.000		991651.100924.193704.Ho tro nguoi dan vung lu mien Bac
10/09/2024 5218.35065		10.000		792191.100924.193703.Ung ho dong bao cac tinh tpho bi thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5212.35063		1.000.000		987448.100924.193704.Uong mai phuong uyen chuyen tien ho tro mien Bac sau bao so 3 Yagi, ma GD 248856263

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.15058		500.000		MBVCB.6996764102.NGUYEN QUOC HUU ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 1047945993 NGUYEN QUOC HUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35087		200.000		650878.100924.193704.soi va lac ung ho thiet hai bao mien bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.17346		2.000.000		020097041509101937052024pLRe337824.17346 .193705.PHUOC CHUC BA CON BINH AN
10/09/2024 5214.36096		15.000		968263.100924.193643.BUI THAO NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.16380		1.000.000		020097042209101937052024ULZF812211.1638 0.193706.TRAN NGOC THIEN chuyen tien ung ho mien bac thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.17371		990.000		0200970415091019370620245BBf337842.17371. 193646.NGUYEN THI THU UYEN chuyen tien gop mot phan nho suc luc
10/09/2024 5387.16396		2.000.000		0200970415091019370620240Ok7338093.16396. 193706.chau ba Chin Trau Cau ho tro ba con vung bi lu lut
10/09/2024 5240.15067		30.000		MBVCB.6996767220.Ung ho dong bao chong lu lut.CT tu 0331000518515 TRAN HOANG SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17377		14.510.445		020097041509101937062024Usoe337848.17377 .193706.MAI THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.35158		100.000		166895.100924.193706.Mong dong bao vuot qua mua lu FT24254005867060
10/09/2024 5220.36135		5.000.000		911504.100924.193706.Tran Gia Bac xin ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5216.35159		200.000		166888.100924.193706.NGUYEN XUAN DUONG tv trollxe ung ho lu lut FT24254004700655
10/09/2024 5390.17396		50.000		020097040509101937072024AVEH037009.1739 6.193658.Vietcombank:0011001932418:Cong dan nuoc CHXHCN VN xin gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5244.15072		1.000.000		MBVCB.6996775621.TRAN VAN TUAN ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0071001207344 TRAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35177		100.000		166860.100924.193705.Dong bao ta co len FT24254486100152
10/09/2024 5017.35189		200.000		968017.100924.193641.LE VAN MAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.92176		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6110458.20240910.66526110458-0975710662_N GUYEN THI NHAT PHUONG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15077		500.000		MBVCB.6996776089.TRINH XUAN CUNG ung ho dong bao bao lut Yagi.CT tu 0441000735704 TRINH XUAN CUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36197		100.000		651044.100924.193707.Do Thi Ly chuyen tien
10/09/2024 5390.16446		200.000		020097040509101937082024Y31R037075.16446 .193708.Vietcombank:0011001932418:CHIEM SU KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5209.35225		200.000		991762.100924.193708.BUI THI THANH HA chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5217.36220		2.000.000		167048.100924.193708.viet nam co len FT24254868820537
10/09/2024 5219.35231		2.000.000		167034.100924.193708.NGUYEN NGOC BAO TRAM CUU TRO CAC TINH CHIU ANH HUONG BAO YAGI FT24254619300810
10/09/2024 5387.17437		200.000		020097041509101937092024T9oN338138.17437 .193709.MAI THI XUAN HUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.17439		20.000		0200970422091019370820248DFQ995769.1743 9.193709.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.15085		100.000		MBVCB.6996767527.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1015515100 NGUYEN MINH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15087		300.000		MBVCB.6996765620.UNG HO NGUOI DAN SAU BAO.CT tu 1017833894 NGUYEN BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15088		200.000		MBVCB.6996767894.BUI NGUYEN CONG chuyen tien.CT tu 0451001925205 BUI NGUYEN CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16488		100.000		020097042209101937092024MDMI387631.164 88.193710.NGUYEN PHUONG NGOC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5244.15094		1.000.000		MBVCB.6996763184.cua it long nhieu .CT tu 1017807746 LY THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17488		122.174		020097042209101937102024NFIV750666.17488 .193711.PHAM HONG NGOC ung ho ba con bao lu a
10/09/2024 5213.36279		100.000		167212.100924.193710.NGUYEN THI THUY DUONG ho tro ung ho ba con chong lu FT24254082874059

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.15100		100.000		MBVCB.6996776339.ung ho dong bao sau bao.CT tu 3934169971 HA NGOC LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.36287		1.000.000		991819.100924.193711.KUROI SUSHI UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5240.15100		100.000		MBVCB.6996767969.PHAN CONG TRONG chuyen tien.CT tu 1031172243 PHAN CONG TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.92249		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5284793.20240910.66525284793-0988135809_0 98809 chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.15103		2.000.000		MBVCB.6996775949.TRAN THI HIEN ung ho khac phuc bao so 3 YAGI.CT tu 0091000646859 TRAN THANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40792		200.000		MBVCB.6996767159.DAO THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0271001002800 DAO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35332		200.000		968516.100924.193648.NGUYEN THI THUY DUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5390.17543		50.000		0200970422091019371120244UHH604802.1754 3.193652.BUI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5214.36366		500.000		968448.100924.193647.NGUYEN THI HONG NHUNG Ung ho cac tinh thiet hai sau bao
10/09/2024 5243.15110		200.000		MBVCB.6996775859.LE VAN PHUONG ung ho 1 chut tam long den dong bao bi lu lut.CT tu 0531002585633 LE VAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17553		500.000		020097042209101937122024H0HI104144.17553 .193713.em la sinh vien cua it long nhieu. Mong ba con vung tin vuot qua kho khan sau con bao Yagi vua roi.
10/09/2024 5213.36383		4.000.000		167393.100924.193712.Gui chut tam long den dong bao FT24254467329069
10/09/2024 5390.16550		100.000		020097042209101937122024AOZK984724.1655 0.193713.TRAN THAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.35365		200.000		967595.100924.193645.MAO YEN GIANG Chuyen tien ung ho ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5242.15118		1.000.000		MBVCB.6996776418.HO THI SOI chuyen tien unghokhacphucbaoyagi.CT tu 9388634595 HO THI SOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.35364		500.000		968449.100924.193647.mong moi nguoi binh an, khoe manh
10/09/2024 5017.35370		100.000		966949.100924.193639.HA DINH HAU Chuyen tien ung ho con bao so 3
10/09/2024 5245.15120		100.000		MBVCB.6996768190.TRAN THI HAU chuyen tien.CT tu 0591000330656 TRAN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36409		500.000		167464.100924.193713.Chia se vung bao lu FT24254264775462
10/09/2024 5214.35384		50.000		264768.100924.193713.IBFT PHAM NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.40824		100.000		MBVCB.6996776764.cuu tro nhan dan mien bac.CT tu 1033291097 PHAM QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16587		27.000		020097042209101937142024CU9R377807.1658 7.193715.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.16586		1.000.000		0200970415091019371520246IT1338525.16586. 193715.Hong Nhung gui cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5242.15131		150.000		MBVCB.6996777028.Ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1033753227 NGUYEN CHI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15131		100.000		MBVCB.6996775966.TRINH THI HONG HAU chuyen tien.CT tu 1013021070 TRINH THI HONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17611		200.000		020097042209101937142024PLIK926730.17611. 193715.BUI THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.36477		100.000		167596.100924.193715.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254017139016
10/09/2024 5219.36480		200.000		561600.100924.193715.Mong ba con mien Bac vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5161.92272		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5535951.20240910.66525535951-0968004405_P HAM DANG KHOA PHUOC LY CAN GIUOC LONG AN XIN UNG HO
10/09/2024 5209.36503		2.000.000		436261.100924.193715.NGUYEN THI NGAN HA CHUYEN KHOAN BFTVVVN001
10/09/2024 5017.36507		200.000		961310.100924.193706.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.40836		100.000		MBVCB.6996775355.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1023912254 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36523		1.000.000		651864.100924.193715.Ung ho giup do dong bao sau bao. Hoang Thanh Mai

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.36527		1.500.000		791932.100924.193717.LAM HUYEN TRAN CHIA SE DONG BAO BI LU LUT-100924-19:37:15 791932
10/09/2024 5245.15141		100.000		MBVCB.6996768446.Ung ho cuu tro mien bac.CT tu 1037133618 NGUYEN THI NGOC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16650		10.000.000		020097040509101937172024KXZH037569.1665 0.193657.Vietcombank:0011001932418:LE THI AI VAN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5240.15146		2.000.000		MBVCB.6996776021.chia se cung dong bao vung lu mien Bac.CT tu 0721000558336 PHAM NGOC AN LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16658		100.000		020097042209101937172024V2CZ989096.16658 .193718.vk ck Hoa Huong ung ho nguoi dan bi bao lut
10/09/2024 5209.36590		100.000		965011.100924.193619.NGUYEN THI THOM ung ho
10/09/2024 5387.17687		111.111		020097042209101937172024XWDD462240.176 87.193718.0.1
10/09/2024 5388.16663		100.000		0200970422091019371720241DXG684401.1666 3.193718.MAI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.17691		6.500.000		02009704220910193717202487DU908536.17691 .193658.HMNT chuyen tien
10/09/2024 5215.36593		100.000		987497.100924.193718.MAI THI KIM QUANG ung ho cuu tro, ma GD 248856320
10/09/2024 5215.36599		100.000		167760.100924.193717.TRAN THI LOAN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254377071579
10/09/2024 5215.35541		300.000		130624.100924.193718.VO THI NGOC CHAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.17695		200.000		020097041509101937182024Hyg4338613.17695 .193718.PHAN THI NGAN HANH chuyen tien gop chut suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.16672		500.000		020097041509101937182024JNpD338315.16672 .193718.HOANG THI PHUONG Ung ho dong bao sau ba yagi
10/09/2024 5241.15150		20.000		MBVCB.6996768592.TRAN LE MINH HIEU ung ho thiet hai.CT tu 1019463615 TRAN LE MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36631		15.000		008756.100924.193717.NGUYEN XUAN KHANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.17712		500.000		020097041509101937182024dRrE338627.17712. 193719.NGO THI BICH HOP gui dong bao mien lu sau bao so3
10/09/2024 5239.15152		300.000		MBVCB.6996768012.Truc Phuong chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1039563817 PHAN HA TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.15153		500.000		MBVCB.6996751207.Ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0721000578483 NGUYEN DANG THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36669		3.000		772776.100924.193719.Chuyen tien 24x7 qua so tai khoan
10/09/2024 5220.36679		100.000		265799.100924.193718.IBFT Ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.17747		100.000		02009704220910193719202447N6824209.17747. 193711.LE THI MY DUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp do bao yagi
10/09/2024 5078.40864		500.000		MBVCB.6996765569.TRAN VAN NHUAN chuyen tien.CT tu 1038646423 TRAN VAN NHUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35601		500.000		167914.100924.193719.NGUYEN VAN PHI ho tro nan nhan thien tai FT24254750683047
10/09/2024 5219.36697		100.000		167931.100924.193719.NGUYEN THI MAI HUONG chuyen FT24254853458014
10/09/2024 5189.16731		200.000		020097042209101937192024Y31F350911.16731. 193720.NGUYEN THI THU HUONG ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.15165		200.000		MBVCB.6996776998.DO THI DAO ung ho ba con bi thien tai.CT tu 1026156235 DO THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15165		200.000		MBVCB.6996764127.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0331000482334 DUONG NGUYEN NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36716		300.000		793773.100924.193720.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5387.17820		200.000		0200970422091019372020245ETU453590.17820 .193722.1 nguoi con cua Phu Yen xin gop chut long ung ho ba con vung lu.
10/09/2024 5218.36726		500.000		167980.100924.193720.NGUYEN THI NGOC YEN chia se voi dong Bao bi Lu Lut FT24254353589113

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.15173		2.000.000		MBVCB.6996777331.Khanh Huyen ung ho khac phuc hau qua sau bao lu.CT tu 3942909923 NGUYEN THI KHANH HUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36745		100.000		130734.100924.193721.Trinh Huynh Nhung ung ho vung lu
10/09/2024 5209.35644		500.000		970161.100924.193658.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.16764		2.000.000		0200970415091019372220241m9D338708.16764 .193722.NGO THANH NGA chuyen tien ban nguyen thuy trang ung ho nguoi dan vung bao lut
10/09/2024 5389.17836		50.000		020097041509101937222024I49E338715.17836. 193722.HOANG DUC DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.17837		400.000		020097042209101937212024N5RK989869.1783 7.193722.Chau Bin gop phan nho chung tay voi dong bao vung lu.
10/09/2024 5215.36806		1.000.000		652213.100924.193721.Ngo The Hoang chuyen tien
10/09/2024 5219.35713		200.000		168155.100924.193722.Ung ho mien bac FT24254892459025
10/09/2024 5218.36839		500.000		130805.100924.193723.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.35672		50.000		970300.100924.193700.LE THI HANH VU Chuyen tien
10/09/2024 5078.40899		200.000		MBVCB.6996768670.HUYNH THI MY HANH chuyen tien.CT tu 0391001006547 HUYNH THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17921		50.000		020097041509101937242024FxRJ338450.17921. 193724.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5216.36875		100.000		969349.100924.193658.VU THI NGOC LAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.35775		2.000.000		969715.100924.193705.THAI THUC NHI Chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5214.36909		200.000		992223.100924.193725.LE THI MINH THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.36924		50.000		168292.100924.193724.NGUYEN SINH NAM chuyen FT24254271499524
10/09/2024 5216.35804		111.111		168314.100924.193724.VN CO LEN FT24254478122001
10/09/2024 5217.35816		3.000.000		168375.100924.193725.PHAM QUANG KHANH chuyen nhom xe 77 dragon Quy Nhon Binh Dinh ung ho bao lu mien bacViet Nam FT24254417010535

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15199		5.000.000		MBVCB.6996778266.NGUYEN THI QUYEN UNG HO DONG BAO BAO LU VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 0481000685888 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16878		200.000		020097042209101937252024O7L8333851.16878 .193726.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.92346		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5420904.20240910.66525420904-0989650430_D UONG THUY LINH ung ho
10/09/2024 5387.16901		500.000		020097040509101937272024HFHL038120.1690 1.193707.Vietcombank:0011001932418:DO THI CAM NHU quyen gop cuu tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5214.35868		200.000		168399.100924.193725.Hienminh ung ho dong bao lu lut FT24254924056887
10/09/2024 5189.17995		100.000		020097042209101937262024ZE9S483644.17995 .193707.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5078.40927		500.000		MBVCB.6996777741.Cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0041000283918 PHAN THAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18013		500.000		020097041509101937282024qmsa338831.18013 .193719.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5212.35900		300.000		967876.100924.193649.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5388.18022		500.000		0200970422091019372720242YUO247160.1802 2.193728.NGUYEN PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.37028		300.000		266033.100924.193725.IBFT DO THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.37027		300.000		264993.100924.193726.IBFT Miro va Le Thao Quynh. uh bao lu mien bac
10/09/2024 5216.35908		100.000		652975.100924.193727.1 chut dong gop nho be, hy vong mn vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5220.37042		500.000		970200.100924.193659.NGUYEN THI DUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.35925		200.000		968994.100924.193657.TRAN THI ANH TUYET ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.37072		500.000		265020.100924.193728.IBFT CHU PHUONG HONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac vi bao yagi
10/09/2024 5215.37086		50.000		792255.100924.193731.VNМК UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:37:28 792255
10/09/2024 5189.18059		1.352.714		020097041509101937292024QuQf338870.18059 .193709.HOANG KHANH chuyen tien ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.18065		500.000		020097042209101937282024LM2K999931.1806 5.193729.LE THI TU ANH chuyen tien ung ho mien bac bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.35960		200.000		969337.100924.193658.trunghieuauto ung ho mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.16973		200.000		0200970422091019372920243OZL433522.16973 .193730.PHAN THI NGOC TRINH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.18090		1.000.000		020097042209101937292024GF4U664754.18090 .193730.cua it long nhieu chia se voi dong bao lu lut mong lu som di qua de ba con on dinh cuoc song
10/09/2024 5216.37134		1.500.000		970413.100924.193702.KIM SARAH BLUMNAU Transfer
10/09/2024 5217.37138		50.000		168614.100924.193728.DO VAN NAM ung ho FT24254487615833
10/09/2024 5220.37153		100.000		168666.100924.193728.Ung ho nguoi dan hung chiu bao FT24254458209090
10/09/2024 5219.38034		300.000		168723.100924.193729.DAO NGUYEN HAI LONG chuyen FT24254746731978
10/09/2024 5388.19018		200.000		020097042209101937302024KF5E795306.19018 .193711.ung ho quy khac phuc dong bao bi anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5217.37187		100.000		970863.100924.193711.mot chut tam long ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.38039		150.000		970822.100924.193709.LE NGUYEN DAN THUY gui ho tro dong bao phia Bac bao Yagi
10/09/2024 5215.37195		200.000		168694.100924.193729.LE PHUONG TRINH chia se voi dong bao bi lu lut trong dot bao Yagi FT24254403380852
10/09/2024 5388.19022		200.000		020097040509101937312024FE0R038361.19022 .193732.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THAO PHUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.92375		39.116		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5761123.20240910.66525761123-0982650515_P HUNG THE PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.38056		200.000		970264.100924.193659.LAM QUOC HUNG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.37206		5.000.000		168830.100924.193730.LE THI QUY CHUNG chuyen FT24254751596018
10/09/2024 5189.19038		100.000		020097041509101937322024N0hP339102.19038 .193723.chuc anh em mien bac kien cuong vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.18144		200.000		020097042209101937312024XK2P804584.1814 4.193732.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.38078		1.000.000		653207.100924.193731.Luu Thi Trang Luu Thi Anh ung ho dong bao khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.38086		100.000		555927.100924.193732.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien ung ho cac tinh mien bac bi thien tai
10/09/2024 5189.19055		100.000		0200970415091019373220247h3I339114.19055.193724.NGUYEN VAN CUONG chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5389.18158		2.000.000		020097042209101937322024V526556231.18158.193725.ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.15249		500.000		MBVCB.6996778527.HUYNH THI TO TRINH ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 1019799263 HUYNH THI TO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18159		365.674		020097041509101937332024yY1J338951.18159.193733.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5212.38109		200.000		792373.100924.193733.LE THI HOA XUAN NGUYET UNG HO MIEN BAC VUOT QUA BAO YAGI-100924-19:37:33 792373
10/09/2024 5390.18175		300.000		020097042209101937332024E7KJ221206.18175.193734.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.19088		500.000		020097041509101937342024INso339140.19088.193734.ung ho dong bao Viet Nam ta. Mn oi hay co len nhe
10/09/2024 5218.37279		1.000.000		970495.100924.193704.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.15253		200.000		MBVCB.6996778949.ung ho dong bao .CT tu 9975069090 NGUYEN THI PHUONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38130		500.000		992485.100924.193734.Yeu to quoc - yeu dong bao
10/09/2024 5209.37296		200.000		265108.100924.193734.IBFT Ung ho moi nguoi vung thien tai
10/09/2024 5388.19097		25.000		0200970422091019373320240TF7671234.19097.193714.NGUYEN HUU TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.18194		500.000		020097042209101937332024JN0K624313.18194.193734.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5220.37298		50.000		653307.100924.193733.Ung ho ba con anh huong bao
10/09/2024 5209.37320		500.000		169124.100924.193734.Gia dinh chu Thi co Hang ung ho dong bao FT24254033428354
10/09/2024 5212.37339		300.000		653882.100924.193735.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5388.19138		1.000.000		0200970422091019373420248W5H382833.19138.193736.vo chong huynh quynh ung ho ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.15266		300.000		MBVCB.6996770137.NGUYEN TUAN NGUYEN ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0011004403781 NGUYEN TUAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.38206		200.000		169212.100924.193735.LE TRAN THANH NHAN chuyen ung ho dong bao Viet Nam FT24254454925230
10/09/2024 5017.38208		1.000.000		992560.100924.193736.Gia dinh be Do Pham Gia Khiem HCM xin ung ho dong bao khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5189.18265		100.000		020097041509101937362024gl76339189.18265. 193728.NGUYEN THI PHUONG DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5388.19181		500.000		020097041509101937372024zgKC339535.19181 .193737.NGUYEN THI LOAN chuyen tien ung ho dong bang
10/09/2024 5244.15272		1.000.000		MBVCB.6996777938.Mien Bac co len nhe! .CT tu 1033899358 NGUYEN MINH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.92392		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5285454.20240910.66525285454-0774021002_N GUYEN NGOC QUYNH ANH ung ho
10/09/2024 5220.38237		200.000		971260.100924.193716.DINH THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.38244		1.000.000		653974.100924.193736.DANG MINH DUC va NGUYEN THI ANH MY xin ung ho dong bao
10/09/2024 5212.37421		100.000		992578.100924.193738.NGUYEN THUC TRANG ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5189.19214		200.000		020097041509101937382024fxRI339564.19214.1 93717.Ung ho ba con cac tinh bi ngap lut
10/09/2024 5212.38255		1.000.000		970960.100924.193713.NGUYEN NGOC ANH UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI
10/09/2024 5217.37432		500.000		971509.100924.193719.San se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.19226		482.900		0200970422091019373720240REJ699873.19226. 193718.Jam.S nguyen cau binh an den dong bao vung lu lut.
10/09/2024 5241.15281		50.000		MBVCB.6996770763.NGUYEN DIEM PHUONG chuyen tien.CT tu 9968013854 NGUYEN DIEM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15281		2.500.000		MBVCB.6996752948.NGUYEN HONG DUONG ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0451000494494 NGUYEN HONG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18332		868.868		020097042209101937372024B2QP611417.18332 .193730.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5389.19259		113.471		020097042209101937382024OV5Q894818.1925 9.193739.NGUYEN THI BICH DAO ung ho ba con mien Bac mong som vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.37453		200.000		654019.100924.193738.Co len VN
10/09/2024 5209.38306		30.000		169536.100924.193739.KINH QUANG VIEN chuyen FT24254413040109
10/09/2024 5189.18395		39.000		020097042209101937392024ME6I378945.18395 .193740.NGUYEN DANG THAI chuyen tien
10/09/2024 5212.37501		700.000		654098.100924.193739.Nguoi FPT ung ho nguoi dan thiet hai sau bao lu
10/09/2024 5209.38344		100.000		010987.100924.193740.Nguyen Thanh Duoc chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5213.38343		500.000		972339.100924.193718.HOANG BICH TRAM Chuyen tien ung ho bao lu YaGi
10/09/2024 5388.19315		500.000		020097042209101937402024RJ12828244.19315. 193741.DINH TRONG SON chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.18427		100.000		020097042209101937402024JZJW174657.1842 7.193741.NGUYEN THE NAM chuyen tien
10/09/2024 5161.92433		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6114610.20240910.66526114610-0334472428_ MAI THI XUAN THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.37553		200.000		540851.100924.193739.PHAM THI THAO HUONG chuyen tien chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.92442		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6118114.20240910.66526118114-0378278304_ MINHTHUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.38413		200.000		169727.100924.193742.TRAN DIEU LINH chuyen FT24254191380828
10/09/2024 5213.37594		444.000		169688.100924.193741.TRINH THI KIEU OANH chuyen FT24254742949040
10/09/2024 5217.38415		200.000		131261.100924.193742.Thao Hang ho tro cuu tro ngap lut sau bao Yagi
10/09/2024 5017.37595		100.000		792559.100924.193825.UNG HO-100924-19:37:41 792559
10/09/2024 5220.38430		500.000		654704.100924.193741.Gop chut suc nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.15310		200.000		MBVCB.6996768631.NGUYEN TRI DUNG chuyen tien.CT tu 1012549310 NGUYEN TRI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37622		100.000		970815.100924.193709.LUONG PHUONG UYEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.37631		100.000		992730.100924.193742.Gop mot chut tam long danh cho ba con vung lu
10/09/2024 5213.38451		200.000		992739.100924.193743.Chut long thanh ve Mien Bac
10/09/2024 5214.37627		140.000		169751.100924.193742.Dao Que Anh chuyen tien quyen gop bao lu FT24254978334325
10/09/2024 5078.41053		1.000.000		MBVCB.6996771304.chau Tuan Hung mong moi nguoi vuot qua lu.CT tu 1038429903 THIEU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18498		100.000		020097042209101937422024H1IR377079.18498.193723.CAO THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5214.38476		500.000		169794.100924.193743.Trinh ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254978334406
10/09/2024 5189.18501		100.000		020097042209101937422024DXHK223446.18501.193744.NGUYEN VIET HANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5217.38486		200.000		169858.100924.193743.DUONG THI THANH MAI chuyen FT24254102795342
10/09/2024 5388.19392		200.000		020097041509101937442024ydUI339709.19392.193735.NMV69 mong ba con mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.19400		500.000		0200970422091019374320247AOV827537.19400.193744.DUONG THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.38518		500.000		654813.100924.193744.Ung ho dong bao cac tinh Mien Bac
10/09/2024 5244.15321		500.000		MBVCB.6996779258.Cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 1039805477 VAN CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38514		1.000.000		169862.100924.193743.Ca phe muoi le van ung ho FT24254334902785
10/09/2024 5215.37700		100.000		792610.100924.193854.CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-19:37:44 792610
10/09/2024 5220.37713		10.000.000		796025.100924.193745.Nguyen Thi Thuy Lucy Bigsize ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.38553		1.000.000		972540.100924.193722.NGUYEN THANH TOAN Chuyen tien gui 1 chuc tam long ba con vung lu MB
10/09/2024 5218.38555		1.000.000		969651.100924.193702.ho tro vung ngap lut
10/09/2024 5245.15326		200.000		MBVCB.6996779496.TONG VAN CHIEN ung ho bao lu cac tinh phia bac sau bao Yagi.CT tu 1012688206 TONG VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.38563		500.000		242499.100924.193744.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.37737		300.000		971177.100924.193713.cho e xin gui ung ho dong bao cac tinh cac thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5214.38573		500.000		972676.100924.193724.Mot chut tam long gui ba con mien Bac
10/09/2024 5214.37744		30.000		970971.100924.193713.NGUYEN HAI LINH Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5244.15332		2.000.000		MBVCB.6996779637.ung ho Mien Bac than yeu.CT tu 0331003680493 PHAM PHAN HONG DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15332		500.000		MBVCB.6996779771.HOANG BAO TRAM ung ho dong bao thiet hai do thien tai.CT tu 0451000416997 HOANG BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.15335		1.000.000		MBVCB.6996771900.NGUYEN THI VUI chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu.CT tu 1013001548 NGUYEN THI VUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18601		100.000		020097042209101937462024V850887891.18601. 193747.THAM NGUYEN ANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5389.18602		500.000		020097042209101937462024J680723439.18602. 193747.NGUYEN KIM CUONG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.19476		200.000		020097042209101937462024OE8C409942.19476 .193747.NGUYEN THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5189.19478		100.000		0200970422091019374620247UDZ139029.1947 8.193747.NGUYEN THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.38622		200.000		266401.100924.193746.IBFT Ho tro bao yagi
10/09/2024 5213.38634		100.000		654943.100924.193746.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.37802		500.000		654473.100924.193746.Ung ho chia se kho khan voi dong bao mien bac khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5189.19498		50.000		020097040509101937472024X3JH039267.19498 .193747.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HA TIEN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5214.37818		1.000.000		972486.100924.193721.cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5218.37812		200.000		992867.100924.193747.Ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.37817		15.000		618761.100924.193745.NGUYEN NGOC PHUONG UYEN CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.38647		1.000.000		992870.100924.193747.NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5161.92466		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6178775.20240910.66526178775-0916122299_N GUYEN GIANG THANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5078.41084		1.000.000		MBVCB.6996779494.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0461000428283 DINH NGUYEN HONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18636		35.000		0200970422091019374720247L01873506.18636. 193748.NGUYEN BA DANH chuyen tien
10/09/2024 5390.18653		500.000		020097041509101937492024ditO339835.18653. 193749.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.18656		5.000.000		020097042209101937482024SEJU920847.18656 .193749.NGUYEN THI NU ung ho dong bao mien bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5218.37862		200.000		170146.100924.193747.Ung ho bao Yagi FT24254162246206
10/09/2024 5217.38696		1.000.000		170069.100924.193746.Hoang Anh ung ho ho tro thiet hai sau bao yagi FT24254334476540
10/09/2024 5189.18685		100.000		020097042209101937482024YDBY173480.1868 5.193729.gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5243.15351		100.000		MBVCB.6996780743.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 1045190877 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.38730		400.000		170307.100924.193749.NGUYEN TRA MY chuyen FT24254006332594
10/09/2024 5213.37932		50.000		655623.100924.193749.Nguyen Minh Quang ung ho khac phuc hau qua Bao so 03
10/09/2024 5213.37928		50.000		170319.100924.193749.TRAN NGOC PHAT chuyen FT24254719293370
10/09/2024 5388.18708		300.000		020097041509101937502024MiJ9339885.18708. 193750.HO THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.92486		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6178576.20240910.66526178576-0389659975_V U THI THAO HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.92491		18.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5556853.20240910.66525556853-0767902320_ Mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15362		100.000		MBVCB.6996780510.DOAN HOANG VAN ung ho dong bao chong bao Yagi.CT tu 0181003452843 DOAN HOANG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15363		200.000		MBVCB.6996772039.PHUNG VAN THUAN chuyen tien.CT tu 1036555055 PHUNG VAN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18730		50.000		020097042209101937502024Q7T0290074.18730 .193751.Chau k co nhieu mong rang chung ta se vuot qua lu. Co len a
10/09/2024 5390.18732		200.000		020097040509101937512024IS6P039466.18732. 193751.Vietcombank:0011001932418:DAM THUY HANG ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5216.37970		500.000		971356.100924.193717.NGUYEN VAN THANH Chuyen tien ung thu dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5239.15369		5.000		MBVCB.6996780700.NGO THANH DAT chuyen tien.CT tu 9389373101 NGO THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37988		1.000.000		913969.100924.193752.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5244.15370		1.000		MBVCB.6996779367.TRAN HOANG NHAT LAM chuyen tien.CT tu 0121000887888 TRAN HOANG NHAT LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18771		50.000		020097042209101937512024XZRU795116.1877 1.193752.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5189.18784		50.000		02009704220910193752202483DB474986.18784 .193753.mong nguoi dan som vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.15374		100.000		MBVCB.6996772342.VU DINH TU ANH ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1014789140 VU DINH TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19684		20.000		020097042209101937522024D37Y901291.19684 .193753.ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5389.18804		200.000		020097041509101937532024vY3n339953.18804 .193753.ung ho nguoi dan vung bao va ngap lut
10/09/2024 5214.38836		500.000		170486.100924.193751.Ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong bao lu FT24254832049004
10/09/2024 5243.15377		1.000.000		MBVCB.6996781137.Tran Le Ngoc Hue Ung Ho Khac Phuc Bao Lu Mien Bac YAGI.CT tu 1029842516 NGUYEN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.38846		500.000		974253.100924.193733.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.39064		500.000		792921.100924.193858.CHIA SE CUNG DONG BAO - MONG BINH AN DEN MOI NGUOI-100924-19:37:53 792921
10/09/2024 5209.39066		50.000		170563.100924.193752.MonHaNa FC GeminiFourth Viet Nam ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254052476485
10/09/2024 5389.18821		20.000		020097042209101937522024U2Y9970043.18821 .193753.chau xin ung ho aaaa chuc cac chu manh khoe giai cuu dc moi nguoi a
10/09/2024 5214.39073		2.000.000		170530.100924.193751.THAI DIEM KIEU FT24254003537033
10/09/2024 5017.39090		300.000		561775.100924.193754.Ung ho dong bao
10/09/2024 5243.15387		1.000.000		MBVCB.6996772539.cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0251002776813 TRINH PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19723		151.000		020097041509101937552024ml6H339999.19723. 193734.NGUYEN GIA BAO chuyen tien mot chut dong gop
10/09/2024 5214.39134		50.000		170704.100924.193754.PHAM BA CUONG chuyen FT24254975863769
10/09/2024 5217.38915		200.000		618864.100924.193753.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5189.18865		500.000		020097040509101937552024LYJP039698.18865. 193755.Vietcombank:0011001932418:Cung dong bao ca nuoc khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5216.39141		100.000		973156.100924.193732.DINH TRONG DAI Chuyen tien
10/09/2024 5244.15388		5.000.000		MBVCB.6996771910.Yeu thuong dong bao Mien Bac.CT tu 0051000276290 HO TUYET HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38924		300.000		971290.100924.193716.PHAN DUYEN Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.18883		500.000		020097042209101937542024DBWJ464746.1888 3.193755.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.38939		500.000		170778.100924.193755.NGUYEN THUY PHUONG chuyen FT24254724903043
10/09/2024 5218.38948		2.000.000		436589.100924.193756.TRAN THI KIM GIANG chia se kho khan voi dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5244.15392		300.000		MBVCB.6996770596.NGUYEN THI NINH, ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1015425337 NGUYEN THI NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.38957		50.000		131658.100924.193756.PHAM THI HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.38963		100.000		377222.100924.193755.NGUYEN MINH PHUOC chuyen tien
10/09/2024 5240.15396		100.000		MBVCB.6996772375.TRAN TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 0031000271620 TRAN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18907		500.000		0200970415091019375620246exJ340534.18907. 193756.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.39208		100.000		170813.100924.193755.Mong moi nguoi duoc binh an FT24254977062875
10/09/2024 5388.18914		1.000.000		02009704220910193756202425ZI342248.18914. 193748.LE HUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5241.15399		1.000.000		MBVCB.6996767483.Ung ho dong bao lu lut phia bac.CT tu 9988223683 MAI VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15400		500.000		MBVCB.6996780927.ung ho mien bac thien tai.CT tu 0531000298896 DAO THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.15404		100.000		MBVCB.6996781238.PHAN THI THU chuyen tien.CT tu 1037181022 PHAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.15406		1.000.000		MBVCB.6996780659.Ung ho dong bao do bao do 3.CT tu 0841000119479 DANG HOAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15406		500.000		MBVCB.6996752915.Y LE ung ho ba con vuot qua hau bao yagi.CT tu 0161001725121 Y LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18962		5.000.000		020097042209101937572024KGBX892354.1896 2.193737.PHAM NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.38996		10.000.000		973000.100924.193731.Cty Xk sau Viet Thang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.39251		200.000		170934.100924.193757.PHAM THI HUYNH NHU ho tro bao lu Viet Nam FT24254415068340
10/09/2024 5239.15410		1.000.000		MBVCB.6996780906.NGUYEN HUU THI chuyen tien chung tay giúp suc ba con mien bac khac phuc bao lu .CT tu 6116699999 NGUYEN HUU THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.19846		100.000		020097042209101937572024MBYR560130.1984 6.193750.NGUYEN DUC HIEU UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO LU LUT TAI MIEN BAC
10/09/2024 5219.40011		200.000		974482.100924.193736.TRAN THI HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.39288		500.000		974429.100924.193735.VO THI LE chuyen tien
10/09/2024 5213.39291		200.000		793045.100924.193758.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI-100924-19:37:58 793045
10/09/2024 5017.39320		100.000		973191.100924.193732.DOAN THI NGOAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.92551		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6180289.20240910.66526180289-0784288390_N GUYEN THI THANH THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.39378		500.000		793082.100924.193843.TRINH THU HA CHUYEN KHOAN CHIA SE DONG BAO LU LUT, MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-19:38:00 793082
10/09/2024 5389.20025		100.000		020097040509101938002024D6KU040021.2002 5.193800.Vietcombank:0011001932418:PHAM PHUONG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.39384		4.000		974363.100924.193735.TRAN TRUONG THO UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5212.39393		6.000.000		171102.100924.193759.LE NGAN HA ung ho dong bao do bao so 3 FT24254624757500
10/09/2024 5387.20040		200.000		020097040509101938012024GXHM040074.200 40.193801.Vietcombank:0011001932418:ung ho dongbaolulut
10/09/2024 5213.40130		50.000		974001.100924.193730.con giup duoc 50.000 a
10/09/2024 5243.15429		400.000		MBVCB.6996781052.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 0441000750159 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19916		200.000		02009704220910193800202459GF201850.19916. 193802.Cua it long nhieu con xin gui ung ho dong bao bi bao lu mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.20058		50.000		0200970422091019380020241HCD973978.2005 8.193802.ung ho
10/09/2024 5209.39440		1.000.000		793122.100924.193801.SAN SE YEU THUONG DONG BAO VUNG LU-100924-19:38:01 793122
10/09/2024 5213.39446		200.000		912518.100924.193800.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.15437		200.000		MBVCB.6996781923.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0791000046009 LE KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20099		32.126		020097042209101938022024XS38666690.20099 .193803.NGUYEN NHU MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.40192		1.000.000		793143.100924.193846.PHAM NGOC BAO ANH-100924-19:38:02 793143
10/09/2024 5390.20112		100.000		020097040509101938032024E817040197.20112. 193754.Vietcombank:0011001932418:MAI TRINH QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.40195		500.000		973524.100924.193741.LE THI KIM THOA ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5390.19975		100.000		020097042209101938022024DZF8643766.19975 .193803.gd ba Ngo Thi Tach Hai Duong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.39512		2.000		797540.100924.193802.QGT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.39521		1.000.000		131829.100924.193802.Julia Huyen ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5244.15443		5.000.000		MBVCB.6996773589.Ung ho dong bao.CT tu 0721000626868 VO THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20127		500.000		0200970422091019380220243U3X918997.20127 .193804.Nha Emay Da Nang goi chut yeu thuong den Dong bao Mien Bac
10/09/2024 5218.39546		500.000		171257.100924.193802.NGUYEN THI MY KIEU ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi 2024 FT24254618908315
10/09/2024 5017.40242		100.000		171259.100924.193802.Ung ho lu lut 2024 FT24254924059640
10/09/2024 5390.20146		200.000		020097042209101938032024446N437024.20146. 193804.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5389.20150		100.000		020097042209101938032024I7GC826071.20150. 193804.NGUYEN VAN THAI chuyen tien
10/09/2024 5220.39564		10.000		972154.100924.193717.LE CONG THAI Chuyen tien
10/09/2024 5212.40260		1.000.000		171387.100924.193803.Viet Nam co len - to quoc mai mai vung ben FT24254239796330
10/09/2024 5214.39567		500.000		171438.100924.193804.Long My ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254500221927
10/09/2024 5245.15450		100.000		MBVCB.6996781216.quyen gop chia se dong hanh bao yagi.CT tu 1019208303 NGUYEN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20164		200.000		020097042209101938042024A5ED439927.2016 4.193805.DOAN VIET LUC chuyen tien
10/09/2024 5217.40282		200.000		171463.100924.193804.NGHIEM DUC ANH chuyen FT24254271501530
10/09/2024 5390.20167		36.005		0200970422091019380420243KN4973125.20167 .193805.la hoc sinh so tien chau ung ho co the khong duoc nhieu nhung day la tam long cua chau mong ba con mien Bac chung ta cung nhau co gang vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5390.20171		200.000		020097042209101938042024ILCK713572.20171 .193756.cau mong nguoi dan vung luc vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.15456		100.000		MBVCB.6996773425.DANG TRAN HUYNH ANH cuu tro dong bao mien bac.CT tu 1018208775 DANG TRAN HUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21041		200.000		020097041509101938052024z8Bp340739.21041. 193805.VU THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu
10/09/2024 5220.39620		1.000.000		656424.100924.193804.Nguyen Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5212.40309		1.000.000		619003.100924.193804.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5212.39633		1.000.000		171525.100924.193804.Ung ho dong bao bi bao lu FT24254067920711
10/09/2024 5387.20202		100.000		020097042209101938052024RYW9218986.2020 2.193806.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.21064		20.000		020097042209101938052024O66V286569.21064 .193806.VI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.40335		50.000		973469.100924.193738.NGUYEN THI QUYNH MY Chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5243.15464		200.000		MBVCB.6996781850.Ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 0121000878128 DANG THI TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20229		100.000		020097041509101938072024acKt340787.20229. 193807.NGUYEN NGOC DA THAO Chuyen tien; mong moi nguoi binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.20231		500.000		020097042209101938062024RE7G217791.20231 .193807.TRAN LINH CHI ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.39692		100.000		974761.100924.193741.Mong Viet Nam binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.41223		1.000.000		MBVCB.6996773788.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0381000344293 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.40360		200.000		993384.100924.193807.Uh Quy cuu tro
10/09/2024 5245.15467		200.000		MBVCB.6996772639.DO THI THU PHUONG chuyen tien.CT tu 0451000514132 DO THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39703		500.000		974640.100924.193741.LE HUU NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5216.40375		10.000		013735.100924.193806.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.40378		200.000		171697.100924.193807.LAC THI NGOC LAN chuyen FT24254087034408
10/09/2024 5189.20272		300.000		0200970422091019380720248SVE610018.20272 .193808.DO THI HANG chuyen tien Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.39765		2.000.000		171580.100924.193805.VO MINH THANH - Nguyen Thi Minh Ngoc ung ho dong bao phia bac bi thiet hai do bao Yagi FT24254790330620
10/09/2024 5216.40420		100.000		013919.100924.193808.ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5389.21117		500.000		020097042209101938072024HSPD575271.2111 7.193808.NGUYEN PHUONG THAO ung ho nguoi dan anh huong lu lut
10/09/2024 5209.39783		100.000		561826.100924.193808.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.15477		500.000		MBVCB.6996781879.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0121000740034 NGUYEN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40435		1.000.000		131991.100924.193809.DANG LE DUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.40437		50.000		793274.100924.193851.HO TRO MIEN BAC-100924-19:38:08 793274
10/09/2024 5161.92635		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6181532.20240910.66526181532-0898186936_N GUYEN THI HOANG MY chuyen tien ung ho ba con gap kho khan
10/09/2024 5220.40466		200.000		973960.100924.193746.NGUYEN THI CAM TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.20327		100.000		0200970422091019380920247ZYQ317108.2032 7.193802.BUI THI MINH HANG chuyen tien ung ho bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15486		200.000		MBVCB.6996782189.con xin gop mot chut suc nho ung ho dong bao .CT tu 1027913097 LE TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40498		500.000		171976.100924.193810.Ung ho Mien Bac khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254189030583
10/09/2024 5209.39889		200.000		993506.100924.193810.VO THI NGOC TUOI chuyen tien
10/09/2024 5218.39887		50.000		993521.100924.193811.chut long thanh ho tro a
10/09/2024 5189.20354		100.000		020097042209101938102024O2CV762147.2035 4.193811.Ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5017.40509		200.000		993531.100924.193811.LE HOAI UYEN NHI chia se mot chut tam long huong ve dong bao bi lu lut
10/09/2024 5244.15492		100.000		MBVCB.6996782277. fb : duc manh gop phan qua nho nho cho mn giup mn qua mua lu, cam on luc luong MTQ .CT tu 1015960553 NGUYEN VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.41257		500.000		MBVCB.6996772904.Mong dong bao mien Bac som vuot qua kho khan bao lu.CT tu 0231000661088 TRAN THI THU VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39918		200.000		266999.100924.193809.IBFT DIEP KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao bao so3
10/09/2024 5216.40527		100.000		267866.100924.193810.IBFT Ung ho dong bao mien bac VIET NAM
10/09/2024 5245.15495		500.000		MBVCB.6996782845.spicy kim gop chut tam long nho.CT tu 0501000121169 HUYNH THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39930		500.000		793388.100924.193921.CHIA SE VOI DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-19:38:11 793388
10/09/2024 5219.40542		200.000		975260.100924.193748.NGUYEN THI THANH LAM Chuyen tien
10/09/2024 5388.20390		100.000		0200970422091019381120240IPC352266.20390. 193812.DO VAN CUONGFC Khanh Phuong ung ho dong bao bi bao lut sau bao Yagi
10/09/2024 5212.40557		100.000		561845.100924.193812.Quyen gop ung ho dong bao bi lu lut thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.21237		200.000		020097042209101938112024EQNT264954.2123 7.193812.Hoang Anh Thu ung ho cuu tro dong bao bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.39962		200.000		536240.100924.193811.ISL20240910193811384-TA NGUYEN THU HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.39972		333.333		561849.100924.193813.Ung ho cuu tro ba con mien Bac
10/09/2024 5217.39997		200.000		132110.100924.193813.NGUYEN MY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.41006		500.000		172076.100924.193811.PHAM THI THUY AN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254403384023
10/09/2024 5213.40603		300.000		914663.100924.193813.Ung ho cac tinh va vung mien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.40612		50.000		172163.100924.193812.Ung ho dong bao Viet Nam vuot qua con lu FT24254490685566
10/09/2024 5216.41021		50.000		172156.100924.193812.DO LE NGUYET ANH ung ho FT24254215060143
10/09/2024 5217.41034		5.000		993609.100924.193814.Ung ho bao lu viet nam
10/09/2024 5239.15512		500.000		MBVCB.6996781803.LAI SON LAM gop chut tam long ve mien Bac.CT tu 0121000758549 LAI SON LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41033		200.000		267075.100924.193814.IBFT Ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5217.41036		200.000		657339.100924.193813.Luong Mai Nhu Quynh chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.92688		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6180454.20240910.66526180454-0988938167_H o Thi Duyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.15514		500.000		MBVCB.6996770455.Tran Ngo ho tro dong bao trong bao YAGI.CT tu 0231000680608 NGO NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20460		300.000		0200970415091019381420240vVS340952.20460 .193814.NGUYEN THI VAN Chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.20498		50.000		020097041509101938152024G469340982.20498. 193815.BFTVVVN001
10/09/2024 5240.15523		100.000		MBVCB.6996774391.LE TRAN THI HONG ANH ung ho thiet hai do bao.CT tu 1045123719 LE TRAN THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21328		50.000		020097042209101938152024DOQ9699572.2132 8.193816.MAI THI THUY THANH ung ho dong bao thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.41102		1.000.000		172341.100924.193815.DOAN HAI YEN chuyen FT24254022124846
10/09/2024 5209.41128		500.000		172112.100924.193812.Page Suju manager WYS ung ho nham khac phuc hau qua bao yagi FT24254288121098
10/09/2024 5388.20555		100.000		020097042209101938162024VTUV117675.2055 5.193817.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.41131		50.000		172348.100924.193815.Binh an FT24254892462004
10/09/2024 5017.40699		200.000		172332.100924.193815.Ung ho dong bao lu lut FT24254572588510
10/09/2024 5215.41144		200.000		793525.100924.193816.TRAN THI KIM VAN CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-19:38:16 793525
10/09/2024 5390.20563		1.000.000		020097041509101938172024fBj8341054.20563.1 93817.ung ho cac tinh bi anh huong do con bao so 3(yagi)
10/09/2024 5212.40718		200.000		172319.100924.193815.Chia se dong bao bi lu lut FT24254334478737
10/09/2024 5242.15538		500.000		MBVCB.6996774784.con gui dong bao vung lu.CT tu 0181003619149 NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.41310		2.000.000		MBVCB.6996783676.NGUYEN THI XUYEN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0291000318482 NGUYEN THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40780		500.000		993740.100924.193818.NGUYEN NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5388.21411		17.000		020097040509101938192024S0PR041070.21411 .193819.Vietcombank:0011001932418:TRAN LE PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.41231		500.000		172550.100924.193818.ung ho bao YAGI FT24254034230404
10/09/2024 5389.21412		50.000		020097041509101938192024YYNc341576.2141 2.193819.NGUYEN TUAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5240.15548		500.000		MBVCB.6996775073.TRAN NGOC QUI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1026449189 TRAN NGOC QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15549		100.000		MBVCB.6996782735.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1028529066 VI VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.41242		50.000		658143.100924.193818.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.40804		500.000		658149.100924.193819.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5213.40817		230.000		975573.100924.193753.NGUYEN TUAN QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.40818		2.000		799015.100924.193819.NGUYEN HOANG SON chuyen tien
10/09/2024 5219.40825		500.000		267127.100924.193819.IBFT Nguyen Ngoc Mai Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5017.40828		200.000		974465.100924.193736.gia dinh nha Dua ung ho nhan dan phia bac
10/09/2024 5213.41286		200.000		975637.100924.193754.Quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.41285		100.000		627668.100924.193818.GIA DINH MLNT TTNT UNG HO CUU TRO
10/09/2024 5213.40842		1.000.000		976259.100924.193753.TRAN THI YEN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.15556		200.000		MBVCB.6996782818.VU THI HUYEN ung ho lu lut mien bac than yeu.CT tu 0411000973904 VU THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.15566		500.000		MBVCB.6996785264.LE THI HONG VAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1017809270 LE THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41360		10.000		015104.100924.193821.PHAM NGOC NGA chuyen tien ung ho chong bao
10/09/2024 5389.20707		100.000		0200970422091019382120242MPB289156.2070 7.193822.TRAN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5078.41342		200.000		MBVCB.6996784265.HA TRUONG NGOC LINH chuyen tien.CT tu 9588841999 HA TRUONG NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15571		200.000		MBVCB.6996784092.PHAM NGOC Y chia se voi dong bao.CT tu 1018270193 PHAM NGOC Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.41418		300.000		172786.100924.193821.NGUYEN TUYET MAI ung ho dong bao lu lut FT24254804896873
10/09/2024 5389.21543		100.000		0200970422091019382220247X0Q887574.21543 .193823.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.15573		100.000		MBVCB.6996784300.PHAN THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 1031049192 PHAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.40935		1.000.000		172772.100924.193821.PHAM THI THU TRANG chuyen ung ho lu lut FT24254150430157
10/09/2024 5243.15573		200.000		MBVCB.6996784107.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1015162222 TRAN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15574		1.000.000		MBVCB.6996785309.Pixxie Pool gui ung ho nguoi dan vung bao lu Yagi.CT tu 1015653703 THAN QUANG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15575		300.000		MBVCB.6996768375.DOAN KIEU THIEN THANH chuyen tien cuu tro bao lu mien bac.CT tu 9909628130 DOAN KIEU THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40966		1.000.000		627687.100924.193821.Huong ve dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.15578		1.000.000		MBVCB.6996785628.NGUYEN THI THUONG chuyen tien cau mong Binh An den voi mien bac.CT tu 0121001859050 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15578		200.000		MBVCB.6996782649.NGUYEN ANH DAT chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0091000660806 NGUYEN ANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40987		500.000		132370.100924.193823.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.40985		200.000		976512.100924.193756.TNKGiang ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.21576		2.000.000		020097041509101938242024jtke341729.21576.1 93824.ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5243.15581		500.000		MBVCB.6996784559.DANG THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1030309500 DANG THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15582		1.000.000		MBVCB.6996784153.HOUANG KHANH HUE chuyen tien.CT tu 0251002743011 HOUANG KHANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21582		200.000		0200970405091019382420247BAE041376.2158 2.193824.Vietcombank:0011001932418:QUAN G BINH ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.20780		1.000.000		0200970415091019382420248Lxm341739.20780. 193816.gia dinh Anh Duy ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.20772		1.000.000		020097042209101938232024OQ05262751.20772 .193824.NHA TRAN than gui ung ho lu lut dong bao Mien Bac
10/09/2024 5242.15583		200.000		MBVCB.6996783556.Ty Map xin dong gop khac phuc bao yagi.CT tu 1021865846 NGUYEN NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20788		200.000		020097041509101938252024FNr2341215.20788. 193825.LAI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5218.41495		1.000.000		658397.100924.193823.Chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.41359		1.000.000		MBVCB.6996784127.DINH KIM LONG chuyen tien.CT tu 9896886459 DINH KIM LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42031		500.000		975474.100924.193752.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.20819		50.000		020097042209101938242024FQXY109069.2081 9.193817.DO THI MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.41542		10.000		172963.100924.193823.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254809608085
10/09/2024 5218.41545		1.000.000		173076.100924.193824.NGUYEN KHOI NGUYEN ung ho nan nhan bao lu FT24254646944337
10/09/2024 5389.20818		100.000		0200970422091019382420249CTQ681970.2081 8.193826.NGUYEN THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.20844		300.000		020097042209101938252024CJPE730134.20844. 193818.Khanh Sang chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.21668		100.000		020097042209101938262024H2M9660278.2166 8.193827.NGUYEN THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.21659		100.000		0200970422091019382620246FMJ949020.21659 .193827.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.20828		1.000.000		020097042209101938252024JOCY252612.20828 .193826.ho tro ba con mien lu
10/09/2024 5017.42081		1.000.000		659012.100924.193826.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5218.42090		5.000		799569.100924.193825.BUI NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5390.20897		50.000		02009704220910193827202490VM263570.2089 7.193828.LE THI HUYEN MY chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.42104		200.000		659021.100924.193826.NGO TAN SY chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.21708		100.000		0200970422091019382820242NIQ415648.21708 .193829.Trang vo con xin duoc gui chut it long thanh cua con den dong bao lu lut .
10/09/2024 5017.42144		10.000		976776.100924.193802.chau khong co nhieu, mong giup do duoc moi nguoi a
10/09/2024 5219.41638		10.000		886822.100924.193828.LE THI NGOC TAM Gop suc nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.42146		200.000		659074.100924.193827.Con xin ung ho dong bao bao lu ah
10/09/2024 5389.21724		100.000		020097040509101938292024Q8PJ041627.21724. 193829.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THANH ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5209.41672		200.000		173374.100924.193828.BIEN THI NHU ung ho bao lu FT24254257517225
10/09/2024 5212.41717		1.000.000		132542.100924.193829.xin ung ho cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5189.21762		300.000		020097042209101938292024UTN575095.2176 2.193822.ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5220.41719		100.000		268435.100924.193830.IBFT Ung ho khac phuc lu lut. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.42226		200.000		659700.100924.193829.Nguyen Thi Lanh chuyen tien
10/09/2024 5389.20970		100.000		020097042209101938292024QN96436607.20970 .193822.ung ho cuu tro
10/09/2024 5216.41734		100.000		977154.100924.193802.TRAN THU PHUONG UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5161.92801		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6185035.20240910.66526185035-0902191641_U ng ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.42243		100.000		977355.100924.193805.PHAM DIEU LINH Chuyen tien
10/09/2024 5244.15618		100.000		MBVCB.6996770800.NGUYEN THI THUY chuyen tien dong bao bi lu lut.CT tu 0341007013352 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21788		5.000.000		020097042209101938302024HYSW512220.217 88.193831.DANG DUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.21794		200.000		020097041509101938312024rp6w341920.21794. 193831.NGUYEN THI DAO chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5387.20987		100.000		020097042209101938302024VTJA175969.2098 7.193831.BAN THI NGHA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.22003		200.000		020097041509101938322024Mqo1341356.2200 3.193823.Cong dan nuoc Viet Nam ung ho dong bao bi thiet hai boi bao so 3
10/09/2024 5217.41795		200.000		173597.100924.193831.TRAN HUYEN LINH chuyen mot chut tam long nho mong dong bao binh an FT24254619306076
10/09/2024 5220.42311		200.000		173664.100924.193832.MINH HANG ung ho dong bao FT24254206760038
10/09/2024 5216.41828		50.000		132635.100924.193833.Iu dong bao
10/09/2024 5388.21866		300.000		0200970422091019383320245OO9293935.21866 .193833.HUYNH THI NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5389.21868		100.000		020097042209101938322024V2V0775464.21868 .193834.NGUYEN THI YEN chuyen tien ung ho cac tinh chiu thiet hai nang ne sau con bao yagi
10/09/2024 5390.22081		100.000		0200970415091019383420240W46341406.2208 1.193834.Minh va Phuong ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5216.42355		2.000.000		793945.100924.193832.UNG HO DONG BAO-100924-19:38:33 793945
10/09/2024 5387.22096		200.000		020097041509101938342024sgTq341421.22096 .193814.Shop Ngan Nga Phuoc Loi; Ben Luc; Long An ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.15644		200.000		MBVCB.6996785058.ung ho lu lut.CT tu 9973200743 NGUYEN KHANH TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42367		2.624.910		887027.100924.193834.VIETINBANK CK NGUOI GUI Tram Ngoc Nguyen MS 1040103412
10/09/2024 5240.15654		300.000		MBVCB.6996795694.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0231000014764 NGUYEN THANH XUAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41911		500.000		173852.100924.193834.LE THI PHUONG LINH chuyen FT24254978338222
10/09/2024 5212.41920		100.000		173894.100924.193835.LE TRAN THU TRANG ung ho cac tinh lu lut FT24254551691163
10/09/2024 5212.42414		500.000		994198.100924.193835.Chung tay giúp do dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5245.15657		500.000		MBVCB.6996768962.Kim Ngan ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018175643 HUYNH THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.92844		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6186068.20240910.66526186068-0356078377_L E MINH ANH ung ho lu lut
10/09/2024 5388.22188		50.000		020097042209101938372024SM19387026.2218 8.193817.Fan T1 ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5239.15662		200.000		MBVCB.6996795542.BUI THI XUAN THI chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0481000830101 BUI THI XUAN THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42437		100.000		659530.100924.193836.Bui Hong Huyen Trang chuyen tien
10/09/2024 5387.22201		60.000		020097040509101938382024HDXE042144.2220 1.193838.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5219.41983		100.000		660044.100924.193836.Thanh Huyen ung ho dong bao qua con bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.41992		200.000		978204.100924.193810.HOANG THI HANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.42000		200.000		173926.100924.193835.Mong ca nuoc som vuot qua con bao FT24254343504240
10/09/2024 5215.42474		1.000.000		660067.100924.193836.Ung ho giup do kho khan hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.23033		500.000		020097042209101938382024YVOJ905331.23033 .193819.DAO MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.23036		200.000		0200970422091019383820242960556030.23036. 193839.ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5189.23034		100.000		020097042209101938382024VBVU172651.2303 4.193839.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.43071		100.000		659544.100924.193836.Le Kim Dung ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.43083		200.000		659559.100924.193836.Le Ha Van chuyen tien ung ho sau con bao yagi
10/09/2024 5209.43073		2.000.000		174008.100924.193836.GD Quang Khanh ung ho dong bao M.Bac thiet hai bao Yagi FT24254415070268
10/09/2024 5389.22256		100.000		0200970415091019384020240vcg342129.22256. 193840.NGUYEN THI CHIEN 1999 (TAM SON - TU SON - BAC NINH)
10/09/2024 5245.15674		200.000		MBVCB.6996765910.NGUYEN QUANG SANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0481000742622 NGUYEN QUANG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.43086		1.000.000		174000.100924.193836.QUACH DUC HIEU chuyen FT24254105020537

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.43094		500.000		978324.100924.193813.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.43088		500.000		174092.100924.193837.VIET NAM CO LEN FT24254162250031
10/09/2024 5390.22267		200.000		020097042209101938392024DSVB509807.2226 7.193840.Ung ho dong bao bi thiet hai thien tai
10/09/2024 5213.43081		500.000		174044.100924.193837.Chia se cung dong bao mien Bac. Chuc cho ca nuoc Viet Nam som qua nhung kho khan nay. FT24254340933554
10/09/2024 5217.42547		200.000		174153.100924.193838.PHAM HONG ANH ung ho ba con chong bao lu FT24254635208359
10/09/2024 5219.43129		200.000		660713.100924.193839.Hoi 5 sinh vien ngheo ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.42564		24.849		977919.100924.193813.chau ten la nguyen tran thai son 18 tuoi den tu nghe an. chau muon gop 1 so tien du nho nhung day la tam long cua chau gianh cho dau bao ta.
10/09/2024 5218.43133		200.000		660229.100924.193840.Tran Thi Hien chuyen tien
10/09/2024 5388.23069		500.000		020097042209101938402024RR5F799527.23069 .193841.PHAN QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5220.43194		500.000		174181.100924.193838.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien ung ho cuu tro FT24254308529303
10/09/2024 5017.42610		200.000		979132.100924.193816.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.43204		100.000		794112.100924.193923.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-19:38:40 794112
10/09/2024 5216.42627		213.180		977969.100924.193815.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.43216		200.000		174338.100924.193840.TRAN THUY TRANG ung ho khac phuc sau bao lu FT24254999364910
10/09/2024 5245.15688		100.000		MBVCB.6996787753.TRANG THAO NGAN chuyen tien ung ho dong vao bi lu lut.CT tu 1014015895 TRANG THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43226		400.000		242816.100924.193840.DUONG THI MONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5189.23105		500.000		020097042209101938422024FZU5792016.23105 .193843.Ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5389.23103		200.000		020097041509101938432024PcTH342584.23103 .193843.DOAN THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5017.42651		100.000		994403.100924.193842.Chia se voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.22362		1.000.000		020097042209101938412024FF8V906376.22362 .193843.Chaungoc Han cau chuc binh an
10/09/2024 5217.43240		200.000		656558.100924.193843.Ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5239.15692		50.000		MBVCB.6996787427.BUI THI MAI HUONG ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1050055171 BUI THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43245		500.000		977922.100924.193813.Ung ho mien bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5242.15692		200.000		MBVCB.6996787297.HUYNH THI TUYET TRANG chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 0411000908554 HUYNH THI TUYET TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23108		500.000		02009704050910193843202412TP042424.23108. 193822.Vietcombank:0011001932418:Truc Tinh ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5389.22376		1.000.000		020097041509101938432024NbO6342213.2237 6.193843.NGUYEN THI HONG ANH-Ha Nam ung ho bao lu
10/09/2024 5212.42665		3.000.000		269477.100924.193840.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.22378		200.000		020097042209101938422024UDGO134925.2237 8.193843.TRAN THE PHI chuyen tien
10/09/2024 5390.23119		1.000.000		020097042209101938422024YVVI391759.23119 .193843.NGUYEN VIET DUC chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.22379		200.000		020097041509101938432024ipZf342215.22379. 193843.TRAN THI PHUONG THAO chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5217.43262		200.000		979323.100924.193820.ung ho dong bao phong chong lu lut
10/09/2024 5161.92890		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6187685.20240910.66526187685-0369005396_U ng bo dong bao mien bac
10/09/2024 5220.42673		500.000		660870.100924.193842.Nguyen Ha Giang ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.43288		200.000		979075.100924.193816.cau mong moi nguoi binh an NGOC KHANH
10/09/2024 5388.23134		1.000.000		020097040509101938442024D8Y0042495.23134 .193844.Vietcombank:0011001932418:nguyen cam thi
10/09/2024 5213.42682		200.000		979495.100924.193823.HOANG PHI LONG Chuyen tien ung ho , se chia kho khan voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.43292		500.000		978603.100924.193820.TRAN THI HUYEN TRAM ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.41493		100.000		MBVCB.6996796373.PHAN NGOC MAI chuyen tien.CT tu 1022466114 PHAN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43293		200.000		994424.100924.193844.Mot chut nho be y nghia a mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.15704		500.000		MBVCB.6996796578.MAI TIEN PHAT xin ung ho ba con do bao yagi a.CT tu 1030789367 MAI TIEN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.41500		100.000		MBVCB.6996795288.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi.CT tu 0441000768018 NGUYEN GIANG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43353		500.000		994412.100924.193843.Be Quynh Nhu lop 3 hcm ung ho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5388.22442		5.000.000		020097042209101938442024RGWO240555.224 42.193837.TRAN VAN KHIET cong ty TNHH xd va tm dong loi dong loi trieu son thanh hoa ung ho
10/09/2024 5245.15707		300.000		MBVCB.6996795718.Gia dinh Phuc Khang ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018734035 DO HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23159		100.000		020097042209101938442024MK9G682256.2315 9.193825.NGUYEN MANH DUC ung ho mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.22467		200.000		020097042209101938452024AI9O415280.22467 .193846.NGUYEN LE THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5387.22480		100.000		020097041509101938462024te2F342287.22480. 193846.Fc cuu co canh captain ung ho ng Dan phia bac
10/09/2024 5390.23194		300.000		020097041509101938462024wNIQ342292.23194 .193838.NGUYEN THI HONG DIEP Chuyen tien
10/09/2024 5244.15718		100.000		MBVCB.6996786804.Con gop cua it long nhiều, mong mọi người vượt qua khó khăn .CT tu 1027208655 LE THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15720		1.000.000		MBVCB.6996796775.Cam On MTTQVN.CT tu 0121000746998 MAI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.23208		200.000		020097041509101938472024BEoA342307.2320 8.193847.PHAM KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5212.43443		12.000		017384.100924.193846.gop it tien
10/09/2024 5242.15723		1.000.000		MBVCB.6996796788.Tung-Vy ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1034928209 DANG HUU TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15723		500.000		MBVCB.6996796380.HUA HOANG ANH UNG HO DONG BAO LU LUC.CT tu 0321000635585 HUA HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15724		1.000.000		MBVCB.6996795248.NGUYEN THI TU NGOC chuyen tien ung ho dong bao bi bao yagi .CT tu 0601000514237 NGUYEN THI TU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.42808		300.000		302559.100924.193846.ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5220.42809		200.000		978441.100924.193816.TA KHANH LINH ung ho lu lut
10/09/2024 5387.22534		100.000		020097042209101938472024TCOL286954.2253 4.193848.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5189.22535		10.000.000		020097040509101938482024Y7E7042734.22535. 193827.Vietcombank:0011001932418: nguyen huynh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.23228		300.000		0200970422091019384720246HPZ345951.23228 .193848.Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.15728		200.000		MBVCB.6996795949.LE THI THUY PHUONG chuyen tien.CT tu 1040796903 LE THI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42826		200.000		979588.100924.193824.LE THAN NGOC DUNG Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5189.22557		100.000		02009704050910193848202495OU042755.22557 .193840.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5215.42850		300.000		174901.100924.193848.NGUYEN VAN QUOC VIET SAIGON ung ho dong bao Mien Bac lu lut FT24254289250596
10/09/2024 5078.41525		1.000.000		MBVCB.6996787884.tro giup dong bao mien bac sau bao Yagi.CT tu 1017731286 LY THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.23248		100.000		020097041509101938492024S8ZM342352.2324 8.193849.ung ho dong bao bi thien tai bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.15734		200.000		MBVCB.6996796196.THAI THI TRUC LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0381000563116 THAI THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43510		1.000.000		174929.100924.193848.Pham Diu ung ho ba con vung lu FT24254946360685
10/09/2024 5245.15735		200.000		MBVCB.6996796178.DAO QUANG TRUNG.CT tu 0851000021226 DAO QUANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42890		200.000		174970.100924.193849.TRINH THI HUE chuyen ung ho dong bao bao lut FT24254403386865
10/09/2024 5017.43546		2.066.000		994553.100924.193848.TAP THE BS YHCT K14B HOC VIEN YDHCTVN CHIA SE DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5212.43562		200.000		977210.100924.193802.NGUYEN HOANG KIM HAO Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.22609		2.000.000		020097041509101938502024sHDW342384.226 09.193850.Thien Huong chuyen tien ung ho dong bao mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.42910		500.000		979565.100924.193824.ung ho bao so 3
10/09/2024 5017.43579		27.129		174937.100924.193848.PHUNG THE PHUONG chuyen FT24254805905901
10/09/2024 5244.15740		1.000.000		MBVCB.6996771427.BUI THANH THUY 0982066682 ung ho dong bao bi Bao so 3 Yagi.CT tu 9982066682 BUI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42924		500.000		175021.100924.193849.NGUYEN VAN HUY ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254938040182
10/09/2024 5161.92934		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6186272.20240910.66526186272-0783636662_N GUYEN VO THANH HUNG chuyen tien quyen gop ho tro dong bao
10/09/2024 5243.15746		100.000		MBVCB.6996797186.PHAM THI HONG HUE ung ho ba con mua lu sau bao Yagi.CT tu 0341005084490 PHAM THI HONG HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.15746		1.000.000		MBVCB.6996788100.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0501000215610 TRAN THI DIEM MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.43596		100.000		661649.100924.193848.TRAN THI MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.43608		50.000		175091.100924.193850.Chut long thanh gui den mien Bac thuong yeu FT24254509367053
10/09/2024 5218.43604		100.000		979231.100924.193817.PHONG THANH PHAT Chuyen tien
10/09/2024 5212.43600		200.000		175051.100924.193849.LAM NHU XUYEN chia se voi dong bao FT24254828128780
10/09/2024 5189.22631		150.000		020097041509101938512024FAFe342400.22631 .193851.TRUONG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.43610		2.000.000		979958.100924.193830.Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Hau Qua Bao So 3
10/09/2024 5219.42949		200.000		661737.100924.193850.Ong Ngoc Minh Chau chuyen tien
10/09/2024 5387.23310		1.000.000		020097041509101938512024KdN2342401.2331 0.193851.be Cam ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.43620		100.000		268822.100924.193850.IBFT Ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5240.15752		200.000		MBVCB.6996797400.DINH THI KIEU GIANG chuyen tien.CT tu 9819098208 DINH THI KIEU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43639		300.000		978873.100924.193828.chia se nguoi dan gap lu lut
10/09/2024 5209.42982		200.000		133085.100924.193851.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.22669		100.000		020097041509101938522024S33C342775.22669. 193852.NGUYEN THI NGOC THUY Chuyen tien
10/09/2024 5209.42995		300.000		916880.100924.193852.Van Tuc ung ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.22688		300.000		0200970422091019385120248X9F205797.22688 .193852.con co chut it mong mot phan nao do co the ho tro ba con noi gap nan cung nhu khac phuc thiet hai sau thien tai
10/09/2024 5219.43672		30.000		017777.100924.193851.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.43680		2.000		994654.100924.193853.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.43688		100.000		994646.100924.193852.HOANG TUAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.44007		500.000		175231.100924.193852.NGUYEN TRONG TAN chuyen FT24254193443004
10/09/2024 5243.15768		2.000.000		MBVCB.6996797614.LUONG PHUNG NGUYEN ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0461000506526 LUONG PHUNG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15769		100.000		MBVCB.6996788769.VU THI HAO ung ho dong bao sau con bao so 3.CT tu 0541000323476 VU THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23381		100.000		020097042209101938522024UYNP723046.2338 1.193854.BUI THI HOAI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.23394		150.000		020097042209101938532024T4S7871091.23394. 193854.NGUYEN TRAN QUANG HUY ung ho dong bao cac tinh thanh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.15775		100.000		MBVCB.6996795904.Ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 1049012411 TRAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43709		2.000.000		175306.100924.193853.TRAN PHUONG THAO chuyen FT24254860903654
10/09/2024 5017.43704		200.000		175291.100924.193852.LE TO NHI chuyen FT24254565413696
10/09/2024 5217.43707		100.000		175301.100924.193853.Xin cam on FT24254699909105
10/09/2024 5215.44030		500.000		175302.100924.193853.PHAM THI KIM OANH tu mien Nam san se cung dong bao bi thiet hai do thiên tai FT24254531024903
10/09/2024 5243.15777		50.000		MBVCB.6996796763.co len co len co len !!!.CT tu 0181003618152 PHAM DUC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.41581		100.000		MBVCB.6996788296.Quoc Huy gop ung ho.CT tu 1048085986 NGUYEN NGOC QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44061		500.000		981071.100924.193831.NGUYEN LE HOANG HA VY Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.44062		500.000		980004.100924.193830.mot chut tam long mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5219.43737		1.000.000		175400.100924.193854.NGUYEN THI KHANH LINH ung ho dong bao lu lut FT24254501017812
10/09/2024 5387.23437		500.000		020097042209101938552024ZPHH765794.2343 7.193847.nguyen chuyen ung ho khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5215.43766		200.000		661894.100924.193853.Nguyen Thi Ngoc Cham ung ho
10/09/2024 5215.44099		100.000		978896.100924.193828.Ho tro cuu nan dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.22777		300.000		020097041509101938562024Ron2342500.22777 .193836.DINH THI MINH NGUYET chuyen tien ung ho dong bao cac tinh - thanh pho thiet hai do bao
10/09/2024 5243.15791		100.000		MBVCB.6996797314.NGOC BICH ung ho, cau mong ba con binh an.CT tu 9334691640 DAM THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43800		100.000		661463.100924.193854.NGUYEN HUYNH MY NGOC chuyen tien cuu tro dong bao lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5220.43820		100.000		662021.100924.193856.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.22803		350.000		020097042209101938562024JJPW105483.22803 .193857.ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5215.43844		1.000.000		133146.100924.193856.Ung ho mien bac
10/09/2024 5078.41601		1.000.000		MBVCB.6996789186.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 0071001166002 NGUYEN THI THAI CHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23501		150.000		020097042209101938572024ELPO254243.23501 .193857.Cua it long nhieu con hi vong giup duoc mn phan nao
10/09/2024 5388.22829		100.000		0200970422091019385720247XE1150957.22829 .193858.CHU LINH CHI ung ho dong bao
10/09/2024 5220.43886		1.000.000		175602.100924.193857.NGUYEN THI YEN CHI UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI FT24254890495018
10/09/2024 5389.22844		100.000		020097040509101938582024E5D1043303.22844 .193858.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.15804		50.000		MBVCB.6996797503.MONG MIEN BAC BINH AN , MIEN BAC OI CO LEN .CT tu 1041230815 PHAM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23511		50.000		0200970422091019385720245KBY905275.2351 1.193858.MAI NGOC LINH mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.44209		500.000		981351.100924.193835.DANG THI HUYEN TRANG QUYEN GOP HO TRO BA CON CHONG LU LUT
10/09/2024 5217.43915		100.000		794559.100924.193940.GUI MOT CHUT TAM LONG DEN DONG BAO CAC TINH GAP BAO-100924-19:38:57 794559
10/09/2024 5216.44223		100.000		175635.100924.193857.dong gop cuu tro Dong Bao dang gap thien tai FT24254549512115

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.44222		100.000		175628.100924.193857.Chuc dong bao Viet Nam binh an manh khoe FT24254017145649
10/09/2024 5244.15809		100.000		MBVCB.6996788477.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien ung ho cac tinh phía bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 1020609550 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15810		500.000		MBVCB.6996796251.LE XUAN KHANH chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 1040275061 LE XUAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23543		300.000		020097041509101938592024zZMy343083.2354 3.193839.VI THI DUYEN chuyen tien ung ho chong bao lu
10/09/2024 5390.22901		20.000		0200970422091019385920245I8C829120.22901. 193900.FAN BABYMONSTER PHARITA UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5209.44280		500.000		175696.100924.193858.TO THI KHANH LY chia se voi dong bao mien Bac. FT24254235806950
10/09/2024 5241.15817		500.000		MBVCB.6996788672.KHUC NGOC THANH TRUC chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0391000979172 KHUC NGOC THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44000		200.000		175841.100924.193900.Ngoc Mai ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254829382724
10/09/2024 5241.15821		200.000		MBVCB.6996789536.ho tro nguoi dan vung lu.CT tu 0301000421975 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45014		2.000.000		662172.100924.193859.LE HONG THAI ho tro dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5217.45036		100.000		379122.100924.193901.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5388.22944		20.000.000		020097041509101939012024nIT9342973.22944. 193853.Nguyen Thanh Phi cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5161.93001		229.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3485091185659904.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84329057671 1833485091185659904
10/09/2024 5389.22975		100.000		020097042209101939012024F3TN407376.22975 .193854.Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.15835		50.000		MBVCB.6996788191.Ung ho ba con dong bao phia bac khac phuc thien tai sau con bao Yagi.CT tu 9911292656 NGUYEN QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15836		138.354		MBVCB.6996789087.NGUYEN DINH NHAT from UIT,Synopsys with love.CT tu 1012616359 NGUYEN DINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44367		500.000		175905.100924.193901.Chung tay ung ho dong bao vung cao FT24254780969116
10/09/2024 5389.22999		100.000		020097042209101939022024XJCV841758.22999 .193903.NGUYEN CHAN CONG chuyen tien quyen gop cuu tro cho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5213.44391		500.000		176025.100924.193902.Nguyen Duy Long chuyen FT24254816905975
10/09/2024 5216.45130		200.000		176082.100924.193903.ung ho dong bao bi anh huong sau lu lut FT24254972115499
10/09/2024 5217.45144		500.000		662861.100924.193903.Nguyen Thi Minh Nhi chuyen tien
10/09/2024 5189.23685		500.000		02009704220910193903202414ZH706448.23685 .193904.con Mien Nam gui ho tro cho Mien Bac than yeu vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.23692		50.000		0200970422091019390320244R3J604846.23692. 193905.Ung ho dong bao khac phuc hau qua do thien tai bao lu a
10/09/2024 5217.44432		19.000		802867.100924.193902.QUACH PHU THANH chuyen tien
10/09/2024 5215.45206		200.000		132041.100924.193904.Ung ho dong bao mien bac bao lu
10/09/2024 5213.44460		200.000		269191.100924.193904.IBFT QA chia se vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5212.45220		2.000.000		176219.100924.193905.LAM HOANG PHUC chuyen FT24254896449370
10/09/2024 5220.44468		100.000		980410.100924.193840.NGUYEN THI HA CHI Chuyen tien ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao lu
10/09/2024 5388.23736		500.000		020097042209101939052024YLLQ4890710.23736 .193906.LE NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5239.15858		500.000		MBVCB.6996799088.NGUYEN PHUONG HUYEN ung ho dong bao.CT tu 0451000367198 NGUYEN PHUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45255		500.000		255297.100924.193906.chia se dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.44501		50.000		662539.100924.193906.Xin dong gop 1 chut xiu cho dong bao a
10/09/2024 5214.45280		500.000		619850.100924.193906.NGUYEN THI TUOI UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.45293		100.000		176337.100924.193906.NGUYEN THUY DOAN TRANG chuyen cuu tro dong bao vung bao lu FT24254260185605
10/09/2024 5387.24122		1.000.000		020097042209101939062024DRXD734052.2412 2.193907.NGUYEN DINH DAT chuyen tien
10/09/2024 5215.45295		100.000		663059.100924.193906.Nguyen Thi Ngoc Mai chuyen tien
10/09/2024 5389.24127		200.000		020097041509101939072024TmZP343599.2412 7.193907.la lanh dum la rach
10/09/2024 5216.45307		10.000.000		995073.100924.193907.LUU T HOAI ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.23781		200.000		0200970405091019390820240SL5043861.23781. 193908.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HA VY chuyen tien
10/09/2024 5213.45315		100.000		980892.100924.193850.Quyen gop chia se dong hanh cung ba con trong dot bao Yagi
10/09/2024 5387.23782		50.000		020097042209101939072024PJGP500451.23782. 193908.DO TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.23783		100.000		020097042209101939072024BM0C374297.2378 3.193908.ung ho bao lu
10/09/2024 5213.45323		100.000		176404.100924.193907.NGUYEN VAN THAO VY ung ho nhung nguoi co hoan canh bi thiet hai FT24254828130085
10/09/2024 5390.24160		50.000		0200970422091019390720244SSV709590.24160 .193908.DOAN THI PHUONG chuyen tien con dang di hoc khong co nhieu a hi vong giup duoc chut it
10/09/2024 5243.15873		5.000		MBVCB.6996789511.NGUYEN THANH LONG chuyen tien.CT tu 1037456308 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24170		300.000		020097042209101939072024G28J348734.24170. 193908.ho tro dong bao
10/09/2024 5017.45348		100.000		980547.100924.193843.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.45355		100.000		663611.100924.193908.Nguyen Thi Duyen ung ho
10/09/2024 5388.24185		300.000		020097041509101939092024LASc343633.24185 .193909.LY CHUONG MAI Chuyen tien
10/09/2024 5212.44576		500.000		176485.100924.193908.PHI THI HUYEN TRANG ung ho lu FT24254309193488

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.45396		200.000		980900.100924.193850.NGUYEN THI KHANH HA Chuyen tien
10/09/2024 5390.23812		1.000.000		020097042209101939082024QYGY623541.2381 2.193909.NGUYEN DIEM LY chuyen tien ung ho ba con con bao Yagi. Thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5241.15886		1.000.000		MBVCB.6996789737.hoang van chuong ung ho khac phuc bao yagi chuc ba con luon binh an .CT tu 1034986376 HOANG VAN CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15888		200.000		MBVCB.6996799503.DANG DON LONG chuyen tien .CT tu 9342959916 DANG DON LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44648		200.000		176645.100924.193910.VU THI TUYEN chuyen FT24254309193650
10/09/2024 5217.45489		200.000		982228.100924.193849.con xin phep gop phan nho cua ban than ung ho bao lu a
10/09/2024 5017.45485		200.000		982401.100924.193852.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5387.24253		1.000.000		020097040509101939112024WS8T044058.2425 3.193912.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI KIM LIEN ung ho . mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.24255		30.000		020097042209101939112024M9CU908420.2425 5.193912.NGUYEN LE MAI ANH dong gop cuu tro
10/09/2024 5218.44663		10.000		019592.100924.193911.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5245.15902		200.000		MBVCB.6996799730.TRAN DUC TAM chuyen tien.CT tu 0601000528148 TRAN DUC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23892		1.000.000		02009704220910193912202492PZ564152.23892. 193913.TRAN THI MAI HUONG chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5389.24291		1.000.000		020097040509101939132024M58Y044137.2429 1.193913.Vietcombank:0011001932418:MOC THU LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.15906		200.000		MBVCB.6996797891.Viet Ha mong chuc ca nuoc Viet Nam mau chong binh an, phuc hoi, va phat trien tro lai.CT tu 0301000430798 DO VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15909		100.000		MBVCB.6996799456.LE DIEP ANH THU ho tro thiet hai sau bao so 3 Yagi.CT tu 1040628755 LE DIEP ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.24315		100.000		020097041509101939142024HaGf343411.24315. 193914.LE THI THANH NGOC ung ho db bi lu lut
10/09/2024 5387.24323		500.000		020097042209101939132024YNA9898957.2432 3.193854.TRUONG ANH TUAN chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.44682		1.000.000		663797.100924.193911.Be Bun gui ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5388.23927		100.000		020097042209101939132024M16A547469.2392 7.193914.HOANG KHANG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.45526		150.000		176831.100924.193913.Ung ho dong bao lu lut FT24254297501742
10/09/2024 5389.24334		100.000		020097041509101939142024d0az343428.24334. 193914.sony xuna hat sen Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5215.44712		100.000		176800.100924.193912.Ung ho vung lu lut mong moi nguoi binh yen FT24254439315009
10/09/2024 5219.44706		300.000		302618.100924.193911.NGUYEN THI PHUONG THUY chuyen tien cau mong mien bac som vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.23966		50.000		020097042209101939152024M4GH929501.2396 6.193916.NGUYEN ANH SY chuyen tien
10/09/2024 5209.44774		500.000		794981.100924.194015.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT-100924-19:39:14 794981
10/09/2024 5209.44780		100.000		619956.100924.193914.NGUYEN THI TUYET NHUNG CHUYEN KHOAN UNG HO CAC TINH BI LU LUT
10/09/2024 5389.23987		100.000		0200970422091019391520246G41917544.23987. 193916.PHAM THI YEN NHI tuy so tien khong lon mong moi nguoi binh an khac phuc hau qua sau bao a
10/09/2024 5389.24388		150.000		020097041509101939172024JVht343481.24388. 193917.Ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5217.45678		100.000		270413.100924.193917.IBFT Ung ho cac tinh mien Bac chiu thien tai bao lut
10/09/2024 5212.44812		50.000		177006.100924.193915.TON NU HAI QUYEN chia se voi dong bao Mien Bac bi lu lut FT24254721270031
10/09/2024 5218.44791		50.000		663430.100924.193914.Tieu Hoang Hieu ung ho moi nguoi
10/09/2024 5245.15935		50.000		MBVCB.6996791326.cua it long nhieu a.CT tu 1022195894 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44864		1.000.000		177135.100924.193916.Ung ho dong bao bao lut mien bac FT24254613770530

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.44882		100.000		982321.100924.193851.NGUYEN TIEN DAT from Quang Ninh with love
10/09/2024 5189.25033		500.000		020097042209101939182024YINJ697720.25033. 193919.PHAN THI TRA MY ung ho dong bao vung lu mien Bac
10/09/2024 5216.44906		100.000		982711.100924.193856.DO THI PHUONG THAO Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5220.44901		50.000		177317.100924.193918.Ho tro mien bac bao lu FT24254516163622
10/09/2024 5213.44894		100.000		177267.100924.193918.Ung ho cuu tro bao lu FT24254780596734
10/09/2024 5242.15951		7.413		MBVCB.6996799450.CHIA SE CUNG NGUOI DAN TRONG THIEN TAL.CT tu 1019342579 HUA HOANG PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25046		30.000.000		020097042209101939182024G7EI934181.25046. 193919.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi bao lu
10/09/2024 5244.15957		50.000		MBVCB.6996791320.DANG THI THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0061001084541 DANG THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44972		100.000		656630.100924.193919.BUI THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5209.45853		150.000		536399.100924.193919.ISL20240910193919965- UH dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.44976		5.000.000		995408.100924.193921.CO THI NHUNG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.44998		2.000.000		995433.100924.193921.4ce HN Giang VA Hieu Hien ung ho vung lu
10/09/2024 5189.24517		30.000		020097042209101939202024Y3HU780561.2451 7.193921.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.25109		100.000		020097042209101939202024Q2PF697754.25109 .193921.DANG THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5388.24534		200.000		020097041509101939222024u0N2343913.24534 .193922.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.24549		1.000.000		020097042209101939212024DRLS282364.2454 9.193922.PHAM THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5390.25125		100.000		020097042209101939212024B0QN292843.2512 5.193922.quoc viet ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.46037		500.000		177500.100924.193920.Ung ho dong bao lu lut FT24254052113081

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.45916		200.000		983747.100924.193907.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.45922		7.000		982264.100924.193850.HO TRAN GIA LINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.24557		50.000		020097042209101939212024SGUZ536759.2455 7.193922.LE NGOC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.45936		500.000		177568.100924.193921.VO VAN ANH ung ho mien bac FT24254691043143
10/09/2024 5240.15972		50.000		MBVCB.6996791704.Chuyen tien ho tro dong bao cac tinh thanh bi anh huong bao so 3.CT tu 1025543796 DO SON DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24565		300.000		020097040509101939222024XDJB044689.2456 5.193923.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.24571		200.000		020097042209101939222024BY40508578.24571 .193914.khuyen gop dong bao gap lu lut
10/09/2024 5017.46062		300.000		271318.100924.193921.IBFT Thuong Dong Bao
10/09/2024 5215.45949		100.000		133937.100924.193922.VO THI TRUC QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.45962		1.000.000		293589.100924.193922.Bui vinh ung ho bao yayi
10/09/2024 5244.15975		480.000		MBVCB.6996799792.nhom SV ho tro mien Bac, mong mien Bac binh an.CT tu 9919744269 PHAM KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45988		300.000		664770.100924.193922.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI BAO YAGI
10/09/2024 5220.46103		55.053		982397.100924.193852.NGUYEN THI TRA GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5240.15984		333.333		MBVCB.6996798576.thuong gui cuu tro camon cac anh hung.CT tu 1014255675 NGUYEN TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15984		50.000		MBVCB.6996800700.Cau mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 1030696230 PHAM THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47031		1.000.000		795243.100924.193924.HA KHANH HUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:39:24 795243
10/09/2024 5388.24625		300.000		020097042209101939242024OT4X990702.2462 5.193925.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao khac phuc hau qua sau thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.46142		210.000		983318.100924.193858.VU THI DUYEN Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.25189		100.000		0200970405091019392520244F5I044841.25189. 193925.Vietcombank:0011001932418:TA CONG TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.47060		100.000		984180.100924.193904.LE VIET HA Chuyen tien
10/09/2024 5214.46162		258.000		379250.100924.193924.HOANG THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5078.41822		1.000.000		MBVCB.6996791249.Ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0351000987766 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.93125		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6344201.20240910.66526344201-0399894380_C on chung tay giúp suc nho nho Co len a
10/09/2024 5220.47074		50.000		995504.100924.193925.Ung ho
10/09/2024 5387.24656		400.000		020097042209101939252024SZDY637637.2465 6.193926.DOAN DONG DO chuyen tien
10/09/2024 5388.25217		50.000		020097041509101939262024uLuz344506.25217. 193918.NGUYEN VAN KHANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5389.24661		50.000		020097042209101939252024XAOE746033.2466 1.193926.NTD KH NPP Dinh Gia ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5245.15998		200.000		MBVCB.6996800840.Gia dinh Linh Huy va con gai Phuong Nhi chung tay giúp dong bao vuot qua lu lut 9.2024.CT tu 0011004332738 HOANG PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46209		200.000		981802.100924.193843.NGUYEN THI NHU MAI ho tro ba con lu lut Mien Bac
10/09/2024 5209.46240		10.000		983387.100924.193900.TRAN NGUYEN DUC Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.46242		200.000		177824.100924.193925.Mot chut tam long ung ho dong bao lu lut FT24254816907676
10/09/2024 5218.46253		500.000		177854.100924.193925.BUI THI HOAI ANH ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24254613771176
10/09/2024 5214.46261		100.000		270502.100924.193927.IBFT Ung ho dong bao vuot qua thien tai do bao yagi
10/09/2024 5215.46268		500.000		982612.100924.193855.DAO THI NGOC LAM Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.16007		666.666		MBVCB.6996799009.TRAN THI THU THANH chuyen tien.CT tu 1028773411 TRAN THI THU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16008		1.000.000		MBVCB.6996798913.huong ve mien bac than yeeu.CT tu 0481000850711 CHU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.46281		274.000		664608.100924.193927.Nguyen Van Dat chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.47199		1.000.000		477271.100924.193929.Big Nest Thuan Giao ug ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.47198		200.000		665002.100924.193927.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5078.41848		200.000		MBVCB.6996800993.ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 9945688171 NGUYEN TRINH NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16014		200.000		MBVCB.6996791365.DANG TRUONG CAM TIEN ung ho ba con khac phuc bao lu yagi..CT tu 1029257966 DANG TRUONG CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16013		1.000.000		MBVCB.6996800652.Nguyen Thi Huyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011004141331 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24721		200.000		020097041509101939292024latV344565.24721.1 93929.Dang vo huynh nhu mot chut tam long ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.25298		500.000		020097042209101939282024Y1YV153956.25298 .193929.VU VAN TOAN chuyen tien ung ho ba con lu quet
10/09/2024 5215.47241		1.000.000		795316.100924.193928.LA KIM PHUNG chuyen khoan-100924-19:39:29 795316
10/09/2024 5209.46343		50.000		982997.100924.193902.PHAN HOANG BACH Ninh Binh ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5220.46345		2.000		271427.100924.193928.IBFT CAO VAN VINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.47270		200.000		270574.100924.193929.IBFT NGUYEN THI KHA LY ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.16024		300.000		MBVCB.6996801753.LE THI HANH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0341000649676 LE THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.47271		500.000		178155.100924.193929.Ung ho Dong Bao vung bao lu FT24254938042189
10/09/2024 5189.25339		100.000		0200970415091019393120240JIV344265.25339. 193931.BUI THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.24779		1.000.000		020097042209101939302024GSWZ780984.2477 9.193931.TRAN THU HA chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu tai cac tinh phia Bac
10/09/2024 5214.46364		1.000.000		665116.100924.193929.Fan Captain Boy ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.47280		50.000		984587.100924.193909.HOANG NHU TRANG cuu tro lu lut
10/09/2024 5245.16027		1.000.000		MBVCB.6996792117.LE THI NGA chia se kho khan cung dong bao lu lut.CT tu 9339589909 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46371		200.000		178215.100924.193930.NGUYEN THI HAI YEN chuyen FT24254876710405
10/09/2024 5215.46386		200.000		774556.100924.193920.DAI BICH CHAU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16032		3.000		MBVCB.6996801940.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 1048291977 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24808		50.000		020097042209101939312024P3RD690070.24808 .193932.con la hs cap 3 o tpHCM muon giup chut it cho dong bao a
10/09/2024 5389.24823		1.000.000		020097040509101939322024ENP1045221.24823 .193932.Vietcombank:0011001932418:Bao Ngoc ung ho dong bao thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5240.16036		100.000		MBVCB.6996786885.UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 0441000796213 BUI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47337		10.000		021394.100924.193931.Chau con la hoc sinhchau co it tam long mong giup do duoc moi nguoi phan nao a
10/09/2024 5215.47343		2.000		021414.100924.193931.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien Mong mn som vuot qua kho khan nay Binh an va may man
10/09/2024 5240.16042		200.000		MBVCB.6996801839.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0691000438734 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16043		300.000		MBVCB.6996801790.VO TUAN KIET ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao so 3.CT tu 1037806061 VO TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24853		100.000		020097041509101939332024wiyH344657.24853 .193933.Cua it long nhieu; tu hao Viet Nam
10/09/2024 5389.25412		200.000		020097042209101939322024YDII845237.25412. 193933.Huyen An ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.24861		50.000		0200970422091019393220241DAT639698.2486 1.193934.co len a
10/09/2024 5213.47399		300.000		665843.100924.193932.TRINH NGOC KHANH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.25427		100.000		020097042209101939332024A1F0746800.25427 .193934.DO TRAM OANH chuyen tien
10/09/2024 5212.47359		1.000.000		379294.100924.193931.DINH BAO ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.24878		200.000		020097042209101939332024X2IZ831381.24878. 193934.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.25451		100.000		0200970405091019393420243KEV045329.25451 .193934.Vietcombank:0011001932418:PHAN NGUYEN NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.24893		200.000		020097042209101939342024E4P5367110.24893. 193934.clb An Chi gop phan nho ung ho mien bac
10/09/2024 5017.47455		1.000.000		795501.100924.194017.UNG HO DONG BAO THIEN TAI-100924-19:39:34 795501
10/09/2024 5213.47456		200.000		628103.100924.193932.con Hoang Yen xin gui den cac tinh dang bi anh huong bao lu.
10/09/2024 5244.16052		200.000		MBVCB.6996800120.PHAN THI THU HA ung ho nguoi dan mien Bac .CT tu 0281000521532 PHAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46544		100.000		178558.100924.193934.NGUYEN THU PHUONG chuyen ung ho FT24254188622268
10/09/2024 5215.47490		200.000		918330.100924.193934.Gui ban cuu tro mien Bac
10/09/2024 5214.46568		150.000		984014.100924.193902.Kim Ngan chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5189.25482		200.000		020097042209101939352024ZVEU241856.2548 2.193936.NGUYEN THI TUYET NHI gui cuu tro a
10/09/2024 5390.24920		250.000		020097041509101939362024koD5344719.24920 .193936.NGUYEN VAN DUC cau chuc ba con vung cao som binh on

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.47526		1.000.000		983030.100924.193853.ung ho dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5218.47533		200.000		805934.100924.193935.LE QUY DON chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5239.16063		500.000		MBVCB.6996801957.ung ho dong bao .CT tu 0391000983039 LE DUC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47535		100.000		995832.100924.193936.Thuy Duong xin gop phan nho ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.47536		150.000		178593.100924.193934.HOANG THI PHUC chuyen FT24254300845722
10/09/2024 5209.46611		50.000		985019.100924.193915.NGUYEN MAI TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5212.46615		100.000		666024.100924.193935.Gia dinh chau Soc chung tay khac phuc bao lu
10/09/2024 5240.16065		100.000		MBVCB.6996792895.THACH KHOI NGUYEN chuyen tien.CT tu 1023412320 THACH KHOI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.46624		300.000		986223.100924.193918.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH BI THIET HAI BOI BAO YAGI VA ANH HUONG CUA BAO GAY RA
10/09/2024 5240.16069		1.000.000		MBVCB.6996793051.ung ho dong bao bi thien tai .CT tu 0441000701810 DUONG THI THANH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47570		2.400.000		995826.100924.193936.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5387.25518		2.600.000		020097042209101939362024S2Q3622713.25518 .193917.BUI THE VAN Nhan vien khach hang KHSV ung ho lu lut
10/09/2024 5219.47573		200.000		178744.100924.193936.NGO THI KHANH LY chuyen FT24254288127434
10/09/2024 5389.24964		200.000		020097042209101939362024EPQ6933717.24964 .193937.NGUYEN THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.46654		2.000.000		178764.100924.193936.Ung ho dong bao sau bao FT24254579276379
10/09/2024 5216.47578		50.000		666044.100924.193935.DINH THI THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5212.47591		100.000		178758.100924.193936.Ung ho khac phic thien tai bao yagi FT24254904432063
10/09/2024 5215.47608		300.000		665520.100924.193937.BAN MUA MEC ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.25549		519.290		020097042209101939372024BFOI133331.25549 .193930.HOANG VAN HOAN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.25555		200.000		020097042209101939372024LN1U387794.2555 5.193918.MAI THANH LONG UNG HO KHAC PHUC SAU CON BAO YAGI
10/09/2024 5209.47663		100.000		178882.100924.193938.PHAM QUYNH ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254646949873
10/09/2024 5241.16081		100.000		MBVCB.6996802633.VO THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0711000275638 VO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46752		200.000		795624.100924.193942.PHAN THI HOA -HA TINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGI-100924-19:39:39 795624
10/09/2024 5216.46755		200.000		178967.100924.193939.TA THI HIEN chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254565602746
10/09/2024 5078.41932		500.000		MBVCB.6996786084.ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1018404504 LE THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47744		500.000		178986.100924.193939.VO TONG THANH HOAI chuyen ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi FT24254426767822
10/09/2024 5209.47758		200.000		179025.100924.193940.Ung ho dong bao FT24254280087500
10/09/2024 5219.46790		300.000		179036.100924.193940.NGUYEN HONG PHUONG FT24254555664705
10/09/2024 5244.16095		1.000.000		MBVCB.6996800973.UH dong bao bao lu.CT tu 0021000316208 NGUYEN DINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47776		50.000		445779.100924.193941.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.25623		20.000.000		020097042209101939402024UEHZ605873.2562 3.193933.HA THI DUNG NHI chuyen tien
10/09/2024 5017.47781		1.000.000		179032.100924.193940.Mong bao lu som qua di FT24254570726550
10/09/2024 5219.47769		200.000		985190.100924.193919.chung tay vi mien bac than thuong
10/09/2024 5241.16099		100.000		MBVCB.6996802800.Ung ho dong bao khac phuc bao YAGI.CT tu 1039940450 TRAN HA VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26085		30.000		020097042209101939412024FMC5653886.2608 5.193921.PHAN THI OANH ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.26088		500.000		020097041509101939422024NKbq344856.2608 8.193942.LE THI DUNG chuyen tien cuu tro

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.46831		100.000		666327.100924.193941.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.46845		500.000		795660.100924.194042.CD VIET NAM TAI NHAT CUA IT LONG NHIU UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO LU. -100924-19:39:41 795660
10/09/2024 5209.47813		1.000.000		134419.100924.193942.PHAM QUOC CUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.47819		500.000		995979.100924.193942.NGO THI THAM cuu tro vung lu
10/09/2024 5244.16108		300.000		MBVCB.6996803196.ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu.CT tu 9963219686 DANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.47841		1.000.000		986505.100924.193922.NGUYEN THI CHAU UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.46881		1.000.000		179171.100924.193942.LE HA HOANG THO ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254058051886
10/09/2024 5388.25669		200.000		020097040509101939432024TUIH045819.25669 .193943.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN LOI chuyen tien
10/09/2024 5078.41955		300.000		MBVCB.6996802828.THACH THI KIM THUY chuyen tien.CT tu 0321000666903 THACH THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26139		1.000.000		020097042209101939422024B731353161.26139. 193943.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.46890		1.000.000		179231.100924.193942.TRUONG NGOC MAI chuyen tien ung ho cuu nan bao yagi FT24254209203720
10/09/2024 5209.47868		500.000		985405.100924.193926.donate
10/09/2024 5213.47872		200.000		179195.100924.193942.NGUYEN PHAM THUY AN chuyen FT24254035581643
10/09/2024 5212.46933		200.000		987195.100924.193931.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5239.16122		150.000		MBVCB.6996803030.PHAM THI KHANH CHI ung ho dong bao mien bac.CT tu 1001000280400 PHAM THI KHANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26202		50.000		0200970422091019394420240EEH810790.26202 .193925.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.47958		200.000		795766.100924.193945.YEN-UNG HO BA CON VUNG LU-100924-19:39:45 795766

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.47967		300.000		179422.100924.193945.VO VAN BINH chuyen tien cuu tro bao lu. Mong moi nguoi binh an FT24254369405132
10/09/2024 5017.47963		2.000.000		269769.100924.193945.IBFT Ung ho cuu tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.49012		1.000.000		985492.100924.193928.Mong gop suc giup do dong bao
10/09/2024 5240.16135		50.000.000		MBVCB.6996791009.gia dinh ba Trinh Hao Anh - ong Tran Van Phuoc ung ho dong bao vung lu phia Bac.CT tu 0991000004374 TRINH HAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49018		500.000		985496.100924.193929.HO THANH PHONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.26265		100.000		020097042209101939462024CT0V802892.26265 .193947.BUI TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5216.48046		300.000		919740.100924.193947.Tam long nho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.25774		500.000		020097041509101939472024Pzje344964.25774.1 93947.PHAM THI MAI cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5161.93242		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6348009.20240910.66526348009-0962805429_N go Ngoc Han
10/09/2024 5217.48081		500.000		271132.100924.193948.IBFT VIET THOI quyen gop bao Yagi
10/09/2024 5209.48072		200.000		984956.100924.193914.VO THAI HUY QUANG HO TRO
10/09/2024 5217.49080		15.000		806898.100924.193946.DANG VAN HOP chuyen tien gop chut cong suc nho
10/09/2024 5389.25798		30.000		020097042209101939472024ZILY976423.25798. 193948.DINH THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.16149		500.000		MBVCB.6996791117.VUONG THI CANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 1029647313 VUONG THI CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26314		20.000		020097040509101939492024WJKP046124.2631 4.193949.Vietcombank:0011001932418:VU CHI THANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5389.26326		1.000.000		020097042209101939482024PVNP951476.2632 6.193949.Nguyen Thi Tuyet va Huynh Van Thanh ho tro nguoi dan khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.25820		2.000.000		020097042209101939482024IJD837089.25820. 193949.NGO XUAN DUY ung ho chut tam long de khac phuc sau bao so 3.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.16153		500.000		MBVCB.6996803607.NGUYEN THI NGOC THI chuyen tien htro nguoi dan vung bao yagi.CT tu 0631000420819 NGUYEN THI NGOC THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49090		100.000		806994.100924.193947.MONG DONG BAO MINH VUOT QUA LU LUT THAT MANH ME
10/09/2024 5219.48108		100.000		179652.100924.193948.NGUYEN THI NGA ung ho dong bao bi lu lut. FT24254761385097
10/09/2024 5219.49087		12.000		889445.100924.193949.SAM THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.16157		100.000		MBVCB.6996803528.ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071001074742 TRAN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26254		500.000		020097042209101939462024GS7M652642.2625 4.193947.THAN THI DAO chuyen tien
10/09/2024 5239.16161		50.000		MBVCB.6996791587.Xin gop chut tam long cho mat tran khac phuc thien tai.CT tu 0731000904848 NGUYEN VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48133		30.000		271864.100924.193948.IBFT Cua It Long Nhiều Phương Thao Ung Ho Cac Ban Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5217.48141		300.000		987045.100924.193929.MA NI A Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.25858		200.000		020097042209101939492024IKWF851534.2585 8.193951.Tu Lac ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.16162		100.000		MBVCB.6996804033.DONG GOP 1 CHUT CHO BA CON VUNG LU LUT ANH HUONG CUA CON BAO SO 3 YAGI MIEN BAC.CT tu 1023146684 BUI DUC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49152		50.000		981079.100924.193831.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5218.48159		60.000		667145.100924.193949.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5217.48178		200.000		985748.100924.193935.Ung ho chung tay cung dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau con bao Yagi
10/09/2024 5217.48217		300.000		179677.100924.193948.Tung Do chuyen tien FT24254343509776
10/09/2024 5389.26399		100.000		0200970422091019395120243JQ3792778.26399. 193952.ung ho dong bao bi lu lut chuc moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.49242		233.728		996235.100924.193952.VU DUY LONG chuyen tien
10/09/2024 5388.25909		100.000		020097042209101939512024Y598763095.25909.193952.em gui chut tam long ho tro moi nguoi dang doi mat voi sieu bao Yagi a
10/09/2024 5212.49270		120.000		179990.100924.193952.TRAN THI ANH TUYET chuyen FT24254413050100
10/09/2024 5212.49284		100.000		987324.100924.193933.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.25934		100.000		020097041509101939532024O3iN345578.25934.193953.DO THI QUE TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.49294		1.000.000		985689.100924.193934.Banh in Huynh Ngoc chia se cung dong bao
10/09/2024 5390.26433		30.000		020097042209101939532024G8EG131504.26433.193933.Cua it long nhieu mong dong bao than yeu vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.93288		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66526418617.20240910.66526418617-0983061518_N GUYEN THI THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.49330		500.000		985990.100924.193942.TRAN NGOC MAI Chuyen tien ung ho vung lu lut
10/09/2024 5212.49332		200.000		180009.100924.193952.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254272025365
10/09/2024 5219.49336		300.000		628213.100924.193952.Cua it long nhieu gui ba con
10/09/2024 5388.26416		500.000		020097041509101939532024xj1h345231.26416.193933.VUONG DINH DUC ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.49351		200.000		987848.100924.193941.Pham Thi Thu Huong ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.48314		500.000		988092.100924.193944.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.49355		1.500.000		180015.100924.193952.DUONG THU ung ho mien Bac chong lu lut FT24254123300880
10/09/2024 5242.16190		100.000		MBVCB.6996803205.DO THI CAM TU ung ho dong bao mien bac.CT tu 1012956043 DO THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26468		50.000		020097042209101939542024WZNE747008.26468.193955.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5241.16193		100.000		MBVCB.6996804459.Ung ho dong bao.CT tu 0061001052046 TRAN THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49398		200.000		180199.100924.193955.Ung ho cac tinh bao lu FT24254274906371

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.49413		20.000		480208.100924.193955.NGUYEN THI DIEU TRANG cuu tro thiet hai do bao
10/09/2024 5213.48400		200.000		668030.100924.193955.gia dinh Nguyen Thi Tinh xom 11, Huong Lam, Huong Khe, Ha Tinh chuyen tien ung ho mien Bac than thuong
10/09/2024 5189.27019		100.000		02009704220910193955202451F4110767.27019. 193956.NGUYEN THI DIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.48397		60.000		180135.100924.193954.PHAM PHUONG ANH chuyen FT24254180370909
10/09/2024 5161.93280		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6418870.20240910.66526418870-0938666636_U ng ho dong bao thien tai
10/09/2024 5213.49425		50.000		480216.100924.193956.Nguyen Phong Dat chuyen tien ho tro nguoi dan sau lu Yagi
10/09/2024 5388.27042		500.000		020097040509101939572024LDQO046566.2704 2.193957.Vietcombank:0011001932418:PHUO NG TRANG ung ho dong bao bi anh huong lu lut 2024
10/09/2024 5212.48431		50.000		180288.100924.193956.LUU QUANG VU chuyen FT24254904433611
10/09/2024 5189.26528		50.000		020097041509101939572024CEKi345314.26528. 193957.PHAM MINH HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5240.16209		100.000		MBVCB.6996791850.chut tam long nho mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1016173613 LE NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48452		300.000		796069.100924.193957.DANG TRAN THANH NGUYEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:39:56 796069
10/09/2024 5389.27050		500.000		020097042209101939562024AUSQ798142.2705 0.193957.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.42062		500.000		MBVCB.6996804375.NGUYEN THI BACH TUYET chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0181003620560 NGUYEN THI BACH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49461		200.000		668045.100924.193955.Ung ho bao
10/09/2024 5189.26547		200.000		020097042209101939562024QGT8460876.2654 7.193937.PHAN XUAN KIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.26550		100.000		0200970422091019395720241FR6740213.26550. 193937.gop chut it tam long gui den ba con vung lu lut a. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.49475		200.000		667442.100924.193956.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5217.49479		100.000		988000.100924.193958.LE KIM TUYEN la hoc sinh. Cua it long nhieu, em mong duoc ung ho nguoi dan bi bao Yagi., ma GD 248857076

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.93305		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6419942.20240910.66526419942-0333026990_H OANG GIA HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.48495		3.000.000		796031.100924.194102.TRAN THI MONG OANH chuyen khoan-100924-19:39:57 796031
10/09/2024 5245.16220		100.000		MBVCB.6996789804.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0471000342578 NGUYEN TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49514		500.000		180423.100924.193957.PHAM THAO LINH FT24254087041698
10/09/2024 5216.49517		1.000.000		437473.100924.193959.TA THI THUY DUNG chia se voi ba con bi lu lut
10/09/2024 5220.48512		100.000		180412.100924.193957.NGUYEN XUAN DUNG chuyen FT24254785000806
10/09/2024 5389.26583		10.000		020097040509101939592024PHNT046690.2658 3.193959.Vietcombank:0011001932418:CK tu thien
10/09/2024 5214.49529		500.000		987923.100924.193942.THAI QUOC THINH Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.26589		1.000.000		020097042209101939582024Z29T902554.26589 .193959.gia dinh Shin Soc huong ve dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.49532		500.000		987762.100924.193939.PHAM VAN VIET ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.49535		500.000		796129.100924.193959.CHAU PHAM THI THAM CHUNG TAY CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC-100924-19:39:59 796129
10/09/2024 5017.48539		100.000		180504.100924.193958.Giup do dong bao vuot qua kho khan FT24254500230531
10/09/2024 5212.48559		100.000		988156.100924.193946.TRUONG DINH HAN Chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5240.16229		1.000.000		MBVCB.6996804411.NVM-Ung ho dong bao.CT tu 0451000272391 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49556		500.000		134955.100924.194000.Ung ho dong bao. Cau mong dong bao duoc binh an. Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5388.27161		1.000.000		020097042209101939592024N24X359979.27161 .194000.HUYNH THUY AN GUI DONG BAO MIEN BAC MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5245.16232		200.000		MBVCB.6996793020.LUU NGOC HOANG UYEN chuyen tien.CT tu 1036249665 LUU NGOC HOANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.27156		500.000		020097042209101939592024UGL5741471.27156 .194000.NGUYEN THI HONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.16238		500.000		MBVCB.6996768841.TRAN NGUYEN NGOC MINH chuyen tien.CT tu 1032483783 TRAN NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16236		3.000.000		MBVCB.6996803982.Thuy Hoang + Long Nguyen ung ho dong bao Viet Nam vuot qua bao Yagi. Mong moi nguoi duoc binh an..CT tu 3024218888 HOANG THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27204		500.000		020097041509101940022024uyxC345739.27204. 194002.LE THI HUYEN TRANG ung ho quy ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.16244		100.000		MBVCB.6996805901.thuong dong bao.CT tu 1019649407 PHO HONG TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.48663		100.000		996531.100924.194002.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5242.16245		100.000		MBVCB.6996805087.SON HONG BAO NGOC ung ho bao lu thai nguyen.CT tu 0421000492824 SON HONG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26656		50.000		0200970422091019400120244RSW904218.2665 6.194002.VIET TRINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.26674		1.000.000		020097042209101940022024B370995562.26674. 194003.PHAN THANH ANH VU chuyen tien
10/09/2024 5389.26675		2.000.000		020097040509101940032024LJKY046907.26675 .194003.Vietcombank:0011001932418:Chia se voi Dong Bao vung bao lu
10/09/2024 5389.27240		1.000.000		020097040509101940032024Y2J9046915.27240. 194003.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh be Burger ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.48689		100.000		988075.100924.193943.Mong ba con mien Bac tai qua nan khoi
10/09/2024 5390.26687		1.000.000		0200970405091019400320247H01046928.26687. 194003.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUONG chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.49688		200.000		668752.100924.194002.DANG THI NGOC ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.42111		50.000		MBVCB.6996805722.LY LE MINH THU chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0181003504461 LY LE MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42113		50.000		MBVCB.6996805949.NGUYEN HOANG NHI chuyen tien.CT tu 1044555281 NGUYEN HOANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49706		1.000.000		988120.100924.193944.Vo chong Linh Ngan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.48744		200.000		989702.100924.193952.NGUYEN THI NGOC HUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5242.16256		80.000		MBVCB.6996815509.CASTRO EDWARD PHI VIET chuyen tien chong lu.CT tu 1025526648 CASTRO EDWARD PHI VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49741		200.000		989229.100924.193946.NGUYEN THI HONG LOI Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5209.49751		500.000		989081.100924.193944.cau mong cho dong bao vung lu vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.16264		500.000		MBVCB.6996815604.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1013919070 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16265		200.000		MBVCB.6996804423.TRAN THI VAN chuyen tien ung ho con bao so 3 YaGi.CT tu 1028297281 TRAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16267		100.000		MBVCB.6996793784.NGUYEN VAN HUY chuyen tien.CT tu 1027031226 NGUYEN VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48818		300.000		180974.100924.194005.NGUYEN HOANG THU PHUONG ung ho ba con vung lu FT24254123300850
10/09/2024 5387.27328		100.000		0200970422091019400420244TS1918174.27328. 194006.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.26756		2.000.000		020097041509101940062024j0S0345813.26756. 194006.Thanh Tam chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.48827		50.000		181032.100924.194005.ung ho khac phuc bao lu mien bac FT24254606317440
10/09/2024 5212.48835		200.000		989907.100924.193956.ung ho dong bao khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.27336		300.000		020097040509101940062024IBTU047100.27336 .193946.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5219.48840		179.000		989586.100924.193950.NGUYEN THI ANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.26772		1.000.000		020097042209101940052024H7XZ245015.2677 2.193946.NGUYEN THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5220.49812		100.000		480328.100924.194006.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5217.48845		200.000		668531.100924.194006.Mong binh an den voi nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5220.49819		500.000		480330.100924.194006.ung ho dong bao cac tinh, tp bi anh huong boi bao so 3.
10/09/2024 5215.49824		300.000		668541.100924.194006.Chau HLN chia se voi dong bao bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5218.48850		500.000		988349.100924.193951.HOANG THANH ung ho DONG BAO noi thien tai
10/09/2024 5241.16274		500.000		MBVCB.6996794792.BUI HAI LY ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 1023883016 BUI HAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27368		2.000.000		020097042209101940062024UC52863939.27368 .194007.Huy Duc chuyen tien khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5239.16280		300.000		MBVCB.6996803444.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1033968247 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26803		500.000		020097040509101940072024NYK047181.2680 3.194008.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI XUAN MAI ung ho dong bao cac tinh bi thet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.26804		200.000		020097041509101940072024cbhz346037.26804. 194008.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.27402		500.000		020097041509101940082024QCer345857.27402. 194008.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.27408		100.000		020097041509101940082024Ym54345860.27408 .194008.ung ho dong bao yeu dau
10/09/2024 5218.48875		50.000		181085.100924.194006.HUYNH THI CHOT chuyen FT24254095514046
10/09/2024 5213.48878		26.206		668581.100924.194007.Chau gop mot chut tam long gui toi nhan dan mien bac que chau a
10/09/2024 5390.26824		100.000		020097042209101940082024E6FG774284.26824 .194009.ung ho lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.48892		50.000		989687.100924.193952.HANH VU chia se dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5215.49869		10.000		024719.100924.194007.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5214.48907		2.000.000		272403.100924.194007.IBFT TONG THI LE TRINH chuyen tien chia se cung dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.49875		100.000		036242.100924.194007.ung ho dong bao lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5161.93341		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6421098.20240910.66526421098-0812112188_N GUYEN DINH PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.27437		55.000		0200970422091019400820240J0O891044.27437. 193949.Ung ho khac phuc hau qua bao lu cho nhan dan
10/09/2024 5216.48919		500.000		988680.100924.193959.HO THI THU LIEN Chung tay cung dong bao
10/09/2024 5214.48924		50.000		660232.100924.193958.cua it long nhieu cua annhien a mong moi nguoi o nhung noi co lu lut hay bao se mau vuot qua kho khan nay a
10/09/2024 5239.16292		300.000		MBVCB.6996815933.chia se cung mien Bac .CT tu 1022150636 TRAN NGOC PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49890		500.000		989833.100924.193955.BACH THI MO Chuyen tien ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5215.48951		100.000		181254.100924.194008.Khanh Han ung ho FT24254500258605
10/09/2024 5219.49904		200.000		272522.100924.194008.IBFT Ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5242.16296		1.000.000		MBVCB.6996815684.con xin gui chut long thanh den nguoi dan dang gap kho khan a.CT tu 1025830003 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49926		200.000		133217.100924.194008.Gia dinh chau In ung ho dong bao mua bao
10/09/2024 5244.16302		200.000		MBVCB.6996794769.E ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 9829064677 NGUYEN THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26895		50.000		020097042209101940102024JU93718834.26895. 194011.PHI THI THY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.26899		100.000		020097042209101940102024CONZ634332.2689 9.194011.TRAN DUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5212.49970		111.600		990077.100924.193958.Zoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.16305		200.000		MBVCB.6996804099.TRAN THI HIEN chuyen tien ung ho mien bac khac phuc sau bao yagi.CT tu 0281000237727 TRAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50041		500.000		796411.100924.194010.UNG HO BA CON VUNG LU LUT-100924-19:40:10 796411
10/09/2024 5017.51003		100.000		669102.100924.194010.Ung ho dong bao lu lut sau con bao so 3
10/09/2024 5389.27508		500.000		020097041509101940122024jbdg345928.27508. 193951.chut long thanh gui ba con trong lu lut
10/09/2024 5244.16308		1.000.000		MBVCB.6996806176.ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 9582678951 HUYNH THI BICH MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27518		200.000		020097042209101940112024B8EC157766.27518 .194012.chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.51034		100.000		181438.100924.194010.Quyen gop chia se trong dot bao Yagi FT24254353600966
10/09/2024 5387.27523		100.000		020097042209101940112024UDWF355255.275 23.194012.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.50076		100.000		181477.100924.194011.Tam long nho bao yagi FT24254287302207
10/09/2024 5215.50083		200.000		135295.100924.194012.ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.51053		500.000		987522.100924.193936.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.27546		200.000		0200970415091019401320245iQo345962.27546. 194013.LE TRUNG THANH chuyen tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5242.16315		3.900.000		MBVCB.6996815527.PHAM NU THANH THI UH Ba Con Bao So 3 Yagi.CT tu 9369099999 PHAM NU THANH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16316		2.000.000		MBVCB.6996806882.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3.CT tu 0461000434601 TRAN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50102		300.000		990022.100924.193957.PHAM VAN HON Chuyen tien
10/09/2024 5388.26960		500.000		020097042209101940122024APOZ347434.2696 0.194013.HOANG DIEU LINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.26966		500.000		020097041509101940132024gGc7346160.26966. 194013.ung ho baf con mien bac bi anh huong lu lut
10/09/2024 5242.16320		100.000		MBVCB.6996803854.xin dong gop mot phan nho ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao gay ra.CT tu 1047466385 LE HOANG MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.50119		20.000		562391.100924.194013.Mai Ngoc Phat chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.27572		500.000		020097042209101940132024R4T6352145.27572 .194014.NLP ho tro bao yagi
10/09/2024 5389.27581		100.000		020097042209101940132024XEFG289781.2758 1.194014.ung ho khac phuc hau qua con bao yagi mong mn binh an a
10/09/2024 5218.50144		200.000		996804.100924.194013.Ung ho vung mien lu lut
10/09/2024 5213.51119		50.000		988787.100924.194002.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5245.16325		100.000		MBVCB.6996805767.NGUYEN THANH TU chuyen tien.CT tu 1027764568 NGUYEN THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27596		100.000		020097041509101940142024XBcc346177.27596 .194014.NGO THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.42197		100.000		MBVCB.6996816328.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1050070338 LAI THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.16328		200.000		MBVCB.6996816299.(Cua it long nhieu) Viet Nam co len.CT tu 1017233961 NGUYEN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51162		1.000.000		880467.100924.194005.CON XIN UNG HO DONG BAO LU LUT PHIA BAC
10/09/2024 5387.27615		120.000		020097041509101940152024LWBB346506.2761 5.194015.NGUYEN GIA BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.93387		333.333		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6421932.20240910.66526421932-0978346148_ Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.50205		5.106		809373.100924.194013.Cua it long nhieu mong ba con vung lu an toan
10/09/2024 5220.51175		5.000		773544.100924.194015.NGUYEN LE UYEN NHI chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.50208		5.000		025162.100924.194012.PHAM ANH TUAN chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.16333		200.000		MBVCB.6996807069.Ung ho khac phuc lu lut sau bao Yagi.CT tu 1014885707 PHAM THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50210		200.000		181668.100924.194013.kim ngan chuyen tien ung ho cuu tro FT24254721273327
10/09/2024 5214.51195		100.000		796551.100924.194016.NGUYEN HA XINH XINH chuyen khoan-100924-19:40:15 796551
10/09/2024 5240.16338		300.000		MBVCB.6996816561.LE PHU DUY chuyen tien cuu ho dong bao lu lut.CT tu 0171003482696 LE PHU DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.51219		50.000		181832.100924.194015.NGUYEN DUC QUYEN gop ung ho FT24254690748887
10/09/2024 5216.50249		100.000		181876.100924.194016.Dong bao co lennn FT24254454936255
10/09/2024 5219.51259		100.000		181742.100924.194014.Ung ho mien Bac than thuong FT24254896453572
10/09/2024 5220.51262		75.000		988711.100924.194000.CLB KOH gui ba con chut it mong khac phuc tinh hinh bao lu va on dinh cuoc song a
10/09/2024 5215.50285		1.000.000		996912.100924.194016.Ung ho Viet Nam co len
10/09/2024 5219.50291		100.000		181917.100924.194016.NGUYEN HUU DANG KHOA chuyen FT24254093684670
10/09/2024 5161.93396		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6422249.20240910.66526422249-0356655443_N GUYEN NGOC THANH TRUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.16350		100.000		MBVCB.6996816887.ung ho thiet hai bao so 3 Yagi.CT tu 0181003648586 TRAN PHI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.51296		200.000		670110.100924.194017.Nguyen Thi Tuyen chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.51312		300.000		796629.100924.194018.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-19:40:18 796629
10/09/2024 5387.28131		130.121		020097042209101940182024HIPM648192.2813 1.193959.TRAN THI TUYET NGAN LAM THINH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5220.51332		20.000		135485.100924.194019.LE HUY LUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.51339		300.000		991072.100924.194009.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5388.27720		300.000		020097041509101940192024kYja346267.27720. 194019.Ung ho thien tai Mien Bac .

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.51342		200.000		181984.100924.194017.Ung ho dong bao mien bac FT24254274908091
10/09/2024 5388.28147		100.000		0200970422091019401920248U45661111.28147.194020.ho tro dong bao
10/09/2024 5218.50366		300.000		656754.100924.194019.ng ho bao
10/09/2024 5390.28154		400.000		020097041509101940202024DGLs346276.28154.194020.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.28158		200.000		020097041509101940202024KO57346594.28158.194000.LE THI VAN ANH ung ho dong bao chiu thiet hai tu bao Yagi
10/09/2024 5388.27738		200.000		02009704150910194020202489wH346595.27738.194000.Cuu tro dong bao anh huong do bao
10/09/2024 5242.16364		500.000		MBVCB.6996807457.chia se mat mat voi ba con mien bac.CT tu 9377038273 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.16365		500.000		MBVCB.6996806963.ung ho.CT tu 0221000043578 LE NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.16365		200.000		MBVCB.6996816200.TRUONG THUY AN chuyen tien.CT tu 1037658953 TRUONG THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50397		50.000		182152.100924.194019.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi FT24254125841392
10/09/2024 5387.28183		500.000		020097042209101940202024HGK7302986.28183.194021.Chau Suri ung ho thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5218.51407		200.000		182203.100924.194020.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254366105706
10/09/2024 5387.27766		1.000.000		0200970422091019402020240AWB571625.27766.194021.Mien Bac co len
10/09/2024 5215.51427		200.000		182255.100924.194021.Nguyen Thanh Thuy chuyen tien ung ho cuu tro dong bao vung lu FT24254214640698
10/09/2024 5189.28205		500.000		020097042209101940202024Y0XD888225.28205.194022.VU THI THAO chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.28218		1.000.000		0200970422091019402120242QV2542950.28218.194022.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.50450		200.000		796690.100924.194022.TRAN NGOC LUU chuyen khoan-100924-19:40:22 796690

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.42255		225.000		MBVCB.6996817266.Nguoi ham mo ca si Tang Phuc chung tay khắc phục hậu quả bão Yagi.CT tu 9813993616 NGUYEN HOANG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.27807		5.000.000		0200888899091019402220241001093665.27807. 194022.CTY NhaTrangTourist ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.51471		2.100.000		990383.100924.194002.DANG ANH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5390.28234		199.999		0200970415091019402220247Vke346634.28234. 194022.NGUYEN THI THANH LOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.51476		700.000		997033.100924.194022.Thuc anh va ha ly ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5217.51479		500.000		990098.100924.193959.cac chu chien si co lennn
10/09/2024 5078.42257		100.000		MBVCB.6996817393.TRAN VIET TRINH chuyen tien.CT tu 1039658976 TRAN VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28244		100.000		020097042209101940222024BDAH638204.2824 4.194014.BUI TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.28259		200.000		0200970405091019402320241X48048075.28259. 194023.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.51520		500.000		991288.100924.194014.ung ho bao yagi
10/09/2024 5161.93447		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6423643.20240910.66526423643-0909277345_D O DINH LAM KHANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.27855		15.000.000		0200970422091019402320248NI6541100.27855. 194004.ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5220.50522		300.000		990927.100924.194010.NGUYEN QUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5244.16393		200.000		MBVCB.6996804275.chung tay gop suc bao so 3 YAGI.CT tu 1020215434 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50533		200.000		990900.100924.194010.DOAN DUY NANG Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.50536		1.000.000		991342.100924.194016.ung ho dung bao lu lut mien bac
10/09/2024 5017.51596		500.000		182467.100924.194024.NGUYEN THI KIM CHI chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254242620064

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.50558		200.000		273550.100924.194024.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.50548		10.000		182493.100924.194024.UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254837056141
10/09/2024 5218.50577		200.000		182537.100924.194025.Ung ho FT24254125841807
10/09/2024 5189.28326		28.000		02009704220910194024202480BZ222015.28326 .194026.Van Anh ung ho dong bao khac phuc mua bao lu lut
10/09/2024 5217.51646		200.000		026423.100924.194026.MAI THI HA chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5390.28363		100.000		020097042209101940262024ZGUY171101.2836 3.194018.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.16413		500.000		MBVCB.6996817352.ung ho dong bao bao, lu lut.CT tu 0021000452874 NGUYEN THAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51665		50.000		182630.100924.194026.TRAN VAN KHOI chuyen FT24254122044905
10/09/2024 5390.28376		100.000		020097042209101940262024I7UW665767.2837 6.194027.hi vong bao qua nhan dan on dinh am no
10/09/2024 5213.51674		200.000		133428.100924.194025.lu lut
10/09/2024 5216.50633		22.000		992616.100924.194021.TRAN KHANH LINH Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.16417		200.000		MBVCB.6996817760.PHAN MINH QUANG chuyen tien.CT tu 0491000126062 PHAN MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28387		1.000.000		020097041509101940282024EVwh346741.2838 7.194028.NGUYEN VAN QUYET chuyen tien e ung ho chut cong gui toi mn mien bac a
10/09/2024 5213.51726		100.000		182614.100924.194026.Nga cam ung ho dong bao lu lut FT24254300084100
10/09/2024 5390.27969		100.000		020097042209101940272024UOL9854769.2796 9.194008.LE VY HAN chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5243.16422		500.000		MBVCB.6996808499.Chut Tam long gui toi mien Bac.CT tu 0721000527375 PHAM NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16423		300.000		MBVCB.6996806032.NGUYEN THI THIEM ung ho dong bao vung lu phía Bac.CT tu 9968176446 NGUYEN THI THIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16424		1.000.000		MBVCB.6996808489. NGUYEN THANH QUYNH chuyen tien dong gop cho ba con bi bao lu. CT tu 0011004016544 NGUYEN THANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28421		100.000		0200970405091019402920240DOF048408.2842 1.194029.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5388.28429		200.000		0200970422091019402820248QDG847195.2842 9.194029.HOANG THI KIM TRA chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5240.16428		300.000		MBVCB.6996815489. NGUYEN THI MY LE chuyen tien. CT tu 0441000662911 NGUYEN THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29005		100.000		020097042209101940282024N3I5416724.29005. 194029.ung ho
10/09/2024 5240.16429		100.000		MBVCB.6996817431. LA VAN THANH chuyen tien. CT tu 1026117062 LA VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28444		200.000		0200970415091019403020244ik3347013.28444.1 94030.LE THI DIEP ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.29030		500.000		0200970422091019402920246OPX192474.2903 0.194030.PHAM THANH BINH ung ho dong bao chong bao va lu lut
10/09/2024 5213.51805		300.000		562468.100924.194029.Ung ho dong bao bi bao Yagi 2024
10/09/2024 5215.51808		30.128		992318.100924.194016. TRAN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5240.16432		100.000		MBVCB.6996809122.uh dong bao lu lut. CT tu 0021000473556 LE THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.51815		300.000		480587.100924.194030.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5217.51831		1.000.000		182803.100924.194028.Cam Tuyen, Minh Ngoc ung ho dong bao lu lut FT24254838381300
10/09/2024 5388.28496		100.000		020097042209101940302024919K389039.28496. 194031.BUI DUC HIEU chung tay cuu tro
10/09/2024 5209.51873		1.000.000		182907.100924.194030. NGUYEN BAO CHI ung ho dong bao khac phuc bao FT24254478135070
10/09/2024 5017.51876		50.000		182905.100924.194030.MB co len FT24254353601414

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.93510		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5787161.20240910.66525787161-0933717142_N GUYEN THI QUYNH VAN ung ho dong bao mien Bac vuot mua lu
10/09/2024 5161.93512		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6009530.20240910.66526009530-0886186649_V U THI MAI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.51877		300.000		182903.100924.194030.DINH THI NGOC LAN UH dong bao bi lu lut FT24254763904512
10/09/2024 5216.51893		500.000		992531.100924.194020.HAI NGOAI GAMING donate ung ho dong bao
10/09/2024 5389.29087		100.000		020097041509101940322024D59d347081.29087 .194012.DAO NGOC THANH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.50821		500.000		182828.100924.194029.Team ngu quai ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao YAGI FT24254376000276
10/09/2024 5217.51921		200.000		671118.100924.194032.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.51939		200.000		992534.100924.194020.HUYNH DUY QUYEN ung ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.16449		3.000.000		MBVCB.6996817957.BUI THI YEN chuyen tien ung ho db mien bac.CT tu 0081001160101 BUI THI YEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50877		500.000		183006.100924.194031.Nha thuoc My Chau 81 ung ho nguoi dan bao lu mien Bac FT24254828135321
10/09/2024 5218.50881		4.000		773648.100924.194033.PHAM VAN TOAN gop 1 it tam long den ba con vung chiu anh uong bao Yagi
10/09/2024 5242.16452		100.000		MBVCB.6996817020.PHAM THI HIEN chuyen tien.CT tu 1019670603 PHAM THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51970		100.000		272967.100924.194033.IBFT Pham minh hien chuyen tien
10/09/2024 5219.51972		1.000.000		027016.100924.194031.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5387.29117		100.000		020097041509101940342024YXCd347111.2911 7.194034.ung ho tam long cho ba con dong bao chiu bao lon
10/09/2024 5189.29122		700.000		020097042209101940332024GPA8465217.2912 2.194014.HOANG THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.51985		300.000		183165.100924.194033.PHAN THI THANH THUY chuyen FT24254776750740

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.50895		50.000		671900.100924.194033.TRAN TON KHA ung ho dong bao Yagi
10/09/2024 5189.29111		50.000		020097041509101940332024ps8L347106.29111. 194033.LE THI KIM THI chuyen tien
10/09/2024 5212.50935		500.000		562493.100924.194035.A Mi Da Phat Ho tro khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5217.50939		300.000		183297.100924.194034.NGUYEN THI THANH TAM ung ho lu lut FT24254124916226
10/09/2024 5078.42355		200.000		MBVCB.6996818303.TRAN THANH GIANG chuyen tien.CT tu 0341007201424 TRAN THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29154		100.000		020097042209101940342024KZ1W103345.2915 4.194035.ung ho nhan dan mien bac
10/09/2024 5212.50948		145.000		183191.100924.194033.PHAM THI KIEU MY ho tro dong bao mien bac bi anh huong do bao so 3 FT24254191391663
10/09/2024 5209.52031		200.000		997377.100924.194035.NGUYEN THI KHANH chuyen tien ung ho dong bao gap lu
10/09/2024 5219.52043		300.000		562500.100924.194035.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.28647		30.000		020097042209101940352024V3FL117889.28647 .194027.NGUYEN TAM PHUC chuyen tien
10/09/2024 5241.16470		300.000		MBVCB.6996817740.TRAN CAT TUONG ung ho mien dong bao vuot bao lu.CT tu 9774030324 TRAN CAT TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16472		100.000		MBVCB.6996817036.giup dong bao lu lut.CT tu 9908871700 NGUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50983		200.000		183358.100924.194035.LE THI THAO chuyen FT24254837057051
10/09/2024 5388.28661		100.000		020097042209101940352024YYMY591834.2866 1.194036.NGHIEM THI HA VI ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5245.16472		200.000		MBVCB.6996809129.DANG PHUONG LINH UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 0781000502730 DANG PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52073		500.000		992860.100924.194025.ung ho dong bao vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.29203		2.000.000		020097041509101940372024E7pA347189.29203 .194037.gd Huong T.Anh ung ho ba con vuot qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.52119		10.000		027449.100924.194036.Tran Van Huy gop suc cung ba con vung ngap lut
10/09/2024 5213.53006		100.000		992515.100924.194019.con la sinh vien o mien Nam muon gop mot chut it de ho tro a
10/09/2024 5212.52116		100.000		628443.100924.194035.Co len dong bao oi
10/09/2024 5243.16478		1.000.000		MBVCB.6996809269.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0991000028448 HA LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29218		50.000		020097041509101940372024bLDa347202.29218 .194029.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.28698		200.000		0200970415091019403720247zUC346933.28698 .194037.TRAN THI THANH NGAN ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.53042		50.000		672115.100924.194037.Vu Hoang Viet chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5189.28726		100.000		020097042209101940372024HZKE437186.2872 6.194038.Gui Mien Bac Than Thuong
10/09/2024 5387.28736		100.000		0200970422091019403720249DF1180501.28736 .194038.LE VAN NGOC ung ho dong bao cac. tinh bi thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5217.53079		50.000		133574.100924.194038.Tran Thanh Tung chuyen tien
10/09/2024 5209.52206		1.000.000		797124.100924.194039.CTY BULONG VAN PHUC UNG HO KHAC PHUC SAU LU YAGI MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-19:40:39 797124
10/09/2024 5217.53107		500.000		992280.100924.194015.LE THI HONG ung ho dong bao bi lu lut mien bac.
10/09/2024 5189.28784		500.000		020097042209101940382024YL7Y210733.28784 .194040.NGUYEN THANH THE lac duong ung ho dong bao mien bac thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.28783		500.000		0200970415091019404020243tK4347285.28783. 194040.NGUYEN THI MO Chuyen tien cuu tro ba con trong bao va lu lut
10/09/2024 5387.29293		50.000		020097042209101940392024Y7JU626228.29293 .194032.VU MOC CAM chuyen tien
10/09/2024 5213.52241		200.000		671520.100924.194040.chau ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai a
10/09/2024 5243.16503		1.000.000		MBVCB.6996819001.Chung tay gop suc ung ho dong bao VN.CT tu 0011004344070 HOANG THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.16503		100.000		MBVCB.6996818934.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 Yagi.CT tu 0071001126977 DO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53129		300.000		992723.100924.194022.NGO KIM CUC Chuyen tien
10/09/2024 5388.28815		100.000		020097040509101940412024JFOZ049067.28815 .194041.Vietcombank:0011001932418:cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.42400		500.000		MBVCB.6996818148.PHAN THI THUY DANG UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1035500959 PHAN THI THUY DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.52278		200.000		183539.100924.194038.HOANG THI TU OANH chuyen FT24254021082009
10/09/2024 5389.28835		200.000		020097041509101940422024ftY347505.28835. 194021.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.53158		500.000		671582.100924.194041.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5213.52308		200.000		994184.100924.194036.NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien cuu tro bao lu Mien Bac
10/09/2024 5388.29352		100.000		020097041509101940422024T85k347319.29352. 194022.TRUONG MY DIEU LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.52314		200.000		672612.100924.194041.Pham Cong Tinh JP ung ho quy cuu tro dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5241.16514		100.000		MBVCB.6996806518.LE THI THANH HIEN chuyen tien.CT tu 0111000256180 LE THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53196		100.000		672349.100924.194042.Hssv con chut tien an qua gui cho dong bao lu lut a mong mng binh an
10/09/2024 5209.52328		500.000		991990.100924.194031.PHAM TRAN VU LUAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.52363		500.000		997575.100924.194043.huong ve mien bac viet nam
10/09/2024 5389.29401		100.000		020097042209101940422024UY1L908781.29401 .194023.NGUYEN PHUC KHOI ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.52387		200.000		667401.100924.194030.DINH THI HOAI LY ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.52388		200.000		994124.100924.194034.NGUYEN THI THANH CHI Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao bi bao
10/09/2024 5215.52390		2.500.000		667584.100924.194030.Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5219.52404		1.000.000		183959.100924.194043.Gia Dinh Thanh Tra -Thuy Linh ung ho ba con bao so 3 FT24254067930575
10/09/2024 5388.29419		300.000		0200970422091019404320242WV3635482.2941 9.194044.VU THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.53268		100.000		183872.100924.194042.VO THANH DO quyen gop ho tro dong bao trong dot bao FT24254857800832
10/09/2024 5215.52407		200.000		993631.100924.194038.NGUYEN BAO NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5017.52410		1.000.000		183962.100924.194043.Gia dinh ho ba ung ho lu lut mien bac FT24254211517654
10/09/2024 5389.29427		2.000.000		020097042209101940432024YW94389883.2942 7.194045.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.52418		100.000		183916.100924.194042.Ung Ho Dong Bao FT24254742960605
10/09/2024 5215.52437		95.000		997638.100924.194045.CAO HONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5214.53305		200.000		994359.100924.194040.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5244.16536		2.000.000		MBVCB.6996818804.Ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0261003478192 LAM THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52448		500.000		136205.100924.194044.Vien tro dong bao bao lut mien bac
10/09/2024 5219.52467		1.000.000		994214.100924.194036.NGUYEN THI NGOC TRAM se chia ung ho Mien Bac
10/09/2024 5189.29498		200.000		020097041509101940472024zBOW347647.2949 8.194027.LE THI CAM GIANG Chuyen tien chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5217.53349		50.000		184168.100924.194046.Ck ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi FT24254776751712
10/09/2024 5218.52480		1.500.000		136243.100924.194046.Chiang Nguyen ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.29505		300.000		020097040509101940472024THNX049404.2950 5.194047.Vietcombank:0011001932418:PHAM THANH NHAN chia se kho khan ba con vung lu
10/09/2024 5219.52488		500.000		562563.100924.194047.Chung tay ho tro dong bao vung thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.52495		500.000		184203.100924.194046.LUU THI THU THAO chuyen FT24254710584020
10/09/2024 5214.53369		2.000.000		136303.100924.194047.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.53318		500.000		184081.100924.194044.ung ho khac phu bao yagi FT24254690750064
10/09/2024 5213.52507		500.000		184208.100924.194046.chia se dong bao lu lut FT24254518996454
10/09/2024 5215.53379		10.000		812183.100924.194046.NGUYEN HOANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5390.30007		500.000		020097042209101940462024IT2N404703.30007. 194027.mot chut tam long ung ho ba con bi thien tai lu lut
10/09/2024 5217.53383		100.000		621246.100924.194045.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.29515		1.000.000		020097042209101940472024YNEM118661.2951 5.194048.LE HOANG PHUONG TRUC chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.52513		5.000.000		994357.100924.194040.VU MANH QUYET ung ho cuu tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5240.16550		150.000		MBVCB.6996818737.My Linh dong gop ho tro ba con anh huong bao Yagi.CT tu 9772641708 TRAN LE MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42450		200.000		MBVCB.6996810647.Giup do ba con bi anh huong bao Yagi.CT tu 0181003508071 PHAM NHU QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53405		2.000.000		994065.100924.194033.ung ho dong bao thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5215.52534		1.000.000		184245.100924.194047.Ung Ho mien Bac chong bao lu FT24254070370623
10/09/2024 5387.29533		300.000		020097041509101940482024S1Ci347677.29533. 194048.huong ve dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.16555		2.000.000		MBVCB.6996817282.TRAN THI LAN chuyen tien ung ho bao lu lut cac tinh mien bac.CT tu 0021000917067 TRAN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53434		1.000.000		184306.100924.194048.Ung ho lu lut mien bac FT24254646954057
10/09/2024 5220.53425		500.000		184284.100924.194047.Ung ho lu lut FT24254140246303
10/09/2024 5017.52554		1.500.000		184277.100924.194047.1. Yeu To quoc, yeu dong bao FT24254301415830
10/09/2024 5388.30037		20.000		02009704220910194048202405SM420878.3003 7.194049.DO THI BINH mong Thai Nguyen Yen Bai va ca mien bac ta binh an a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.52561		200.000		184312.100924.194048.NGUYEN THI KIM THOA chuyen FT24254500233186
10/09/2024 5389.29542		50.000		020097042209101940472024SS36106630.29542.194049.NGUYEN KHANH NAM chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.52570		500.000		997735.100924.194048.Fan HURRYKNG ung ho dong bao hau bao Yagi
10/09/2024 5242.16560		200.000		MBVCB.6996820238.LE KHANH LY chuyen tien.CT tu 1044950267 LE KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53456		500.000		184337.100924.194048.TRAN THI NGOC ANH chuyen FT24254006347837
10/09/2024 5218.52595		500.000		184289.100924.194047.NGUYEN THI KIM ANH chuyen FT24254123304020
10/09/2024 5239.16564		20.000		MBVCB.6996820210.mong moi nguoi binh an vuot qua con bao.CT tu 1021135107 NGUYEN HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42463		200.000		MBVCB.6996820247.NGO NHAT MAI chuyen tien.CT tu 0591000420487 NGO NHAT MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16564		1.000.000		MBVCB.6996803892.cuu tro dong bao bao lu.CT tu 1031000017223 NGO THIEN CAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29579		200.000		020097042209101940492024PVB0837542.29579.194050.MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.29573		100.000		020097042209101940492024Q8NT241107.29573.194030.DUONG THI THUY LINH ung ho nguoi dan vung lu a
10/09/2024 5239.16566		3.600.000		MBVCB.6996810254.2 em Nghiem Manh Tuong + Nghiem Tuong Linh tinh Thanh Hoa ung ho nhan dan do bao yagi.CT tu 0091000608465 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.53494		1.000.000		184410.100924.194049.HOANG THI KIEU TRINH ung ho ba con FT24254898613457
10/09/2024 5389.30074		1.000.000		020097041509101940502024ILD4347719.30074.194050.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.29590		125.440		020097042209101940482024UOYW603204.29590.194050.PHAN HOA DANG ung ho quyen gop va dong vien
10/09/2024 5213.53504		300.000		184434.100924.194049.BUI LAN HUONG chuyen FT24254801894799

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.16568		500.000		MBVCB.6996820163.PHAN THANH TUNG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0261003452353 PHAN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53505		100.000		993956.100924.194043.NGUYEN VAN NAM Chuyen tien uong ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5390.29601		53.000		020097042209101940502024NCKL199436.29601.194051.TRUONG THI KIM HAN chuyen tien
10/09/2024 5216.53528		100.000		293876.100924.194050.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5161.93643		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66526488880.20240910.66526488880-0917288663_D O LE QUI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.53544		100.000		992087.100924.194013.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.53550		300.000		994344.100924.194039.TRAN THI THU TRANG ung ho nguoi dan thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5212.53569		200.000		997816.100924.194051.NGUYEN THANH PHUONG ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5078.42476		200.000		MBVCB.6996820430.LE QUOC ANH chuyen tien.CT tu 0301000422376 LE QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30119		500.000		020097042209101940512024XGBK916137.30119.194052.NGUYEN KHANH LE ung ho ba con vung chiu anh huong cua thien tai
10/09/2024 5242.16578		200.000		MBVCB.6996810987.VAN QUY TAN chuyen tien. ung ho mien bac lu lut.CT tu 9961147779 VAN QUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29648		50.000		020097042209101940512024IX1M896508.29648.194052.NGUYEN DINH DUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5078.42479		500.000		MBVCB.6996820465.gop suc .CT tu 0871004234342 VAY THI KIM HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.52718		100.000		184549.100924.194051.TRAN NGOC MINH ung ho dong bao FT24254099664026
10/09/2024 5218.52722		1.000.000		184456.100924.194050.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi FT24254754108707
10/09/2024 5214.53624		38.000		184587.100924.194051.hoang minh ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi FT24254005882058

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.53616		100.000		562586.100924.194053.ung ho nguoi dan bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5220.52751		1.000.000		995009.100924.194044.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5212.53647		200.000		797427.100924.194153.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-19:40:52 797427
10/09/2024 5209.53663		100.000		184595.100924.194051.Dinh le ung ho khac phuc hau qua bao lut FT24254500233429
10/09/2024 5245.16586		200.000		MBVCB.6996820521.Luong Thu Hien ung ho dong bao.CT tu 0071001222427 LUONG THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30181		200.000		020097041509101940542024d0K4347822.30181 .194054.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.29697		30.000		02009704220910194053202418BH809166.29697 .194054.DAO THANH HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.93666		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6422870.20240910.66526422870-0338385797_U ng ho dong bao khac phuc sau bao Chuc ba con binh an
10/09/2024 5161.93668		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6489389.20240910.66526489389-0363059565_N GUYEN TRANG NHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.53698		500.000		997885.100924.194054.TRUONG NHAT DUY UNG HO DONG BAO BAO SO 3
10/09/2024 5242.16594		100.000		MBVCB.6996809971.NGUYEN THANH LOAN ung ho dong bao vuot qua thien tai bao lu.CT tu 9966555841 NGUYEN THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29711		50.000		020097042209101940542024E2UG329356.29711 .194055.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5243.16595		500.000		MBVCB.6996820960.Thuong ve mien Bac .CT tu 0561000561193 NGUYEN THI PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52809		5.000.000		993139.100924.194030.HUYNH THI LAN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.16597		200.000		MBVCB.6996811085.KIM ANH NHU ho tro dong bao.CT tu 0921000706042 KIM ANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53711		50.000		673988.100924.194054.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5215.53718		50.000		621382.100924.194053.DANG PHUONG THUY CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.30225		100.000		020097041509101940552024Pgp4347856.30225. 194055.DOAN TIEN THANH ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5218.53731		500.000		621407.100924.194054.CONG DAN PHAM NHO NAM HAI PHONG CHIA SE MAT NAT VOI DONG BAO MAU THIT
10/09/2024 5209.52832		500.000		922188.100924.194055.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.16604		1.000.000		MBVCB.6996820623.NGUYEN THI TUONG VI chia se voi Dong bao mien Bac!.CT tu 0181001159095 NGUYEN THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.16607		100.000		MBVCB.6996820488.chut chia se mong ba con som vuot qua kho khan.CT tu 0081001309507 TRAN QUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30257		50.000		020097041509101940572024AI3Q347888.30257 .194057.ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5212.53798		500.000		185019.100924.194056.Ung ho ng dan bao lu FT24254088200378
10/09/2024 5217.53806		150.000		673334.100924.194057.Hoang Tung Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5389.29797		200.000		020097042209101940572024508Q529308.29797. 194058.PHAM THI THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5017.53827		500.000		136603.100924.194058.ung ho cac dia phuong mien bac bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5389.29814		100.000		020097042209101940572024CAP3313199.2981 4.194058.Nhu Quynh ho tro nguoi dan khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.16620		500.000		MBVCB.6996810985.OANH THUY chuyen tien ung ho mien bac bao lut do bao so 3 yagi.CT tu 9909691418 NGUYEN THI OANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53851		500.000		988270.100924.194059.mong mien bac vuot vuot qua, ma GD 248857353
10/09/2024 5219.52930		6.900		029438.100924.194057.ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5239.16626		100.000		MBVCB.6996819941.Ho tro bao so 3, khong duoc tham o tien cuu tro.CT tu 0081000525045 NGUYEN HONG HAI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.16627		300.000		MBVCB.6996821171.DINH THI LOAN chuyen tien.CT tu 1027465176 DINH THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53897		5.000.000		185196.100924.194059.Gia Dinh Dulie Mien Nam Chung Tay Huong Ve Nguoi Dan Vung Bao Lu. Cau Nguyen Cho Tat Ca Moi Nguoi Deu Binh An FT24254160475065
10/09/2024 5216.52940		100.000		994627.100924.194046.cuu tro dong bao
10/09/2024 5220.52955		100.000		273087.100924.194059.IBFT Ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5220.52970		100.000		185311.100924.194100.LE VAN ANH chuyen FT24254707260497
10/09/2024 5217.53945		200.000		185275.100924.194059.Huong ve dong bao, from GL with love XXX FT24254739792719
10/09/2024 5241.16633		50.000		MBVCB.6996820089.DOAN PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1017102398 DOAN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16636		150.000		MBVCB.6996819606.Anh Thu, me Van,ba Phuc ung ho cac vung bi thiet hai do bao lu.CT tu 1026958278 PHAN NHUT ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30363		30.000		020097042209101941002024BUVW278793.303 63.194101.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5240.16639		900.000		MBVCB.6996819204.VO THI KIM ANH chuyen tien.CT tu 0401001416524 VO THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53990		200.000		797635.100924.194211.MONG BA CON MIEN BAC SOM VUOT QUA BAO LU-100924-19:41:01 797635
10/09/2024 5078.42548		1.000.000		MBVCB.6996820546.DAM THI NHUY chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0011002354811 DAM THI NHUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30397		1.000.000		020097041509101941022024goS8348277.30397. 194102.TRAN THI HUONG Chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5017.55011		200.000		674329.100924.194101.Ha Ha My ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.55013		1.000.000		136680.100924.194102.NGUYEN THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.54027		200.000		995440.100924.194051.Ung ho ba con mien bac khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.16646		200.000		MBVCB.6996821770.VO THI VAN ANH chuyen tien chia se dong bao mien bac lu lut.CT tu 1025057465 VO THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55027		2.000.000		674358.100924.194102.Chung tay khắc phục hau bao Yagi
10/09/2024 5242.16652		100.000		MBVCB.6996821103.TRAN THI HIEN ung ho khac phục bao Yagi.CT tu 1023385703 TRAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.16651		500.000		MBVCB.6996821531.gd Thanh Dung ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1023352566 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16655		300.000		MBVCB.6996811292.VU VAN HIEP ung ho.CT tu 1030056569 VU VAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29974		100.000		020097042209101941032024M715827695.29974 .194104.NGUYEN THI TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.29978		2.000.000		020097042209101941022024H3U0772342.29978 .194104.NGUYEN XUAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.55073		5.000.000		185403.100924.194101.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254430142094
10/09/2024 5209.55108		100.000		672786.100924.194055.MAI THANH XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.55115		500.000		275281.100924.194104.IBFT NGUYEN NHAN ung ho khac phục hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.16660		240.103		MBVCB.6996821615.Thuan An ung ho dong bao chiu thiet hai do bao so 3.CT tu 1016451774 NGUYEN THU THUAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30462		200.000		0200970405091019410520241VHZ050392.3046 2.194105.Vietcombank:0011001932418:ung ho chong lu lut mien bac
10/09/2024 5240.16664		50.000		MBVCB.6996820823.PHAN NGOC TUYEN chuyen tien.CT tu 1026761049 PHAN NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16664		100.000		MBVCB.6996811129.Ho tro mien Bac.CT tu 0111000341137 LE KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.16670		200.000		MBVCB.6996812167.PHUNG THI HOANG Ung Ho Cac Tinh Bao Lu Mien Bac.Mong Mien Bac Som Vuot Qua.CT tu 0171003486780 PHUNG THI HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55138		500.000		797742.100924.194107.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-19:41:04 797742
10/09/2024 5212.55131		100.000		377809.100924.194104.LY PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5389.31031		100.000		020097042209101941052024KN0E271934.3103 1.194057.TRAN THI BICH NGOC chuyen tien cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.16673		200.000		MBVCB.6996822261.NGUYEN THI MINH NGOC chuyen tien.CT tu 9394090717 NGUYEN THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54118		500.000		995843.100924.194058.LAI QUI LONG Chuyen tien cuu tro mien Bac. mong moi nguoi som khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5217.54137		50.000		674749.100924.194104.Chau sinh vien gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5218.54143		500.000		674521.100924.194105.Do Anh Nguyet Quyen gop chia se khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5217.55182		500.000		674520.100924.194105.Nguyen Minh Thu chuyen tien UH
10/09/2024 5078.42587		100.000		MBVCB.6996819478.Ung ho dong bao. Tuy so tien khong lon mong dong bao vuot qua nhung ton that mac mat nay.CT tu 9369448707 LE ANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16681		200.000		MBVCB.6996821732.vietnam.CT tu 0581000788555 NGUYEN HOANG GIA KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42594		15.000		MBVCB.6996811263.NGUYEN THAI MINH chuyen tien.CT tu 1026500243 NGUYEN THAI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30540		500.000		020097042209101941072024FX11338340.30540 .194108.NGUYEN THI CHI chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5213.55271		500.000		797768.100924.194107.GD DAU KHOAI CHUNG TAY HO TRO BA CON VUNG LU LUT-100924-19:41:07 797768
10/09/2024 5218.55282		200.000		994949.100924.194053.MINH TRIEU.DQ Ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.54237		500.000		996211.100924.194100.Huong Hai Phong chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.54236		10.000		996142.100924.194058.DAM MINH KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.16691		500.000		MBVCB.6996821822.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0531002582699 DO TRAN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30563		200.000		020097042209101941082024DC0I265873.30563.194109.NGUYEN NGOC BACH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5213.55312		100.000		797833.100924.194109.DOAN THANH BINH CHUYEN KHOAN DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-19:41:08 797833
10/09/2024 5220.54258		500.000		995822.100924.194058.CAO CHIEN THANG Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5243.16692		300.000		MBVCB.6996818002.Mong moi nguoi binh an vuot qua hau qua bao yagi.CT tu 9877418173 NGO QUANG NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30568		200.000		020097041509101941092024tsom348626.30568.194049.ung ho bao YAGI
10/09/2024 5219.55322		500.000		185940.100924.194108.Ung ho ba con chiu thiet hai do bao FT24254275870075
10/09/2024 5390.30570		100.000		0200970422091019410820246QCM352190.30570.194109.TRAN DINH HAI chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.31128		500.000		020097042209101941082024Q91X701159.31128.194049.PHAM THI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5218.55346		100.000		674949.100924.194108.TRAN MINH NHAT fan Jack 97 ung ho dong bao mien Bac a
10/09/2024 5242.16699		100.000		MBVCB.6996822343.TA THI THUY LINH ung ho phan nho tam long toi dong bao mien Bac .CT tu 1034923532 TA THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.55374		500.000		186024.100924.194109.DINH VAN ANH chuyen FT24254003550912
10/09/2024 5243.16698		500.000		MBVCB.6996796375.NGUYEN THI BICH NHI chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 0581000791936 NGUYEN THI BICH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.16701		500.000		MBVCB.6996822561.NGUYEN THI VIET CHINH chuyen tien.CT tu 0011004286240 NGUYEN THI VIET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30602		50.000		020097042209101941092024WYYH466151.306 02.194110.NINH THUONG HAO chuyen tien
10/09/2024 5390.30604		1.000.000		020097042209101941092024X57V479394.30604 .194110.Ho tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5212.55390		100.000		275401.100924.194111.NGUYEN THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5161.93768		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5426432.20240910.66525426432-0344930981_u ng ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.55407		50.000		675043.100924.194110.Chau gui bo rau muong toi ba con a
10/09/2024 5243.16708		35.000		MBVCB.6996822794.Phuong Anh ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017318175 VI THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30634		1.000.000		020097041509101941112024t4S6348659.30634. 194111.NGUYEN THI HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.55413		300.000		675811.100924.194111.Ung ho ba con vung bi ngap lut bao so 3
10/09/2024 5388.30656		300.000		020097041509101941122024UIZB348680.30656 .194112.THANH LAM MEDIA ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.42636		300.000		MBVCB.6996812004.Ho tro dong bao sau bao so 3 yagi.CT tu 1022966455 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30665		100.000		0200970422091019411220248XJC659732.30665 .194104.ck
10/09/2024 5388.31199		200.000		020097040509101941132024P4YV050880.31199 .194113.Vietcombank:0011001932418:chut it tu Mien Nam cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5078.42643		300.000		MBVCB.6996823143.LE THI NGOC TRANG chuyen tien.CT tu 0651000847420 LE THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31245		500.000		020097042209101941142024OFK9686197.3124 5.194115.HOANG TRONG KHANH ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.31256		100.000		020097042209101941142024GRYB758861.3125 6.194115.TRAN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.55570		141.522		186246.100924.194112.HanFelixSeungmin ung ho dong bao bao lu FT24254153126198

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.31265		300.000		020097042209101941142024MDG7573722.3126 5.194115.UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.93756		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6159908.20240910.66526159908-0906466560_T ro giúp mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5213.54457		200.000		797988.100924.194219.NGUYEN THI MY HUYEN-100924-19:41:15 797988
10/09/2024 5218.55591		100.000		186403.100924.194114.Ung ho cac tinh bi thiet hai FT24254754868851
10/09/2024 5241.16737		50.000		MBVCB.6996822607.NGUYEN THI NHAT ANH chuyen tien.CT tu 1020137542 NGUYEN THI NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54482		300.000		997153.100924.194104.ho tro ngay lut sau bao
10/09/2024 5215.55631		6.000.000		186521.100924.194115.Ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254271059601
10/09/2024 5219.54494		200.000		186468.100924.194115.Cau Mong Moi Nguoi Deu Binh An FT24254829164180
10/09/2024 5161.93789		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6493093.20240910.66526493093-0868219745_S on Lam chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5239.16742		1.000.000		MBVCB.6996808911.ung ho vung lu lut.CT tu 0451000213457 NGUYEN THI MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54503		500.000		656877.100924.194116.Ung ho ba con mien bac dang bi lu lut
10/09/2024 5220.55665		300.000		186534.100924.194116.31 Ho Van Chuong ung ho lu lut FT24254461603913
10/09/2024 5218.55673		200.000		143456.100924.194116.XIN GOP 1 CHUT TAM LONG NHO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.30786		200.000		020097042209101941162024DKCV835635.3078 6.194117.HOANG CONG THE chuyen tien
10/09/2024 5218.55686		40.000		996566.100924.194107.ung ho nguoi dan Mien Bac vuot bao so 3
10/09/2024 5017.55690		200.000		481090.100924.194117.PHAM HOAI LY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5078.42673		100.000		MBVCB.6996822335.TRUONG PHUONG ung ho cac tinh phía Bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 0331000479975 TRUONG THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54573		100.000		274906.100924.194116.IBFT NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien mong tat ca binh an
10/09/2024 5216.54571		200.000		274959.100924.194117.IBFT Ung ho lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.30814		100.000		020097042209101941172024I0LJ426634.30814. 194118.MAI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5209.55724		1.000.000		998597.100924.194118.Ha Thi ung ho cuu tro dong bao mien Bac vuot qua bao
10/09/2024 5161.93805		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6492182.20240910.66526492182-0945210700_C AO THANH THAO chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.55746		370.000		676221.100924.194118.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5161.93807		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6492204.20240910.66526492204-0919416276_U ng ho dong bao mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5388.30838		200.000		020097042209101941182024U5KF619932.3083 8.194119.ung ho cuu tro
10/09/2024 5078.42684		300.000		MBVCB.6996823707.PHAN THI PHUONG TUE - Mong dong bao binh an.CT tu 0161001728550 PHAN THI PHUONG TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.54631		100.000		186637.100924.194117.Ung ho nguoi dan vung lu FT24254323385293
10/09/2024 5389.30850		100.000		020097041509101941202024uhnb349110.30850 .194120.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.31390		300.000		020097041509101941192024Bu4O349106.31390 .194120.LE THI MY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.93813		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6493123.20240910.66526493123-0914407393_C o len
10/09/2024 5390.30853		200.000		020097042209101941192024ABRJ607282.3085 3.194120.NGUYEN PHAM HO VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.55791		100.000		031487.100924.194119.NGUYEN TRAN SINH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.30857		30.000		020097042209101941192024VGEQ330183.3085 7.194120.NGUYEN DUC THUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.30863		300.000		020097042209101941192024DGTO237532.3086 3.194120.Ung ho dong bao Mien Bac sau bao
10/09/2024 5389.30867		1.000.000		020097042209101941192024WSAQ387634.308 67.194120.HOANG ANH SON ung ho dong bao bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5214.55804		5.000.000		996641.100924.194109.DO HONG THAI Chuyen tien
10/09/2024 5017.54662		100.000		274991.100924.194120.IBFT Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.31404		100.000		020097040509101941202024JAXN051285.3140 4.194120.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI KIM ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5240.16767		150.000		MBVCB.6996823658.xin gop 1 chut tam long nho ung ho mien bac than thuong som vuot qua bao lu.CT tu 1037720442 TRUONG THANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54674		10.000.000		186828.100924.194119.MAPE ACADEMY ung ho cac tinh bao lu FT24254069951541
10/09/2024 5389.31421		1.000.000		0200970422091019412020245MCZ595359.3142 1.194121.DAU NGOC KIEN chuyen tien ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.31422		1.000.000		020097042209101941202024BRJH637198.31422 .194121.Lan HuongHong Quan dong gop chut long ung ho dong bao bao lu.
10/09/2024 5212.54688		19.000		815067.100924.194119. hsTran Hai Dang ung ho nhan dan vung lu lut mong moi nguoi may man
10/09/2024 5245.16771		100.000		MBVCB.6996823436.Ung Ho Cac Tinh Bi Thiet Hai Do Bao Yagi.CT tu 9865403474 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42699		190.000		MBVCB.6996813637.TRUONG THI HAI chuyen tien.CT tu 9915284567 TRUONG THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.54693		50.000		996669.100924.194109.Sinh vien Do Hoang Nam ung ho bao lu mien bac. Dai hoc Thu Dau Mot
10/09/2024 5209.54695		500.000		186909.100924.194120.Ung ho ba con vung lu lut FT24254021085268
10/09/2024 5214.54705		100.000		186921.100924.194121.ung ho khac phuc hau qua bao FT24254805906350
10/09/2024 5078.42701		3.000.000		MBVCB.6996823892.UNG HO DONG BAO CAC TINH ,THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3(YAGI).CT tu 0071001085678 LE THI TUYET THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30899		1.000.000		020097041509101941212024TsDh349154.30899 .194121.Ung ho dong bao cac tinh phia Bac
10/09/2024 5216.54721		100.000		997674.100924.194113.TRAN THI THANH NHAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.54718		55.000		996951.100924.194115.PHAM MY DUYEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.31449		300.000		020097041509101941222024rXmK349168.3144 9.194113.LUU THI LAN HUONG chuyen tien chia se dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5212.55894		1.000.000		996779.100924.194112.LE BICH TRAM ho tro dong bi bao lut
10/09/2024 5217.55909		20.000		675604.100924.194122.Tran Trung Hau chuyen tien chia se lu lut
10/09/2024 5390.30943		100.000		02009704220910194122202461H7510998.30943. 194123.TRAN LE THAI chuyen tien khac phuc hau qua thien tai cua it long nhieu
10/09/2024 5217.54799		100.000		676451.100924.194123.Mong moi nguoi duoc an toan
10/09/2024 5389.30973		28.000		020097042209101941232024J1OG571518.30973 .194124..
10/09/2024 5390.30978		50.000		020097042209101941232024AWS3806148.3097 8.194116.NGUYEN HUYEN BANG Ung ho dong bao khac phuc thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5244.16798		200.000		MBVCB.6996823358.TA THI THU HANG chuyen tien.CT tu 0301000387786 TA THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55962		1.000.000		481184.100924.194124.NGUYEN THI THOM chuyen tien khac phuc bao
10/09/2024 5389.31542		500.000		020097042209101941242024PJ2A826400.31542 .194117.DINH THI NAM chuyen tien
10/09/2024 5239.16803		70.000		MBVCB.6996775606.Ung ho cuu tro bao luc so 3.CT tu 1048502592 LUONG BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54822		5.000.000		187177.100924.194124.Tap the MIS ung ho Mien Bac bao Yagy FT24254950581023
10/09/2024 5387.31546		100.000		020097041509101941262024QJZP348939.31546 .194105.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5215.54827		150.000		275700.100924.194124.IBFT NGUYEN THI MY TRONG chuyen tien
10/09/2024 5212.54830		500.000		275065.100924.194124.IBFT NGUYEN THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.31547		500.000		020097042209101941252024GMNZ781292.315 47.194126.ung ho mien Bac
10/09/2024 5220.55995		2.000.000		137371.100924.194124.0011.00.1932418
10/09/2024 5209.54845		100.000		275596.100924.194125.IBFT Mong duoc gop suc nho cua ban than cho dat nuoc va nhan dan dang gap kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16806		500.000		MBVCB.6996813678.NGUYEN HUU THUY VY ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 1047945993 NGUYEN QUOC HUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54859		2.000.000		628672.100924.194123.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5387.31567		100.000		020097042209101941252024QZG0663466.3156 7.194126.cau mong dan minh duoc binh an
10/09/2024 5216.56030		2.000.000		187201.100924.194124.Jay Ngo ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24254804909600
10/09/2024 5390.31583		100.000		020097042209101941262024R7AN573099.3158 3.194127.em xin gui 1 chut ung ho dong bao
10/09/2024 5212.54913		100.000		187292.100924.194125.VO THI KIM NHUNG chuyen ho tro mien Bac FT24254280094385
10/09/2024 5219.54928		2.000.000		997437.100924.194109.Pham Thi Hong Thuy chia se voi dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.56083		100.000		998102.100924.194119.NGUYEN THI NGOC MO Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5387.31607		100.000		020097042209101941272024WJHY847917.3160 7.194120.HOANG THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.31614		200.000		020097041509101941292024Egjf349314.31614.1 94129.NGUYEN THI CAM BINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5212.54997		400.000		997889.100924.194117.Ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5215.56160		200.000		997928.100924.194118.giup do ba con mien bac
10/09/2024 5218.56184		100.000		187562.100924.194129.Ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254035589690
10/09/2024 5390.32093		100.000		020097042209101941292024OG6D535665.3209 3.194130.BUI HOANG DANG chuyen tien ung ho dong bao mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5212.57024		100.000		379892.100924.194130.LUU KHANH LINH ung ho
10/09/2024 5189.31662		100.000		020097042209101941292024492V504416.31662. 194130.Toi Yeu Viet Nam
10/09/2024 5219.56227		20.000		187564.100924.194129.TA THU HANG chuyen FT24254095520301
10/09/2024 5017.57055		5.000		815819.100924.194130.PHAM THANH TAI chuyen tien
10/09/2024 5220.56248		1.000.000		137472.100924.194129.Chung tay ho tro dong bao minh
10/09/2024 5242.16840		50.000		MBVCB.6996812112.HUYNH GIA HAN chuyen tien.CT tu 1012583559 HUYNH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.56254		500.000		999142.100924.194122.ung ho bao lut
10/09/2024 5390.32151		100.000		020097041509101941322024woHe349541.3215 1.194132.TRAN VAN CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.57096		300.000		134309.100924.194131.Vu Thi Ha chuyen tien
10/09/2024 5214.57091		10.000		032668.100924.194131.PHAM THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5219.56267		10.000.000		187699.100924.194131.Nguyen Duc Toan Hoa Lan 5 Vinhomes Long Bien ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254724908300
10/09/2024 5213.56301		200.000		137525.100924.194132.ung ho dong bao mien Bac bi anh huong con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5215.56306		200.000		187756.100924.194131.TRAN THI THANH THY em gop 1 it tam long, mong ba con mien Bac vuot qua kho khan FT24254898616706
10/09/2024 5212.56320		10.000		275505.100924.194132.IBFT DO THI BICH CHI chuyen tien
10/09/2024 5240.16848		200.000		MBVCB.6996824162.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 1043259887 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.16848		100.000		MBVCB.6996824853.Huyyeume ung ho bao lu.CT tu 1022987387 LE QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.56325		100.000		187800.100924.194132.BUI VU HAI THANH ung ho nguoi dan thiet hai do bao lu FT24254551703494
10/09/2024 5387.32183		2.000.000		020097042209101941322024WFRN940154.321 83.194113.VO TRUONG KHA HAN chuyen tien
10/09/2024 5389.31753		200.000		020097042209101941322024BFSO501026.3175 3.194133.VO THI THANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5213.56329		50.000		798439.100924.194135.UNG HO LU LUT 2024-100924-19:41:33 798439
10/09/2024 5220.56336		50.000.000		187808.100924.194132.VU TRONG TU chuyen FT24254085063358
10/09/2024 5389.31764		99.999		020097042209101941332024YVWF842575.3176 4.194134.UNG HO DONG BAO LU LUT..MIEN BAC
10/09/2024 5215.57152		200.000		677156.100924.194133.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.57143		3.000.000		924501.100924.194133.Tran Thi Diem My chung tay ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.31774		100.000		02009704220910194133202441PT311085.31774. 194114.Gop 1 it giup do ba con khac phuc lu lut aa

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.31781		1.000.000		0200970405091019413420245OQF052031.3178 1.194134.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mong moi ng duoc binh an
10/09/2024 5390.31794		54.675		0200970422091019413420243NMO838944.3179 4.194135.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5213.57210		1.000.000		798503.100924.194135.UNG HO DONG BAO MIEN BAC THIET HAI DO BAO LU 2024-100924-19:41:34 798503
10/09/2024 5387.31802		500.000		020097040509101941352024I01M052068.31802 .194135.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.31798		1.000.000		020097041509101941352024PUgt349474.31798. 194135.mong moi nguoi se vuot qua bao
10/09/2024 5390.31804		50.000		020097041509101941352024Gofi349611.31804. 194115.Nam Mo A Di Da Phat cau mong qua con bao nay
10/09/2024 5390.31810		50.000		020097042209101941342024XIHC591508.31810 .194135.DUONG HOANG DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.57223		1.000.000		798494.100924.194135.TRAN DINH PHUONG UNG HO QUY CUU TRO BAO YAGI-100924-19:41:35 798494
10/09/2024 5219.56412		500.000		134342.100924.194135.Gia dinh be Mit ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.56417		200.000		481334.100924.194135.LE HA ANH THY chuyen tien
10/09/2024 5214.56420		150.000		998300.100924.194123.TRAN DIEM QUYNH Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.56437		200.000		187987.100924.194135.UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254889837610
10/09/2024 5219.56451		300.000		188005.100924.194135.TRUONG KHIET MI ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao FT24254100850500
10/09/2024 5389.32285		1.000.000		020097042209101941352024ELTM351782.3228 5.194136.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.56454		500.000		678130.100924.194135.TA THI THANH TUYEN chia se cuu tro bao lut
10/09/2024 5216.57275		500.000		999051.100924.194136.NGUYEN TUNG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.31864		500.000		020097041509101941372024cNAD350012.3186 4.194128.DO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5220.56462		200.000		677286.100924.194136.Quyen gop chia se dong hanh mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.32309		500.000		020097041509101941372024iA8j350022.32309. 194137.DAO HONG NGOC chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.32311		100.000		020097042209101941362024YZAD572099.3231 1.194129.PHAM VU NGOC TRONG chuyen tien
10/09/2024 5239.16882		1.000.000		MBVCB.6996835398.Ung bo khac phuc bao so 3.CT tu 0061001176506 TRAN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31904		200.000		020097041509101941382024mNjt349677.31904. 194118.NGUYEN THI BICH TUYEN ung ho ng dan mien bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5219.56542		300.000		188203.100924.194138.CHU MINH ANH ung ho dong bao anh huong lu lut bao so 3 FT24254565425026
10/09/2024 5240.16886		200.000		MBVCB.6996835199.LE NGOC THIEN THANH chuyen tien.CT tu 0251002775782 LE NGOC THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32347		500.000		020097041509101941392024EMHS350075.3234 7.194139.Nguoi HUNG YEN
10/09/2024 5243.16889		100.000		MBVCB.6996794543.NGUYEN VAN THUC chuyen tien.CT tu 1037697669 NGUYEN VAN THUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.57387		5.000.000		680336.100924.194132.Gia dinh Thu Thuy xin chia se ba con mien bac bi lu lut
10/09/2024 5390.32387		53.000		020097042209101941392024995E679242.32387. 194140.ung ho dong bao mien bac lu lut.. em chi co nhieu day.. mong moi nguoi mau qua khoi thoi gian kho khan nay ..yeu moi nguoi rat nhieu
10/09/2024 5387.31952		130.000		020097042209101941392024K6PC269947.31952 .194120.cuu tro ba con ngap lut
10/09/2024 5220.57397		100.000		188325.100924.194139.LUONG THI THAO chuyen FT24254033444807
10/09/2024 5387.31961		200.000		0200970405091019414020243CCE052415.31961 .194132.Vietcombank:0011001932418:TRANG DUONG
10/09/2024 5017.57395		10.000		999678.100924.194132.ung ho ba con vung lu lut cua it long nhieu a
10/09/2024 5390.32406		200.000		020097042209101941392024P667853536.32406. 194132.Chung tay cung nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.31971		200.000		020097042209101941402024AGVT334430.3197 1.194140.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.32411		500.000		020097042209101941392024LXVK924771.3241 1.194140.NGUYEN VAN CHUONGxom 7xa nghỉ lientp VinhTinh Nghe An ung ho ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.57418		100.000		998351.100924.194124.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.32416		100.000		020097042209101941402024SNCZ146688.3241 6.194132.Trung Hieu chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.16898		500.000		MBVCB.6996826091.NGUYEN HAI PHONG UNG HO DONG BAO CHONG MUA LU DO BAO YAGI GAY RA.CT tu 0071005554926 NGUYEN HAI PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16903		200.000		MBVCB.6996815056.PHAM HOAI BAO ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1026551326 PHAM HOAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16903		500.000		MBVCB.6996835292.NGUYEN THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1015249558 NGUYEN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31992		200.000		020097041509101941412024r01I350138.31992.1 94141.PHAM THI NGOC QUYNH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.56618		200.000		134401.100924.194140.Thai linh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.56619		50.000		678291.100924.194139.Ung ho dong bao khong may bi lu lut
10/09/2024 5017.56628		300.000		999615.100924.194131.NGUYEN VU QUYNH CHI Chuyen tien ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5242.16907		100.000		MBVCB.6996826382.Mong moi nguoi som vuot qua con lu.CT tu 9377563837 DO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32448		100.000		020097042209101941412024ZGSQ875959.3244 8.194142.nguoi tre yeu nuoc Do Hoang chuyen tien cuu tro dong bao cua it long nhiều a .
10/09/2024 5078.42846		1.000.000		MBVCB.6996826238.TRAN THI THU HANG ung ho mien Bac khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1047880096 TRAN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.56653		10.000		033648.100924.194141.NGUYEN CONG DUONG ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.57456		200.000		188253.100924.194138.Mong nguoi dan luon duoc binh an FT24254235817975
10/09/2024 5017.56667		27.000		678377.100924.194141.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.33011		40.000		020097042209101941412024DZHG706411.3301 1.194142.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.56674		200.000		656923.100924.194142.ho tro dong bao trong con bao so 3
10/09/2024 5017.57481		500.000		999160.100924.194141.NGUYEN THI THUONG ung ho mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.93971		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6496719.20240910.66526496719-0945360275_U ng ho cac tinh khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5389.32479		100.000.000		020097041509101941432024SRlq349768.32479. 194123.PHUNG THI HIEN chuyen tien ung ho dan vung lu lut tinh yen bai
10/09/2024 5241.16916		500.000		MBVCB.6996826213.Chau co it ho tro vung lu va ngap lut.CT tu 0351001039312 NGUYEN VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42855		500.000		MBVCB.6996823704.Bao lu so 3.CT tu 0231000646587 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5078.42862		100.000		MBVCB.6996835374.TRAN HOANG TAM chuyen tien.CT tu 1019565590 TRAN HOANG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32512		200.000		020097042209101941432024EXA0853787.3251 2.194144.NGUYEN THI THOM ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.16922		100.000		MBVCB.6996835984.HA THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0361000337350 HA THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32524		500.000		020097041509101941442024HxOp350212.32524 .194144.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.32525		200.000		020097042209101941432024K95X140613.32525 .194144.NGUYEN THI THUC ung ho ng dan mien bacCo gang len mien bac than yeu
10/09/2024 5387.32533		30.000.000		020097040509101941452024ROYA052655.3253 3.194145.Vietcombank:0011001932418:CAO THI PHUONG chuyen tien ung ho bao YAGI
10/09/2024 5241.16926		500.000		MBVCB.6996826209.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9937982626 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57552		200.000		188638.100924.194143.LE THU HUONG ung ho cuu tro FT24254193454920

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.56795		50.000		998739.100924.194133.Dao Quang gop suc cung dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5078.42876		50.000		MBVCB.6996835876.VU MAI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 0851000024309 VU MAI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.56813		100.000		188746.100924.194145.Stay strong FT24254690754619
10/09/2024 5244.16936		17.000		MBVCB.6996826278.NGUYEN THI XUAN NHI chuyen tien.CT tu 1032920518 NGUYEN THI XUAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.57629		1.000.000		817157.100924.194146.Gia dinh chau James Bon ung ho cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5161.93998		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5427246.20240910.66525427246-0707218380_U ng ho anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.16940		200.000		MBVCB.6996825500.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien.CT tu 1036051732 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57667		1.000.000		681087.100924.194137.GIANG, VINH ung ho vung bi thien tai lu lut
10/09/2024 5219.57671		500.000		276479.100924.194147.IBFT PHAM THI KIM PHUNG ung ho Khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.56896		200.000		276537.100924.194146.IBFT Cuu tro dong bao Viet Nam
10/09/2024 5220.56894		100.000		243877.100924.194147.Dang Thanh Truc ck ung ho bao lu
10/09/2024 5241.16945		500.000		MBVCB.6996825680.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000398007 QUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57674		50.000		188887.100924.194147.UH nguoi dan vung bao, lu FT24254034931144
10/09/2024 5209.56914		5.555.555		554142.100924.194141.DANG TIEN DUNG Chuyen tien ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5390.32640		50.000		020097042209101941472024BR60769289.32640 .194148.PHAN TRAN GIA BAO chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5218.57684		150.000		678826.100924.194147.Ung ho ba con vung lu mong mn binh an
10/09/2024 5215.57683		500.000		798775.100924.194148...-100924-19:41:48 798775
10/09/2024 5220.57687		200.000		678836.100924.194147.Giup do dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.56921		200.000		553090.100924.194140.PHAN THI LUYEN Chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5209.56928		700.000		999339.100924.194148.Ung ho MIEN BAC BAO LU
10/09/2024 5212.56945		500.000		138013.100924.194148.Ung ho Mien Bac than yeu
10/09/2024 5220.56935		200.000		798822.100924.194258.HOANG TRONG LUONG chuyen khoan-100924-19:41:48 798822
10/09/2024 5217.56947		100.000		997932.100924.194118.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.56952		190.000		999892.100924.194137.TRAN THI HOAI THU ung ho ba con khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5214.57716		20.000		678865.100924.194148.Le Quynh Huong ung ho dong bao khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5219.57718		50.000		276512.100924.194148.IBFT con xin quyên gop chut tien ho tro vung lu a.
10/09/2024 5389.32663		20.000		020097042209101941482024SXA3869677.3266 3.194149.LE NGOC AI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.33185		100.000		0200970422091019414720240MBJ289903.3318 5.194128.DO THI TUYET ho tro dong bao trong bao lu
10/09/2024 5217.56961		100.000		999370.100924.194149.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.16956		10.000		MBVCB.6996826930.NGUYEN VAN DUY chuyen tien ung ho thien tai lu lut.CT tu 1042452544 NGUYEN VAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56990		100.000		188995.100924.194148.DAU QUANG LUC chia se 1 chut dong bao lu lut FT24254889838592
10/09/2024 5213.57769		200.000		988397.100924.194150.Lai Ngoc Anh ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao yagi, ma GD 248857581
10/09/2024 5218.57777		100.000		681777.100924.194137.TRAN THI TU Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.58011		200.000		998708.100924.194132.DAU THI HANH Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5389.33245		500.000		0200970415091019415020242Ixxv350391.33245. 194150.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5017.57786		500.000		798796.100924.194148.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA-100924-19:41:49 798796

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.32703		500.000		020097042209101941492024PERG843484.32703 .194150.NGUYEN TRA MY ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5212.57788		500.000		798844.100924.194233.NGUYEN PHU KHANG CHUYEN KHOAN-100924-19:41:49 798844
10/09/2024 5189.32715		2.000.000		020097042209101941502024VAG0970335.3271 5.194142.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.33258		200.000		02009704150910194151202478Ve349921.33258. 194151.LE HANH NGUYEN chuyen tien ho tro dong bao lu luc -
10/09/2024 5017.57814		200.000		189051.100924.194149.NGUYEN THI MY FT24254200907951
10/09/2024 5220.57813		300.000		189091.100924.194150.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254017157646
10/09/2024 5243.16971		200.000		MBVCB.6996826501.ung ho dong bao chiu anh huong boi bao so 3 yagi.CT tu 1035606920 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57823		25.000		998996.100924.194138.quyen gop dong bao dot bao Yagi
10/09/2024 5245.16974		1.000.000		MBVCB.6996827003.Ung ho bao lut.CT tu 0571000013999 LE TRONG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33280		100.000		0200970422091019415120248ZYD869512.3328 0.194132.ho tro vung bao
10/09/2024 5244.16977		500.000		MBVCB.6996826003.MAI NGOC CHAU chuyen tien.CT tu 1045057014 MAI NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58087		1.000.000		189194.100924.194152.Ung ho Mien Bac than thuong FT24254079905154
10/09/2024 5209.58086		200.000		999474.100924.194152.NGUYEN THI THUY QUYNH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5212.57842		200.000		189192.100924.194152.ung ho dong bao ton that boi bao Yagi FT24254302408804
10/09/2024 5213.57861		1.000.000		189247.100924.194152.Cau mong cho moi nguoi duoc binh an FT24254021087626
10/09/2024 5212.58097		1.000.000		275097.100924.194152.IBFT nguoi con cua sai gon xin gui cuu tro ba con phía Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.58108		50.000		628792.100924.194151.HOANG DUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.33324		400.000		0200970422091019415220248SBC219486.33324 .194153.hai chau Thao Trang va Huy Hoang o TP Thái Bình ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.33331		100.000		020097041509101941532024YyeG350466.33331 .194145.con ko co nhieu mong ba con mien Bac binh an
10/09/2024 5244.16990		1.000.000		MBVCB.6996836750.LE THI TIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0411000593336 LE THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57907		200.000		553240.100924.194143.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5240.16996		100.000		MBVCB.6996836092.HUYNH THI LUOM ung ho thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra.CT tu 1016770757 HUYNH THI LUOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58191		10.000.000		189417.100924.194154.NGUYEN TRAN DUY HAI ung ho ba con vung lu FT24254343518271
10/09/2024 5245.16998		200.000		MBVCB.6996827250.LE THI ANH NU chuyen tien.CT tu 0021000450844 LE THI ANH NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16998		200.000		MBVCB.6996827484.TRAN VIET HUNG ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0071001230397 TRAN VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58197		200.000		798960.100924.194155.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI ANH HUONG BOI BAO YAGI-100924-19:41:55 798960
10/09/2024 5389.33385		1.000.000		020097041509101941552024zFU7351013.33385. 194155.NGUYEN THI MAI chuyen tien ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5216.58201		100.000		138182.100924.194156.Cua it long nhieu, gop it cua nho ung ho nguoi gap bao lut
10/09/2024 5217.57966		500.000		925297.100924.194155.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.57973		500.000		679216.100924.194155.Hoang Thi Thu Thuy ung ho lu lut
10/09/2024 5388.32878		3.000.000		020097042209101941552024IYJU958959.32878. 194156.Thuong men dong bao ta
10/09/2024 5389.32877		50.000		0200970415091019415620245HZ2350544.32877 .194156.BUI THI THUY NGA ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.33403		20.000.000		0200970422091019415520246PNH501399.3340 3.194156.Cvt ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.58231		500.000		681764.100924.194140.NGUYEN THI PHUONG THAO, PHAM THI PHUONG THAO, CHU QUYNH TRANG, TRINH THI LAN NHUNG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.32900		20.000		020097042209101941562024R81Z931640.32900 .194157.gop suc giúp dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.58249		20.504		553466.100924.194148.day la so du cuoi cung trong tk cua minh mong duoc gop 1 phan nho be giúp đing bao vung lu
10/09/2024 5388.32906		150.000		020097041509101941572024JZOJ350576.32906. 194157.225 ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5216.58259		50.000		276696.100924.194156.IBFT ...
10/09/2024 5219.58268		100.000		189553.100924.194156.LE DIEN BAC chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.32915		500.000		FT24254375610391
10/09/2024 5017.58266		1.000.000		020097041509101941572024mHcB350590.3291 5.194137.NGUYEN THI DUYEN ung ho ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.58286		1.000.000		554020.100924.194139.DUONG THI TRA chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5389.32926		200.000		656964.100924.194157.ung ho bao lu
10/09/2024 5388.32930		200.000		020097041509101941582024NvVX351070.3292 6.194158.KHANH DUY ung ho dong bao mien Bac bi anh huong bao lu
10/09/2024 5217.58311		200.000		020097041509101941582024TFDK350607.3293 0.194138.Tran Ngoc Ai Thanh ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5242.17019		100.000		553699.100924.194153.ung ho cac tinh thanh pho bi bao lu
10/09/2024 5212.58324		200.000		MBVCB.6996836625.NGUYEN DUC THUAN AN chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu
10/09/2024 5217.58332		200.000		0381000528769 NGUYEN DUC THUAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33495		1.000.000		679372.100924.194158.Le Viet Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5216.58333		1.000.000		189636.100924.194157.LE TRONG TAN ung ho ba con vung bao lu do hau qua cua bao yagi a FT24254671027530
				020097040509101941592024M4HX053468.3349 5.194139.Vietcombank:0011001932418:LUU THI THU TRANG va NGUYEN MANH GIAU ung ho dong bao
				554781.100924.194153.Cau mong moi nguoi deu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.58335		100.000		680246.100924.194158.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.17026		100.000		MBVCB.6996826993.NGUYEN THU NGAN chung tay khắc phục hậu quả bão số 3.CT tu 1044580200 NGUYEN THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59090		100.000		554768.100924.194152.PHAM THUY VY Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.59095		10.000		035417.100924.194159.NGUYEN VAN NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5213.59107		50.000		554677.100924.194151.TRAN CHI TIN Chuyen tien
10/09/2024 5217.58393		200.000		553624.100924.194151.NGUYEN THI HOAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.32994		131.534		020097042209101941592024TDF8382630.32994 .194200..
10/09/2024 5017.59135		300.000		276804.100924.194200.IBFT KHUAT BA TRIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.33531		100.000		020097042209101941592024H8PX471242.3353 1.194201.NGUYEN THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5218.58392		100.000		035554.100924.194200.ung ho dong bao mien bac mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5241.17033		100.000		MBVCB.6996826047.Chung tay ung ho dong bao ca nuoc.CT tu 0181003555104 NGUYEN THI NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58430		300.000		189852.100924.194200.DOAN DUNG LAM chuyen FT24254840387267
10/09/2024 5161.94091		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5427503.20240910.66525427503-0934573025_N GUYEN PHUONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.42995		100.000		MBVCB.6996827828.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9832095458 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34042		41.000		020097042209101942012024V7H2655400.34042 .194142.PHAM THI MY DUNG ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5189.34040		100.000		020097041509101942022024VfNI350722.34040. 194202.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5216.58456		50.000		536797.100924.194201.ISL20240910194201757- HA DIEU ANH chuyen tien ung ho chong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.34062		300.000		020097040509101942032024CRYB053693.3406 2.194154.Vietcombank:0011001932418: Quyen gop chia se dong hanh do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5017.59231		100.000		680620.100924.194202.Quach Duy Khanh chuyen tien
10/09/2024 5215.58497		100.000		553566.100924.194150.PHAN THI THU SUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.59241		500.000		799182.100924.194203.HO TRO THIET HAI BAO YAGI, CO LEN-100924-19:42:03 799182
10/09/2024 5220.58505		200.000		553735.100924.194153.Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.17056		500.000		MBVCB.6996837687.Con Dan VIET NAM ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1021000015207 LE VAN DON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34094		1.270.000		020097041509101942042024dyL9351186.34094. 194204.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.33620		100.000		020097041509101942052024OaDZ351193.3362 0.194205.chuyen tien
10/09/2024 5390.34108		1.000.000		020097042209101942032024MSHE657294.3410 8.194156.TAP THE LOP 11A1 KHOA 23 DKR QTRI
10/09/2024 5387.34111		100.000		020097041509101942052024153t350787.34111. 194205.DINH THI NGOC QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5217.59269		5.000		818582.100924.194204.THANH THAO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.58531		200.000		190144.100924.194204.PHAM THI PHUONG ung ho khac phuc bao yagi FT24254365930704
10/09/2024 5239.17071		100.000		MBVCB.6996836939.NGO THI QUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac do lu .CT tu 0731000878586 NGO THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59322		500.000		190212.100924.194205.DINH THI MY LINH ung ho dong bao sau bao yagi FT24254084880930
10/09/2024 5218.58559		300.000		553679.100924.194152.NGUYEN THE ANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.43029		100.000		MBVCB.6996837188.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0181003500943 NGUYEN THE CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17073		259.863		MBVCB.6996828377.HUYNH NGOC MY NHI chuyen tien.CT tu 1708031900 HUYNH NGOC MY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.94149		100.992		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6012108.20240910.66526012108-0909467227_F an ham mo Soobin Hoang Son ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.59329		500.000		622402.100924.194205.NGUYEN NGOC THANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5389.34197		500.000		020097041509101942072024LmJs350840.34197. 194147.LE HUU SON ung ho Dong Bao thien tai lu lut
10/09/2024 5218.59375		100.000		190298.100924.194206.NGUYEN THI THAO chuyen FT24254230664537
10/09/2024 5161.94166		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6568901.20240910.66526568901-0373660114_U ng ho dong bao cac Tinh Thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5161.94158		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6570434.20240910.66526570434-0933094975_e m khong co nhieu nhung mong so tien nay se giup duoc bao nguoi a
10/09/2024 5220.58651		2.000.000		999956.100924.194208.NGUYEN VAN LOC chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5387.33729		500.000		020097040509101942082024D5T0053986.33729 .194208.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.59436		300.000		553877.100924.194157.VU THI THANH HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong cua bao lu
10/09/2024 5189.34231		50.000		020097042209101942082024Q230751888.34231. 194209.THIEU PHAN KHANH AI chuyen tien
10/09/2024 5388.33748		1.000.000		020097042209101942082024AO85562016.3374 8.194209.Nguyen Chi ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5220.59464		200.000		190468.100924.194208.Gui dong bao mien bac, chuc ba con giao suc khoe, som on dinh cuoc song FT24254992741014
10/09/2024 5189.34259		200.000		020097040509101942102024LOY3054057.34259 .194210.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.34260		50.000		020097042209101942092024FM2T413581.3426 0.194210.DAU QUYNH TRANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.59481		274.000		799300.100924.194210.UNG HO DONG BAO BAO SO 3-100924-19:42:09 799300
10/09/2024 5388.34270		200.000		020097042209101942092024IDSJ310415.34270.194210.NGUYEN NGOC DIEU MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.33778		200.000		020097042209101942092024R6AT371672.33778.194210.DO THI DIEU LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.58709		300.000		135283.100924.194209.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.58715		200.000		681827.100924.194209.UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO Yagi
10/09/2024 5215.58717		500.000		190507.100924.194209.THUY DUONG ung ho dong bao bi lu lut FT24254136014720
10/09/2024 5390.34298		2.000.000		020097041509101942102024agUE350923.34298.194210.NGUYEN THI NI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5216.58721		300.000		190543.100924.194209.LOAN THANH HA chuyen FT24254403400897
10/09/2024 5389.33788		1.000.000		020097042209101942092024XJY7261935.33788.194150.VU PHI HAI ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.58726		50.000		190562.100924.194209.Khanh Ha chia se voi dong bao bi lu lut FT24254067937065
10/09/2024 5078.43061		2.962.024		MBVCB.6996838538.fan Anh trai vuot ngan chong gai 2024 ung ho dong bao.CT tu 1049410723 NGUYEN PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.59520		100.000		298776.100924.194210.dong bao oi co len
10/09/2024 5215.58771		200.000		276973.100924.194211.IBFT Ung ho ba con mien bac lu lut
10/09/2024 5078.43070		300.000		MBVCB.6996839055.DO VAN HOAN chuyen tien.CT tu 0451000451565 DO VAN HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33819		60.000		020097040509101942122024G0BX054162.33819.194212.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao
10/09/2024 5387.33845		100.000		020097042209101942112024W5FE589930.33845.194213.Ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5209.59587		100.000		553615.100924.194151.NGUYEN THI BICH NGOC Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.59606		200.000		556097.100924.194201.NGUYEN MINH TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.58831		300.000		681988.100924.194212.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.33865		1.000.000		020097042209101942122024GJB3129061.33865.194213.Ha tien xuan phu tho chia se khac phuc bao so 3 cung ba con
10/09/2024 5189.33869		300.000		020097042209101942122024X7B4806593.33869.194205.PHAM DINH TAI ung ho dong bao
10/09/2024 5189.34385		52.000		020097042209101942122024CTQH778825.34385.194214.mong giup ich duoc cho cac ho gia dinh a
10/09/2024 5390.34389		100.000		0200970422091019421320245PG8580931.34389.194214.LE DONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.33876		5.000.000		02009704220910194213202401AV242921.33876.194205.ung ho dong bao khac phuc hau qua do con bao yagi
10/09/2024 5239.17131		200.000		MBVCB.6996829355.TRUONG VAN BINH MON ung ho .CT tu 0381000579397 TRUONG VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33883		2.000.000		020097042209101942132024G6MU996324.33883.194214.DONG TUANBG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.43094		500.000		MBVCB.6996827328.Duc Tue Quan chuyen tien ho tro dong bao MB anh huong bao Yagi.CT tu 1021850571 NGUYEN THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17134		100.000		MBVCB.6996829651.NGUYEN QUANG HIEP ung ho dong bao.CT tu 1031523458 NGUYEN QUANG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33888		500.000		020097042209101942142024XAJC283821.33888.194215.Do Thi Lan Anh nhan vien cong ty Wisol Ha Noi Vsip Bac Ninh chung tay cung dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.33921		200.000		020097042209101942152024KCSX465943.33921.194216.DO DUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5220.58910		100.000		556198.100924.194204.Ngo Ngoc Bich K72E1 SP1 ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.58917		10.000		819482.100924.194215.NGUYEN HOAI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5218.59735		400.000		438516.100924.194216.TRAN THI LE THUY CHUYEN KHOAN gui tinh thuong men yeu den nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5244.17146		1.000.000		MBVCB.6996839445.huong ve Dong Bao Mien Bac.CT tu 0441000753698 LE THI MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.33929		50.000		020097042209101942152024JUY3617635.33929 .194156.XUAN NGHI chuyen tien ung ho cuu tro bao lu mong mn binh an
10/09/2024 5220.59743		100.000		554854.100924.194154.LE THI LAN HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.34468		200.000		020097040509101942162024JKNR054467.3446 8.194216.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THUY QUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.59768		100.000		190933.100924.194214.PHAM QUANG ANH chuyen FT24254655612403
10/09/2024 5389.33952		200.000		020097041509101942172024yU2P351407.33952 .194217.LE THI HOA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.34485		200.000		0200970415091019421720245oOt351408.34485. 194217.TRAN QUANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.17150		200.000		MBVCB.6996828662.LEO THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1017290446 LEO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17151		500.000		MBVCB.6996838101.Ho tro dong bao mien Bac bi bao lu.CT tu 0481000630859 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.58961		30.000		000179.100924.194217.Ung ho dong bao Mien bac bi bao lut
10/09/2024 5017.58963		500.000		799450.100924.194219.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI-100924-19:42:16 799450
10/09/2024 5078.43118		500.000		MBVCB.6996829886.ban con ung ho vung lu.CT tu 0181003619149 NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33967		200.000		020097042209101942162024STZW558384.3396 7.194218.ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yangi
10/09/2024 5387.34505		1.000.000		020097041509101942182024SbAm351576.3450 5.194218.Ung Ho Vung Lu Lut
10/09/2024 5220.59792		12.121		819633.100924.194217.TRAN THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.59797		104.000		191170.100924.194217.Chuc moi nguoi deu binh an FT24254123310760
10/09/2024 5243.17156		10.000		MBVCB.6996839701.ung ho bao lu.CT tu 1027152590 DANG DINH TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60013		1.000.000		799514.100924.194218.SUKEM SUKA CHIA SE YEU THUONG MIEN BAC-100924-19:42:17 799514

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.17158		200.000		MBVCB.6996838316.LE TUYET HA ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0511000480961 LE TUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.94210		32.900		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6571830.20240910.66526571830-0905834050_N GUYEN LY NHAT NAM ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.59848		15.000		037365.100924.194218.em la hs nen chi co nhieu do thui a hic
10/09/2024 5240.17167		100.000		MBVCB.6996825487.ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1035048424 NGUYEN KHA NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34553		1.000.000		0200970405091019421920243MSR054626.3455 3.194219.Vietcombank:0011001932418:viet nam
10/09/2024 5390.34571		500.000		020097041509101942202024P0IV351632.34571. 194220.Sang ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.17172		200.000		MBVCB.6996838631.Da xin duoc chia se den bao chong bao lu.CT tu 0171003489751 VU THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59899		200.000		000260.100924.194220.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.94243		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6012558.20240910.66526012558-0325481087_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do thien tai bao lu
10/09/2024 5240.17175		500.000		MBVCB.6996839274.Loventhy ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1025431162 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60111		100.000		191374.100924.194219.Ung ho mien Bac FT24254276601961
10/09/2024 5217.59942		50.000		191462.100924.194220.NGUYEN THANH LUAN chuyen Vi dong bao vung lu FT24254772389002
10/09/2024 5216.60145		30.000		555713.100924.194211.VU THI MINH KHUE Chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5189.35081		1.000.000		020097042209101942212024AUME252915.350 81.194222.NGUYEN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.60162		100.000		555761.100924.194212.LUONG VIET ANH ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.59979		100.000		555633.100924.194209.TRAN HUU NHAT Chuyen tien ung ho nhan dan vung lu luy
10/09/2024 5389.34634		500.000		0200970422091019422120240EP8357124.34634. 194222.Hoang Thi Thu Huong ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.35087		500.000		020097040509101942222024YYR9054763.35087 .194222.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DONG chuyen tien
10/09/2024 5220.60170		200.000		000325.100924.194222.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.60171		200.000		556747.100924.194215.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.60185		200.000		556724.100924.194215.mong moi nha binh an sau bao Yagi
10/09/2024 5218.60197		100.000		555407.100924.194205.Chuyen tien
10/09/2024 5242.17191		20.000		MBVCB.6996839255.VU THUY ANH chuyen tien.CT tu 1026819247 VU THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17193		50.000		MBVCB.6996839962.ho tro cac tinh mien Bac khac phuc hau qua Bao Yagi.CT tu 0161001705931 NGUYEN DANG LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60208		1.000.000		681580.100924.194222.Xin chung tay cung dong bao VietNam
10/09/2024 5209.60218		500.000		191606.100924.194222.Mi chuyen tien khac phuc bao lu so 3 FT24254446777786
10/09/2024 5218.61033		200.000		556758.100924.194215.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.34704		50.000		020097042209101942232024XTCW283320.347 04.194224.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.34710		150.000		020097042209101942232024GNWW722020.34 710.194224.TRAN THI TRUNG AN chuyen tien
10/09/2024 5387.34718		100.000		020097042209101942232024ZL7U731279.34718 .194204.NGU THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5240.17203		100.000		MBVCB.6996828828.TRAN HUU VINH chuyen tien.CT tu 1033472305 TRAN HUU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34720		300.000		020097041509101942252024WGyx351738.3472 0.194204.PHAM THI QUYNH CHAU chuyen tien ung ho bao lu mien nui phia bac
10/09/2024 5217.61051		100.000		191660.100924.194223.NGUYEN THUY LINH CHI chuyen FT24254211524115
10/09/2024 5216.61086		200.000		556735.100924.194215.TU PHUONG HOA ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.60276		5.000.000		438625.100924.194224.Gia đình Thuy Tuyen xin quyên góp giúp đỡ ba con thiệt hại do bão lụt. Các chiến sĩ và ba con hay con lên
10/09/2024 5216.60280		5.000.000		682594.100924.194224.Chia sẻ với đồng bào bị lũ lụt
10/09/2024 5215.61102		2.000.000		682685.100924.194224.Cùng chung tay cứu trợ Miền Bắc thân yêu
10/09/2024 5189.35202		1.000.000		020097041509101942262024ZFpn352083.35202.194217.ung ho dong bao qua dot lu
10/09/2024 5387.34753		500.000		020097041509101942262024IDjB351764.34753.194217.HUYNH MINH KHA Chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5213.61117		200.000		556809.100924.194217.DINH THI UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.35209		200.000		020097042209101942252024FLJ9206613.35209.194217.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.60300		200.000		557087.100924.194218.HUYNH THI BICH TRAM ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.61137		100.000		557100.100924.194219.DAO THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.60309		200.000		038089.100924.194225.Nguyen Thi Kim Thoa chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5243.17216		1.000.000		MBVCB.6996839158.Xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071000945911 PHAM TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17217		1.000.000		MBVCB.6996828479.TRAN THI THU NHI Ung Ho Dong Bao Lu Lut Mien Bac.CT tu 1044758096 TRAN THI THU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60325		500.000		557062.100924.194218.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5216.61185		300.000		000434.100924.194227.NGUYEN THI THAO HANH ung ho cuu tro sau bao
10/09/2024 5242.17225		200.000		MBVCB.6996830387.LE VIET NGA UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1013052791 LE VIET NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34806		500.000		020097041509101942282024h6cY351815.34806.194228.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5241.17229		500.000		MBVCB.6996840774.ung ho dong bao thien tai.CT tu 1028719352 TANG LE NGOC QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.94300		38.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6231426.20240910.66526231426-0977947611_U ng ho mot chut cho ba con vung bao
10/09/2024 5209.60411		5.555.555		192048.100924.194228.Ung ho luu lut FT24254785010080
10/09/2024 5387.35284		61.000		020097042209101942282024O9N3967789.35284 .194229.NGUYEN CHI DAT chuyen tien ho tro nguoi dan mien bac
10/09/2024 5242.17233		200.000		MBVCB.6996829540.PHAM KIEU PHUONG chuyen tien.CT tu 1019434465 PHAM KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35289		500.000		020097041509101942292024MTMR351836.352 89.194229.ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5218.60429		1.000.000		691179.100924.194223.BINHCB ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.34848		500.000		020097042209101942282024WB5Z659297.3484 8.194229.Ung ho cuu tro lu lut mien bac dot bao so 3.
10/09/2024 5244.17236		300.000		MBVCB.6996840000.3 me con gui chut tam long ho tro dong bao lu lut.CT tu 0011004058973 NGUYEN THI TRUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35306		1.000.000		0200970422091019422920243JTN818596.35306 .194221.VU NGOC HA chuyen tien giup do nhung cho nguoi dan bi thien tai anh huong
10/09/2024 5161.94303		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6162689.20240910.66526162689-0904770056
10/09/2024 5241.17240		1.000.000		MBVCB.6996840862.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1037436763 NGUYEN TUAN KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61281		500.000		192152.100924.194229.Chia se kho khan cung dong bao mien Bac. Mong moi nguoi deu binh an FT24254320523608
10/09/2024 5390.35336		200.000		020097041509101942312024N8co352176.35336 .194231.LE THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.61286		2.000.000		138975.100924.194230.Dang Thi Hue ung ho khac phu bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.61262		1.000.000		192107.100924.194228.Ung ho dong bao vung lu FT24254500268153
10/09/2024 5209.60478		500.000		683899.100924.194230.Nguyen Ha Phuong Anh ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5219.61305		200.000		000594.100924.194231.Ho tro dong bao mien bac vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5217.60504		807.002		926376.100924.194230.Remitly transfer R29810194409

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.17246		100.000		MBVCB.6996830899.Ung ho khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1039554217 LE VUONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61316		300.000		558084.100924.194222.ho tro mien Bac lu lut
10/09/2024 5189.35358		8.000.000		020097041509101942312024ArdE352201.35358 .194232.UH khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.60521		2.000.000		192258.100924.194231.TRAN THAI BAN chuyen FT24254290423296
10/09/2024 5245.17247		100.000		MBVCB.6996841236.NGUYEN THUY LINH chuyen tien.CT tu 1024667821 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61328		100.000		294186.100924.194231.Ungho
10/09/2024 5189.34924		200.000		020097042209101942302024BJXW625995.3492 4.194232.LE THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.34929		300.000		020097042209101942312024H6S0545215.34929 .194212.NGUYEN LE THAO LINH mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5218.61338		50.000		000597.100924.194231.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien ung ho dong bao bao lu Yagi
10/09/2024 5240.17249		100.000		MBVCB.6996830918.ung ho lu lut bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1019156630 TRAN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.17249		500.000		MBVCB.6996830821.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0291000336686 CHU THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.43232		100.000		MBVCB.6996841311.TRAN THI NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1021168568 TRAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35384		500.000		020097040509101942322024AT3Y055314.3538 4.194212.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5214.61373		200.000		557382.100924.194223.NGUYEN NGOC HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.35389		100.000		020097042209101942312024AVAG778080.3538 9.194233.Quynh Nga quyen gop cho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.17255		1.000.000		MBVCB.6996836307.NGUYEN THI BINH chuyen tien.CT tu 1022318233 NGUYEN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.61385		200.000		192349.100924.194232.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao FT24254079908160
10/09/2024 5216.60573		2.000.000		557456.100924.194225.PHAM NGOC HOA Chuyen tien
10/09/2024 5217.61395		1.000.000		135436.100924.194232.Ung ho dong bao on dinh cuoc song khac phuc sau con bao so 3
10/09/2024 5219.61399		1.000.000		192346.100924.194232.Nguyen Van Doan ung ho dong bao vung bao lu FT24254300092604
10/09/2024 5209.60571		100.000		557243.100924.194221.LE MINH KHANH ung ho bao lu
10/09/2024 5213.61412		300.000		629025.100924.194231.Ngo Thi Mong Kieu chia se cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5387.35402		1.000.000		0200970405091019423320249XQ2055363.35402 .194233.Vietcombank:0011001932418:LIEU THI KIM THANH ung ho ba con bi anh huong cua bao
10/09/2024 5209.60590		100.000		799948.100924.194233.NGUYEN THI THUONG chuyen khoan-100924-19:42:33 799948
10/09/2024 5217.61413		100.000		192425.100924.194232.Truong Hai Linh ung ho khac phuc hau qua bao FT24254890740022
10/09/2024 5220.60605		200.000		192481.100924.194233.LE VAN CUONG ung ho mua bao FT24254340950259
10/09/2024 5215.61435		50.000		684091.100924.194233.NGUYEN THI HUYEN MY chuyen tien CHIA SE DONG BAO LU LUT (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.61446		500.000		277927.100924.194233.IBFT Xin gui chut tam long den mb
10/09/2024 5218.61448		300.000		000668.100924.194234.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.35452		100.000		020097042209101942332024FUXP926002.3545 2.194235.NGUYEN DANG THI ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5215.61457		100.000		557329.100924.194223.Ung ho dong bao bi bao va lu lut a, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.35458		10.000.000		0200970422091019423320248Q8P763831.35458 .194215.Ung Ho nguoi dan vung bao yagi .
10/09/2024 5216.61472		329.732		683196.100924.194234.Ung ho bao lu
10/09/2024 5213.60649		100.000		622861.100924.194234.MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5243.17272		500.000		MBVCB.6996830336.em Phuong thuong gui ba con vung bao Yagi.CT tu 1015660406 NGUYEN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.61478		200.000		557458.100924.194225.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5017.60676		1.000.000		192652.100924.194235.NGUYEN THI SINH chuyen tien ho tro ba con khac phuc hau qua mua lu FT24254289266652
10/09/2024 5389.35475		100.000		020097042209101942352024PS58682494.35475.194227.TRAN NGUYEN NHAT VY chuyen tien
10/09/2024 5212.61501		500.000		192665.100924.194235.TANG KIM YEN xia chia se voi dong bao FT24254293508357
10/09/2024 5017.61493		3.000.000		192654.100924.194235.Gia dinh Muoi Tom ung ho nguoi dan khac phuc bao FT24254559820760
10/09/2024 5220.60694		500.000		557405.100924.194224.HUA THI NGA ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5017.60700		100.000		558228.100924.194225.NGUYEN THI NGOC THAO ung ho dong bao tinh tp bi thiet hai
10/09/2024 5212.60695		500.000		192668.100924.194235.Ung ho cuu tro mien Bac FT24254134657995
10/09/2024 5213.60699		200.000		558257.100924.194225.NGUYEN LE KY Chuyen tien ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5161.94313		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66525428383.20240910.66525428383-0813409599_U NG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5209.61529		100.000		192736.100924.194236.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254009225720
10/09/2024 5220.60724		500.000		139145.100924.194236.Gop chut yeu thuong huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.17284		500.000		MBVCB.6996831278.ung ho dong bao.CT tu 1029181092 TRAN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60738		500.000		000761.100924.194237.NGUYEN THI PHUONG MAI chuyen tien - ba con mien Bac co len nhe
10/09/2024 5217.61551		500.000		557577.100924.194228.ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5388.36070		100.000		020097041509101942372024Tx69352305.36070.194237.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.60757		50.000		557729.100924.194231.HUYNH MINH TRIET Chuyen tien ho tro dong bao anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5220.60769		100.000		000792.100924.194238.Hoang Ha My ung ho nguoi dan thiet hai ngap lut do bao
10/09/2024 5214.60772		200.000		683343.100924.194237.Chinh Tien cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.94357		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6576784.20240910.66526576784-0868383059_Q uyn gop bao yagi
10/09/2024 5209.60775		500.000		800069.100924.194321.PHAN THI PHUONG THAO CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:42:38 800069
10/09/2024 5242.17292		300.000		MBVCB.6996831662.BUI THI THANH TAM chuyen tien.CT tu 1048939961 BUI THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17292		100.000		MBVCB.6996831569.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu.CT tu 1043983615 NGUYEN XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60781		100.000		558534.100924.194231.NGUYEN THI HA LY Chuyen tien
10/09/2024 5189.35545		500.000		020097041509101942382024ZG4r352541.35545. 194238.TA QUANG TU chuyen tien Mong nguoi dan ca nuoc duoc binh an
10/09/2024 5244.17293		200.000		MBVCB.6996831760.VU THI YEN chuyen tien.CT tu 0961000000456 VU THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61592		500.000		684318.100924.194238.VA - HG ung ho dong bao
10/09/2024 5390.35561		100.000		020097040509101942392024MLH055672.3556 1.194231.Vietcombank:0011001932418:TRAN QUOC THANG chuyen tien cho Mat tran trong cong tac cuu bao Yagi
10/09/2024 5242.17300		200.000		MBVCB.6996831241.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho ba con mien nui phia bac vuot qua bao yagi.CT tu 1036546718 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.43295		200.000		MBVCB.6996838384.HUYNH THUY NGOC TRINH chuyen tien.CT tu 0511000478226 HUYNH THUY NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60808		10.000.000		192843.100924.194237.Huy Yen ung ho khac phuc sau bao FT24254274907559
10/09/2024 5217.61626		200.000		683404.100924.194239.Gui ba con vung lu
10/09/2024 5218.60842		500.000		000836.100924.194240.Le Hoang Cam Ly ung ho mien Bac qua con bao Yagi
10/09/2024 5219.60838		1.000.000		192978.100924.194239.DO TRAN LAN PHUONG UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC FT24254340950756

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17306		1.000.000		MBVCB.6996841739.Ung ho dong bao.CT tu 1014912402 HUYNH ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60853		400.000		800115.100924.194344.VUONG MINH TUAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:42:40 800115
10/09/2024 5220.60863		500.000		193020.100924.194240.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254977082224
10/09/2024 5161.94366		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6577774.20240910.66526577774-0366986301_U ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5241.17310		1.000.000		MBVCB.6996831833.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0011004385586 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61676		100.000		684420.100924.194240.ung ho dong bao va cac chien si
10/09/2024 5218.61685		500.000		800119.100924.194241.LE KIM PHUNG chuyen khoan-100924-19:42:40 800119
10/09/2024 5243.17313		500.000		MBVCB.6996841733.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0121001784350 VY VU HONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60885		500.000		988546.100924.194241.MONG DONG BAO LU LUT MANH ME VUOT QUA KHO KHAN, ma GD 248857821
10/09/2024 5220.61692		200.000		000871.100924.194241.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.17316		10.000.000		MBVCB.6996831600.cuong nguyenfitness ung ho dong bao lulut.CT tu 0021000304268 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.60901		50.000		558608.100924.194233.DINH THUY AN Chuyen tien
10/09/2024 5189.36193		200.000		020097042209101942402024I351312091.36193. 194221.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5217.61703		200.000		193088.100924.194241.NGUYEN THI LINH ung ho dong bao FT24254286827649
10/09/2024 5220.60944		100.000		800186.100924.194347.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:42:42 800186
10/09/2024 5189.35652		200.000		020097042209101942422024P6TA321232.3565 2.194222.Viet Nam oi co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.94389		46.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6138640.20240910.66526138640-0395317815_N GUYEN THI HUONG GIANG chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.35670		500.000		020097042209101942422024JPC1530665.35670. 194243.ung ho lu lut bao yagi mong m.n binh an
10/09/2024 5240.17331		100.000		MBVCB.6996831896.DAU THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho mien lu lut mien Bac.CT tu 1027066414 DAU THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36270		100.000		020097042209101942432024QCPU280281.3627 0.194244.TRAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.60982		50.000		193160.100924.194242.DO PHUONG ANH chuyen FT24254579289267
10/09/2024 5387.36278		100.000		0200970422091019424320241GS2204702.36278. 194244.Tran viet duc lam gui mon qua nho ung ho nguoi dan mien Bac than thuong
10/09/2024 5242.17335		150.000		MBVCB.6996838880.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3. mong moi nguoi deu binh an..CT tu 1013137401 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.60989		200.000		683607.100924.194242.Chung tay ung ho nguoi dan chiu anh huong lu lut
10/09/2024 5220.62013		200.000		927841.100924.194243.Gop suc cuu tro
10/09/2024 5240.17340		199.000		MBVCB.6996832138.tui ung ho ban nha.CT tu 0971000021113 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.17342		20.000		MBVCB.6996842075.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1037460849 TRINH XUAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62059		200.000		684688.100924.194244.Co len mien Bac
10/09/2024 5161.94391		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6576530.20240910.66526576530-0989642257_N guyen Nhu Manh ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.36302		100.000		020097042209101942442024P26J113500.36302. 194245.PHAN THI MAI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.36311		30.000		0200970422091019424420248JGE395888.36311. 194246.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5218.62082		5.000.000		000968.100924.194245.Ung ho dong bao cac tinh vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.35732		2.000.000		0200970422091019424520240BHV812718.3573 2.194246.Ung ho dong bao vuot qua hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5219.61849		100.000		193399.100924.194245.Ung ho dong bao lu lut FT24254998795110
10/09/2024 5189.35733		150.000		020097040509101942462024GCLJ056041.35733 .194246.Vietcombank:0011001932418:Ung ho Mien Bac
10/09/2024 5388.36330		100.000		0200970422091019424520243IY4311879.36330. 194246.BUI THI HUONG QUE ung ho bao lu
10/09/2024 5219.62097		500.000		000988.100924.194246.Gdinh Sushi Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.35742		100.000		020097042209101942452024XUY5920223.3574 2.194246.VO THI HOAI TU ung ho hau qua do bao lu gay ra
10/09/2024 5217.61871		200.000		193354.100924.194244.E be Ciro ung ho dong bao bi bao lu FT24254536709304
10/09/2024 5078.43352		300.000		MBVCB.6996832433.Ung ho dong bao.CT tu 1001000301136 NGUYEN PHUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62125		200.000		684804.100924.194246.Unghocactinhbaolu
10/09/2024 5243.17357		100.000		MBVCB.6996832568.ung ho dong bao Viet Nam .CT tu 9927208668 HA DOAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61915		100.000		001021.100924.194248.Vuon An Yen Bien Hoa gui MTTQ biet on moi nguoi binh an cam on MTTQ
10/09/2024 5388.36378		500.000		020097042209101942472024SZ0G157759.36378 .194248.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5244.17362		100.000		MBVCB.6996842562.NGUYEN NHAT HUY chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0391000320987 NGUYEN NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.17366		200.000		MBVCB.6996831924.LE THI LUYEN chuyen tien.CT tu 0301000403160 LE THI LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61967		500.000		278901.100924.194248.IBFT DO MINH QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5217.62209		100.000		684876.100924.194248.Duong Thi Le Na hoc sinh truong THPT Pham Hong Thai - Hung Nguyen, Nghe An ung ho dong bao som vuot qua lu lut thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.62212		200.000		193685.100924.194248.NGUYEN THAO LY chuyen tien ung ho vung lu lut phía Bac FT24254784068310
10/09/2024 5388.36418		100.000		02009704150910194249202444ra353028.36418. 194249.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU YAGA
10/09/2024 5245.17368		100.000		MBVCB.6996833058.con xin ung ho cuu tro .CT tu 0691000444173 VU HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62226		3.000.000		193708.100924.194249.Ung ho cu tro lu lut FT24254337826504
10/09/2024 5213.62228		200.000		193710.100924.194249.NHU QUYNH gop gao cho ba con tranh lu FT24254500269701
10/09/2024 5387.35827		5.000		020097040509101942492024TTHS056233.3582 7.194249.Vietcombank:0011001932418:LE DANH HUNG
10/09/2024 5390.35829		50.000		020097042209101942482024WXWL508222.358 29.194249.TAO THUY AI ung ho khac phuc sau bao Jagi
10/09/2024 5017.62236		500.000		559150.100924.194239.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.61986		500.000		629122.100924.194247.ung ho dong bao cac tinh mien Bac thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.17372		200.000		MBVCB.6996838363.DANG THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1016262660 DANG THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36443		100.000		020097041509101942502024kYVj353050.36443. 194250.Moi nguoi binh an nhe
10/09/2024 5214.62254		500.000		800381.100924.194250.PHAN HUONG UNG HO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC-100924-19:42:49 800381
10/09/2024 5390.36459		200.000		020097041509101942502024px2g352818.36459. 194250.ung ho dong bao casc tinh thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.62285		1.000.000		193793.100924.194250.Ung ho cac tinh bao lu FT24254439330327
10/09/2024 5220.62282		100.000		193786.100924.194250.PHAM THI THU PHUONG chuyen FT24254780344290
10/09/2024 5219.63022		1.000.000		446386.100924.194250.TRUONG QUOC KHANH chuyen khoan
10/09/2024 5389.36468		200.000		020097041509101942512024y9EC353068.36468 .194251.ung ho bao lut
10/09/2024 5239.17379		100.000		MBVCB.6996843457.ung ho mua lu lut.CT tu 1025454836 LE THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.35863		50.000		020097042209101942502024FOD0946948.3586 3.194230.cuu ho dong bao gap nan va thien tai
10/09/2024 5240.17381		200.000		MBVCB.6996841306.DOAN THI HONG gui cuu tro dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0121000721578 DOAN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63049		150.000		193856.100924.194251.LUU VAN TRUNG chuyen FT24254274908611
10/09/2024 5241.17383		500.000		MBVCB.6996832533.NGUYEN THI HONG CAM transfer ung ho bao lut Mien Bac.CT tu 0081001165666 NGUYEN THI HONG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.62314		500.000		193877.100924.194251.DINH QUYNH NHU ung ho khac phuc bao so 3. Mien Bac co len. FT24254214650994
10/09/2024 5240.17388		100.000		MBVCB.6996842852.HOANG VAN HUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351000833186 HOANG VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63085		200.000		560103.100924.194243.cua it long nhieu , ho tro bao lu mien bac
10/09/2024 5189.35908		200.000		020097042209101942512024C4IU619379.35908. 194244.DINH XUAN LONG chuyen tien ho tro khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.36516		100.000		020097042209101942512024O4FE664691.36516 .194252.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.62371		500.000		278096.100924.194252.IBFT Nhat Chi ung ho nguoi dan dang gap bao. Mong mn som vuot qua
10/09/2024 5387.36523		100.000		020097042209101942522024PK8F914068.36523 .194253.ho tro dong bao
10/09/2024 5240.17394		100.000		MBVCB.6996843264.gui den mien bac than yeu.CT tu 1025615349 NGO THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.43404		50.000		MBVCB.6996831661.Ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 1013177874 NGUYEN DUY CO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17397		100.000		MBVCB.6996843498.Xin duoc ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI .CT tu 9866994335 NGUYEN THI KIEU LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62413		2.000.000		139551.100924.194253.Bui Thi Yen Chuyen Tien ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.36560		1.000.000		0200970422091019425220249AO1825821.3656 0.194245.cuu tro dong bao viet nam BP
10/09/2024 5387.35963		44.000		020097042209101942532024UWTY466216.359 63.194254.VO KIM HONG NGUYEN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.35966		300.000		020097042209101942532024ZE0E643357.35966 .194254.HUYNH NGOC ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5220.62426		200.000		194052.100924.194253.Chut tam long ung ho dong bao gap kho khan sau con bao lu FT24254297507222
10/09/2024 5390.36569		20.000		020097042209101942532024M5AZ192159.3656 9.194254.HA MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.62424		4.000		040973.100924.194253.Ca nuoc huong ve dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.36573		2.000.000		020097042209101942532024AFVO401816.3657 3.194254.ung ho mien bac moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5189.36575		500.000		0200970415091019425420242pji352933.36575.1 94254.NGUYEN DUY TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.36576		100.000		020097041509101942542024oAXN352934.3657 6.194234.TRAN PHUONG PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.63159		10.000		041057.100924.194254.NGUYEN THI THU HUE chuyen tien
10/09/2024 5389.37005		500.000		020097042209101942542024TM8M425212.370 05.194255.GUI CHUT TAM LONG VE MIEN BAC
10/09/2024 5017.62473		400.000		800531.100924.194257.AN NGUYEN UH DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-19:42:55 800531
10/09/2024 5387.37006		100.000		020097042209101942542024RJ1T666389.37006. 194235.Truong Anh ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.62474		100.000		559485.100924.194246.con Thuy Linh ung ho dong bao lu lut mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.37016		500.000		020097042209101942542024GSMK423078.3701 6.194255.CHIA SE CUNG NGUOI DAN MIEN BAO LU
10/09/2024 5189.37021		200.000		020097041509101942552024xNgN352959.37021 .194255.BUI THI SU UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5215.62498		300.000		560311.100924.194247.HOANG THI LUA Chuyen tien
10/09/2024 5389.36617		1.000.000		020097042209101942552024WOLK563306.366 17.194256.HOANG THI THU TRANG KIM NGOC CUONG ung ho nguoi dan vung bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.37051		1.000.000		020097042209101942552024VWX2429184.3705 1.194256.NGUYEN LE HAI NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.63215		200.000		194145.100924.194254.CHU THI HUE chuyen FT24254150448806
10/09/2024 5189.37059		500.000		020097041509101942572024amIE352994.37059. 194257.NGUYEN THI HA VI chuyen tien
10/09/2024 5216.63220		200.000		800517.100924.194256.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-19:42:56 800517
10/09/2024 5389.37067		50.000		020097041509101942572024ASQE352998.3706 7.194257.PHAM TRAN THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5216.62572		200.000		001306.100924.194257.PHAM KHAC HOANG QUOC chuyen tien
10/09/2024 5239.17423		300.000		MBVCB.6996843839.NGUYEN PHI NHUNG chuyen tien.CT tu 0071001281824 NGUYEN PHI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63243		100.000		560149.100924.194244.DUONG TUE MINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.62581		100.000		194301.100924.194257.PHAM THI BICH TRAM ung ho dong bao Viet Nam FT24254666307497
10/09/2024 5209.63270		300.000		277953.100924.194258.IBFT VU HAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.37106		500.000		020097042209101942572024DLDF568302.3710 6.194238.ung ho mien bac
10/09/2024 5219.62630		500.000		560471.100924.194250.TRAN NHAT THU ung ho dong bao
10/09/2024 5216.62641		100.000		001345.100924.194258.DOAN HUNG KIEN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.62658		200.000		194404.100924.194258.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24254134659694
10/09/2024 5242.17434		14.000		MBVCB.6996843583.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1041831804 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63325		500.000		194435.100924.194258.ho tro bao so 3 FT24254150449049
10/09/2024 5189.37133		100.000		0200970405091019425920241P4D056785.37133 .194259.Vietcombank:0011001932418:DANG THI BICH LOAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do bao yagi
10/09/2024 5220.62670		200.000		136246.100924.194259.Hoang Thi Van ung ho nhan dan thiet hai do bao
10/09/2024 5215.63330		500.000		278995.100924.194259.IBFT THACH THI THU VAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.63331		1.000.000		560700.100924.194255.NGUYEN THI NGOC ANH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.63341		100.000		001379.100924.194300.Ho tro nguoi dan bao lu
10/09/2024 5161.94470		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 5843157.20240910.66525843157-0772020422_H uynh Nha ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5189.36720		200.000		0200970422091019425920244IDB413158.36720. 194240.DINH THE DUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.62702		1.000.000		194524.100924.194259.DU DUC CUONG ung ho dong bao mien Bac vuot qua con bao Yagi FT24254739859070
10/09/2024 5388.37180		500.000		020097042209101942592024SF8A454141.37180 .194301.NGUYEN VAN THACH chuyen tien
10/09/2024 5387.37187		500.000		020097040509101943012024NLO3056902.3718 7.194241.Vietcombank:0011001932418:VU THI BICH LIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.62728		1.000.000		136265.100924.194301.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.37200		20.000		020097042209101943002024R3OK626019.3720 0.194253.Phan Thi Hong Nguyen chung tay chia se cung dong bao khac phuc kho khan hau bao Yagi
10/09/2024 5219.62751		200.000		697589.100924.194253.Kieu Ngan chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.63396		1.000.000		041753.100924.194301.Tran Minh Cong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.17455		200.000		MBVCB.6996844442.NGUYEN LAM TRUONG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0641000032291 NGUYEN LAM TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36782		100.000		020097042209101943012024CG5S354786.36782 .194254.NGUYEN TRAN HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5213.63411		300.000		194676.100924.194302.e xin ung ho chut it sau bao yagi . FT24254712850856
10/09/2024 5388.36788		100.000		020097042209101943022024BLW6612523.3678 8.194303.NGUYEN THANH XUAN chuyen tien ho tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5017.62706		2.000		194530.100924.194300.CU CHI QUYEN chuyen FT24254090316152
10/09/2024 5387.37249		500.000		020097042209101943022024AZ3P650780.3724 9.194303.cuu tro bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.43481		500.000		MBVCB.6996844663.ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0441000698794 NGUYEN VAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62789		1.000.000		136285.100924.194303.Ung ho khac phuc bao yagi (bao so 3)
10/09/2024 5215.62787		100.000		686552.100924.194302.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5388.37268		1.000.000		02009704050910194303202461O8057037.37268. 194303.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VAN DUONG chuyen tien cua it long nhiều.ung ho ba con thiet hai sau con bao so 3
10/09/2024 5389.37275		200.000		0200970422091019430220247HEO249054.3727 5.194304.PHAM THI THUY VI chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5387.37279		200.000		0200970422091019430320241PHK250347.3727 9.194304.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5390.37284		200.000		020097042209101943032024Z2VJ967239.37284. 194304.mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.17466		1.000.000		IBVCB.6996827038.NGUYEN HUONG GIANG ung ho dong bao lu lut cac tinh mien Bac.CT tu 0451001723902 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17467		100.000		MBVCB.6996834144.NGUYEN PHUC NGUYEN ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 1047945993 NGUYEN QUOC HUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37289		1.000.000		020097040509101943042024LEP5057085.37289. 194304.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5241.17472		300.000		MBVCB.6996832958.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1031613497 HUYNH THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37302		100.000		020097041509101943052024RkzP353311.37302. 194305.TRINH HOAI SON chuyen tien ung ho thien tai bao yagi
10/09/2024 5213.62838		100.000		561028.100924.194257.DINH THI HUONG Chuyen tien chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.62833		233.000		686587.100924.194303.Thuy An ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.62828		500.000		194755.100924.194303.ung ho MB bao lu FT24254102807395

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.43498		200.000		MBVCB.6996844503.Gia đình Sam Li ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0181002620251 DANG THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63482		500.000		194813.100924.194304.Ung ho lu lut mien bac FT24254712850018
10/09/2024 5189.36853		500.000		020097040509101943052024DS34057134.36853 .194305.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5387.37323		100.000		020097041509101943052024AZ7a353317.37323 .194245.vi mien bac than thuong
10/09/2024 5219.62874		15.000		823772.100924.194304.NGUYEN HOANG DUC chuyen tien chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.36864		500.000		020097042209101943042024N3GE855493.36864 .194245.TA THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5389.37331		100.000		020097042209101943052024CLEX870429.3733 1.194245.Jack Jeanne supporter ung ho nan nhan thien tai
10/09/2024 5220.62871		1.000.000		629197.100924.194303.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.62887		100.000		800762.100924.194415.UNG HO DONG BAO LU LUT A-100924-19:43:04 800762
10/09/2024 5217.62885		300.000		194845.100924.194304.Chau Sua ung ho dong bao lu lut FT24254669074479
10/09/2024 5387.36874		100.000		020097042209101943052024CT0A998687.3687 4.194306.HOANG THI DIEU KIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.36886		200.000		0200970422091019430520249THP757739.36886 .194258.gui chut tam long den dong bao
10/09/2024 5240.17483		500.000		MBVCB.6996844928.DINH THI HUYEN TRANG gui khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1031734268 DINH THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37351		20.000		02009704220910194305202406J6334695.37351. 194306.mong co the dong gop chut it de ho tro cho mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.37356		300.000		0200970422091019430520246TJ9667901.37356. 194306.NGO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5390.37369		500.000		0200970422091019430620248E5L816673.37369. 194307.LUONG VAN DUONG gop suc
10/09/2024 5078.43510		500.000		MBVCB.6996843046.TRAN PHUONG GIANG UNG HO CAC TINH BAO LU.CT tu 1015737568 TRAN PHUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63561		400.000		194930.100924.194305.TRAN THI NGAN HA chuyen FT24254720859209

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.17488		1.000.000		MBVCB.6996834177.NGO THI MY DUNG HO TRO CUU TRO NGAP LUT SAU BAO YAGI.CT tu 0881000457589 NGO THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37389		500.000		020097042209101943062024HY7D120061.3738 9.194307.Do Anh Minh Do Anh Duc ck ung ho dong bao bi bao lut con bao so 3
10/09/2024 5387.37391		200.000		020097042209101943062024R79K200746.37391 .194307.Ngoc Dat chuyen tien ho tro vung lu lut
10/09/2024 5216.63594		15.000		042236.100924.194306.NGUYEN DUY MANH CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU
10/09/2024 5212.63602		100.000		195066.100924.194307.ung ho lu lut 2024 FT24254345363003
10/09/2024 5189.36923		200.000		020097041509101943082024DP23353362.36923 .194308.HA THI HANG chuyen tien UH Mien Bac lu lut
10/09/2024 5218.63605		100.000		560425.100924.194249.chau xin gop chut it giup cac tinh dang gap bao lu a
10/09/2024 5216.62972		500.000		026774.100924.194258.CAO THI DUNG ung ho dong bao bi lu mien bac MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17494		200.000		MBVCB.6996845482.LE THANH DAT chuyen tien khac phuc bao yagi.CT tu 1029991236 LE THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62987		38.000		561176.100924.194300.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.37443		200.000		0200970422091019430820246Y30271387.37443. 194309.ung ho lu lut
10/09/2024 5161.94558		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6670773.20240910.66526670773-0909113662_D O QUOC LAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.64010		100.000		001586.100924.194308.Nguyen Tung Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5390.37450		200.000		020097042209101943082024W8FC728188.3745 0.194309.Ung ho dong bao vung bao lu mong dong bao lun manh me va toan dan cung nhau doan ket giup do dong bao vung lu vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.36959		100.000		020097041509101943092024OqLj353845.36959. 194309.NGUYEN NGOC HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.36960		2.000.000		020097042209101943082024B8E5349925.36960. 194309.TRAN HOAI DUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.63653		1.000.000		559890.100924.194254.Nguyen Hai Yen quyen gop cuu tro cung dong bao. Mong mn binh an
10/09/2024 5209.64032		100.000		195195.100924.194308.Ung ho dong bao gap thien tai bao lu FT24254780602024
10/09/2024 5390.37465		100.000		0200970405091019430920247S7H057364.37465 .194309.Vietcombank:0011001932418:LE ANH TUAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.37467		2.000.000		020097042209101943082024GZ98845557.37467 .194310.Nam Mo A Di Da Phat ung ho ba con gap thien tai.
10/09/2024 5390.37473		30.000		020097041509101943102024f5R1353400.37473. 194310.dong bao vung lu co len
10/09/2024 5217.63682		1.000.000		195229.100924.194309.Tam long nho ung ho thien tai FT24254805913479
10/09/2024 5218.64022		100.000		279623.100924.194309.IBFT Gop suc ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5220.63680		200.000		001652.100924.194310.ung ho cac tinh thanh bi lu lut yagi
10/09/2024 5078.43534		80.000		MBVCB.6996834580.DANG NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1040034185 DANG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37445		20.000.000		020097041509101943092024mZje353387.37445. 194248.NGUYEN THI DUYEN gia dinh Linh -vu huong ve dong bao lu lut
10/09/2024 5209.63700		200.000		686963.100924.194310.Nguyen Thi Loan chuyen tien ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5388.37500		1.000.000		020097041509101943102024sRjv353885.37500. 194302.NGUYEN THI CUC chuyen tien
10/09/2024 5387.36999		200.000		020097040509101943112024N146057423.36999. 194311.Vietcombank:0011001932418:MAI THI VAN KIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.62973		1.000.000		800831.100924.194306.VO CHONG THAO LAM UNG HO-100924-19:43:07 800831
10/09/2024 5389.38009		2.000.000		020097042209101943102024TA5H726065.3800 9.194311.Gia dinh Mai Chinh ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5387.37528		600.000		0200970415091019431120242Kio353419.37528. 194311.gop chut suc luc ho tro dong bao
10/09/2024 5017.63739		100.000		195368.100924.194311.PHAM THI THANH NGOAN chuyen FT24254924080881
10/09/2024 5390.37538		100.000		020097042209101943112024SRUS707555.3753 8.194312.ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5214.64145		100.000		561419.100924.194304.THANH TRA UNG HO BA CON

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.38031		200.000		0200970415091019431220245PsG353933.38031.194312.DANG THI MINH THUY chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.37553		100.000		0200970422091019431220244IQF491969.37553.194313.Mong moi nguoi noi lu bao se som vuot qua
10/09/2024 5389.37560		200.000		020097042209101943112024F1N8954394.37560.194313.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.17528		150.000		MBVCB.6996834357.NGUYEN VAN HA chuyen tien ung ho ba con mien bac bi bao so 3 lut.CT tu 0861000025962 NGUYEN VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17532		100.000		MBVCB.6996845771.ho tro dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao .CT tu 9896048778 PHAM LY THAI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64206		200.000		800971.100924.194313.CUU TRO MIEN BAC-100924-19:43:13 800971
10/09/2024 5189.38062		200.000		020097041509101943132024dTUx353990.38062.194313.mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5390.37577		200.000		020097042209101943122024YTLW915429.37577.194313.Thien Kim ung ho dong bao
10/09/2024 5390.37589		300.000		020097042209101943132024BWRL903079.37589.194314.TRAN THI HONG THAM chuyen tien
10/09/2024 5218.64220		200.000		195509.100924.194313.HUYNH VAN TAN con xin gop chut it a FT24254451822016
10/09/2024 5212.63815		5.000.000		195516.100924.194313.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho cuu tro dong bao sau bao Yagi FT24254707507014
10/09/2024 5389.37598		200.000		020097042209101943132024YRTG574766.37598.194254.mong dong bao vuot qua duoc con bao lu
10/09/2024 5213.63824		2.000.000		561555.100924.194306.gd Hai Ly ck tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.17540		3.700.000		MBVCB.6996845972.auth guild bomber ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1031129583 NGUYEN THI HOAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38078		800.000		020097041509101943142024wXm4353472.38078.194314.fan Hung Huynh va fan Hai Dang Doo chia se kho khan voi nguoi dan trong con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.17543		300.000		MBVCB.6996855199.Huong ve mien Bac.CT tu 1048600071 NGUYEN THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17543		500.000		MBVCB.6996846038.ung ho ba con vung lu.CT tu 0361000228868 DO THI PHUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.64267		100.000		563201.100924.194315.mong moi dieu tot dep nhat den voi moi nguoi a
10/09/2024 5189.38092		1.000.000		020097040509101943152024XYAF057653.3809 2.194306.Vietcombank:0011001932418:TRAN HUYNH NHUNG chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.43575		500.000		MBVCB.6996831992.NGUYEN THI KIM DUNG chuyen tien.CT tu 0541001486519 NGUYEN THI KIM DUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17551		50.000		MBVCB.6996855392.NGUYEN HUU THIEN PHUC chuyen tien.CT tu 9774077933 NGUYEN HUU THIEN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64319		400.000		001852.100924.194316.Ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5213.64326		100.000		688239.100924.194315.na uyn
10/09/2024 5212.64330		300.000		001857.100924.194316.Em Bo xin ung ho cac gia dinh bi anh huong lu lut
10/09/2024 5078.43587		500.000		MBVCB.6996843424.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 va lu lut sau bao.CT tu 0081000534069 VO NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17561		1.000.000		MBVCB.6996855562.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0331000501736 DUONG THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37690		200.000		020097040509101943172024JX6W057777.3769 0.194317.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5390.37715		200.000		020097042209101943172024HI22370003.37715. 194318.Ung ho dong bao khac phuc thien tai con bao so 3
10/09/2024 5213.63951		500.000		135840.100924.194318.Gui dong bao
10/09/2024 5219.63939		100.000		001878.100924.194318.Ung ho bao lu mien Bac mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17571		200.000		MBVCB.6996835044.Xin gui mot chut tam long den dong bao mien Bac than thuong.CT tu 0911000072236 TRAN THI QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.64424		300.000		195856.100924.194318.VU PHUONG THAO ung ho dong bao sau bao yagi FT24254531042804
10/09/2024 5220.63977		108.000		688360.100924.194318.Lam Thanh Tan chia se voi dong bao bi lu lut.
10/09/2024 5215.64440		100.000		801111.100924.194319.MONG BINH AN-100924-19:43:18 801111
10/09/2024 5388.37750		50.000		020097041509101943192024hUKA354556.3775 0.194319.BT quyen gop cho dong bao
10/09/2024 5244.17575		1.000.000		MBVCB.6996835096.LAM HUONG Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1043864274 LE THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64458		300.000		280538.100924.194319.IBFT MAI THI CUC ung ho ng dan MB bao lu. cau mong tat ca mn binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.64483		500.000		195934.100924.194319.PHAM PHUONG THAO cuu tro bao lu dong bao FT24254078509070
10/09/2024 5390.37771		1.000.000		020097040509101943192024E13W057906.3777 1.194319.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI MONG VAN chia se dong gop voi nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5220.64486		200.000		195922.100924.194319.Duong Duc Minh ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi. Mong tat ca moi nguoi binh an. FT24254362380284
10/09/2024 5245.17581		20.000		MBVCB.6996846571.BUI TRI MANH ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9395211242 BUI TRI MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65014		500.000		561813.100924.194311.LE TRAN Y NHI Chuyen tien
10/09/2024 5245.17582		10.000.000		MBVCB.6996846247.NGUYEN THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1012360925 NGUYEN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17582		1.000.000		MBVCB.6996855903.PHAM NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0781000476645 PHAM NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65023		100.000		562482.100924.194312.ung ho mien bac, chuc anh em mien bac som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.38218		200.000		0200970422091019431920242AMI476888.3821 8.194320.le bao trung ung ho dong bao
10/09/2024 5189.37797		30.000		0200970422091019431920241UTW277165.3779 7.194320.VIET NAM QUYET THANG
10/09/2024 5214.64505		100.000		280613.100924.194320.IBFT Ung ho dong bao khac phuc. Cam on moi nguoi
10/09/2024 5209.64513		200.000		195980.100924.194320.CAO THI KIEU TRANG quyen gop cho dong bao noi xay ra lu lut. FT24254818040415
10/09/2024 5217.64520		1.000.000		195984.100924.194320.Gui mot chut tam long den ba con. Mong moi nguoi binh an sau con bao. FT24254739802277
10/09/2024 5389.38229		100.000		020097042209101943202024178H814195.38229. 194312.co len vietnam oi
10/09/2024 5240.17587		200.000		MBVCB.6996855381.Me con be Caesar ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1049555591 NGUYEN TRUONG HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17588		100.000		MBVCB.6996856031.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1017229518 LE MINH NHAT TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65059		500.000		688498.100924.194320.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5241.17592		100.000		MBVCB.6996845019.chung tay giup do nguoi dan trong bao Yagi.CT tu 1036839510 NGUYEN DO KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37839		300.000		020097042209101943202024XOUV654079.3783 9.194321.KHONG THI AI XUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.64552		10.000		043542.100924.194320.PHAM THI HONG BINH chuyen tien
10/09/2024 5239.17594		50.000		MBVCB.6996855643.Ung ho mien Bac.CT tu 1012478504 CAI PHUC QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.65067		500.000		801176.100924.194321.CAU MONG BA CON VUNG BAO NHIEU BINH AN - NHIEU SUC KHOE-100924-19:43:21 801176
10/09/2024 5390.38266		1.000.000		0200970405091019432220242LBH058017.38266 .194322.Vietcombank:0011001932418:Nguyen thi lien soc son ha noi ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5189.38261		100.000		020097041509101943222024QMXi354190.3826 1.194322.NGUYEN THI HONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.38275		300.000		020097042209101943212024MFDP806735.3827 5.194322.VUONG CAM HONG chuyen tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.37864		100.000		020097040509101943222024Q09K058046.37864 .194322.Vietcombank:0011001932418:PHAN TRONG NHAN chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5212.65081		500.000		561546.100924.194306.LE THI THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5214.65090		200.000		195937.100924.194319.gui chut tien cho ba con vung lu MB FT24254994318636
10/09/2024 5388.38292		100.000		020097041509101943232024zZ48354215.38292. 194323.HUYNH TAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.38296		50.000		0200970422091019432220240IKK778722.38296 .194323.Le Ngoc Anh gop suc chong bao
10/09/2024 5245.17605		200.000		MBVCB.6996847193.NGUYEN HAI ANH ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1026435910 NGUYEN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38304		100.000		020097042209101943222024JS0M291116.38304 .194303.PHAM MINH HIEU gop chut tam long mong dong bao som vuot qua nhung kho khan
10/09/2024 5390.37913		500.000		020097042209101943222024099D967985.37913. 194323.VUONG DUY PHI UNG HO BA CON VUNG LU
10/09/2024 5387.38307		50.000		02009704220910194322202497OK656577.38307 .194323.TRAN THAO ANH ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5213.65144		200.000		688632.100924.194323.NGUYEN THI DIEU LINH ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.64679		1.000.000		196340.100924.194324.BUI VAN LAM chuyen FT24254284859163
10/09/2024 5217.64680		500.000		196323.100924.194323.ung ho bao FT24254785014301
10/09/2024 5217.64683		1.000.000		002081.100924.194325.Gia dinh Poca Dua ung ho dong bao
10/09/2024 5387.38341		200.000		020097042209101943242024NPTF734385.3834 1.194317.NGUYEN THANH NHU chuyen tien
10/09/2024 5389.37981		100.000		020097042209101943242024R9VE820838.37981 .194325.em ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi a
10/09/2024 5389.37991		50.000		0200970422091019432420248XUZ936725.3799 1.194326.ung ho ae vung lu
10/09/2024 5217.64739		300.000		689753.100924.194325.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.37996		200.000		020097042209101943252024JBME694804.3799 6.194317.Dong gop gui dong bao cac tinh thanh pho bi thien tai do bao.
10/09/2024 5212.64738		200.000		136515.100924.194325.Dinh thi Tuong Vien chia se voi dong bao lu lut o mien Bac
10/09/2024 5017.64742		200.000		562690.100924.194318.TRAN NGUYEN THAO UYEN quyen gop. ca nuoc co len
10/09/2024 5239.17625		100.000		MBVCB.6996847447.xin gop chut tam long nho be,mong moi nguoi binh an.CT tu 9343882256 LE THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.94668		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6139219.20240910.66526139219-0916430365_N guyen Tuong Nguyen dong gop
10/09/2024 5212.64750		9.000		896172.100924.194326.ung ho bao
10/09/2024 5216.64755		300.000		801277.100924.194435.NGUYEN THI NGOC MAI CHUYEN KHOAN TU THIEN-100924-19:43:25 801277
10/09/2024 5240.17627		1.000.000		MBVCB.6996855972.DAM QUANG QUYET chia se cung dong bao lu lut chiu anh huong bao YAGI.CT tu 1029893405 DAM QUANG QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64767		500.000		196495.100924.194325.Ung ho cuu tro cac tinh bao lu FT24254090711992
10/09/2024 5220.65228		200.000		562655.100924.194317.ung ho nguoi dan mien Bac gap bao lu
10/09/2024 5216.65233		500.000		702609.100924.194319.Bon em ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.17633		240.000		MBVCB.6996856146.ung ho ba con mien Bac .CT tu 1018346259 NGUYEN THI PHUONG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65266		100.000		196553.100924.194326.PHAM PHUONG ANH chuyen FT24254010347068
10/09/2024 5220.64841		300.000		688810.100924.194326.Dinh Thi Linh chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.65285		100.000		801340.100924.194326.THANH TRIET - THANH VY UNG HO CUU LU-100924-19:43:27 801340
10/09/2024 5242.17638		100.000		MBVCB.6996847935.VU KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1041248128 VU KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65310		500.000		563194.100924.194319.Ung ho khac phu hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.39081		200.000		020097041509101943292024qT42354365.39081. 194329.NGUYEN THI THU THUY gop suc
10/09/2024 5217.64865		300.000		801344.100924.194328.UNG HO DONG BAO PHIA BAC VUOT QUA LU LUT-100924-19:43:28 801344
10/09/2024 5239.17646		500.000		MBVCB.6996855707.DUONG DINH THANG chuyen tien.CT tu 9987530446 DUONG DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38434		100.000		020097042209101943282024AUKZ217994.3843 4.194321.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.38438		500.000		02009704220910194328202430K5286723.38438. 194309.thu chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5220.65328		50.000		688903.100924.194328.Xin quyen gop 1 phan nho cho vung bi anh huong
10/09/2024 5388.39108		200.000		020097042209101943292024VT94217035.39108 .194330.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.43697		5.000.000		MBVCB.6996832788.Cua hang Cooler City Dong Ha-Quang Tri chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0771000008088 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65346		100.000		044078.100924.194325.DO MY LINH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.39118		200.000		020097041509101943312024QAC3354417.3911 8.194331.An Ha xin gui chut long thanh den mien bac
10/09/2024 5219.64926		200.000		690016.100924.194330.Tran Trung Hieu ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5390.39150		100.000		0200970422091019433020248QZR550508.3915 0.194332.TRAN KHANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5389.39138		200.000		0200970422091019433020240FT5951690.39138. 194332.HO NGOC PHU chuyen tien
10/09/2024 5389.39139		1.000.000		020097042209101943302024L7XQ204532.3913 9.194332.Ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5078.43706		200.000		MBVCB.6996856855.Hi vong dong bao binh binh an an.CT tu 0301000404379 CHU HA THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38483		500.000		020097042209101943302024B833507170.38483. 194332.BUI THUY DUONG cua it long nhieu chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5390.39160		500.000		020097042209101943302024PIV2640053.39160. 194332.DOAN THI HONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.64974		500.000		801467.100924.194416.UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-19:43:32 801467
10/09/2024 5189.38511		50.000		0200970422091019433220243DNU212441.3851 1.194333.TRAN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.65415		20.000		564070.100924.194326.NGUYEN THI MY TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.64981		500.000		196907.100924.194331.HOANG LE HUYEN TRANG ck ung ho ng dan bao YAGI FT24254323394365
10/09/2024 5078.43716		200.000		MBVCB.6996848430.TRAN THI HOA ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1016481138 TRAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65438		200.000		196853.100924.194330.MAI THI HONG DUNG chuyen chia se cung dong bao khac phuc hau qua sau bao FT24254994319449
10/09/2024 5216.65446		500.000		002307.100924.194333.NGUYEN THANH HA chuyen tien ho tro nguoi dan
10/09/2024 5212.66020		500.000		280090.100924.194332.IBFT TRAN THANH HUONG chuyen tien ung ho mien bac anh huong bao so 3 . Co len mien bac oi
10/09/2024 5213.66013		500.000		196846.100924.194330.Ung ho dong bao mien bac FT24254587517166
10/09/2024 5214.65453		500.000		826089.100924.194333.Uong ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.66034		300.000		135946.100924.194333.Chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5216.66048		2.000.000		197097.100924.194333.DANG NAM CUONG chuyen FT24254334758474
10/09/2024 5218.65460		1.000.000		197093.100924.194333.PHAM THI HUONG GIANG quyen gop tien cuu tro FT24254953889757
10/09/2024 5389.39242		300.000		020097042209101943332024AFT4329242.3924 2.194334.NGUYEN QUOC DOANH ung ho dong bao gap thien tai.
10/09/2024 5245.17676		500.000		MBVCB.6996847738.NGUYEN DINH KHANH huong ve dong bao mien Bac.CT tu 1031931925 NGUYEN DINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66067		100.000		196973.100924.194331.Em chi co tung nay mng thong cam a FT24254879951384
10/09/2024 5220.65464		500.000		197108.100924.194333.DO NHU LY ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254399082129

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.65457		500.000		197105.100924.194333.LUONG TIEN TAI chuyen ung ho dong bao trong vung thien tai bao lu FT24254707508472
10/09/2024 5218.66072		500.000		563241.100924.194320.NGUYEN THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.38553		200.000		0200970422091019433420240HJ2610746.38553.194335.HOANG HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5217.66104		100.000		140659.100924.194334.UNG HO DONG BAO MIEN BAC - BAO YAGI
10/09/2024 5387.38566		25.000		020097042209101943342024QA8K928916.38566.194335.mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.17684		200.000		MBVCB.6996856976.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1046108804 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66121		50.000		564013.100924.194324.TRUONG NHAT LE Chuyen tien
10/09/2024 5389.38595		100.000		020097041509101943362024Px1h355041.38595.194336.ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5216.66146		5.000.000		140649.100924.194335.NGUYEN HONG HANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.39301		30.000		020097040509101943362024BXT2058789.39301.194336.Vietcombank:0011001932418:co len mien bac oi
10/09/2024 5240.17691		200.000		MBVCB.6996856065.THACH THI TAM chuyen tien.CT tu 1042947109 THACH THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65535		5.000.000		280935.100924.194335.IBFT HUYNH THI MY NGOC .Q8.tphm
10/09/2024 5212.66154		100.000		197237.100924.194335.PHAM THI DUYEN chuyen tien ung ho ba con Mien Bac FT24254808860808
10/09/2024 5218.66157		200.000		801565.100924.194336.BUI QUANG TRUNG CUU TRO DONG BAO GAP THIEN TAI-100924-19:43:36 801565
10/09/2024 5217.66161		500.000		703876.100924.194325.NGUYEN THI HAI AN Chuyen tien
10/09/2024 5161.94728		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66526675264.20240910.66526675264-0353449883_D AG HOA ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.65562		300.000		563400.100924.194324.BUI THI HUE UH DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.17699		100.000		MBVCB.6996857515.LE BICH NGOC ung ho mien bac vuot qua bao lu.CT tu 1041456484 LE BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.94752		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6675473.20240910.66526675473-0962880493_U ng ho nho nho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.65582		100.000		303235.100924.194334.LE MY TAM chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc sau bao
10/09/2024 5243.17701		30.000		MBVCB.6996857506.HOANG MANH THANH chuyen tien.CT tu 1014377528 HOANG MANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38644		100.000		020097040509101943382024D3Y2058883.38644 .194317.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI QUYNH NHU ung ho ba con chong bao yagi. Du khong nhieu nhung mong ba con binh an
10/09/2024 5220.66243		200.000		197364.100924.194337.co len nhe FT24254446782384
10/09/2024 5078.43753		200.000		MBVCB.6996857156.NGUYEN MINH TRUYEN chuyen tien.CT tu 1017936941 NGUYEN MINH TRUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17707		300.000		MBVCB.6996857818.ung ho vung lu lut.CT tu 9997793979 HOANG THI HAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39377		30.000		020097042209101943372024WOG0842984.3937 7.194338.TRAN THU PHUONG
10/09/2024 5387.39379		50.000		020097042209101943382024834Z245324.39379. 194330.Thanh Ha chuyen tien
10/09/2024 5209.65629		200.000		563329.100924.194339.Dong bao binh an
10/09/2024 5217.66264		300.000		002436.100924.194338.NGUYEN THI TRAM ANH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5218.66259		100.000		197355.100924.194337.NGUYEN HUONG GIANG - Mong moi nguoi binh an a FT24254663253091
10/09/2024 5216.65635		100.000		197423.100924.194338.Duc Cuong Linh Huong ung ho dong bao mua bao FT24254102810085
10/09/2024 5388.39384		500.000		020097042209101943382024KQ8L143397.3938 4.194339.Ung ho dong bao chiu anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5209.66270		100.000		689324.100924.194337.Ung ho mien bac khac phuc hau qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.38680		200.000		020097040509101943392024RAQW058973.386 80.194339.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TO UYEN chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5390.39419		2.000.000		020097042209101943392024SLEA112098.3941 9.194320.BUI TRAN THUY TRANG GD UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5218.65677		200.000		197492.100924.194339.Mong moi nguoi binh an FT24254093698863
10/09/2024 5242.17721		1.000.000		MBVCB.6996849187.VUONG VAN PHI chuyen tien.CT tu 0981000410133 VUONG VAN PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65683		100.000		197568.100924.194340.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254067861068
10/09/2024 5215.65688		500.000		690468.100924.194340.ung ho huong ve mien Bac
10/09/2024 5136.10633		20.000.000		IBBIZ6019710633.CONG TY CO PHAN OFLANRE - Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5214.66355		100.000		380586.100924.194340.mong mn dan trong vung lu lut deu binh an
10/09/2024 5189.39479		2.000.000		020097041509101943422024QXCI355194.39479 .194342.co len Viet Nam nhe. ung ho thien tai
10/09/2024 5212.65736		100.000		002537.100924.194342.NGUYEN THI KHANH VY chuyen tien
10/09/2024 5215.66401		300.000		002527.100924.194342.FAN ATVNCG2024 UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5213.66416		200.000		690525.100924.194341.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien chuc dong bao an toan vuot bao yagi
10/09/2024 5220.66239		200.000		629377.100924.194336.TRUONG THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5017.65747		100.000		564432.100924.194332.TRUONG DINH KIEN ung ho cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5244.17734		50.000		MBVCB.6996848340.MAI CHI chuyen tien ung ho .CT tu 3377029320 CU THI MAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38756		100.000		020097041509101943422024L77L355211.38756. 194342.NGUYEN LAN HUONG ung ho dong bao lu lut con bao yagi
10/09/2024 5213.65752		41.350		197685.100924.194341.LUU THANH HA chuyen tien ung ho dong bao mien Bac FT24254446782708

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.39498		1.000.000		020097042209101943422024MDJ0457596.3949 8.194342.TRAN THI HUYNH GIAO chuyen tien ung ho nguoi dan gap kho khan lu lut mua bao.
10/09/2024 5214.66427		100.000		704534.100924.194331.Ngoc Dang ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.66428		100.000		629405.100924.194340.NGUYEN THI CHINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.17739		200.000		MBVCB.6996857990.cuu tro bao lu.CT tu 1016950662 NGUYEN THI THAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39507		81.400.000		020097042209101943422024BW8B790603.3950 7.194343.2N1D 1 so thanh vien dan cast va ekip dong gop ung ho dong bao chiu thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.66442		100.000		045833.100924.194343.mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.65773		111.111		197751.100924.194342.TRAN TRUNG KIEN chuyen FT24254615500500
10/09/2024 5189.39542		200.000		020097041509101943442024RpeH355253.39542 .194323.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.65779		300.000		197804.100924.194343.Con ung ho dong bao o vung lu lut FT24254613789600
10/09/2024 5390.38794		200.000		020097041509101943442024voSN355522.38794 .194344.Mong cho moi nguoi binh an- ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.66479		500.000		281254.100924.194343.IBFT gop chut suc khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.39551		100.000		0200970422091019434320240NGE155899.39551 .194344.Tam long nho be ung ho dong bao bi bao lu a.
10/09/2024 5387.39555		200.000		02009704220910194343202417L2612066.39555. 194344.ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao lu lut
10/09/2024 5239.17751		500.000		MBVCB.6996858187.THAI MY TRANG chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0261003451883 THAI MY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39579		200.000		020097042209101943442024IDZ9458239.39579. 194336.VO MINH KHANH chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5243.17751		300.000		MBVCB.6996829978.NGO THIEN TRUC chuyen tien.CT tu 0421000510689 NGO THIEN TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39589		100.000		020097042209101943442024T8HA649174.3958 9.194336.PHAN BAO CHUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.66532		50.000		801740.100924.194344.DINH TRAN THACH LAN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI BAO YAGI-100924-19:43:40 801740
10/09/2024 5388.38846		500.000		0200970415091019434520241g0U355558.38846 .194345.TRAN THU THAO chuyen tien ho tro ba con thien tai
10/09/2024 5189.39603		100.000		02009704150910194345202431wQ355292.39603 .194345.HUYNH QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5389.38868		20.000		020097042209101943452024YPDR337998.3886 8.194346.chau Do Trang Hai xin ung ho
10/09/2024 5389.39622		500.000		02009704220910194345202446QN841149.39622 .194346.NGUYEN DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5078.43819		200.000		MBVCB.6996846841.TRINH NGOC KIEU chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0321000833286 TRINH NGOC KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39629		20.000		020097042209101943452024CASQ850088.3962 9.194346.KHUAT DINH QUYET chuyen tien
10/09/2024 5241.17761		200.000		MBVCB.6996850031.xin gui chut it tam long den nhung vung chiu anh huong cua bao.CT tu 1022126409 DO THI YEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.43823		1.000.000		MBVCB.6996858324.ung ho dong bao bao lu mien bac.CT tu 0071001340491 NGUYEN TRAN BAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.66593		200.000		563989.100924.194337.Ung ho dong bao Vietnam khac phuc sau bao Yagi. Co len dong bao toi.
10/09/2024 5220.66602		500.000		563955.100924.194337.gia dinh chau tino ung ho dong bao mien bac than yeu vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.66623		500.000		140962.100924.194347.Gia dinh Ninh Phu Binh ung ho dong bao.
10/09/2024 5217.65934		500.000		564788.100924.194340.Lai Thi Hang Nga ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.65937		300.000		564713.100924.194338.NGUYEN SY NAM Chuyen tien
10/09/2024 5216.65924		500.000		801797.100924.194346.HUYNH THI THAO NGUYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI-100924-19:43:47 801797
10/09/2024 5209.66652		100.000		561983.100924.194315.NGUYEN THI THU THAO chia se voi dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.66651		200.000		564516.100924.194334.ung ho dong bao lu lut cua it long nhieu a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.39685		200.000		0200970422091019434720245KNN193552.3968 5.194348.TRAN NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5390.38924		200.000		020097041509101943482024CbVD355616.3892 4.194328.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.66668		100.000		198197.100924.194347.Redamancy EXO ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254002713535
10/09/2024 5017.66684		500.000		930143.100924.194347.cuu tro mien Bac
10/09/2024 5189.39694		200.000		020097042209101943472024YKTY142395.3969 4.194349.TRUONG VAN SANG chuyen tien
10/09/2024 5242.17777		500.000		MBVCB.6996834247.LE THI ANH DAO ung ho nguoi dan thiet hai do bao so 3.CT tu 0371000517733 LE THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38954		200.000		020097042209101943482024JJGX414369.38954. 194341.LE THI THANH THUY ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5243.17780		100.000		MBVCB.6996849588.NGUYEN HONG ANH chuyen tien.CT tu 0301000407681 NGUYEN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65984		500.000		002739.100924.194349.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.17781		200.000		MBVCB.6996858589.Mien Bac co len.CT tu 0851000038707 PHAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66731		1.000.000		198332.100924.194349.Ung ho dong bao Mien Bac FT24254366110386
10/09/2024 5220.65990		7.000		827450.100924.194349.NGUYEN NGOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5240.17784		20.000		MBVCB.6996857388.Viet Nam co lennn.CT tu 1025311190 NGUYEN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39754		500.000		020097042209101943492024QWNM413725.39 754.194350.Hai chau An Linh ung ho dong bao vung lu phia Bac.
10/09/2024 5212.66747		500.000		380635.100924.194349.chuc dong bao minh tai cac vung thien tai binh an va manh khoe
10/09/2024 5387.38976		200.000		020097042209101943492024BQAY482969.3897 6.194330.Ung ho nhan dan bao lu
10/09/2024 5390.39757		200.000		020097041509101943502024IVJ8355662.39757. 194350.da con xin phep ung ho nguoi dan vung bao yagi mong moi nguoi hinh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.66794		100.000		564909.100924.194342.Ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5218.66788		500.000		564917.100924.194342.TRAN MINH QUAN Chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5216.67065		200.000		691956.100924.194351.Cong dan Nghe An huong ve Mien Bac khac phuc bao Yagi. Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5017.66817		200.000		563892.100924.194335.HOANG THI THAO HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5215.66823		1.000.000		198499.100924.194351.CAO GIA HUY chuyen FT24254613790158
10/09/2024 5213.66824		559.000		255715.100924.194351.con gui ung ho dong bao mien lu a
10/09/2024 5239.17797		3.000.000		MBVCB.6996856148.DAM THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0021000319978 DAM THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67090		500.000		002798.100924.194352.LE TAN TRONG chuyen tien cuu tro dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5215.66848		300.000		691056.100924.194351.Gia dinh em Meo ung ho dong bao
10/09/2024 5217.66850		500.000		740604.100924.194351.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.94802		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6676075.20240910.66526676075-0866407413_H DE H DOR chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.17798		200.000		MBVCB.6996856430.NGUYEN THI LAN chuyen tien ung ho bao yagi- VIET NAM OI CO LEN.CT tu 9399807080 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66851		1.000.000		198436.100924.194350.Pham Hong Phi ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254297510534
10/09/2024 5161.94829		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6677771.20240910.66526677771-0985492488_T RAN THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5161.94853		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6234858.20240910.66526234858-0984653815_U ng ho dong bao - bao so 3
10/09/2024 5161.94835		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6677544.20240910.66526677544-0963440745_U ng ho dong bao cac tinh tp khac phuc hau qua do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5220.66892		1.000.000		691103.100924.194352.DANG THANH HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.17806		200.000		MBVCB.6996859183.NGUYEN MINH DUC chuyen tien.CT tu 1022374923 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17807		200.000		MBVCB.6996859148.Gia dinh chau Minh Thu xin ung ho bao lu.CT tu 1023122317 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67133		200.000		002841.100924.194354.NGUYEN THI HUYEN MY chuyen tien
10/09/2024 5189.40063		500.000		020097041509101943542024sdGK355491.40063 .194333.Ao Cuoi Tuan Thuan ho tro lu lut vung nui
10/09/2024 5017.67138		200.000		002856.100924.194354.TRUONG MY HANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien bac bi anh huong sau con bao yagi
10/09/2024 5390.40073		200.000		020097042209101943532024W4E4339897.4007 3.194354.NGUYEN THI BANG chuyen tien
10/09/2024 5161.94876		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6676381.20240910.66526676381-0971781384_P han Van Manh ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5161.94889		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6677610.20240910.66526677610-0395783201_D OAN THI KIM NGAN ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5209.67184		1.000.000		198668.100924.194352.Ho tro dong bao thien tai FT24254376003631
10/09/2024 5017.67178		100.000		198619.100924.194352.ung ho cuu tro thiet hai do bao so 3 FT24254006357894
10/09/2024 5209.66957		300.000		137112.100924.194354.Gui toi ng dan vung bao lu
10/09/2024 5219.67188		100.000		198652.100924.194352.BUI THI PHUONG THAO chuyen FT24254669078042
10/09/2024 5244.17819		500.000		MBVCB.6996858771.Truong Hue Tran cua it long nhieu chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0601000457172 TRUONG HUE TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40127		50.000		020097042209101943552024V0H3907996.40127 .194356.TRAN PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.67199		1.000.000		802025.100924.194356.NGUYEN THANH HA CUU TRO LU LUT MIEN BAC-100924-19:43:55 802025
10/09/2024 5218.68025		100.000		198872.100924.194355.DANG GIA MINH chuyen FT24254808862256
10/09/2024 5388.40137		100.000		020097041509101943562024hQGG356065.4013 7.194336.ung ho khac phuc thien tai bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.39937		100.000		0200970422091019435620244XSW412711.3993 7.194357.DUONG THUY QUYNH ung ho dong bao bi anh huong sau bao yagi
10/09/2024 5215.68053		200.000		198884.100924.194355.DUONG QUANG MINH chuyen FT24254211199066
10/09/2024 5161.94912		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6779487.20240910.66526779487-0985744089_C K tu thien
10/09/2024 5219.67269		200.000		002938.100924.194357.NGUYEN THI NGAN chuyen tien ho tro lu lut nguoi dan mien bac Viet Nam
10/09/2024 5213.68090		100.000		198999.100924.194357.Minh anh ung ho nguoi dan khac phuc bao lu FT24254446783932
10/09/2024 5390.39962		200.000		020097042209101943572024E49N715331.39962 .194358.LUU KY DUONG Nguyen Xuan Truong chuyen tien
10/09/2024 5213.67288		2.000.000		802018.100924.194358.VO QUANG TRUNG CK UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-19:43:58 802018
10/09/2024 5390.39979		100.000		020097042209101943572024ZICV249877.39979 .194358.NGUYEN THI ANH DUONG con co chut tam long chia se kho khan voi ba con mien bac mua bao lu yagi
10/09/2024 5242.17837		200.000		MBVCB.6996859429.NGUYEN THUY HIEN ung ho dong bao lu lut .CT tu 1023469387 NGUYEN THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39989		100.000		020097042209101943572024SM46242769.3998 9.194350.TRINH LE THUY ANH ung ho
10/09/2024 5220.68116		1.000.000		198953.100924.194356.LAM THI SON chuyen ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi FT24254211199147
10/09/2024 5209.68114		100.000		199046.100924.194358.PHUNG THI LE THU chuyen FT24254554597362
10/09/2024 5017.68131		100.000		629503.100924.194357.cao thi my hang gui it tam long toi nguoi dan mien bac
10/09/2024 5161.94930		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6779184.20240910.66526779184-0528526447_ Mot chut long thanh mong moi nguoi gap lu som vuot qua
10/09/2024 5390.41009		500.000		020097041509101943592024Qyg8355837.41009 .194359.TRAN THI THANH HA chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.17844		100.000		MBVCB.6996859630.Ung ho dong bao mien bac khac phuc bao so 3.CT tu 0331000484025 PHAN THE HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.17844		100.000		MBVCB.6996850425.cuu tro bao.CT tu 0401001448423 DUONG THE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17845		200.000		MBVCB.6996859311.mong moi nguoi binh an.CT tu 0691000343875 NGUYEN VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.17846		50.000		MBVCB.6996850996.ungghobaolu.CT tu 1039873494 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40197		100.000		020097042209101943592024PZE6284965.40197 .194400.NGO THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.17847		1.000.000		MBVCB.6996848274.LE THI HANG NI chuyen tien ung ho khac phuc thien tai bao Yagi.CT tu 0201000600271 LE THI HANG NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.67359		1.000.000		566504.100924.194354.VU HONG NGOC Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5216.67360		100.000		003026.100924.194400.VU NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.67348		300.000		199147.100924.194359.DO THI THU HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254778308700
10/09/2024 5189.41058		100.000		020097041509101944002024wVgT356166.4105 8.194340.HUYNH GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5389.40210		100.000		020097041509101944002024MNh8356168.4021 0.194352.NGUYEN VIET DUNG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh ngap lut
10/09/2024 5218.68198		200.000		199226.100924.194400.Em xin cuu tro dong bao mien bac FT24254211298879
10/09/2024 5017.68206		100.000		691595.100924.194400.Dao Viet Anh chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.40223		100.000		020097041509101944012024Fydm355869.40223 .194401.mien bac co len
10/09/2024 5161.94965		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6401616.20240910.66526401616-0388946016_N GUYEN PHUONG LINH chuyen tien ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5220.68224		56.000		199277.100924.194401.Chuc moi nguoi binh an FT24254007964034
10/09/2024 5214.67393		2.000		897262.100924.194401.PHAN THAI THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5209.68241		100.000		199302.100924.194401.NGUYEN THI THANH TAM chuyen FT24254150452756

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.68249		200.000		003093.100924.194402.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.41107		100.000		020097042209101944012024YHMN605078.41107.194402.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.17860		300.000		MBVCB.6996851511.LE THI KIM OANH ung ho khac phuc hau qua sau bao lu.CT tu 1034466512 LE THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.41114		1.000.000		020097042209101944012024XTH6944590.41114.194402.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5214.67432		200.000		709734.100924.194355.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5388.40257		500.000		020097041509101944032024Et3c356226.40257.194403.cuu tro mua lu mien bac.chuc mn binh an vung vang. biet on rat nhieu
10/09/2024 5217.67454		500.000		199396.100924.194402.NGO DANG PHUONG CAO THI THAO ung ho dong bao vung lu FT24254160487891
10/09/2024 5218.67458		245.388		199416.100924.194403.ung ho dong bao lu lut va bao so 3. be strong Viet Nam FT24254300863876
10/09/2024 5212.68310		200.000		693612.100924.194402.PHAM HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.67477		20.000		565895.100924.194358.Con mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5387.40295		200.000		020097041509101944042024xUym355928.40295.194356.ung ho khac phuc bao mien bac
10/09/2024 5388.40300		100.000		020097041509101944042024u3vn355931.40300.194356.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.17876		2.000		MBVCB.6996851032.LE THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 1036019101 LE THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.68332		500.000		281620.100924.194404.IBFT Quyen gop chia se ho tro anh huong bao yagi
10/09/2024 5209.67500		300.000		199431.100924.194403.Ung ho ba con sau bao Yagi FT24254211530686
10/09/2024 5216.67503		50.000		565807.100924.194356.THANH BINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.67514		100.000		692845.100924.194404.Ung ho tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.40314		500.000		020097042209101944042024W0CR471340.40314.194344.HOANG NGHIA DUNG gop phan ung ho dong bao Mien Bac chong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.40316		50.000		020097042209101944032024IGVD365052.40316 .194405.CHEN ZAN QI chuyen tien
10/09/2024 5161.94976		110.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6780556.20240910.66526780556-0867489467
10/09/2024 5220.67513		500.000		199456.100924.194403.NGUYEN THI UT ANH ung ho dong bao bi bao lu FT24254076044100
10/09/2024 5215.68376		300.000		565820.100924.194356.ung ho lu lut sat lo mien nui
10/09/2024 5218.68380		100.000		199515.100924.194404.Hoang Trong Long ung ho cuu tro FT24254659385618
10/09/2024 5239.17882		500.000		MBVCB.6996850594.NGUYEN THUY GIANG chuyen tien.CT tu 0351001220119 NGUYEN THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67536		20.000		199553.100924.194404.BUI HUU NHU chuyen FT24254439334944
10/09/2024 5189.40327		200.000		020097041509101944052024JD6u356281.40327. 194405.THACH THI HANH chuyen tien ung ho vung bao
10/09/2024 5209.67538		300.000		048162.100924.194405.ung ho thien tai
10/09/2024 5017.67543		2.000		775077.100924.194404.PHAM GIA HUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.68399		500.000		802206.100924.194405.HOANG VAN MANH chuyen khoan-100924-19:44:05 802206
10/09/2024 5217.68397		200.000		199599.100924.194405.PHAM THI NHI chuyen cuu tro FT24254147541759
10/09/2024 5209.67555		500.000		281673.100924.194405.IBFT LUU THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5214.68414		100.000		566935.100924.194402.mot chut tam long ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.68430		100.000		802214.100924.194405.CHIA SE CUNG DONG BAO DAT NUOC-100924-19:44:05 802214
10/09/2024 5216.68435		1.000.000		565754.100924.194355.NGHIEM THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5161.95001		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6139811.20240910.66526139811-0366041926_N GUYEN QUOC THAI Tien Giang ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5216.68450		200.000		565368.100924.194346.Doan Duong Hoang Phuc Chuyen tien ho tro khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5209.68454		100.000		709376.100924.194354.LE GIA HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.67593		165.778		199658.100924.194406.xin gop phan gui toi mien bac FT24254500027310

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.67603		100.000		141510.100924.194406.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.40374		1.000.000		020097042209101944062024S0GD355841.40374 .194407.NGUYEN SON TUNG ung ho
10/09/2024 5220.68475		2.000.000		802248.100924.194450.NGUYEN THI THUY MAI CHIA SE DONG BAO TRONG LU LUT-100924-19:44:06 802248
10/09/2024 5017.68480		100.000		003238.100924.194407.NGUYEN DUC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.67634		500.000		567079.100924.194402.ung ho khac phuc dong bao lu lut
10/09/2024 5390.41308		1.000.000		0200970422091019440720248ZIX863400.41308. 194408.HOANG ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.17903		1.000.000		MBVCB.6996860044.Vu Quoc Viet cuu tro bao Yagi.CT tu 0071001161227 VU QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68509		39.393		693960.100924.194407.Viet nam co len
10/09/2024 5078.43981		100.000		MBVCB.6996860572.ung ho nguoi dan vung cao ngap lut.CT tu 1016264506 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.41318		100.000		020097040509101944082024G3AI060654.41318 .194408.Vietcombank:0011001932418:TRAN LE MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.40430		5.000.000		02009704220910194408202471L8785356.40430. 194349.VU MINH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5387.41358		40.000		020097042209101944092024P3XZ773124.41358 .194410.PHAN VO THANH DANH chuyen tien
10/09/2024 5215.68601		500.000		282683.100924.194411.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.41383		500.000		020097042209101944102024MZVA765049.413 83.194411.NGO THI MY LINH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.68619		100.000		693244.100924.194410.Phi Thi Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5213.68617		200.000		003339.100924.194411.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5189.40489		20.000		020097042209101944102024LGWK226021.404 89.194412.HO THUY DUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.67737		200.000		141629.100924.194412.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.17928		500.000		MBVCB.6996860606.TRAN THI THU ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1031294715 TRAN THI THU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68646		200.000		567145.100924.194404.Chia se voi dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5212.67753		100.000		483074.100924.194411.Huynh Thi Thanh chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5242.17932		5.000.000		MBVCB.6996830645.Quynh An ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0081001256933 NGUYEN NHU THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.17936		5.000		MBVCB.6996861062.Ung Ho Dong Bao Thien Tai Lu Lut.CT tu 1032213436 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.68677		200.000		281710.100924.194413.IBFT VU HONG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.67799		500.000		003419.100924.194414.Gia dinh Felix chung tay giup do mien Bac
10/09/2024 5242.17947		200.000		MBVCB.6996860763.DAN UYEN chuyen tien.CT tu 1034493219 DO THUY DAN UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.44032		9.000		MBVCB.6996860825.ung ho dong bao chong lu .CT tu 1017968178 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40564		400.000		020097042209101944142024QS6E283689.40564 .194415.unghodongbaogapbaolu
10/09/2024 5017.68729		100.000		694340.100924.194414.ung ho mien bac
10/09/2024 5242.17950		500.000		MBVCB.6996861002.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien.CT tu 0451000444169 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67835		300.000		003447.100924.194415.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.68750		10.000		049079.100924.194414.Nguyen Tan Sang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.40586		100.000		020097042209101944152024N690580062.40586. 194408.NGUYEN THU HUONG chung tay giup do nguoi dan gap kho khan do bao lu
10/09/2024 5241.17956		100.000		MBVCB.6996853450.Ung ho dong bao bao lu, chuc moi nguoi binh an.CT tu 1037855224 TRUONG THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.67874		500.000		200331.100924.194414.NGUYEN THANH VY ung ho bao lu FT24254347280530
10/09/2024 5239.17960		2.000.000		MBVCB.6996861138.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011002664111 DANG ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17960		30.000		MBVCB.6996853454.NGUYEN THI HOAI THU ung ho dong bao do bao .CT tu 1023349711 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.68785		1.000.000		200434.100924.194416.Uh ng dan sau bao so 3 FT24254838397438
10/09/2024 5214.67887		200.000		568188.100924.194407.TRUONG ANH TU Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.68805		40.000		282731.100924.194416.IBFT TRAN LAM GIA TIN chuyen tien
10/09/2024 5189.40614		300.000		020097042209101944162024I990470205.40614. 194357.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5220.67905		50.000		694434.100924.194416.Hoang Thi Thu Hoa ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.40622		500.000		020097040509101944172024VD7N061122.4062 2.194417.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HANG YEN chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5218.68817		100.000		568097.100924.194405.LE THI TUYET NGAN Ung ho dong bao
10/09/2024 5243.17966		100.000		MBVCB.6996860994.TRAN THI THANH THU chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 1044490684 TRAN THI THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40630		500.000		0200970422091019441620242HT9492451.40630 .194418.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.40633		78.641		02009704150910194418202449d5356679.40633. 194418.Co len mn
10/09/2024 5388.40635		200.000		020097042209101944172024XH83348709.40635 .194418.Con o Mien Nam xin gui chut tam long mong moi nguoi o Mien Bac binh an a
10/09/2024 5218.68836		200.000		568405.100924.194411.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5240.17967		500.000		MBVCB.6996853535.Ung ho dong bao bi lu lut & anh huong bao Yagi.CT tu 0421000461706 TRUONG QUYNH THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.17968		200.000		MBVCB.6996853646.NGUYEN NGOC THANG chuyen tien.CT tu 0501000066611 NGUYEN NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40640		200.000		020097041509101944182024qKs8356685.40640 .194409.DAU XUAN THUAN ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5161.95067		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6783309.20240910.66526783309-0937482993_H O NGOC NHU GUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.68840		800.000		694623.100924.194417.ung ho
10/09/2024 5219.68856		100.000		200463.100924.194416.Chau gop chut tam long ung ho ba con dong bao FT24254367266236
10/09/2024 5239.17971		500.000		MBVCB.6996853436.Mong moi nguoi binh an vuot bao lu.CT tu 9982879218 BUI VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68868		100.000		200497.100924.194417.Ung ho dong bao gap lu lut. Cau mong tat ca moi nguoi binh an FT24254570745342
10/09/2024 5239.17974		100.000		MBVCB.6996853889.Ung ho dong bao.CT tu 0071001077298 LY THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.44061		100.000		MBVCB.6996860742.chau Diep Anh chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0311000706639 VO THI BICH DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.68905		200.000		568242.100924.194408.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac 2024
10/09/2024 5189.40664		100.000		020097041509101944192024QfIP356699.40664. 194359.NGUYEN THI HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.68918		200.000		802552.100924.194419.LE VINH THUAN chuyen khoan-100924-19:44:18 802552
10/09/2024 5213.68920		500.000		200430.100924.194416.DO HOANG HA chuyen FT24254874745049
10/09/2024 5078.44066		100.000		MBVCB.6996861274.ung ho tp anh huong bao Yagi.CT tu 0691000397763 PHAM THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40678		100.000		020097042209101944192024IT88417556.40678. 194420.NGUYEN THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.41635		100.000		0200970422091019441820241X3H505188.41635 .194420.BUI LE HONG NGOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.69011		1.000.000		200652.100924.194419.NGUYEN KHOA HUYEN UYEN chuyen FT24254516184204
10/09/2024 5390.41646		800.000		020097041509101944202024PYIT357120.41646. 194420.TRAN THI KIEU NUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.68944		360.283		200688.100924.194419.NGOC VIEN PHUONG FT24254977089707
10/09/2024 5243.17986		300.000		MBVCB.6996861838.ung ho mien bac.mong tat ca binh an .CT tu 0281000456726 NGUYEN THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.69049		150.000		200771.100924.194420.Ung ho khac phuc bao cac tinh MB FT24254160489178
10/09/2024 5017.68979		100.000		200762.100924.194420.Trung Hieu, Tuan Khanh Ung Ho Toi Dong Bao Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi FT24254601200485
10/09/2024 5218.69053		571.271		138099.100924.194420.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.40730		200.000		020097042209101944202024B9MH922936.4073 0.194401.DO HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.41673		129.592		02009704220910194420202471RT222717.41673 .194421.mai yeu
10/09/2024 5241.17989		100.000		MBVCB.6996852013.Da em xin gop ung ho vung bao lu. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan nay a...CT tu 1027193966 DO THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68997		10.000		830440.100924.194420.NGUYEN TRI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.41684		100.000		020097041509101944212024K3IU356768.41684 .194422.TRINH THI BICH NGA chuyen tien
10/09/2024 5078.44080		300.000		MBVCB.6996859227.NGUYEN THI THU DIEU ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1018796541 NGUYEN THI THU DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.69097		500.000		568259.100924.194408.BUI THANH DAT Chuyen tien
10/09/2024 5244.17993		100.000		MBVCB.6996854114.chia se khac phuc bao yagi, mong moi nguoi binh an.CT tu 0561000592095 DO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70022		2.000.000		200754.100924.194420.Ung ho toan dan cuu ho thien tai FT24254924085084
10/09/2024 5389.40767		500.000		020097042209101944212024S2DO932111.4076 7.194422.DINH NGOC TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.41732		100.000		020097040509101944232024L5ZW061476.4173 2.194423.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5243.18005		200.000		MBVCB.6996854173.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1071000581304 CHONG NHOC KIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70059		200.000		003712.100924.194424.Ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5241.18011		100.000		MBVCB.6996854371.Dong gop cuu tro mien Bac bao so 3 yagi.CT tu 0581000739620 DAO TRONG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69174		100.000		282037.100924.194421.IBFT Diem Tuyen- Hoang Anh ho tro mua bao
10/09/2024 5213.70074		200.000		568311.100924.194409.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIEN TAI
10/09/2024 5213.70077		10.000.000		802652.100924.194524.UNG HO CUU TRO BAO SO 3-100924-19:44:23 802652
10/09/2024 5215.70095		500.000		201081.100924.194424.LE THI NGOC ANH ung ho khac phuc bao lut mien Bac FT24254320531212
10/09/2024 5017.70112		20.000		923208.100924.194415.GOP PHAN NHO HO TRO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO SO 3
10/09/2024 5387.41792		50.000		020097042209101944242024AMNB372757.417 92.194425.NGUYEN TRUONG HUY chuyen tien
10/09/2024 5388.41793		1.999.999		020097042209101944242024KFZO383955.4179 3.194425.Cuu tro ba con mien bac bao so 3
10/09/2024 5213.70161		200.000		050104.100924.194425.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.69250		200.000		568388.100924.194411.NGUYEN THI NGOC CHAU Chuyen tien ung ho do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5212.69256		300.000		201161.100924.194425.GD Kem Phin Si ung ho khac phuc thien tai mien Bac FT24254006362074
10/09/2024 5215.70147		200.000		695833.100924.194424.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.18022		200.000		MBVCB.6996854037.THAI LE THIEN THUAT ung ho.CT tu 1015175794 THAI LE THIEN THUAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70187		100.000		201126.100924.194424.TRAN THI KHANH LY chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254215085172
10/09/2024 5212.69291		1.000.000		236579.100924.194425.1097264402 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.70218		300.000		201229.100924.194426.Ung ho nguoi dan bao lu FT24254271518208
10/09/2024 5216.69303		100.000		932613.100924.194426.PTN ck
10/09/2024 5390.41828		200.000		020097042209101944262024QLTP444011.4182 8.194427.PHAM HOANG BANG Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.18031		1.500.000		MBVCB.6996862373.Pretty Pony chia se voi nguoi dan mien bac bi thien tai.CT tu 0621000406130 QUANG THI YEN VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69348		5.000		050291.100924.194427.TRUONG BAO TIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.41861		100.000		020097042209101944272024ZNVB533878.4186 1.194428.LAI THI KIM NGAN gui ba con khac phu hau qua sau bao lu
10/09/2024 5387.40939		200.000		020097040509101944282024V6K1061756.40939 .194420.Vietcombank:0011001932418:QUACH TO ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.18036		200.000		MBVCB.6996859404.UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA BAO LU.CT tu 1031861833 LE THANH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69368		200.000		201453.100924.194428.Ung ho nguoi dan vung lu lut do con bao so 3- mong moi nguoi binh an FT24254347280593
10/09/2024 5017.70307		3.647		831033.100924.194428.Chau con hoc sinh nen chi co 3nghin ung ho nguoi dan mien bac khac phuc hau qua bao yagi va luc lut
10/09/2024 5387.41877		1.000.000		02009704050910194429202472CJ061790.41877. 194429.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.44138		66.666		MBVCB.6996854163.Mong nguoi dan mien Bac co the vuot qua nhung kho khan.CT tu 1016844577 TRAN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41889		30.000		020097042209101944292024U4QV181378.4188 9.194430.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.40966		100.000		020097041509101944292024tOr1357350.40966. 194430.mong dong bao binh an
10/09/2024 5212.70334		200.000		568828.100924.194421.MT TT
10/09/2024 5387.41921		200.000		020097042209101944292024RFJ1953828.41921. 194430.FC Khanh Phuong ung ho dong bao lu lut sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.95145		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6778915.20240910.66526778915-0374447091_P HAM NGOC ANH TUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.70364		500.000		567834.100924.194419.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5212.70374		200.000		932767.100924.194430.LTAD UNG HO CUU TRO THIEN TAI BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.42007		100.000		020097041509101944312024I0cC357381.42007. 194431.HOANG THI HONG HANH chuyen tien ung ho mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5387.42016		100.000		020097042209101944302024O3XT277636.4201 6.194411.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.69462		500.000		568991.100924.194425.co len Viet Nam toi oi
10/09/2024 5389.42035		20.000		020097042209101944312024MVBM871196.420 35.194423.NGO XUAN THUY chuyen tien ho tro ba con dinh lu
10/09/2024 5389.42034		500.000		020097042209101944312024274H755650.42034. 194432.MAI THI LANH chuyen tien
10/09/2024 5390.42033		50.000		020097041509101944322024nk80356973.42033. 194432.chia se ba con lu lut
10/09/2024 5220.69471		500.000		201663.100924.194431.nguyen mai ung ho hau qua cua bao yagi FT24254009610050
10/09/2024 5239.18057		1.000.000		MBVCB.6996854305.NGO BAO TAI chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0251001333209 NGO BAO TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18057		100.000		MBVCB.6996861765.NGUYEN BICH NGAN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi..CT tu 1029426763 NGUYEN NHAT HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70429		500.000		473395.100924.194423.Fansite Phuong Anh Dao Hoa Anh Dao No Ro ung ho cac tinh bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.70434		1.000.000		201747.100924.194432.TRIEU QUANG HUY FT24254608875000
10/09/2024 5387.42059		300.000		020097042209101944312024WZ28607244.4205 9.194433.BUI THI THU HIEN ung ho bao lu
10/09/2024 5242.18062		1.000.000		MBVCB.6996854772.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0071000697952 VO THI CAM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.69526		25.000		568961.100924.194424.ung ho dong bao mot chut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.18066		500.000		MBVCB.6996865432.PHAM LE THUAN chuyen tien.CT tu 0271000791772 PHAM LE THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.18066		200.000		MBVCB.6996862416.gui tam long den ba con mien Bac.CT tu 0651000823902 HA THI DOAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.95166		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6167363.20240910.66526167363-0986859087_C hung tay cung dong bao chong thien tai
10/09/2024 5241.18068		100.000		MBVCB.6996865847.DAO THI NGOC QUYNH chuyen tien.CT tu 0301000390798 DAO THI NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43006		200.000		020097041509101944342024NxKh357514.43006 .194425.NGUYEN THI KIM LOAN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.42094		1.000.000		020097042209101944332024PCVH759673.4209 4.194434.Ung ho dong bao Viet Nam.
10/09/2024 5389.42099		30.000		0200970422091019443320246X8G794272.42099 .194425.NGUYEN THAO VAN chuyen tien ung ho dong bao mong moi nguoi binh an a tai qua nan khoi
10/09/2024 5189.42107		50.000		0200970422091019443320248T37873932.42107. 194434.DOAN CONG PHU chuyen tien
10/09/2024 5389.43027		300.000		020097041509101944342024SFRj357456.43027. 194414.TRAN TIEN NAM Chuyen tien dong bao bao AH bao so3
10/09/2024 5220.69590		100.000		696266.100924.194434.Phan Ha Trang ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.69595		200.000		004022.100924.194435.DANG THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.18073		100.000		MBVCB.6996853973.CAO THUY GIANG chuyen tien.CT tu 1023292927 CAO THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.18078		250.000		MBVCB.6996863125.DO TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 1028577930 DO TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70501		200.000		004035.100924.194435.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5240.18079		1.000.000		MBVCB.6996853903.NGUYEN THI XUAN LOAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao Yagi.CT tu 1016190087 NGUYEN THI XUAN LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.42156		200.000		020097040509101944362024OG9N062181.4215 6.194436.Vietcombank:0011001932418:Bui Thi Han Ung ho khac phuc bao Yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.95190		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6785860.20240910.66526785860-0356429474_U ng ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.69639		100.000		570182.100924.194429.NGUYEN DUC THAO Chuyen tien ung ho dong bao. Chuc moi nguoi Binh An.
10/09/2024 5240.18086		32.516		MBVCB.6996862859.THAO VY chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi.CT tu 1045803099 NGUYEN TRAN THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43080		200.000		0200970422091019443520244D9V371931.43080 .194437.HOAI THU ung ho dong bao mien bac chong lu lut
10/09/2024 5219.69662		300.000		568682.100924.194417.Mot chut tam long gui nguoi dan bi thiet hai
10/09/2024 5390.42193		100.000		0200970415091019443720245TFR358023.42193 .194437.LE THI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.43091		200.000		020097042209101944362024A8WB687960.430 91.194437.TRAN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.70566		500.000		201998.100924.194435.Gia dinh Giang Hieu ung ho dong bao lu lut FT24254000750985
10/09/2024 5213.70574		500.000		201959.100924.194435.SonTrang HN ung ho dong bao FT24254916009740
10/09/2024 5389.42215		50.000		020097042209101944372024IR0V220629.42215. 194438.ung ho dong bao binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.69713		2.000.000		202107.100924.194436.Ung ho dong bao mien Bac, mong binh an se den voi moi nguoi FT24254924086209
10/09/2024 5161.95193		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 6393201.20240910.66526393201-0327080609_T RINH AN DUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.70593		500.000		201901.100924.194434.VU THI THUY HOAN chuyen ung ho dong bao anh huong bao Yagi Adidaphat FT24254841740410
10/09/2024 5388.42229		30.000		020097042209101944372024WA1N349425.422 29.194438.VU PHUONG HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.42232		200.000		020097040509101944382024SSJV062320.42232. 194438.Vietcombank:0011001932418:Thanh Tam ck ung ho nguoi dan Mien Bac.
10/09/2024 5212.69766		100.000		201964.100924.194435.NGUYEN KHANH DUONG FT24254337833460
10/09/2024 5212.70633		100.000		716359.100924.194431.Ung ho ba con vung lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.18107		200.000		MBVCB.6996862548.con xin gui a.CT tu 1035752252 VU THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43151		3.000.000		0200970415091019444020242quI357637.43151.194431.PHAM THI MY NUONG UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC
10/09/2024 5390.43159		300.000		020097042209101944392024LEPA415689.43159.194440.NGUYEN THI VI chuyen tien
10/09/2024 5240.18110		200.000		MBVCB.6996861740.UNG HO KHAC PHUC HAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 0631000440560 BUI NGUYEN CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42295		100.000		020097042209101944392024OR0X700969.42295.194440.NGUYEN MAI HONG HUE chuyen tien
10/09/2024 5245.18111		1.000.000		MBVCB.6996866280.HO THI THUONG ung ho bao so 3.CT tu 0021000322805 HO THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42303		300.000		020097040509101944402024FQOP062449.42303.194441.Vietcombank:0011001932418:Vo Van Khanh ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.44215		2.000.000		MBVCB.6996854058.NGUYEN VAN THE chuyen tien.CT tu 1029482254 NGUYEN VAN THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.95232		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66526784316.20240910.66526784316-0914768521_G IUP BA CON QUA BAO
10/09/2024 5214.70703		1.000.000		569156.100924.194425.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.18119		689.238		MBVCB.6996853876.Co len Viet Nam oi.CT tu 9386225723 NGUYEN NGOC HOANG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42329		500.000		020097041509101944412024nbP8357679.42329.194433.HL 1259 chia se mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.18120		100.000		MBVCB.6996866186.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0911000047577 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70720		2.000.000		696571.100924.194441.2 chi em Dung va Trang ung ho nhan dan cac tinh tp thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.44228		10.000.000		MBVCB.6996866651.Gia Dinh Cuong Tran Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 YaGi.CT tu 1013114216 TRAN ICH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.69783		500.000		657361.100924.194439.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.69913		100.000		202407.100924.194440.Mong moi nguoi se binh an FT24254122062006
10/09/2024 5220.69923		1.000.000		202465.100924.194441.Vo Thi Da Thao Ung ho dong bao FT24254699932271
10/09/2024 5242.18128		1.000.000		MBVCB.6996863560.ung ho ba con lu lut.CT tu 1031000017223 NGO THIEN CAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42379		500.000		02009704220910194442202477S5243781.42379. 194443.Huynh Thuy Duong chuyen khoan ung ho dong bao vung lu phía Bac
10/09/2024 5241.18131		1.000.000		MBVCB.6996866206.CUU TRO DONG BAO THIET HAI LU LUT .CT tu 0471000340611 HUYNH DUONG HONG KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.18132		100.000		MBVCB.6996863622.Ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1022552117 HUYNH THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.44240		500.000		MBVCB.6996863096.LE THUY UNG HO DONG BAO VUOT QUA LU LUT .CT tu 0811000034284 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.69932		1.000.000		299414.100924.194442.ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.69946		1.000.000		202451.100924.194441.Ung ho dong bao bao lu FT24254764875680
10/09/2024 5244.18137		300.000		MBVCB.6996866813.TRAN THI PHUONG THY chuyen tien.CT tu 0081001244280 TRAN THI PHUONG THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69964		500.000		202547.100924.194442.HOANG QUOC SON ung ho dong bao bao lut mien Bac than yeu FT24254763921441
10/09/2024 5390.43258		200.000		020097042209101944432024GZYJ400082.43258 .194444.ck
10/09/2024 5217.70782		100.000		569751.100924.194438.NGO THI PHUONG LAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.69976		500.000		202453.100924.194441.Con Xoai Nha Linh ung ho dong bao bao lu FT24254830409781